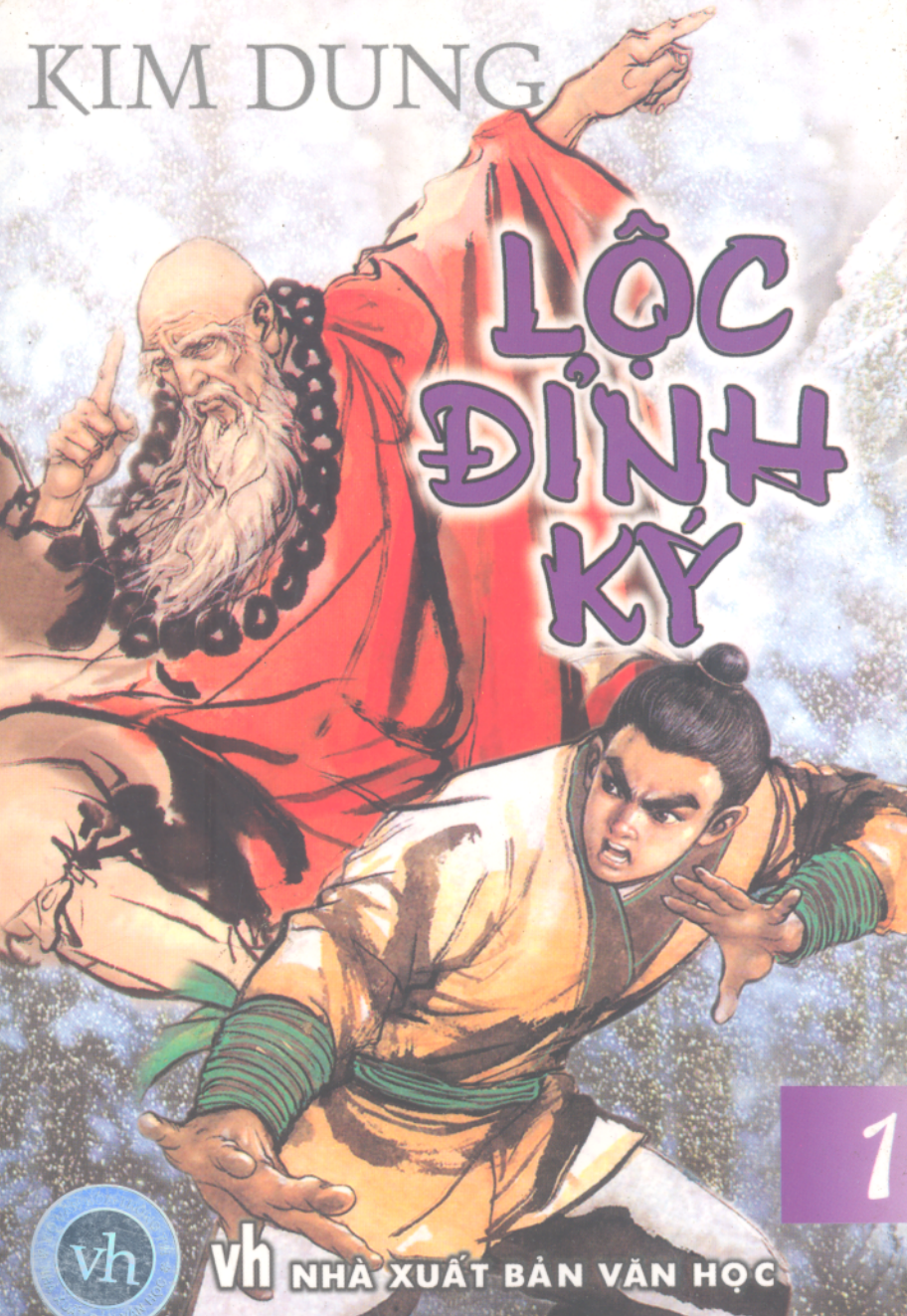


KIM DUNG

LỘC ĐÌNH KỶ



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

1

Lộc Đỉnh ký

Tập 1

Original Chinese Edition Written by JIN YONG (Real name: LOUIS CHA).

All Rights Reserved © LOUIS CHA

Original Chinese Edition Published by MING HO Publications Corporation Limited, HK, Vietnamese Translation Right Arranged with JIN YONG and Phuong Nam Corporation Manufacturing & Trading Cultural Goods

*Nguyên bản tiếng Hoa của Kim Dung (tên thật: Tra Lương)
Đã đăng ký bản quyền © TRA LƯƠNG
Nguyên bản tiếng Hoa do Công ty Minh Hà - Hồng Kông
xuất bản. Được sự đồng ý của Kim Dung, bản dịch tiếng
Việt do Công ty Văn hóa Phương Nam giữ bản quyền.*

KIM DUNG

Lộc Đỉnh ký

Tập 1

Cao Tự Thanh
dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
Hà Nội - 2002

Lời người dịch

Trong mười lăm bộ tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung, Lộc Đỉnh ký là tác phẩm mang nhiều biệt sắc nhất. Trực tiếp phản ánh đời sống xã hội với các mâu thuẫn chính trị - văn hóa ở Trung Quốc cuối thế kỷ XVII, khi nhà Thanh của người Mãn Châu đang từng bước Hán hóa để rồi trở thành một vương triều chính thức của quốc gia phong kiến Trung Hoa, tác phẩm này là một bộ tiểu thuyết võ hiệp dã sử độc đáo trên cả hai phương diện nội dung và thi pháp. Bởi vì khác với nhiều tiểu thuyết võ hiệp, Lộc Đỉnh ký không phản ánh cuộc sống của các nhân vật võ lâm với các mâu thuẫn cá nhân hay phe phái giữa họ mà là phản ánh đời sống xã hội Trung Hoa đầu thời Thanh với các mâu thuẫn chính trị - văn hóa có thật của lịch sử, và cũng khác với nhiều tiểu thuyết võ hiệp, các mâu thuẫn chủ yếu trong Lộc Đỉnh ký lại được giải quyết với sự

tham gia không phải của các hiệp khách võ công cao cường, nhân tâm hiệp cốt mà là của một nhân vật vừa không "võ" vừa ít "hiệp" là Vi Tiểu Bảo, một nhân vật mà lai lịch và hành trạng, số phận và tính cách đã phá tung các khuôn mẫu cố hữu của tiểu thuyết võ hiệp thông thường. Có thể nói qua Lộc Đỉnh ký, Kim Dung đã khơi lên nhiều vấn đề của một thế giới hiện đại trong đó các yếu tố thiện ác chính tà không ngừng đan xen vào nhau để phát triển và chuyển hóa, đồng thời cũng góp phần đẩy tiểu thuyết võ hiệp phát triển thêm một bước trên con đường phản ánh thế giới và nhân sinh

Vi Tiểu Bảo là con một kỹ nữ ở Dương Châu, không biết cha là ai, lớn lên trong kỹ viện, tính nết gian trá giáo hoạt nhưng trọng nghĩa khí, ngẫu nhiên làm quen với Mao Thập Bát, được Mao Thập Bát đưa lên Bắc Kinh. Ở đó vì một sự ngẫu nhiên y bị bắt vào hoàng cung, trở thành một thái giám bất đắc dĩ. Với thân phận thái giám già mao này y đã ngẫu nhiên làm quen được với đương kim hoàng đế Khang Hy của nhà Thanh, trở thành bạn bè rồi bạn thân của ông vua hùng tài đại lược này. Được Khang Hy tin dùng, y liên tục được thăng quan tiến chức. Nhưng trong quá trình phục vụ Khang Hy, y lại ngẫu nhiên có nhiều tào ngộ lạ lùng. Đối với nhà Thanh, y lần lượt là tiểu thái giám công thần giúp Khang Hy bắt sống gian thần Ngao Bái, Thái giám quản sự Ngự thiện phòng, Phó Tổng quản Ngự tiền thị vệ, Phó Đô thống rồi Đô thống Kiêu kỵ doanh, Phụ quốc Phụng thánh thiện sư thay Khang Hy xuất gia ở chùa Thiếu Lâm rồi làm trụ trì chùa Thanh Lương, Khâm sứ tử hôn cho Ngô

phiên, người phát ngôn của hoàng đế, tình báo chính trị của Khang Hy, Trung Dũng bá, Tam đẳng Lộc Đình công, Phủ viễn đại tướng quân, Tư lệnh chiến dịch đánh Nga La Tư, đại thần thay mặt nhà Thanh ký kết hiệp ước hoạch định biên giới Trung - Nga, Nhất đẳng Lộc Đình công; nhưng với các lực lượng và cá nhân chống Thanh thì y là đệ tử của Trần Cận Nam Tổng đà chủ Thiên địa hội kiêm Hương chủ Thanh Mộc đường của Thiên địa hội, Bạch Long sứ của Thần Long giáo, đồ đệ Cửu Nạn tức Trương công chúa cũ của vua Sùng Trinh nhà Minh, người ơn của Trang gia, Mộc vương phủ Vân Nam của nhà Minh cũ và các nhân sĩ chống Thanh như Cố Viêm Vũ, Hoàng Tông Hy, Tra Kế Tá, Lã Lưu Lương... Ngoài ra y còn là anh em kết nghĩa với Dương Dật Chi thuộc hạ của Bình Tây vương Ngô Tam Quế, anh em kết nghĩa với Bách thắng đao vương Hồ Dật Chi, người tình của công chúa Tô Phi Á nước Nga La Tư, anh em kết nghĩa với vương tử Cát Nhĩ Đan Mông Cổ và Tang Kết ở Tây Tạng... Bấy nhiêu quan hệ với các lực lượng cũng như cá nhân chống Thanh và nhiều khi cả chống lẫn nhau như vậy đã khiến y trở thành một con người đa diện trong một cuộc phiêu lưu kỳ lạ xuyên qua không gian chính trị - văn hóa cuối thế kỷ XVII ở Trung Hoa.

Theo Mao Thập Bát từ Dương Châu lên Bắc Kinh, Vi Tiểu Bảo đã bước vào một cuộc phiêu lưu không tiền khoáng hậu. Những điều ngẫu nhiên xảy ra liên tiếp đã hút y vào bối cảnh xung đột chính trị - văn hóa khốc liệt đương thời của đế chế Trung Hoa. Cái không gian vật lý của cuộc phiêu lưu này quả cũng quá đồi rộng lớn đối với một thiếu niên: phía Tây tới

Vân Nam, phía Nam tới Quảng Tây, phía Đông tới Đài Loan và phía Bắc tới Mạc Tư Khoa trước thời Pie đại đế. Nhưng vượt lên và sâu hơn cái không gian vật lý ấy là cái không gian chính trị - xã hội mà nó chứa đựng : chỉ giữa khu vực hoàng cung rất nhỏ bé so với đất nước Trung Hoa rộng lớn, Vi Tiểu Bảo cũng đã bị hút vào những mâu thuẫn - xung đột chính trị tại cung đình, trong đó cái ít có giá trị nhất là mạng sống của con người. Mâu thuẫn giữa Khang Hy với Ngao Bái, giữa thái hậu với Hải Đại Phú đã giúp y bước đầu trưởng thành trong các hoạt động xã hội, một sự trưởng thành cần thiết tuy không mấy đáng khen "Hai nơi kỹ viện và hoàng cung lại càng là chỗ hư nguy nhất, gian trá nhất trên đời, Vi Tiểu Bảo đắm mình vào hai nơi ấy thì về mặt khôn ngoan giáo quyết còn hơn xa người lớn bình thường". Tính nết lì lợm gian dối của một thằng hầu nhỏ ở Lệ Xuân viện đã có điều kiện để chuyển hóa thành tính cách tàn nhẫn gian ngoan của một gã súng thần trong triều đình Khang Hy. Cho nên y đã mau lẹ thích ứng được với chức Hương chủ Thanh Mộc đường quyền rom và đá trong Thiên địa hội, với chức Bạch Long sứ hữu danh vô thực của Thần Long giáo rồi tiến tới chỗ sử dụng các lực lượng chống Thanh để thăng tiến trong triều đình, đồng thời sử dụng quyền lực cũng như các quan hệ trong triều đình để lập công với các lực lượng chống Thanh. Dĩ nhiên các vai trò nói trên luôn xung đột với nhau, nên nếu như trong một số trường hợp tình thế đã giúp Vi Tiểu Bảo may mắn không bị lật mặt thì trong cuộc phiêu lưu giống như một vòng quay "tái sản xuất mở rộng" này, tính cách và tình cảm của y

lại ngày càng trở nên phức tạp vì luôn bị giằng xé bởi tâm thế vừa là người trong cuộc vừa là kẻ chứng nhân. Cái tâm thế lưỡng phân vừa là con bạc vừa là nhà cái này đã quy định số phận của Vi Tiểu Bảo, một số phận được thể hiện tập trung qua hình tượng tám bộ Tứ thập nhị chương kinh.

Chứa đựng tám bản đồ bí mật về long mạch và kho tàng của người Mãn Châu, tám bộ Tứ thập nhị chương kinh là một bảo vật vô giá trở thành đối tượng săn đuổi, mục tiêu hành động của nhiều cá nhân và lực lượng chính trị trong Lộc Đình kỳ. Cần lưu ý là ở đây dường như có một sự sơ suất của Kim Dung, vì thật ra Vi Tiểu Bảo chỉ lấy được có bảy bộ. Hãy so sánh lời Khang Hy tóm tắt về tình hình tám bộ Tứ thập nhị chương kinh trong hồi 29 với thực tế quá trình Vi Tiểu Bảo lấy được Tứ thập nhị chương kinh :

Bộ của đạo Chánh Hồng kỳ : “Còn ba bộ kinh khác hiện đang trong tay kỳ chủ ba đạo Chánh Hồng kỳ, Chánh Lam kỳ, Tương Lam kỳ. Hiện Khang thân vương là Kỳ chủ đạo Chánh Hồng kỳ, ta đã ra lệnh cho y đem kinh thư dâng lên”. Bộ này của Khang thân vương bị Tề Nguyên Khải lấy trộm giấu trên mái ngói rồi bị Vi Tiểu Bảo hót tay trên lấy trộm trong hồi 10.

Bộ của đạo Tương Hồng kỳ : “Thị (tức thái hậu giá) lại phái Phó Tổng quản Ngự tiền thị vệ Thụy Đống tới làm khó kỳ chủ Chánh Hồng kỳ Hòa Sát Bác. Lúc ấy ta không biết nguyên do, mà thằng khốn Hòa Sát Bác này trước nay vẫn câu kết với Ngao Bái, nên cũng không đếm xỉa gì tới. Bây giờ nghĩ ra,

đương nhiên là để lấy kinh thư của y". Bộ này đã từ tay Hòa Sát Bát chuyển qua Thụy Đống rồi tới Vi Tiểu Bảo trong hồi 11.

Bộ của đạo Tương Bạch kỳ : "Kỳ chủ đạo Tương Bạch kỳ có tội, bộ kinh của đạo Tương Bạch kỳ bị tịch thu vào cung, phụ hoàng bèn tặng cho hoàng hậu Đao Kính. Con đã già già chết hoàng hậu Đao Kính, đương nhiên cũng đã chiếm bộ kinh thư của hoàng hậu". Bộ này đã từ tay thái hậu già chuyển qua Vi Tiểu Bảo trong hồi 14, về sau Vi Tiểu Bảo lấy phần bản đồ ra, đưa phần kinh sách cho Khang thân vương nộp lên cho Khang Hy trong hồi 29.

Bộ của đạo Tương Hoàng kỳ : "Ngao Bái là kỳ chủ đạo Tương Hoàng kỳ. Hôm ấy ta sai người đi lục soát nhà Ngao Bái, con đã già bảo người tìm hai bộ kinh thư, một bộ chính là của đạo Tương Hoàng kỳ, còn bộ kia là của đạo Chánh Bạch kỳ". Bộ của đạo Tương Hoàng kỳ như vậy đã từ Ngao Bái chuyển qua thái hậu già rồi tới Vi Tiểu Bảo, còn bộ của đạo Chánh Bạch kỳ thì lần lượt chuyển từ Tô Khắc Tát Ha tới Ngao Bái, thái hậu già rồi tới Vi Tiểu Bảo cùng với bộ của đạo Tương Bạch kỳ trong hồi 14. Đến hồi 15 thì y giấu năm bộ kinh vào quan tài chôn Cao Ngạn Siêu, sau đó mới được Đào Hồng Anh cho biết bí mật của tám bộ Tứ thập nhị chương kinh.

Bộ của đạo Chánh Hoàng kỳ : "Bộ kinh của đạo Chánh Hoàng kỳ phụ hoàng vẫn giữ bên người, đem lên núi Ngũ Đài, sau đó sai người cầm về đưa cho ta". "Nhưng có một chuyện rất kỳ quái, bộ kinh của đạo Chánh Hoàng kỳ bỗng nhiên không thấy nữa. Người

nghĩ xem lại có ai dám cđ gan như thế, dám vào thư phòng của ta lấy trộm?”. Bộ này từ Thuận Trị chuyển qua Khang Hy rồi bị công chúa Kiến Ninh lấy trộm đưa thái hậu giả, kẻ Cừu Nạn đoạt được từ tay thái hậu giả, lấy phần bán đồ ra. Sau cùng bà đưa phần bán đồ cho Vi Tiểu Bảo, giao phần kinh sách cho Tang Kết trong hồi 26.

Bộ của đạo Chánh Lam kỳ : “Kỳ chủ đạo Chánh Lam kỳ là Phú Đăng còn nhỏ tuổi, ta vừa hỏi qua y. Y nói kỳ chủ tiền nhiệm Gia Khôn chết trận lúc đánh Vân Nam, tất cả những chuyện sau đó đều do Ngô Tam Quế lo liệu. Ngô Tam Quế chỉ đưa y một quả ấn, mấy lá quân kỳ và mấy vạn lượng bạc, ngoài ra không có gì cả”. Bộ này về sau bị Vi Tiểu Bảo đánh tráo lấy được chỗ Ngô Tam Quế trong hồi 30.

Bộ của đạo Tương Lam kỳ : “Gã khốn Ngạc Thạc Khắc Ha kỳ chủ đạo Tương Lam kỳ hết sức hồ đồ, ta báo y dâng trình kinh thư, y lại nói mấy năm trước đã không thấy rồi. Ta phái thị vệ tới nhà y lục soát, không có một chút tung tích, ta đã giam y vào thiên lao, cho người khảo tra xem rốt lại đúng là bị trộm mất hay y giấu đi không chịu nộp lên”. Bộ này không thấy nói ai lấy được và vào lúc nào, nhưng trong hồi 29 lại thấy nói là thái hậu giả lấy được rồi bị Vi Tiểu Bảo lấy trộm, nghĩa là bị lừa với bộ của đạo Tương Bạch kỳ :

“Vi Tiểu Bảo trở vào cung, lấy hai bộ kinh thư khác đi tìm Bạt đầu đà và Lục Cao Hiên. Bộ của đạo Chánh Hoàng kỳ y đã tẩm thuốc độc đưa cho bọn Lạt ma Tang Kết cướp đi, bộ của đạo Tương Bạch kỳ đã cho Khang thân vương. Trong năm bộ còn lại thì hai

bộ của đạo Tương Hoàng kỳ và Chánh Bạch kỳ lấy được khi lục soát nhà Ngao Bái, bộ của đạo Tương Lam kỳ lấy trong tủ của con đi già, ba bộ sách này con đi già đều đã nhìn thấy, nếu lúc này con đi già đang ở bên cạnh Hồng giáo chủ mà trình ra thì rất không hay. Bộ của đạo Chánh Hồng kỳ là thuận tay lấy được trong phủ Khang thân vương, bộ của đạo Tương Hồng kỳ lấy trong người Thụy Đống, tuy con đi già biết lai lịch, nhưng không hề gì. Y bèn giao cho hai người Bàn Lục bộ của đạo Chánh Hồng kỳ và bộ của đạo Tương Hồng kỳ. Bàn Lục hai người đã đợi y mòn mắt, thấy y đột nhiên tới, lại có được hai bộ kinh thư giáo chủ đang cần thì mừng như nhật được báo bối trên trời rơi xuống" (hồi 29).

Dĩ nhiên chi tiết này là một sai sót lớn, nhưng dù sao cũng chỉ là một chi tiết. Điều quan trọng hơn có liên quan tới nội dung là nếu các lực lượng và cá nhân chống Thanh không tham gia giành giật Tứ thập nhị chương kinh như họ Trịnh ở Đài Loan, Thiên địa hội, Mộc vương phủ, phái Vương Ốc hướng mục tiêu hoạt động vào việc tiêu diệt tên Hán gian Ngô Tam Quế, một mục tiêu phải thắng thắn để thừa nhận là rất ngây thơ về chính trị thì Ngao Bái, thái hậu thật, Khang Hy, Thân Long giáo, Ngô Tam Quế, Cửu Nạn, Đào Hồng Anh, Lạt ma Tây Tạng Tang Kết... lại tổn không ít thời gian và tâm huyết để tranh giành, sang đoạt, trộm cắp tám bộ kinh này, nhưng tất cả đều lần lượt rơi vào tay Vi Tiểu Bảo, để rồi sau cùng vĩnh viễn trở thành bí mật trong lòng phủ ông Vi Tiểu Bảo ly khai nhà Thanh tiêu dao ở thành Đại Lý tại Vân Nam. Trở thành biểu trưng về vận mệnh của vương triều Mãn Thanh dị tộc,

tám bộ Tú thập nhị chương kinh và lai lịch, gia đình Vi Tiểu Bảo chính là hai cái trục ngấm bổ sung cho nhau làm nên ý nghĩa nhất thống về văn hóa và chính trị trong Lộc Đình ký, một ý nghĩa quan trọng xuyên suốt nội dung và tư tưởng của bộ tiểu thuyết này của Kim Dung.

Ý nghĩa nhất thống về văn hóa trong Lộc Đình ký bàng bạc ngay từ lai lịch của Vi Tiểu Bảo. Mẹ y là một kỹ nữ ở Dương Châu, trước khi mang thai y đã tiếp nhiều khách đủ loại người Hán, Mãn, Mông, Hồi, Tạng (chỉ là không có người Tây dương). Tiên đề nhất thống "tiên thiên" về văn hóa này đã đưa tới quá trình nhất thống "hậu thiên" về chính trị, mà biểu trưng là bảy người vợ của Vi Tiểu Bảo ở cuối cuộc phiêu lưu kỳ lạ của y. Tô Thuyên nguyên là vợ Hồng An Thông giáo chủ Thần Long giáo, Song Nhi nguyên là a hoàn nhà Trang gia, Phương Di, Mộc Kiếm Bình là người trong Mộc vương phủ Vân Nam, Tăng Nhu vốn là đệ tử phái Vương Ốc, A Kha là con gái Sấm vương Lý Tự Thành và con hờ của Bình Tây vương Ngô Tam Quế... Nếu Khang Hy đã lần lượt bắt giết Ngao Bái, tiêu diệt phái Vương Ốc, đánh tan Thần Long giáo, dẹp yên Ngô Tam Quế, bức hàng họ Trịnh ở Đài Loan, vô hiệu hóa hoạt động của các lực lượng và cá nhân phản Thanh phục Minh như Thiên địa hội, Mộc vương phủ, Cổ Viêm Vũ, Cửu Nạn, Lý Tây Hoa... bên cạnh việc khuất phục được các thế lực nước ngoài muốn dòm ngó Trung Quốc của nhà Thanh từ Nga La Tư, Mông Cổ tới Tây Tạng thì Vi Tiểu Bảo cũng lần lượt chinh phục được hàng loạt mỹ nhân trong quá trình hoạt

động của y, một quá trình mà trong thực tế hoàn toàn ăn khớp với quá trình cũng như phù hợp với xu thế Hán hóa của vương triều Mãn Thanh trong các hoạt động thống nhất và bảo vệ Trung Quốc cuối thế kỷ XVII. Không phải ngẫu nhiên mà lúc sắp ly khai các quan hệ chính trị cả với nhà Thanh lẫn với các lực lượng chống Thanh, Vi Tiểu Bảo đã đặc ý “Hoàng thượng hồng phúc tề thiên, còn Vi Tiểu Bảo ta thì diễm phúc tề thiên”. Gia đình của Vi Tiểu Bảo phát triển song hành với những thành công về chính trị của Khang Hy, và có thể nói công cuộc nhất thống Trung Hoa của Khang Hy trong Lộc Đỉnh ký đã hoàn tất qua hình tượng gia đình Vi Tiểu Bảo cùng bảy vợ ba con bắt rùa câu cá trên đảo Thông Ngật với bí mật trọng đại là tám bản đồ về long mạch và kho tàng của vương triều Mãn Thanh tại Lộc Đỉnh sơn. Việc y cầm quân đánh nước Nga La Tư, làm đại thần ký kết hiệp ước hoạch định biên giới Trung - Nga và gởi tặng người tình cũ Nhiếp chính nữ vương Tô Phi Á nước Nga pho tượng khóa thân của chính mình, cứu sống Mao Thập Bát... về cơ bản chỉ là những chi tiết của một kết thúc có hậu. Các trí thức chống Thanh như Cố Viêm Vũ, Tra Kế Tá, Hoàng Lê Châu, Lã Lưu Lương xuất hiện từ hồi 1 để khẳng định một chí hướng lại cùng xuất hiện ở hồi 50 để thừa nhận một tình thế hay nói đúng hơn, một xu thế. Sau những tan rã biến dâu từ khi quân Thanh tiến vào Sơn Hải quan, Trung Hoa đang được thống nhất trở lại. Dĩ nhiên Trung Hoa của Khang Hy cũng chỉ là một thời điểm trên vòng tuần hoàn hợp nhất - phát triển - phân ly - hợp nhất về chính trị của Trung Hoa trong lịch sử : có lẽ

không phải ngẫu nhiên mà trong bảy người vợ của Vi Tiểu Bảo không có một ai xuất thân trong Thiên địa hội hay có quan hệ với họ Trịnh ở Đài Loan...

Bản dịch Lộc Đình ký lần này có khác với bản dịch ở miền Nam trước 1975, chủ yếu vì dịch từ một nguyên bản khác, nhưng cũng có phần vì chúng tôi không chỉ tiếp cận tác phẩm về ngôn ngữ - văn tự mà còn cả về văn bản, văn hóa và văn chương. Trong nguyên bản cũng có một số chỗ sai sót lầm lẫn có thể của cả nhà in lẫn tác giả, nhưng đây là một bản dịch văn học nên chúng tôi chỉ đính chính để dịch chữ không chú thích như trong một công trình nghiên cứu. Tương tự, để tránh rườm rà, với các đoạn trích thơ ca trong tác phẩm, chỉ những chỗ cần thiết chúng tôi mới thêm phiên âm Việt Hán. Riêng với các nhân danh, địa danh không phải Trung Quốc như Nam Hoài Nhân (Ferdinandus Verbiest) mà ai cũng biết, Tô Phi Á (Sophia), Y Phàm (Ivan), Khắc Lý Mụ Lâm (Kremlin) nói chung dễ nhận ra, Đỗ Nhĩ Bố Thanh (Alexi Tolbusin), Phí Yếu Đa La (Fedor A. Golovin) mà nguyên bản có chú rõ, còn có rất nhiều tên riêng không phải Trung Quốc khác như Hãn Thiếp Ma, Cát Nhĩ Đan (gốc Mông Cổ), sông Hô Mã Nhĩ, thành Nhã Khắc Tát (gốc Mãn Châu), chiến hạm Cụ Khắc Đức Á, thành Phố La Dân Già (gốc Hà Lan) lại không dễ truy nguyên, mặt khác cũng cần đảm bảo cái “không khí phương Đông” của một tác phẩm tiểu thuyết võ hiệp nên chúng tôi vẫn phiên theo âm Việt Hán. Mặt khác, trong Lộc

Đỉnh ký còn có rất nhiều chỗ chơi chữ rất khó dịch bên cạnh nhiều đặc ngữ, tiếng lóng, phương ngữ, thổ ngữ Trung Hoa mà học vấn về Hoa văn của người dịch không thể chuyển ngữ thật chính xác trên cả hai phương diện ngữ nghĩa và phong cách, đây là điều chúng tôi muốn xin lỗi trước với tác giả Kim Dung cũng như người đọc gần xa.

Tháng 6. 2002
Người dịch.

Hồi 1

*Đọc ngang danh sĩ đều liên lụy
Cao thượng hiền nhân thấy ngợi khen*

Gió bắc như dao, băng sương đầy đất.
Trên một con đường cái gần bờ biển Giang Nam,
một đội quân Thanh tay cầm đao thương, áp giải bảy
chiếc xe tù, đội gió đập sương đi lên phía bắc.

Ba chiếc xe đi đầu nhất ba hán tử, đều ăn mặc lôi
thư sinh, một người già tóc bạc, hai người trung niên.
Bốn chiếc xe sau chở phụ nữ, người ngồi trong chiếc
cuối cùng là một thiếu phụ, bế một bé gái trong lòng,
đứa bé không ngớt kêu khóc. Người mẹ dịu dàng dỗ dành,
nhưng đứa bé cứ khóc lớn. Một tên quân đi cạnh xe tù
bực mình, co chân đá vào xe một cái, quát “Khóc mãi,
khóc mãi ! Lão tử đá chết ngươi bây giờ”. Đứa bé gái
hoảng sợ, càng khóc lớn hơn.

Cách đường cái vài mươi trượng có một tòa nhà lớn,
dưới mái hiên có một văn sĩ trung niên và một đứa nhỏ

mười một mười hai tuổi đứng nhìn. Người văn sĩ thấy tình cảnh ấy không kìm được thở dài một tiếng, hai mắt đỏ lên nói “Đáng thương, đáng thương”.

Đứa nhỏ hỏi “Cha, họ phạm tội gì thế?”. Văn sĩ nói “Có phạm tội gì đâu? Hôm qua và sáng nay đã có ba mươi mấy người bị giải qua, đều là người đọc sách có tiếng ở Chiết Giang ta, ai cũng là kẻ vô tội bị liên lụy”. Y nói tới mấy chữ “Vô tội bị liên lụy” thì hạ giọng thật thấp, sợ đám quan quân áp giải xe tù nghe thấy. Đứa nhỏ hỏi “Đứa bé gái kia còn đang bú mẹ, chẳng lẽ cũng phạm tội sao? Thật không có đạo lý gì”. Văn sĩ nói “Người biết quan binh không có đạo lý, đúng là đứa nhỏ ngoan. Ô, người là dao thót, ta là cá thịt, người là xanh đỉnh, ta là hươu nai”.

Đứa nhỏ nói “Cha, mấy hôm trước cha dạy con rằng câu *Người là dao thót, ta là cá thịt* là ý nói để mặc người ta giết chóc, người ta là dao thái rau, là tấm thót, chúng ta là cá và thịt. Còn câu *Người là xanh đỉnh, ta là hươu nai*, ý tứ cũng vậy phải không?”. Văn sĩ nói “Đúng thế”. Nhìn thấy quan quân và tù xa đã đi xa, y kéo tay đứa nhỏ nói “Ở ngoài gió lớn, chúng ta vào nhà đi”. Lúc ấy hai cha con bước vào thư phòng.

Văn sĩ cầm bút chấm mực, viết một chữ “Lộc” (hươu) trên giấy rồi nói “Hươu là loại thú rừng tuy to lớn nhưng tính nết rất hiền lành, chỉ ăn cỏ xanh lá cây, không làm hại các loài thú khác. Các loài thú dữ khác muốn làm hại nó, ăn thịt nó, nó chỉ có cách chạy trốn, nếu chạy trốn không được thì chỉ còn cách để người ta ăn thịt”. Lại viết hai chữ “Trục lộc” (Đuổi hươu), nói “Vì thế người xưa thường dùng hươu để ví với thiên hạ,

bách tính trên đời đều hiền lành thiện lương, chỉ có cách để người ta hà hiếp tàn hại mà thôi. *Hán thư* có câu *Nhà Tần để mất con hươu, thiên hạ cùng đuổi*, chính là nói nhà Tần để mất thiên hạ, quần hùng đều nổi lên, mọi người tranh giành, sau cùng Hán Cao tổ đánh bại Sở Bá vương, giành được một con hươu vừa béo vừa to”.

Đứa nhỏ gật đầu nói “Con hiểu rồi. Sách tiểu thuyết thường nói *Trục lạc Trung nguyên* là ý nói mọi người tranh nhau làm hoàng đế”. Văn sĩ rất vui vẻ, gật gật đầu, vẽ lên giấy hình một cái đỉnh, nói “Người xưa nấu thức ăn không dùng bếp và nồi mà dùng cái đỉnh có ba chân này, đốt lửa bên dưới, bắt được hươu thì bỏ vào đỉnh nấu ăn. Hoàng đế và quan lớn đều rất tàn nhẫn, trong lòng không thích ai thì nói người ấy có tội, bỏ họ vào đỉnh luộc sống. Sách *Sử ký* chép Lạn Tương Như nói với Tần vương rằng: “Thần biết tội làm nhục đại vương đáng chết, thần xin vào đỉnh, là nói Tôi đáng chết, bỏ tôi vào đỉnh nấu cho chết đi !”.

Đứa nhỏ nói “Trong sách tiểu thuyết lại thường nói *Vấn đỉnh Trung nguyên*, ý tứ dường như không khác mấy với câu *Trục lạc Trung nguyên*”.

Văn sĩ nói “Không sai. Vua Hạ Võ thu kim loại chín châu, đúc thành chín cái đỉnh lớn. Lúc bấy giờ kim loại quý nhất là đồng. Trên mỗi cái đỉnh đều có đúc tên chín châu và hình vẽ núi sông, những người làm chủ thiên hạ đời sau giữ cửu đỉnh”. Sách *Tả truyện* nói “Sở tử duyệt quân ở biên giới nhà Chu, Định vương sai Vương tôn Mãn úy lạo quân Sở. Sở tử hỏi cửu đỉnh to nhỏ nặng nhẹ ra sao. Chỉ có người làm chủ thiên hạ mới được giữ cửu

đỉnh, Sở tử chỉ là chư hầu ở nước Sở lại hỏi cửu đỉnh to nhỏ nặng nhẹ ra sao là có ý vượt phận, muốn thay thế ngôi vương của nhà Chu”.

Đứa nhỏ nói “VẬY thì *Hỏi đỉnh, Đuổi hươu* là chỉ việc muốn làm hoàng đế. Câu *Chưa biết hươu chết về tay ai* là nói không biết ai sẽ làm hoàng đế”.

Văn sĩ nói “Đúng thế. Về sau bốn chữ *Hỏi đỉnh, Đuổi hươu* cũng có thể dùng vào chỗ khác, nhưng nguồn gốc điển cố là chỉ riêng việc làm hoàng đế”. Nói tới đó y thở dài một tiếng, nói “Chúng ta là bách tính, chỉ có một con đường là chết. Chưa biết hươu chết về tay ai chẳng qua chỉ là chưa biết ai sẽ tới giết con hươu, chứ con hươu thì chắc chắn phải chết rồi”.

Nói xong y bước tới cạnh cửa sổ, nhìn nhìn ra ngoài, chỉ thấy sắc trời mờ mịt, dường như sắp có tuyết, thở dài nói “Ông trời sao bất nhân như thế, mấy trăm con người vô tội lại phải đi giữa lúc băng tuyết ngập đường thế này. Tuyết mà rơi, họ lại phải thêm một phen khó”.

Chợt thấy trên đường cái phía nam có hai người đội nón tre sóng vai đi tới, tới gần nhìn thấy rõ diện mạo. Văn sĩ cả mừng nói “Hoàng bá bá, Cố bá bá của người tới kìa”, rồi rào chân bước ra đón, gọi “Lê Châu huynh, Đinh Lâm huynh, con gió lạnh nào thổi hai vị tới vậy?”.

Người bên phải thân hình hơi béo, dưới cằm có một chòm râu đen, họ Hoàng tên Tông Hy, tự Lê Châu, người Dư Diêu, Chiết Giang. Người bên trái vừa cao vừa gầy, mặt mày đen bóng, họ Cố tên Viêm Vũ, tự Đinh Lâm, người Côn Sơn Giang Tô. Hai người Hoàng Cố đều là

bậc đại nho đương thời, sau khi nhà Minh mất, đau lòng vì vận nước, ở ẩn không ra làm quan, hôm nay cùng tới Sùng Đức. Cố Viêm Vũ bước lên vài bước, nói “Vân Thôn huynh, có một chuyện khẩn cấp, nên vội tới bàn với ngươi”.

Văn sĩ này họ Lã tên Lưu Lương, hiệu Vân Thôn, nhiều đời ở huyện Sùng Đức phủ Hàng Châu Chiết Giang, cũng là một người ẩn dật rất nổi tiếng thời Minh mạt Thanh sơ. Y thấy hai người Hoàng Cố vẻ mặt nghiêm trọng, lại biết Cố Viêm Vũ trước nay rất cơ biến, gặp việc bình tĩnh, mà nói là chuyện khẩn cấp thì tự nhiên không phải tầm thường, bèn chấp tay nói “Mời hai vị vào uống vài chén cho đỡ lạnh trước đã”. Lúc ấy y mời hai người vào nhà, dẫn đứa nhỏ “Bao Trung, vào nói với mẹ là Cố bá bá, Hoàng bá bá tới, mang trước hai bát thịt dê ra uống rượu”.

Không bao lâu, Lã Bao Trung và anh là Nghị Trung mang chén đĩa ra bày lên bàn trong thư phòng, kể có một lão bộc mang rượu thịt lên. Lã Lưu Lương chờ ba người ra khỏi, đóng cửa thư phòng lại, nói “Hoàng huynh, Cố huynh, uống trước vài chén đã !”.

Hoàng Tông Hy thần sắc thê thảm, lắc lắc đầu. Cố Viêm Vũ thì tự rót tự uống, liên tiếp một mạch sáu chén.

Lã Lưu Lương nói “Hai vị lần này tới đây, có lẽ có quan hệ với vụ án *Minh sử* phải không?”. Hoàng Tông Hy nói “Đúng thế !”. Cố Viêm Vũ nâng chén rượu lên, cao giọng ngâm nga “*Thanh phong tuy tế nan xuy ngã, Minh nguyệt hà thường bất chiếu nhân* (Gió mát nửa hơi khôn thổi tắt, Trăng thanh một bóng vẫn soi

người). Văn Thôn huynh, hai câu thơ ấy của người quả là tuyệt cú. Ta mỗi khi uống rượu cứ đọc hai câu ấy, thấy đủ tỏ lòng”.

Lã Lưu Lương lòng nhớ nước cũ, không chịu làm quan với nhà Thanh. Quan tỉnh hăm mộ tiếng tăm của y, tiến cử y là bậc “Ẩn dật ở núi rừng”, xứng đáng được triệu về làm quan trong triều, nhưng Lã Lưu Lương sống chết cự tuyệt, nên quan tỉnh không dám bức bách nữa. Về sau lại có một vị đại quan tiến cử y là bậc “Bác học đại nho”, Lã Lưu Lương thấy nếu lại cự tuyệt thì rõ ràng là khinh thị triều đình, không tránh khỏi cái họa sát thân, vì thế xuống tóc đi tu, giả làm hòa thượng. Quan lại địa phương thấy y kiên quyết, từ đó không khuyên y xuống núi nữa. Hai câu thơ “Thanh phong Minh nguyệt” là chê bai nhà Thanh, hoài niệm nhà Minh, tuy không dám in ra, nhưng đã truyền tụng trong khắp các bạn bè đồng tâm đồng đạo, lúc ấy Cố Viêm Vũ lại đọc lên. Hoàng Tông Hy nói “Đúng là thơ hay!”, rồi nhắc chén rượu lên, cũng uống cạn một chén. Lã Lưu Lương nói “Hai vị quá khen rồi”.

Cố Viêm Vũ chợt ngẩng lên, thấy trên vách treo một bức tranh lớn cao khoảng năm tấc, dài khoảng một trượng, vẽ một vùng sơn thủy, bút thế tung hoành, khí tượng hào hùng, không kìm được chặc lưỡi khen một tiếng, thấy trên bức tranh chỉ đề bốn chữ đại tự “Nhu thủ giang sơn”, bèn nói “Xem theo nét bút thì là tranh của Nhị Chiêm tiên sinh rồi”. Lã Lưu Lương nói “Đúng thế”. Vị Nhị Chiêm tiên sinh này họ Tra tên Sĩ Tiêu, là một đại họa gia thời Minh mạt Thanh sơ, cũng chơi thân với ba người Cố Hoàng Lã. Hoàng Tông Hy hỏi “Bức tranh đẹp như thế mà sao không có lời跋 gì cả?”. Lã Lưu Lương thở dài

người). Văn Thôn huynh, hai câu thơ ấy của người quả là tuyệt cú. Ta mỗi khi uống rượu cứ đọc hai câu ấy, thấy đủ tỏ lòng”.

Lã Lưu Lương lòng nhớ nước cũ, không chịu làm quan với nhà Thanh. Quan tỉnh hăm mộ tiếng tăm của y, tiến cử y là bậc “Ẩn dật ở núi rừng”, xứng đáng được triệu về làm quan trong triều, nhưng Lã Lưu Lương sống chết cự tuyệt, nên quan tỉnh không dám bức bách nữa. Về sau lại có một vị đại quan tiến cử y là bậc “Bác học đại nho”, Lã Lưu Lương thấy nếu lại cự tuyệt thì rõ ràng là khinh thị triều đình, không tránh khỏi cái họa sát thân, vì thế xuống tóc đi tu, giả làm hòa thượng. Quan lại địa phương thấy y kiên quyết, từ đó không khuyên y xuống núi nữa. Hai câu thơ “Thanh phong Minh nguyệt” là chê bai nhà Thanh, hoài niệm nhà Minh, tuy không dám in ra, nhưng đã truyền tụng trong khắp các bạn bè đồng tâm đồng đạo, lúc ấy Cố Viêm Vũ lại đọc lên. Hoàng Tông Hy nói “Đúng là thơ hay!”, rồi nhắc chén rượu lên, cũng uống cạn một chén. Lã Lưu Lương nói “Hai vị quá khen rồi”.

Cố Viêm Vũ chợt ngẩng lên, thấy trên vách treo một bức tranh lớn cao khoảng năm tấc, dài khoảng một trượng, vẽ một vùng sơn thủy, bút thế tung hoành, khí tượng hào hùng, không kìm được chặc lưỡi khen một tiếng, thấy trên bức tranh chỉ đề bốn chữ đại tự “Như thử giang sơn”, bèn nói “Xem theo nét bút thì là tranh của Nhị Chiêm tiên sinh rồi”. Lã Lưu Lương nói “Đúng thế”. Vị Nhị Chiêm tiên sinh này họ Tra tên Sĩ Tiêu, là một đại họa gia thời Minh mạt Thanh sơ, cũng chơi thân với ba người Cố Hoàng Lã. Hoàng Tông Hy hỏi “Bức tranh đẹp như thế mà sao không có lời跋 gì cả?”. Lã Lưu Lương thở dài

nói “Tranh của Nhị Chiêm tiên sinh vốn có thâm ý, chỉ vì y là người ổn trọng cẩn thận, đã không ghi lạc khoản, cũng không đề lời跋. Thảng trước y loanh quanh trong nhà, nhất thời nổi hứng, vẽ xong tặng cho ta, hai vị tiện dịp đề vịnh vài câu được không?”.

Hai người Cổ Hoàng đứng lên bước tới ngắm kỹ bức tranh, chỉ thấy sông lớn cuộn cuộn về đông, hai bên bờ có vô số núi non, điểm xuyết cây kỳ đá lạ, chỉ là trong bức tranh hơi mây dày đặc, núi sông tuy đẹp nhưng khiến người ta vừa nhìn thấy là trong lòng lập tức nảy sinh cảm giác bứt rứt.

Cổ Viêm Vũ nói “Sông núi thế này lại rơi vào tay Di Dịch mà chúng ta nhìn hơi kín tiếng sống thừa trong đó, thật khiến người ta bi phẫn đầy lòng. Văn Thôn huynh sao không tiện dịp đề một bài thơ bày tỏ ý tứ của Nhị Chiêm tiên sinh?”. Lã Lưu Lương nói “Được”, rồi lập tức tháo bức tranh xuống trải ra trên bàn. Hoàng Tông Hy mài mực, Lã Lưu Lương cầm bút ngẫm nghĩ hồi lâu rồi viết thẳng vào bức tranh, giây lát là xong. Bài thơ như sau :

“Là sau nhà Tống Nam độ ư? Sông núi thế này thật nhọc đấy. Là sau trận đánh Nhai Sơn ư? Sông núi thế này không nở thấy. Ta nay mới hiểu ý trên tranh, Tiếng khóc như hòa cùng lệ chảy. Lấy nay nhìn trước trước còn nay, Nín tiếng không cần ngậm tâm vậy. Dem hết nước mắt ở đài tây, Hòa vào nét mực để tỏ ý. Cho nên có họa không thơ văn, Thơ văn đều trong bốn chữ ấy. Thường nói muốn sinh đầu thời Minh, Như mù chột lại được nhìn thấy. Núi sông quang đảng ngọc xưa về, Lên chơi chốn nào chẳng hoan hỷ?”

Viết xong ném bút xuống đất, không kìm được sa nước mắt.

Cố Viêm Vũ nói “Thống khóc lâm ly, thật là lời hay tuyệt diệu”. Lã Lưu Lương nói “Bài thơ này chẳng có gì hàm súc, không đáng nói là hay, cũng chỉ là viết rõ bản ý của Nhị Chiêm tiên sinh ra để người xem tranh biết được mà thôi”. Hoàng Tông Hy nói “Ngày nào nước cũ trùng quang, lúc ấy *Núi sông quang đảng ngọc xưa về*, cho dù núi cùng sông hiểm cũng khiến người ta vui mừng khoan khoái, đúng là *Lên chơi chốn nào chẳng hoan hỷ!*”. Cố Viêm Vũ nói “Câu kết của bài thơ này thật tuyệt diệu! Rốt lại cũng sẽ có một ngày đánh đuổi giặc Hồ, lấy lại sơn hà Đại Hán của chúng ta, so với việc bộc lộ nỗi bi phần càng làm người ta thêm phần mạnh mẽ”.

Hoàng Tông Hy thông thả nhắc bức tranh lên, nói “Bức tranh này không treo được nữa rồi, Văn Thôn huynh nên cất đi cho kỹ mới nên. Nếu lại để cho kẻ gian nhân loại Ngô Chi Vinh thấy được, quan phủ tra xét ra, thì Văn Thôn huynh cố nhiên là gặp rắc rối, mà còn liên lụy tới cả Nhị Chiêm tiên sinh”.

Cố Viêm Vũ đập bàn chửi “Thằng cầu tặc Ngô Chi Vinh ấy, ta thật hận là không được ăn thịt y”. Lã Lưu Lương nói “Hai vị quang lâm, nói là có chuyện khẩn cấp. Chúng ta quen thói học trò, cứ lo làm thơ đề tranh, quên bằng chuyện chính. Không biết rốt lại là chuyện gì vậy?”. Hoàng Tông Hy nói “Hai người bọn ta tới đây là vì chuyện Y Hoàng tiên sinh người nhà của Nhị Chiêm tiên sinh. Hôm trước tiểu đệ và Cố huynh được tin, nguyên là trong vụ đại án *Minh sử* này có cả Y Hoàng tiên sinh”. Lã Lưu Lương giật mình nói “Y Hoàng huynh cũng bị liên lụy sao?”.

Hoàng Tông Hy nói “Phải. Chiều hôm trước hai người bọn ta vội vàng tới trấn Viên Hoa huyện Hải Ninh thì Y Hoàng tiên sinh không có nhà, người nhà nói là đi thăm bạn. Viêm Vũ huynh thấy tình thế khẩn cấp, vội dẫn người nhà của Y Hoàng tiên sinh bỏ trốn ngay trong đêm, lại nghĩ Y Hoàng tiên sinh và Văn Thôn huynh chơi thân với nhau, nên vội tới đây hỏi thăm”. Lã Lưu Lương nói “Y... y lại không tới đây, không biết đi đâu”. Cố Viêm Vũ nói “Nếu y ở nhà, thì lần này đã ra gặp nhau rồi. Ta đã đề lên vách thư phòng của y một bài thơ, nếu y trở về, tự nhiên sẽ hiểu rõ, biết nên trốn tránh, chỉ sợ y không biết tin, lộ mặt ở ngoài, để quan quân bắt được thì hỏng mất”.

Hoàng Tông Hy nói “Cái án *Minh sử* này khiến danh sĩ đất Chiết Tây chúng ta cơ hồ đều mắc độc thủ. Ý của triều đình nhà Thanh rất ác, Văn Thôn huynh thanh danh rất lớn, ý Đình Lâm huynh và tiểu đệ là muốn khuyên Văn Thôn huynh tạm thời rời nhà lánh đi để tránh một phen sóng gió”.

Lã Lưu Lương cảm tức nói “Nếu hoàng đế Thát Đát bắt ta về Bắc Kinh để bóc xương lột da, thì hay dở gì ta cũng phải mắng y một trận cho hả nỗi giận trong lòng, rồi sẽ khoan khoái chịu chết”.

Cố Viêm Vũ nói “Văn Thôn huynh hào khí xông mây, khiến người ta bội phục. Nhưng sợ là không gặp được hoàng đế Thát Đát mà chết dưới tay bọn nô tài hèn hạ thôi. Mà nói lại thì hoàng đế Thát Đát chỉ là một đứa nhỏ, không biết gì cả, đại quyền triều chính đều trong tay quyền thần Ngao Bái. Huynh đệ và Lê Châu huynh suy nghĩ, vụ án *Minh sử* lần này sở dĩ trông giống cò

mở, sấm ran chớp giạt như thế là vì Ngao Bái muốn bẻ gãy chí khí của sĩ nhân Giang Nam chúng ta”.

Lã Lưu Lương nói “Ý hai vị rất đúng. Từ khi quân Thanh vào cửa quan đến nay, hoành hành ở Giang Bắc không bị ngăn trở, vừa tới Giang Nam lại bị chống đối khắp nơi, nhất là những người đọc sách biết lễ Hoa Di phải đề phòng lẫn nhau, không ngừng quấy rối họ. Ngao Bái nhân cơ hội này, muốn tăng cường trấn áp sĩ nhân Giang Nam ta. Hừ, *Lửa đồng thiêu chẳng hết, Gió xuân sang lại xanh*, trừ phi y giết sạch sành sanh những người đọc sách ở Giang Nam chúng ta thôi”.

Cố Viêm Vũ nói “Phải lắm, vì thế chúng ta phải lưu lại tâm thần hữu dụng để lo toan cho hoàng đế Thát Đát đến cùng, nếu sức khỏe khoen cái dưng huyết khí nhất thời lại thành mắc mưu của họ”.

Lã Lưu Lương lập tức hiểu ra, hai người Hoàng Cố xông pha giá rét tìm tới, một là vốn để tìm Tra Y Hoàng, hai là để khuyên mình trốn tránh, sợ mình nhất thời dằn lòng không được lại tự nộp mạng, nỗi khổ tâm của bạn hiền, quả rất cảm kích, liền nói “Lời vàng ý ngọc của hai vị, huynh đệ đâu dám không nghe theo ? Sáng sớm ngày mai, cả nhà huynh đệ sẽ tránh đi nơi khác”. Hoàng Cố hai người cả mừng, đồng thanh nói “Theo lẽ thì phải thế”.

Lã Lưu Lương trầm ngâm nói “Nhưng không biết nên tránh ở đâu thì tốt ? Chỉ thấy trời đất mệnh mông, đâu đâu cũng là thiên hạ của người Thát Đát, quả thật không có một mảnh đất nào yên ổn. *Đâu chốn Đào Nguyên để lánh Tần ? Đâu chốn Đào Nguyên để lánh*

Tân?”. Cố Viêm Vũ nói “Hiện nay cho dù trên đời quả thật có Đào Nguyên Lạc thổ, chúng ta cũng không thể độc thiện kỳ thân, trốn lánh vào đó...”. Lã Lưu Lương không chờ y nói hết, đập bàn đứng dậy lớn tiếng nói “Đình Lâm huynh trách câu ấy rất đúng. Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, tam thời tránh nạn thì được, chứ nếu nấu thân ở chốn Đào Nguyên, tiêu dao tự tại, nỡ để hàng ức vạn bách tính chịu khổ dưới vó ngựa Thát Đát, thì làm sao yên tâm? Huynh đệ lơ lờ rồi”.

Cố Viêm Vũ mỉm cười nói “Huynh đệ mấy năm nay lãng tích giang hồ, kết giao với không ít anh hùng hào kiệt. Khắp nam bắc Đại giang, những nơi đi tới, không chỉ những người đọc sách chống lại Thát Đát mà trong những người buôn gánh bán bưng, đồ tể ở chợ búa, nơi nào cũng có kẻ hào kiệt lòng đầy nhiệt huyết. Nếu Văn Thôn huynh có lòng thì ba người chúng ta cùng tới Dương Châu, huynh đệ đưa người tới gặp mấy vị đồng đạo được không?”. Lã Lưu Lương cả mừng nói “Hay quá, hay quá! Sáng mai chúng ta đi Dương Châu, hai vị ngồi một lúc, huynh đệ vào nói với chuyết kinh, để nàng chuẩn bị hành trang”. Nói xong vội vã đi vào nhà trong.

Không bao lâu Lã Lưu Lương quay lại thư phòng, nói “Vụ án *Minh sử* tuy bên ngoài đồn đại nhao nhao, nhưng một là lời đồn chưa chắc đã đúng, hai là nhiều người kể chuyện lại sợ sệt, không dám kể hết. Huynh đệ ở một mình nơi xó xỉnh, chưa biết rõ ràng, rốt lại bắt đầu từ đâu?”.

Cố Viêm Vũ thở dài, nói “Bộ *Minh sử* này chúng ta đều đã đọc qua, trong đó đối với người Thát Đát thì không mấy cung kính, chuyện đó cũng có. Nguyên bản

sách này là của Thừa tướng Chu Quốc Trinh nhà Đại Minh ta, nói tới chuyện về Kiến Châu ngoài cửa quan thì làm gì còn phải khách sáo với người Thát Đát?”. Lã Lưu Lương gật đầu nói “Nghe nói Trang gia ở Hồ Châu bỏ ra mấy ngàn lượng bạc mua lại được nguyên cáo từ tay hậu duệ của Chu Thừa tướng, ký tên mình khắc in lưu hành, không ngờ lại gặp tai họa lớn này”.

Ba phủ Hàng Châu, Gia Hưng, Hồ Châu vùng Chiết Tây địa thế bằng phẳng, đất đai màu mỡ, sản vật nổi tiếng có thóc gạo tơ tằm. Thủ huyện của phủ Hồ Châu hiện nay gọi là huyện Ngô Hưng, thời Thanh chia làm hai huyện Ô Trình, Quy An. Trước nay văn phong rất thịnh, tài sĩ các đời nối nhau nảy sinh, Thẩm Ước chia tiếng Trung Quốc ra làm bốn thanh bình thượng khứ nhập thời Lương, Triệu Mạnh Phủ thư họa đều đạt tới mức tuyệt diệu thời Nguyên đều là người Hồ Châu. Ở đó lại nhờ sản xuất bút mà nổi tiếng, bút Hồ Châu, mực Huy Châu, giấy Tuyên Thành, nghiên Đoan Khê Triệu Khánh, văn phòng tứ bảo nổi tiếng thiên hạ.

Phủ Hồ Châu có trấn Nam Tâm, tuy là một trấn nhưng lớn hơn các phủ huyện bình thường nhiều, trong trấn có rất nhiều nhà giàu, trong các đại tộc giàu có nổi tiếng có một nhà họ Trang. Lúc ấy phú hộ Trang gia tên Trang Doãn Thành, sinh được mấy người con trai, con trưởng tên Đình Long, từ nhỏ thích học hành, kết giao với nhiều danh sĩ tài tử ở Giang Nam. Đến đời Thuận Trị, Trang Đình Long vì đọc sách quá nhiều, đột nhiên bị mù, mời rước khắp các danh y cũng không sao chữa khỏi, từ đó uất ức không vui.

Chợt một hôm, láng giềng có một thiếu niên họ Chu mang tới một bộ sách chép tay, nói là di cảo của tổ phụ là Chu Tướng quốc, xin thế chấp cho Trang gia để vay vài trăm lượng bạc. Trang gia trước nay vốn khảng khái, đối với hậu nhân của Chu Tướng quốc vẫn rất chiều cố, đã tới hỏi vay tiền là lập tức ưng thuận, cũng không đòi y phải thế chấp vật gì. Nhưng thiếu niên họ Chu nói vay được tiền rồi sẽ đi xa, bộ di cảo này của tổ tiên mang theo sợ có sơ suất, để ở nhà lại không yên tâm, muốn gởi chỗ Trang gia. Trang Doãn Thành liền ưng thuận. Thiếu niên họ Chu đi rồi, Trang Doãn Thành để giải muện cho con trai, bèn sai thanh khách trong nhà đọc cho y nghe.

Bộ *Minh sử* này của Chu Quốc Trinh phần lớn đã khắc in lưu hành, lưu truyền trên đời. Lần này phần cháu nội y cầm tới Trang gia để thế chấp là rất nhiều thiên liệt truyện ở cuối. Trang Đình Long nghe thanh khách đọc vài hôm, cảm thấy rất hứng thú, chợt nghĩ “Ngày xưa Tả Khâu Minh bị mù nhưng nhờ làm bộ *sử Tả truyện* mà nổi tiếng hàng ngàn năm sau. Minh bây giờ mù mắt, rảnh rỗi buồn chán, sao không soạn ra một bộ *sử thư* để lưu truyền cho hậu thế?”.

Nhà giàu làm việc rất dễ, y đã nảy ra ý ấy, lập tức đưa lễ vật mời mấy vị sĩ nhân tới, đọc hết bộ *Minh sử* cảo ấy từ đầu tới cuối cho họ nghe. Ý cho rằng chỗ nào nên thêm chỗ nào nên sửa cứ tùy lúc nói ra, có tân khách ghi lại.

Nhưng nghĩ mình đã mù, không sao đọc rộng *sử sách*, bộ *Minh sử* này sửa sang truyền ra, nếu nội dung sai lầm quá nhiều thì không những khó nổi tiếng mà lại bị người ta chê cười, lúc ấy lại bỏ ra một số tiền lớn mời

rước rất nhiều bạc đại nho tham gia tu sửa hiệu đính, cốt cho tận thiện tận mỹ. Có một số người có học vấn không phải tiền bạc có thể mời tới được, Trang Đình Long lại nài nỉ nhờ vả người khác dùng lời lẽ khiêm cung để mời. Quanh vùng Thái Hồ trước nay có rất nhiều văn sĩ, nhận được lễ vật của Trang gia, một vì thương y mù mắt, cảm y thành tâm, hai vì thấy tu soạn *Minh sử* là việc hay, nên phân đông đều tới Trang gia làm khách mười ngày nửa tháng, hoặc sửa những chỗ sai, hoặc nhuận sắc thêm, hoặc soạn vài thiên cho bản thảo. Vì thế bộ *Minh sử* cảo này quả thật đã tập hợp được không ít sức lực của nhiều tay đại bút. Sách làm thành chưa bao lâu thì Trang Đình Long qua đời.

Trang Doãn Thành thương con trai chết sớm, lập tức cho khắc in. Thời Thanh muốn in một bộ sách quả thật không dễ, phải mời thợ khắc ván, khắc ra một đồng mộc bản rồi mới in thành sách. Bộ *Minh sử* cảo này số quyển số tập rất nhiều, thợ khắc thợ in, phí tổn rất lớn. May là Trang gia có tiền, dọn dẹp mấy gian nhà lớn làm công trường, mời nhiều thợ thuyền, trong vài năm thì khắc in xong, tên sách là *Minh thư tập lược*, tên người soạn sách là Trang Đình Long, mời danh sĩ Lý Lệnh Triết làm bài tựa. Các học giả tham gia san định tặng bổ cũng đề tên lên đó, có Mao Nguyên Minh, Ngô Chi Minh, Ngô Chi Dung, Lý Kỳ Đào, Mao Thụ Lai, Ngô Sở, Đường Nguyên Lâu, Nghiêm Vân Khởi, Tưởng Lâm Trung, Vi Kim Hựu, Vi Nhất Viên, Trương Tuấn, Đồng Nhị Tây, Ngô Viêm, Phan Xanh Chương, Lục Kỳ, Tra Kế Tá, Phạm Tương tổng cộng mười tám người. Trong sách lại nói sách này là dựa theo nguyên cảo của họ Chu mà tặng bổ san định soạn thành, có điều Chu Quốc Trinh là Tướng

quốc nhà Minh, tên tuổi rất lớn, không tiện viết thẳng tên ra, vì vậy chỉ hàm hồ nói là nguyên cáo của họ Chu.

Minh thư tập lược qua sự sửa sang tu đính của rất nhiều văn nhân học sĩ nên thể lệ hoàn bị, thuật việc rõ ràng, văn chương lại hoa lệ phong nhã, sau khi lưu hành rất được sĩ lâm khen ngợi. Trang gia lại có ý dương danh, bán sách rất rẻ. Trong nguyên cáo lúc nói tới người Mãn Châu vốn có rất nhiều lời chỉ trích công kích, nhưng người tu sửa đều nhất nhất bỏ hết, nhưng cũng không khỏi có lời tán dương nhà Minh. Lúc ấy nhà Minh mất chưa lâu, người đọc sách nhớ nhung nước cũ, nên sách vừa khắc in lưu hành, lập tức bán rất chạy. Cái tên Trang Đình Long lưng lẩy khắp Giang Bắc Giang Nam. Trang Doãn Thành tuy có nỗi đau mất con, nhưng thấy con thành danh sau khi chết, từ đó lòng già cũng được an ủi.

Cũng là thời loạn, nên tiểu nhân đắc chí, quân tử gặp nạn. Tri huyện Quy An phủ Hồ Châu họ Ngô tên Chi Vinh, lúc đương nhiệm tham lam phạm pháp, bách tính hận y thấu xương, cuối cùng bị người ta tố cáo, triều đình hạ lệnh cách chức. Ngô Chi Vinh làm Tri huyện Quy An tuy vợ vét được hơn vạn lượng bạc, nhưng lệnh cách chức vừa ban xuống, y lo đông lót tây, chạy chọt khắp nơi mới tránh khỏi bị xử tội, hơn vạn lượng bạc tham tang kia cũng hết sạch không còn gì, ngay đám gia nhân cũng bỏ đi. Y mất cả quan chức lẫn tiền bạc, đành tới các nhà giàu xin xỏ, nói làm quan thanh bạch, lần này bị bãi quan, ngay tiền lộ phí về quê cũng không có, không sao lên đường. Có một số nhà giàu để khỏi phiền phức bèn tặng y mười lượng tám lượng. Đến khi y tới phủ họ Chu, chủ nhân Chu Hựu Minh vốn là bậc quân

tử ngay thẳng ghét điều ác như kẻ thù, không những không tặng tiền lộ phí mà còn châm chọc mỉa mai, nói các hạ làm quan ở Hồ Châu, bách tính bị người hại đến khổ, Chu Mỗ ta dù có tiền cũng thà đem chu cấp cho những dân nghèo bị các hạ hãm hại. Ngô Chi Vinh tuy nã nô nhưng không biết làm sao, y đã bị cách chức, không quyền không thế, thì làm gì được nhà đại gia phú hộ ? Lúc ấy bèn tới bãi phỏng Trang Doãn Thành.

Trang Doãn Thành ngày thường kết giao với các bậc danh sĩ, rất coi thường loại tham quan này, thấy y tới xin xỏ, cười nhạt một tiếng, gởi một lượng bạc đưa cho y, nói “Theo như con người các hạ thì lượng bạc này vốn là không tặng, chỉ là bách tính ở Hồ Châu mong các hạ đi sớm một khắc thì hay một khắc, thêm một lượng bạc thì có thể sớm hơn chút ít, cũng là chuyện hay”.

Ngô Chi Vinh trong lòng giận lắm, liếc mắt thấy trên bàn có đặt một bộ *Minh thư tập lược*, nghĩ thầm “Họ Trang này thích nghe nịnh hót, chỉ cần nghe khen một câu là bộ *Minh sử* tu sửa hay ho ra sao là hai tay bung bạc trắng xóa đưa cho người ta mà không hề cau mày”. Bèn cười nói “Trang ông hậu tú, từ chối lại là không cung kính. Huynh đệ hôm nay rời Hồ Châu, điều hối tiếc nhất là không sao mang được một bộ *Hồ Châu chi báo* về nhà, để tề hương cô lậu quả văn được mở rộng tầm mắt”.

Trang Doãn Thành hỏi “Cái gì là *Hồ Châu chi báo* ?”. Ngô Chi Vinh cười nói “Trang ông quá khiêm rồi. Trong sĩ lâm nhao nhao nói rằng lệnh lang Trang Đình Long công tử đích thân soạn bộ *Minh thư tập lược*, sử tài, sử thức, sử bút không điều gì không phải là xưa nay ít có,

Tả Mã Ban Trang là bốn đại sử gia từ xưa đến nay. Bộ *Hồ Châu chí báo* này tự nhiên chính là bộ *Minh sử* mà lệnh lang đích thân viết ra”.

Ngô Chi Vinh trước một câu “Lệnh lang đích thân viết ra”, sau một câu “Lệnh lang đích thân viết ra”, khiến Trang Doãn Thành nghe xong trong lòng mừng rơn. Y biết rõ bộ sách này hoàn toàn không phải là con trai đích thân soạn ra, trong lòng không khỏi có chỗ nuối tiếc, Ngô Chi Vinh nói thế chính là đánh trúng chỗ y thích, nghĩ thầm “Người ta đều nói người này tham lam, là một gã tiểu nhân bản thủ, nhưng y rốt lại vẫn là người đọc sách, cũng có nhãn lực. Té ra bên ngoài gọi bộ sách này của Long nhi là *Hồ Châu chí báo*, câu này quả là lần đầu mình nghe thấy”. Bất giác rạng rỡ tươi cười, nói “Vinh ông nói Tả Mã Ban Trang bốn đại sử gia từ xưa đến nay gì đó, huynh đệ không hiểu rõ lắm, xin được chỉ giáo”. Ngô Chi Vinh thấy y vẻ mặt lập tức trở nên hòa hoãn, biết đã vỗ được mộng ngựa rồi, trong lòng mừng thầm, nói “Trang ông không khỏi quá khiêm rồi. Tả Khâu Minh làm *Tả truyện*, Tư Mã Thiên soạn *Sử ký*, Ban Cố viết *Hán thư*, đều là danh tác truyền tụng thiên cổ, sau Ban Cố thì không có đại sử gia nào. Sau khi Âu Dương Tu soạn *Ngũ đại sử*, Tư Mã Quang viết *Tư trị thông giám* mới bắt đầu có người sánh được với Tả Khâu Minh, Tư Mã Thiên, Ban Cố ba vị tiền bối. Bốn đại sử gia Tả Mã Ban Trang, câu ấy nảy sinh từ đó”.

Trang Doãn Thành vẻ mặt rạng rỡ, chấp chấp tay nói “Quá khen, quá khen! Có điều câu *Hồ Châu chí báo* ấy thật không thể nhận”. Ngô Chi Vinh nghiêm trang nói “Cái gì mà không thể nhận? Mọi người ở ngoài đều

nói *Hồ Châu chi bảo sử* tờ bút. Quả thật Trang sử đúng thứ nhất!”. Tờ tằm và bút viết là hai sản vật nổi tiếng của Hồ Châu, Ngô Chi Vinh phẩm cách hèn hạ nhưng có ba phần tài năng, xuất khẩu thành thơ, đem Trang sử so với tờ tằm và bút viết của Hồ Châu. Trang Doãn Thành nghe xong lại càng mừng rỡ.

Ngô Chi Vinh nói “Huynh đệ tới quý xứ làm quan, hai tay áo toàn gió mát, không được cái gì. Hôm nay giờ bộ mặt già muốn xin Trang ông một bộ *Minh sử* để làm vật báu truyền gia trong nhà. Sau này con cháu họ Ngô ta ngày đêm tụng đọc, ắt sẽ tài tứ đại tiến, làm rạng rỡ tổ tiên, thì đó toàn là nhờ Trang ông hậu tứ”. Trang Doãn Thành cười nói “Vây xin kính tặng”. Ngô Chi Vinh lại nói thêm vài câu, không thấy Trang Doãn Thành có cử động gì, lúc ấy lại tán dương bộ *Minh sử* một hồi, thật ra bộ sách ấy một trang y cũng chưa đọc qua, chỉ là về sử tài thì đắc thể thể nào, về sử thức thì trác việt thể nào, cứ nhắm mắt khen bừa. Trang Doãn Thành nói “Xin Vinh ông ngồi chơi thêm một lúc”, rồi quay vào nhà trong.

Qua hồi lâu, một tên gia đình bung một cái gói lớn ra đặt lên bàn. Ngô Chi Vinh thấy Trang Doãn Thành vẫn chưa ra, vội nắn cái bao một cái, cái bao tuy lớn nhưng lại nhẹ tênh, bên trong rõ ràng không có tiền bạc, trong lòng rất thất vọng. Qua hồi lâu, Trang Doãn Thành trở ra sảnh, bung cái bao lên cười nói “Vinh ông coi trọng thổ sản của tị xứ, nên xin kính tặng”.

Ngô Chi Vinh cảm tạ, cáo từ trở ra, chưa về tới khách điểm, đã thò tay vào bao khua khoắng mò mẫm một hồi, mò được một bộ sách, một cái kén tằm, mười ngọn bút

lông. Y mất không biết bao nhiêu lời lẽ, vốn nghĩ Trang Doãn Thành ngoài bộ *Minh sử* sẽ tặng thêm vài trăm lượng bạc, không ngờ lại tặng đúng Hồ Châu tam bảo mà y nói ra, bèn chửi thề “Con mẹ nó, bọn tài chủ ở Nam Tầm đều nhỏ nhen thế đấy ! Cũng bởi mình lơ lơi, nếu nói Hồ Châu tam bảo là vàng, bạc và *Minh sử*, há lại không có thu hoạch lớn sao ?”.

Y tức tối trở về khách điểm, ném cái bao lên bàn nằm lăn ra ngủ, đến khi tỉnh dậy trời đã tối đen, đã quá giờ com trong khách điểm, y lại không quen nhìn đói, lửa đói lòng sâu cả hai cùng đốt, càng không ngủ được, lúc ấy mở cái bao lấy bộ *Minh thư tập lược* ra xem. Xem được vài trang, trước mắt ánh vàng lóe lên, rõ ràng xuất hiện một lá vàng. Ngô Chi Vinh tim đập thình thịch, dụi dụi mắt nhìn kỹ, không phải vàng lá thì là gì ? Lúc ấy lập tức rũ quyển sách loạn lên, trong sách rơi ra mười lá vàng, mỗi lá ít nhất cũng phải năm tiền, mười lá là năm lượng vàng. Lúc ấy vàng có giá, năm lượng vàng đổi được bốn trăm lượng bạc.

Ngô Chi Vinh vui mừng khôn xiết, nghĩ thầm “Họ Trang này quả nhiên giàu quý, y sợ mình lấy được bộ sách này mang đi sẽ tiện tay vứt bỏ, không giở ra xem, vì vậy giấu vàng lá trong sách, xem ai đọc sách của con trai y thì người ấy có phúc lấy được vàng. Được rồi, mình sẽ đọc thêm vài thiên, sáng mai sẽ lại tìm tới, vừa để tạ cái ơn tặng vàng, vừa đọc thuộc lòng mấy đoạn trong sách, ca ngợi âm lên. Y trong lòng mừng rỡ, lại tặng thêm vài lượng vàng cũng chưa biết chừng”.

Lúc ấy y khêu bắc đèn, giở sách tụng đọc, đọc tới đoạn Minh Vạn Lịch năm thứ mười bốn, Hậu Kim Thái tổ Nữ Nhi Cáp Xích tức vị, đặt quốc hiệu là Kim, kiến

nguyên Thiên Mệnh, trong lòng chợt hoảng sợ “Thái tổ ta kiến nguyên năm Bính thìn, từ năm đó trở đi lẽ ra không được dùng niên hiệu Vạn Lịch nhà Minh nữa mà phải dùng niên hiệu Thiên Mệnh năm thứ nhất mới phải”.

Từ đó giờ xuống dưới, chỉ thấy năm Đinh Mão Hậu Kim Thái tông tức vị, trong sách vẫn viết là Minh Thiên Khải năm thứ bảy chứ không viết là Đại Kim Thiên Thông năm thứ nhất. Năm Bính Tý Hậu Kim đổi quốc hiệu là Thanh, cải nguyên Sùng Đức, trong sách lại viết là Sùng Trinh năm thứ chín chứ không ghi là Đại Thanh Sùng Đức năm thứ nhất, năm Giáp Thân sách viết là Sùng Trinh năm thứ mười bảy chứ không viết là Đại Thanh Thuận Trị năm thứ nhất. Lại xem tới đoạn sau khi quân Thanh vào cửa quan, năm Ất Dậu trong sách viết là Long Vũ năm thứ nhất, năm Đinh Hợi viết là Vĩnh Lịch năm thứ nhất, các niên hiệu Long Vũ, Vĩnh Lịch là niên hiệu của Đường vương, Quế vương nhà Minh, người làm sách rõ ràng theo chính sách nhà Minh, không coi nhà Thanh vào đâu. Y đọc tới đó bất giác đập bàn kêu lớn “Làm phản rồi, làm phản rồi, thế này thì không xong!”.

Y đập một cái, cái bàn chấn động, đĩa đèn lập tức nảy lên rơi xuống đất, dầu bắn ra dính đầy tay dây áo. Trong bóng tối đột nhiên y linh cơ nhất động, bất giác mừng rỡ như điên “Đây không phải là trời ban cho mình một món hoạnh tài sao? Thằng quan phát tài đều từ đây mà ra”. Nghĩ tới chỗ đắc ý, bất giác kêu ầm lên. Chợt nghe tiểu nhị đập cửa nói “Khách quan, khách quan, có chuyện gì thế?”.

Ngô Chi Vinh cười nói “Không có gì đâu!”, rồi thấp lại đèn đọc tiếp. Đọc luôn một mạch đến lúc gà gáy mới

để nguyên áo lẫn ra giường, nhưng lại tìm ra được bảy tám mươi chỗ vong hủ phạm cấm trong sách, nên trong giấc mơ vẫn không ngừng tươi cười.

Vào lúc thay triều đổi chủ, kẻ cầm quyền rất có ý thức về loại niên hiệu chính sóc này. Việc phạm điều cấm kỵ thì không gì hơn trong văn chương ngôn ngữ, khiến người ta hoài niệm tiền triều. *Minh thư tập lược* ghi chép việc thời Minh, ghi năm theo niên hiệu nhà Minh thì vốn không có gì không hợp, nhưng đang lúc cấm lệnh khắt khe lại là mối họa rất lớn. Các học giả văn sĩ tham dự tu sửa *Minh sử* phần nhiều chỉ giúp khảo hiệu vài quyển, chưa xem duyệt toàn bộ, mà người khảo hiệu mấy quyển sau cùng lại cấm hận nhà Thanh thấu xương, quyết không chịu dùng niên hiệu nhà Đại Thanh trong sách. Trang Đình Long là công tử con nhà giàu, hai mắt lại mù, không khỏi có chỗ sơ suất, rốt lại khiến kẻ tiểu nhân có chỗ sơ hở để thừa cơ.

Trưa hôm sau, Ngô Chi Vinh lập tức cưỡi thuyền đông hành, tới thẳng Hàng Châu, ở trong khách điếm viết một trang bẩm thiếp, gởi kèm bộ *Minh sử* ấy, đưa vào phủ Tướng quân Tùng Khôi. Y đoán Tùng Khôi sau khi nhận tờ bẩm thiếp ắt sẽ triệu kiến. Lúc ấy triều đình thấy tố cáo kẻ phản nghịch sẽ ban thưởng rất hậu, mình lập được công lớn này, việc khôi phục nguyên hàm vốn đã là chuyện trong tay, mà biết đâu còn được thăng luôn ba cấp. Không ngờ chờ tới chờ lui trong khách điếm, chờ suốt hơn nửa năm, hàng ngày tới phủ Tướng quân nghe ngóng tin tức, nhưng như đá chìm đáy bể, về sau còn bị Môn phòng cao giọng quát đuổi, không cho y tới cống quấy rầy nữa.

Ngô Chi Vinh vô cùng sốt ruột, số vàng Trang Doãn Thành tặng đã đổi ra bạc chi dùng gần hết, mà lần tố cáo này lại không có chút kết quả nào, vừa phiền não vừa kinh ngạc. Hôm ấy y đi dạo trong thành Hàng Châu, đi ngang cổng thư cục Văn Thông đường, lò dò bước vào đình đọc sách chùa để giết thời giờ, lại thấy trên giá sách bày ba bộ *Minh thư tập lược*, nghĩ thầm chẳng lẽ những lỗi mình nêu ra lại không đủ để tố cáo Trang Doãn Thành sao? Hãy cứ tìm thêm vài chỗ văn chương đại nghịch bất đạo, sáng mai sẽ viết một tờ bẩm thiếp khác, dâng vào phủ Tướng quân. Tuần phủ Chiết Giang là người Hán, Tướng quân thì là người Mãn Châu, y sợ Tuần phủ không chịu khơi vạ án văn tự này ra, nên nhất định phải tố cáo với Tướng quân người Mãn Châu.

Y mở sách ra, vừa đọc vài trang bất giác hoảng sợ giật nảy mình, toàn thân như rơi vào hố băng, nhất thời ngất ra như tượng gỗ, vò đầu bứt tai, chỉ thấy những chỗ phạm điều cấm kỵ trong sách đều đã thay đổi không còn dấu vết, từ Đại Thanh Thái tổ mở nước trở đi cũng đều đổi dùng niên hiệu Đại Kim Đại Thanh để ghi năm, còn những lời công kích Đô đốc vệ Kiến Châu (thân thích của tổ tiên hoàng đế Mãn Thanh) cho tới các niên hiệu Long Vũ, Vĩnh Lịch lại càng một chữ cũng không thấy. Nhưng văn chương trước sau xuyên suốt, trong sách lại sạch sẽ, hoàn toàn không có dấu vết bôi sửa, trò diễn này làm sao xảy ra, quả thật rất kỳ lạ.

Y hai tay bung sách, đứng trong thư quán ngo ngẩn xuất thần, qua khoảng nửa bữa cơm chợt la lớn một tiếng “Đúng rồi!”. Nhìn thấy bìa quyển sách sạch sẽ mới tỉnh, bèn hỏi người trong thư quán, quả nhiên là thư khách

buôn sách từ Hồ Châu vừa đưa tới, đổi hàng chẳng qua chỉ mới bảy tám hôm. Y nghĩ thầm “Gã Trang Doãn Thành này lợi hại thật ! Đúng là tiền có thể thông với thần minh. Y thu hồi sách cũ, chế lại mộc bản, in lại sách mới, xóa bỏ hết những chỗ phạm điều cấm kỵ trong nguyên thư. Hừ, chẳng lẽ như thế mà xong à?”.

Ngô Chi Vinh đoán việc quả nhiên không sai. Nguyên là Tướng quân Tùng Khôi ở Hàng Châu không biết chữ Hán, viên sư gia trong mạc phủ thấy bầm thiếp của Ngô Chi Vinh, lập tức toàn thân toát mồ hôi, biết là vụ này có quan hệ rất trọng đại, hai tay cầm tờ bầm thiếp không tự chủ được cứ run lên bần bật.

Người mặc khách này họ Trình, tên Duy Phiên, người Thiệu Hưng Chiết Giang. Dưới hai triều Minh Thanh, mạc khách của quan lại mười người thì có tám chín người quê Thiệu Hưng, nên sau hai chữ sư gia thường có hai chữ Thiệu Hưng, gọi là sư gia Thiệu Hưng. Vị sư gia này trước kia theo học với các bậc tiền bối đồng hương được một pho bí quyết, sau đó biện lý việc hình danh tiền gạo, xử sự lại càng mười phần lão luyện. Những công văn trong phủ đều do sư gia suy nghĩ viết ra, mọi người đã là đồng hương, công văn của quan viên cấp dưới trình lên nha môn cấp trên cũng không dễ bị bói móc phản bác. Vì vậy quan lại lớn nhỏ đáo nhiệm thì điều quan trọng nhất là phải dùng hậu lễ mời bằng được một vị sư gia Thiệu Hưng. Dưới hai triều Minh Thanh, người Thiệu Hưng làm quan lớn hoàn toàn không nhiều nhưng thao túng được chính trị Trung Quốc tới mấy trăm năm, cũng là một trang kỳ tích trong lịch sử chính trị Trung Quốc. Trình Duy Phiên tâm địa trung hậu, tin tưởng câu danh ngôn “Cửa

công là chỗ dễ tu hành”. Đây là nói quan phủ cầm đại quyền sinh sát bách tính trong tay, sự gia lúc soạn thảo công văn chỉ cần nặng tay thêm vài chữ là có thể khiến bách tính nhà tan người chết, còn nếu nhẹ tay một chút thì có thể khiến họ giữa chỗ chết tìm được đường sống, vì thế cứu người ở cửa công còn có kết quả hơn nhiều so với việc tu hành trong chùa miếu. Y thấy vụ *Minh sử* này nếu biến thành vụ án lớn thì vùng Tô Nam Chiết Tây không biết sẽ có bao nhiêu người tan nhà nát cửa, lập tức xin Tướng quân cho nghỉ vài hôm, ngày đêm ngồi thuyền tìm tới trấn Nam Tâm Hồ Châu báo cho Trang Doãn Thành biết chuyện.

Trang Doãn Thành đột nhiên đại họa lâm đầu, bay hồn lạc phách, lập tức sợ tới mức toàn thân nhũn ra, miệng sùi bọt mép, không biết làm sao là tốt, qua hồi lâu mới đứng thẳng người lên, hai gối quỳ xuống, lạy tạ đại ân của Trình Duy Phiên, sau đó hỏi kế y.

Trình Duy Phiên lúc ngồi thuyền từ Hàng Châu tới Nam Tâm đã nghĩ đi nghĩ lại, tìm được cách hay, nghĩ thầm bộ *Minh thư tập lược* này lưu hành đã lâu, có giấu cũng không giấu được, chỉ có cách dùng kế rút củi dưới nồi, một mặt sai người tới thư quán các nơi thu mua toàn bộ mang về thiêu hủy, một mặt ngày đêm thuê thợ khắc một bản mới, bỏ đi những chỗ cấm kỵ, in ra sách mới để bán ra ngoài. Lúc quan phủ truy cứu ắt sẽ giở bản *Minh sử* mới ra tra xét, phát giác lời tố cáo của Ngô Chi Vinh không đúng sự thật, thì có thể tiêu hủy một trường tai họa. Lúc ấy bèn nói kế ra. Trang Doãn Thành vừa mừng vừa sợ, liền tiếp khấn đầu cảm tạ. Trình Duy Phiên lại chỉ giáo cho y không ít chi tiết quan trọng,

quan Mỗ thì phải đưa lễ vật bao nhiêu, nha môn Mỗ thì phải thông lung thế nào, Trang Doãn Thành nhất nhất vâng dạ.

Trình Duy Phiên về tới Hàng Châu, hơn nửa tháng sau mới chuyển nguyên thư và bẩm thiếp của Ngô Chi Vinh qua chỗ Tuần phủ Chiết Giang Chu Xương Tộ, phê thêm vài chữ qua loa, nói kẻ dâng tờ bẩm thiếp này là Tri huyện vì tham tang bị cách chức, dường như có thù oán nên bói lông tìm vết, xin Phủ đại đại nhân tra xét rõ ràng.

Lúc Ngô Chi Vinh khổ sở chờ đợi tin tức trong khách điểm ở Hàng Châu thì tiền bạc của Trang Doãn Thành lại như nước tuôn ra. Lúc ấy các khoản hối lộ hậu hĩ của Trang Doãn Thành đã đưa tới nha môn Tướng quân, nha môn Tuần phủ và nha môn Học chính. Chu Xương Tộ nhận được công văn, việc in sách lại thuộc Học chính cai quản, để lại hơn mười ngày mới chuyển công văn cho Học chính Hồ Thuợng Hành. Sự gia trong nha môn Học chính lại gác lại hơn nửa tháng, rồi cáo bệnh một tháng, kế mới thông thả soạn công văn báo cho phủ Hồ Châu. Học quan phủ Hồ Châu lại gác lại hơn hai mươi ngày mới chuyển công văn xuống Học quan hai huyện Quy An và Ô Trình, sai hai người thân sức. Hai viên Học quan này cũng đã sớm nhận được một khoản hối lộ hậu hĩ của Trang Doãn Thành, lúc ấy bản *Minh sử* mới đã khắc in xong, hai người gởi hai bộ sách mới lên thượng cấp, bẩm “Sách này tầm thường thô thiển, không có ích gì cho thế đạo nhân tâm, mà tra xét kỹ trong toàn sách, thì không có chỗ nào phạm vào điều cấm”, từng tầng từng tầng báo lên, chuyện kể như xong.

Ngô Chi Vinh tới thư quán phát hiện ra bộ *Minh sử* mới in mới biết như thế, nghĩ thầm chỉ có cách tìm bằng được một bộ *Minh sử* bản gốc mới có thể tố cáo vụ này. Trong các thư quán ở Hàng Châu, những sách nguyên bản đã bị Trang gia mua hết, lúc ấy bèn tới các châu huyện hẻo lánh ở Chiết Đông tìm mua, nào ngờ một bộ cũng tìm không ra. Y cùng đường râu rĩ, chỉ còn cách bỏ chuyện về quê. Cũng là việc vừa khéo, dọc đường đi, trong một khách điểm lại thấy chủ nhân đang lắc đầu ngoẹo cổ đọc sách, nhìn tới thì chính là bộ *Minh thư tập lược*, hỏi mượn giở qua một lượt, thì chính là nguyên bản. Lúc ấy y vô cùng mừng rỡ, nghĩ nếu hỏi mua thì một là chưa chắc chủ khách điểm đã chịu bán, hai là mình cũng không có tiền, mua không được, chỉ còn cách lấy trộm. Nửa đêm y rón rén trở dậy, ăn trộm được sách xong lỏn ra cửa, nghĩ tất cả quan lại Chiết Giang ắt đều đã nhận tiền hối lộ của Trang Doãn Thành, một là không làm, hai là làm thì không thôi, bèn quyết ý lên Bắc Kinh tố cáo.

Ngô Chi Vinh tới Bắc Kinh, viết bẩm thiếp xong, tố cáo với Lễ bộ, Đô sát viện, Thông chính ty ba chỗ nha môn, nói rõ Trang gia hối lộ quan lại, đổi in sách mới ra sao.

Không ngờ chờ ở kinh không đầy một tháng, nha môn ba nơi trước sau phê bác, đều nói đã tra xét kỹ sách *Minh thư tập lược* của Trang Đình Long, nội dung hoàn toàn không phạm điều cấm, lời tố cáo của viên Tri huyện bị cách chức Ngô Chi Vinh là không đúng sự thật, rõ ràng là vì oán thù vu cáo, còn như chuyện hối lộ quan viên này nọ lại càng là lời đui gió bắt bóng. Lời phê bác của Thông chính ty lại càng nặng nề, nói “Ngô Chi Vinh

vì tham tang bị cách chức, lại coi những quan lại thanh liêm trong thiên hạ cũng đều tham lam như y". Nguyên là Trang Doãn Thành nghe lời chỉ giáo của Trình Duy Phiên, đã sớm đưa bản *Minh sử* mới in tới Lễ bộ, Đô sát viện, Thông chính ty ba chỗ nha môn, các viên sư gia có quan hệ với quan lại cũng đều đã sớm đưa hậu lễ tới làm quen.

Ngô Chi Vinh lại gặp rủi ro, trước mắt thấy về nhà thì không còn tiền, thế ắt phải lưu lạc tha hương. Lúc bấy giờ triều đình nhà Thanh đối xử với văn sĩ người Hán cực kỳ nghiêm khắc, trong văn chương hơi có chỗ phạm điều cấm là lập tức xử tử, nếu Ngô Chi Vinh tố cáo kẻ văn nhân tầm thường thì đã sớm đắc thủ, nhưng lại gặp phải đối thủ là nhà phú hộ, nên chuống ngại trùng trùng. Đã không còn đường lui, định liều mạng vào tù cũng phải tố cáo vụ này đến cùng, lúc ấy lại viết bốn tờ bẩm thiếp chia gởi bốn vị Cố mệnh đại thần, đồng thời ở trong khách điểm lại viết mấy trăm tờ thư rơi vạch trần việc này dán khắp nơi trong thành Bắc Kinh. Lần này thì y mạo hiểm làm bừa, nếu quan phủ truy cứu ra nói y thêu dệt bịa đặt, làm rối loạn lòng người thì không thoát khỏi tội nặng mất đầu.

Bốn vị Cố mệnh đại thần là Sách Ni, Tô Khắc Tát Cáp, Cát Tát Long, Ngao Bái, đều là khai quốc công thần người Mãn Châu. Lúc hoàng đế Thuận Trị qua đời, có di chiếu sai bốn đại thần phụ chính. Trong đó Ngao Bái là người hung dữ nhất, bè đảng trong triều cực đông, đại quyền trong triều đình nhà Thanh cơ hồ đều rơi hết vào tay một mình y. Y sợ các phe đảng khác làm điều bất lợi cho mình nên phái vô số thám tử nghe ngóng

động tĩnh trong ngoài kinh thành. Hôm ấy được mật báo, nói trong thành Bắc Kinh xuất hiện rất nhiều thur roi, vạch trần họ Trang ở Chiết Giang làm sách mưu phản, đại nghịch bất đạo, quan lại Chiết Giang ăn hối lộ, để mặc đó không xem xét.

Ngao Bái được tin, lập tức tra xét, lúc ấy âm âm như sấm ran chớp giật. Đúng lúc ấy bầm thiếp của Ngô Chi Vinh cũng đã đưa tới phủ Ngao Bái. Y lập tức triệu kiến Ngô Chi Vinh, hỏi kỹ mọi việc rồi sai các mạc khách thuộc hạ người Hán kiểm tra kỹ bộ *Minh sử* bản gốc mà Ngô Chi Vinh trình ra, lời y quả đúng sự thật.

Ngao Bái nhờ quân công được phong tước công, làm quan lớn, trước nay kỳ thị quan lại người Hán và người đọc sách, sau khi nắm đại quyền lại càng muốn xử mấy vụ án lớn để trấn áp lòng người, không những khiến người Hán không dám có ý nghĩ làm phản mà còn khiến những phe đảng đối địch trong triều không dám khinh dị vọng động, lúc ấy lập tức phái Khâm sai tới Chiết Giang tra xét. Chuyến ấy cả nhà họ Trang cố nhiên bị bắt về kinh, ngay Tướng quân Hàng Châu Tùng Khôi, Tuần phủ Chiết Giang Chu Xương Tộ trở xuống tới các quan viên lớn nhỏ cũng đều bị cách chức tra xét. Những kẻ sĩ văn học có tên trong *Minh sử* không ai không đeo xiềng vào nhà ngục.

Cố Viêm Vũ, Hoàng Tông Hy hai người ở nhà Lã Lưu Lương, đem đầu đuôi vụ án kể lại một lượt, Lã Lưu Lương nghe thấy chỉ thở dài. Đêm ấy ba người ngủ chung trò chuyện, nghị luận thế sự, nói tới việc Thái giám Ngụy

Trung Hiền cuối thời Minh hãm hại kẻ trung lương, lũng đoạn triều chính, toàn làm những việc đảo hành nghịch thi, rốt lại đến nỗi nhà Minh diệt vong, đến thời Thanh người Hán bị hành hạ giết chóc, họa nạn càng nhiều, không ai không nắm tay nghiêng rặng.

Sáng sớm hôm sau cả nhà Lã Lưu Lương và Cố Viêm Vũ, Hoàng Tông Hy hai người lên thuyền đông hành. Những nhà khá giả trở lên ở Giang Nam, trong nhà đều có thuyền, Giang Nam là vùng sông nước, đường sông ngòi thông ra bốn phương tám hướng, dày đặc như lưới nhện, tất cả mọi người xuất hành đều ngồi thuyền, cái gọi là phương bắc cuối ngựa, miền nam đi thuyền, từ xưa đã đúng như thế.

Tới Hàng Châu rồi, từ Vận Hà rẽ lên hướng bắc, đêm ấy tới ngoài thành Hàng Châu nghe ngóng tin tức, triều đình nhà Thanh đã vì vụ án này xử quyết không ít quan lại và bách tính : Trang Đình Long đã chết, đào quan tài băm xác, Trang Doãn Thành trong ngục không chịu nổi ngược đãi mà chết, toàn bộ nhà họ Trang mấy mươi người từ mười lăm tuổi trở lên đều bị xử trảm, vợ và con gái thì phát phối ra Phiên Dương, làm nô lệ cho quân Mãn Châu. Thị lang bộ Lễ Lý Lệnh Triết làm bài tựa cho sách này bị lăng trì xử tử, bốn con trai bị xử trảm. Con trai út Lý Lệnh Triết mới mười sáu tuổi, Pháp ty thấy quá nhiều người chết, trong lòng bất nhẫn, bảo y khai giảm xuống một tuổi, chiếu theo luật nhà Thanh thì mười lăm tuổi trở xuống được miễn tử sung quân. Thiếu niên ấy nói "Cha anh ta đều chết, ta cũng không muốn sống một mình", cuối cùng không chịu đổi lời khai, cũng bị xử trảm. Tùng Khê, Chu Xương Tộ vào ngục chờ thẩm xét, mặc khách

Trình Duy Phiên bị lăng trì vút ở chợ. Hai viên học quan huyện Quy An, Ô Trình bị xử trảm. Những người vì liên lụy với vụ án này mà chết oan cũng không biết bao nhiêu mà kể, Tri phủ Hồ Châu Đàm Hy Mẫn mới tới đáo nhiệm nửa tháng, triều đình nói y biết việc mà không báo lên, nhận hối lộ im chuyện đi, cùng bị xử giảo với Thôi quan Lý Hoán, Huấn đạo Vương Diêu Trinh.

Ngô Chi Vinh cảm hận nhất là phú hộ Nam Tầm Chu Hựu Minh, hôm trước tới xin xỏ bị y làm nhục một trận đuổi ra khỏi cửa, lúc ấy bèn khai với Pháp ty biện lý vụ án nói quyển sách này ghi rõ là “Nguyên cáo của họ Chu tăng san nhuận sắc soạn thành”, họ Chu đây chính là Chu Hựu Minh, lại nói tên y là “Hựu Minh” (giúp đỡ nhà Minh), rõ ràng có lòng nhớ nhà Minh, phải báng bản triều. Chuyện ấy đưa ra, Chu Hựu Minh và năm con trai cùng bị xử trảm, tài sản trong nhà hơn mười vạn lượng, triều đình hạ lệnh thưởng hết cho Ngô Chi Vinh.

Thê thảm nhất là những thợ khắc mộc bản, thợ in sách, thợ đóng sách cho tới chủ nhân và những người làm công trong thư phố thư điểm, những người mua sách đọc, sau khi tra xét ra được đều bị xử trảm. Theo sử sách ghi chép, lúc ấy ở cửa quan Hử Thự Tô Châu có một viên Chủ sự Xác hóa (viên lại ở cửa quan) tên Lý Thượng Bạch thích đọc sử sách, nghe nói ở thư phòng Lư Môn Tô Châu có một bộ *Minh sử* mới in, nội dung rất hay, bèn sai một người làm công đi mua. Người làm công tới đó thì chủ nhân thư điểm đi vắng, bèn ngồi trong nhà một ông già họ Chu sát vách thư điểm để chờ, khi chủ nhân trở về, mua sách rồi đi, Lý Thượng Bạch đọc vài quyển, cũng

không để ý lắm. Qua vài tháng, vụ án phát ra, tra xét tới những người bán sách mua sách. Lúc ấy Lý Thượng Bạch đi công cán ở Bắc Kinh, mắc tội mua sách phản nghịch bị lập tức trăm quyết tại kinh. Chủ nhân thư điểm và người làm công vâng lệnh đi mua sách bị chém đầu. Ngay cả ông già họ Chu ở sát vách cũng bị liên lụy, nói đã biết người tới mua sách phản nghịch tại sao không lập tức đi báo, lại còn để y ngồi chơi trong nhà ? Lẽ ra phải chém đầu, nhưng nghĩ đã quá bảy mươi tuổi nên miễn tử, cùng vợ con sung quân ra vùng biên viễn.

Còn tới các danh sĩ Giang Nam vì Trang Đình Long hâm mộ tên tuổi ghi rõ tham gia khảo hiệu trong sách, đều bị lăng trì xử tử cùng ngày, kể ra có bọn Mao Nguyên Tích mười bốn người. Cái gọi là lăng trì xử tử là cứ từng dao từng dao từ từ xẻo hết thịt trên người, đến khi phạm nhân chịu đủ nỗi thống khổ rồi mới xử tử. Những người vì bộ sách này mà nhà tan người chết quả thật không sao kể xiết.

Bọn Lã Lưu Lương ba người được tin, cảm tức không sao chịu nổi, nghiêng răng chửi mắng. Hoàng Tông Hy nói “Y Hoàng tiên sinh có tên trong những người tham gia khảo hiệu, phen này chỉ e không thoát khỏi kiếp nạn”. Ba người bọn họ trước nay chơi thân với Tra Y Hoàng, đều vô cùng lo lắng.

Một hôm thuyền tới Gia Hưng, Cố Viêm Vũ mua được trong thành một tờ để báo, trên ghi rõ tên họ những người mắc tội trong vụ án *Minh sử*. Nhưng lại thấy trong lời thượng dụ có một câu nói “Tra Kế Tá, Phạm Tương, Lục Kỳ ba người tuy có tên trong những người tham gia khảo hiệu nhưng trước đó chưa từng nhìn thấy sách,

nên miễn tội không tra cứu”. Cố Viêm Vũ đem tờ để báo xuống thuyền, cùng Hoàng Tông Hy, Lã Lưu Lương cùng xem lại, tấm tắc khen là chuyệ̣n lạ.

Hoàng Tông Hy nói “Chuyện này ắt là do Đại lực tướng quân làm”, Lã Lưu Lương nói “Đại lực tướng quân là ai, xin được thỉnh giáo”. Hoàng Tông Hy nói “Hai năm trước huynh đệ tới làm khách ở nhà Y Hoàng tiên sinh, chỉ thấy phủ đệ của y tất cả đều đổi mới, đình viện rộng rãi, trần thiết đẹp đẽ, khác hẳn lúc trước. Trong phủ còn nuôi một ban hát Côn khúc Ban tử, thanh sắc tài nghệ ít thấy ở Giang Nam. Huynh đệ trước nay chơi thân với Y Hoàng tiên sinh, nói chuyện tới chỗ phơi gan trải mật bèn hỏi duyên do. Y Hoàng tiên sinh kể lại một câu chuyện, quả thật là kỳ ngộ chốn phong trần”. Lúc ấy bèn kể lại câu chuyện nói trên.

Tra Kế Tá, tự Y Hoàng (Sách *Cô thặng* có truyện *Tuyết cấu* kể lại chuyện lạ này, đoạn mở đầu nói “Hiếu liêm họ Tra ở huyện Hải Ninh tỉnh Chiết Giang tự Y Hoàng, tài hoa tuyệt thế mà phong lưu tiêu sái, thường nói mắt thấy mệnh mỏng, không chịu nổi việc nhìn nhau buồn tẻ, nhưng bậc kỳ kiệt trong thiên hạ, nếu không tìm trong đám người thường giữa chốn trần ai thì không sao có được”). Một hôm cuối năm ở nhà, sai lấy rượu ra đun ấm, không bao lâu tuyết rơi xuống, càng lúc càng lớn. Tra Y Hoàng uống rượu một mình thấy chán, bèn ra ngoài cổng ngắm cảnh tuyết rơi. Thấy có người ăn mày tránh tuyết nép dưới vòm cổng, người này thân hình cao lớn, cốt cách hùng dũng, chỉ mặc một manh áo đơn rách đứng trong gió tuyết mà như không hề thấy lạnh,

chỉ là trên mặt có vẻ uất ức tức giận. Tra Y Hoàng thăm thấy là lạ, bèn nói “Trận tuyết này không phải một lúc mà ngừng, vào nhà uống một chén được không?”. Người ăn mày nói “Tốt lắm!”. Tra Y Hoàng bèn mời y vào nhà, sai thư đồng đem chén đưa ra, rót rượu nói “Mời!”. Người ăn mày nâng chén uống cạn, khen ngợi “Rượu ngon!”

Tra Y Hoàng rót liên tiếp cho y ba chén nữa, người ăn mày uống rất hào sảng. Tra Y Hoàng thích nhất là những người hào sảng, trong lòng vui vẻ, nói “Huynh đài tú lượng rất cao, không biết là uống được bao nhiêu?”. Người ăn mày nói “*Từ phùng tri kỷ thiên bôi thiếu, Thoại bất đầu cơ bán cú đa*” (Rượu gặp tri âm ngàn chén ít, Lời không hợp ý nửa câu nhiều). Hai câu này tuy là lời sáo ngữ quen thuộc, nhưng được nói ra từ miệng một người ăn mày, nên Tra Y Hoàng thăm khen là kỳ lạ, liền sai thư đồng mang ra một vò rượu Nữ nhi hồng Thiệu Hưng lớn, cười nói “Tại hạ tú lượng có hạn, mới rồi lại đã uống trước, không thể bồi tiếp huynh đài thống ẩm, nên lão huynh uống một bát lớn thì ta uống một chén nhỏ bồi tiếp được không?”. Người ăn mày nói “Như thế cũng được”.

Lúc ấy thư đồng hâm rượu, chia ra rót vào bát vào chén. Tra Y Hoàng uống một chén thì người ăn mày uống một bát lớn. Lúc người ăn mày uống hơn hai mươi bát thì trên mặt vẫn chưa có vẻ say, mà Tra Y Hoàng thì đã say gục xuống. Nên biết loại rượu Nữ nhi hồng Thiệu Hưng này uống vào thì thấy bình thường, nhưng tử tính lại rất lợi hại. Người Thiệu Hưng mà sinh được con trai con gái thì ủ rượu từ vài vò tới vài mươi vò đem chôn xuống đất, đến khi con gái lấy chồng thì đem ra đãi khách, lúc bấy giờ rượu đã biến thành màu hổ phách, gọi là Nữ nhi hồng. Nghĩ rượu chôn xuống đất mười bảy

mười tám đến hơn hai mươi năm, tự nhiên là rất dễ say. Còn rượu mà người sinh con trai chôn xuống đất gọi là Trạng nguyên hồng, mong sau này lúc con trai thi đậu Trạng nguyên sẽ đem ra đãi khách. Trạng nguyên thì phụ nữ không thể đậu được, nên có quá nửa là khi con trai cưới vợ sẽ đem ra đãi khách. Rượu của các hàng rượu ỉu để bán, cũng hay gọi tên là Trạng nguyên hồng, Nữ nhi hồng.

Thư đồng dìu Tra Y Hoàng vào nhà ngủ, người ăn mày liền tự bước ra đứng dưới vòm cổng. Sáng hôm sau Tra Y Hoàng thức dậy, vợ ra xem người ăn mày, chỉ thấy y đứng chắp tay sau lưng, đang say sưa ngắm tuyết. Một trận gió bắc thổi tới, Tra Y Hoàng thấy hơi lạnh thấu tới tận xương, còn người ăn mày vẫn thản nhiên như không. Tra Y Hoàng nói “Trời lạnh đất băng, huynh đài y phục như thế không khỏi quá mức mỏng manh”, rồi lập tức cởi cái áo da dê trên người khoác lên vai y. Lại lấy ra mười lượng bạc, hai tay đưa qua nói “Có chút ít tiền mua rượu, huynh đài đừng từ chối. Lúc nào có hứng xin mời quay lại uống rượu. Đêm qua huynh đệ say quá, chưa thể dọn giường mời khách, xin đừng phiền trách”. Người ăn mày cầm tiền, nói “Nói thế làm gì”, cũng không cảm ơn, ngênh ngang bỏ đi.

Mùa xuân năm sau, Tra Y Hoàng tới Hàng Châu du ngoạn. Một hôm tới một ngôi miếu hoang, thấy một cái chuông cổ rất lớn, ít ra cũng trên bốn trăm cân, y đang ngắm nghía hoa văn tự dạng khắc trên chuông chợt có một người ăn mày sải chân bước vào điện, tay trái nắm tai chuông nhấc một cái, cái chuông lớn bị nhấc lên vài thước. Người ăn mày lấy từ dưới chuông ra một bát thịt lớn, một be rượu lớn đặt qua một bên, rồi đặt cái chuông

vào chỗ cũ. Tra Y Hoàng thấy y có thần lực như vậy không kìm được hoảng sợ, nhìn kỹ lại thì là người ăn mày cùng uống rượu mùa đông năm ngoái, liền cười hỏi “Huynh đài có nhận ra ta không?”. Người ăn mày nhìn y một cái, cười nói “A, té ra là người. Hôm nay thì ta làm chủ, cùng uống thật say, nào nào nào, uống rượu”. Nói xong đưa be rượu qua.

Tra Y Hoàng đón lấy be rượu, uống một hớp lớn, cười nói “Rượu này quả rất không kém”. Người ăn mày bốc trong bát ra một miếng thịt lớn, nói “Đây là thịt chó, ăn được không?”. Tra Y Hoàng tuy cảm thấy do dự, nhưng nghĩ thầm “Mình đã coi y là bạn rượu, nếu lại từ chối thì không khỏi có chỗ coi thường y”. Lúc ấy bèn đưa tay đón lấy, cắn một miếng nhai, lại thấy rất thơm ngon. Hai người bèn ngồi xuống nền đất trong miếu, cái be rượu chuyển qua chuyển lại, người một hớp, ta một hớp, không bao lâu rượu thịt đều hết nhẵn. Người ăn mày hô hô cười rộ, nói “Tiếc là rượu ít quá, không làm ông Hiếu liêm say ngã lăn ra được”.

Tra Y Hoàng nói “Mùa đông năm ngoái gặp nhau ở tệ xá, hôm nay lại vô tình gặp nhau, thật là có duyên. Huynh đài thần lực kinh nhân, vốn là một vị kỳ nam tử trong thiên hạ, được kết giao với một người bạn như người, tiểu đệ rất vui mừng. Nếu huynh đài có hứng, chúng ta tới tửu lâu uống tiếp được không?”. Người ăn mày nói “Hay lắm, hay lắm!”. Hai người bèn tới tửu lâu Lâu Ngoại Lâu cạnh Tây Hồ gọi rượu uống tiếp, không bao lâu Tra Y Hoàng lại say gục xuống. Đến khi tỉnh dậy thì người ăn mày không biết đã đi đâu rồi.

Đó là chuyện cuối đời Sùng Trinh nhà Minh, vài năm sau quân Thanh vào cửa quan, nhà Minh diệt vong. Tra Y Hoàng dứt ý tiến thủ, chỉ ở nhàn trong nhà, một hôm chợt có một viên võ quan dắt bốn tên lính tìm tới Tra phủ.

Tra Y Hoàng hoảng sợ, chỉ cho rằng tai họa tới cửa, nào ngờ viên võ quan ấy thi lễ rất cung kính, nói “Vâng lệnh Ngô Quân môn ở Quảng Đông, có chút lễ mọn kính tặng”. Tra Y Hoàng nói “Ta và quý thượng quan vốn không quen biết, e là lầm rồi”. Viên võ quan lấy hộp bái thiếp rút ra một tấm danh thiếp màu đại hồng mạ vàng trên viết “Kính bái Tra tiên sinh Y Hoàng, húy Kế Tá”, dưới viết “Quyển văn sinh Ngô Lục Kỳ cúi đầu lạy trăm lạy”. Tra Y Hoàng nghĩ thầm “Ngay cái tên Ngô Lục Kỳ mình cũng chưa từng nghe qua, sao y lại tặng lễ vật cho mình?”, lúc ấy trầm ngâm không nói gì. Viên võ quan nói “Tệ thượng quan nói chút lễ mọn này xin Tra tiên sinh đừng cười”. Nói xong đặt hai cái hộp tròn sơn đen thếp vàng lên bàn, lạy phục xuống thỉnh an rồi lập tức cáo từ.

Tra Y Hoàng mở hộp lễ vật ra, rõ ràng là năm mươi lượng vàng ròng, hộp kia là sáu bình rượu Tây dương, trên bình khảm minh châu phỉ thúy, đẹp đẽ quý báu phi thường. Tra Y Hoàng càng hoảng sợ, đuổi theo định bảo viên võ quan kia thu hồi lễ vật, nhưng người học võ bước chân mau lẹ, đã đi xa rồi.

Tra Y Hoàng trong lòng buồn bực, nghĩ thầm “Hoạn tài bỗng không mà tới, không phải tai họa mà là tai họa, hay là có người hãm hại mình?”. Lúc ấy bèn phong kín hai hộp lễ vật lại cất vào mật thất. Họ Tra gia cảnh dư

dật, vàng thì không cần phải dùng tới, chỉ là đã nghe tiếng rượu Tây dương từ lâu, lại không dám mở ra uống thử, nên không khỏi trong lòng ngứa ngáy.

Qua vài tháng, cũng không có chuyện gì khác. Một hôm lại có một quý công tử ăn mặc sang trọng tìm tới. Vị công tử này chẳng qua chỉ khoảng mười bảy mười tám tuổi, tinh thần sung mãn, khí vũ hiên ngang, dắt theo tám người tùy tùng, vừa gặp Tra Y Hoàng là lập tức quỳ xuống dập đầu, miệng nói “Tra thế bá, diệt nhi Ngô Bảo Vũ xin bái kiến”. Tra Y Hoàng vội đỡ dậy, nói “Chữ thế bá ấy thật không dám nhận, không biết tôn đại nhân là ai?”. Ngô Bảo Vũ nói “Tên húy của gia nghiêm trên là Lục dưới là Kỳ, hiện là Thông tỉnh thủy lục Đề đốc tỉnh Quảng Đông, đặc biệt sai tiểu diệt tới phủ kính mời thế bá tới Quảng Đông chơi vài tháng”.

Tra Y Hoàng nói “Trước đây đội ơn lệnh tôn đại nhân hậu tứ, trong lòng cảm thấy bất an. Nói ra thật xấu hổ, chứ huynh đệ tính tình lông bông, không nhớ được là quen lệnh tôn đại nhân lúc nào. Huynh đệ là một thư sinh, trước nay không kết giao với bậc quý quan. Mọi công tử ngồi một lúc”. Rồi vào phòng trong bưng hai hộp lễ vật ra nói “Xin công tử đem về, quả thật không dám nhận món hậu lễ này”. Y cho rằng Ngô Lục Kỳ làm Đề đốc Quảng Đông, ắt là hâm mộ tiếng tăm của mình nên đưa hậu lễ mời mình làm mặt khách. Người này thân ở ngôi cao, làm ung khuyến cho người Mãn, khinh rẻ hà hiếp người Hán, nếu nhận vàng bạc của y là làm nhơ tiếng tăm của mình, lúc ấy trên mặt có vẻ rất kiên quyết.

Ngô Bảo Vũ nói “Gia nghiêm có dặn là thế nào cũng phải mời được thế bá. Nếu thế bá đã quên gia nghiêm

thì ở đây có một tín vật, mời thế bá xem”. Rồi đón lấy một cái bọc từ tay tùy tùng mở ra, thì là một cái áo bào da dê cũ mềm.

Tra Y Hoàng thấy cái áo cũ, nhớ ra là vật mình tặng người ăn mày kỳ lạ lúc tuyết rơi ngày trước, mới sực nhớ ra chính là người bạn rượu cùng uống say năm xưa, chợt động tâm nghĩ “Người Thát Đát chiếm cứ thiên hạ của ta, nếu có người tay cầm binh phù dựng cờ nghĩa trước, bốn phương hưởng ứng, thì biết đâu có thể đuổi người Thát Đát ra ngoài cửa quan. Người ăn mày kỳ lạ này còn nhớ được cái ơn một bữa cơm một tấm áo của mình năm xưa thì không phải là kẻ không có lương tâm, nếu mình dùng đại nghĩa khích động, cũng chưa chắc đã không có hy vọng. Nam nhi lập công báo nước chính là lúc này, cho dù việc không xong mà y giết chết mình thì đã làm sao?”.

Lúc ấy y bèn vui vẻ lên đường tới Quảng Đông. Tướng quân Ngô Lục Kỳ đón vào trong phủ, thái độ cực kỳ cung kính, nói “Lục Kỳ lưu lạc ở Giang Nam, đội ơn Tra tiên sinh không bỏ, coi ta là bạn. Mời ta uống rượu, tặng ta áo bào, đó là chuyện nhỏ, chứ lúc ở trong miếu hoang chịu uống rượu cùng be, cùng bốc thịt chó với ta, đó mới là thật lòng coi trọng ta. Lục Kỳ lúc ấy cùng đường, tới đâu cũng bị người ta lạnh nhạt, mà Tra tiên sinh đối xử nhiệt tâm như vậy, lập tức khiến Lục Kỳ vô cùng phấn chấn. Được như hôm nay, đều là do Tra tiên sinh ban cho”. Tra Y Hoàng lạnh lùng nói “Theo như văn sinh thấy, Ngô tướng quân hôm nay lại không cao minh bằng người ăn mày kỳ lạ trong tuyết năm xưa cũng chưa biết chừng”.

Ngô Lục Kỳ sùng sốt, nhưng cũng không hỏi thêm, chỉ nói “Vâng, vâng!”. Đêm ấy mở tiệc thật lớn, mời hết quan viên văn võ trong thành Quảng Châu dự tiệc, nhường Tra Y Hoàng ngồi ghế đầu, mình thì ngồi dưới bồi tiếp.

Quan viên văn võ trong thành Quảng Châu từ Tuần phủ trở xuống thấy Đề đốc đại nhân cung kính với Tra Y Hoàng như vậy ai cũng thâm lấy làm lạ. Viên Tuần phủ còn cho rằng Tra Y Hoàng là Khâm sai đại thần do hoàng đế phái đi vì hành để tra xét, chứ nếu không thì Ngô Lục Kỳ ngày thường đối xử với người khác mười phần ngạo nghễ, tại sao lại cung kính với một thư sinh ở Giang Nam như thế? Sau khi tiệc tan, viên Tuần phủ bèn thì thầm hỏi dò Ngô Lục Kỳ rằng vị khách quý này có phải là người có quyền thế trong triều không. Ngô Lục Kỳ mỉm cười nói “Lão huynh quả rất thông minh, xem tướng mạo xét khí sắc thì trong mười có chín là trúng”. Câu ấy vốn có ý phúng thích, nói y đoán tới lần thứ mười thì sai. Nào ngờ viên Tuần phủ lại hiểu lầm, cho rằng Tra Y Hoàng đúng là Khâm sai, nghĩ thâm vị Tra đại nhân này ở lại trong phủ Ngô Đề đốc thì đã liên kết với y rồi, Ngô Đề đốc với mình trước nay lại không hợp nhau lắm, nếu sau khi Khâm sai đại nhân về kinh, trong tờ tâu có điều bất lợi cho mình thì thật hỏng bét, nên sau khi trở về bèn sắp một phần lễ vật trọng hậu, sáng sớm hôm sau đem tới phủ Đề đốc.

Ngô Lục Kỳ ra gặp khách, nói Tra tiên sinh tới qua say quá chưa tỉnh, lễ vật của Phủ đài nhất định sẽ đưa thay cho, cứ việc yên lòng, không cần lo lắng.

Viên Tuấn phủ nghe xong cả mừng, luôn miệng cảm ơn rồi ra về. Tin tức truyền ra, các quan viên đều biết Phủ đài đại nhân đưa tặng Tra tiên sinh lễ vật trọng hậu. Vị Tra tiên sinh này lai lịch ra sao thì không thể biết được, nhưng ngay Tuấn phủ mà cũng tặng lễ vật thì chẳng lẽ mình lại không tặng ? Trong vài hôm, ở phủ Đề đốc lễ vật chất cao như núi. Ngô Lục Kỳ sai Trưởng phòng cứ nhất nhất thu nhận, nhưng không được cho Tra tiên sinh biết. Y hàng ngày ngoài những lúc tới quân phủ liệu lý việc công thì chỉ bồi tiếp Tra Y Hoàng uống rượu.

Hôm ấy vào lúc xế chiều, hai người lại ngồi đối ẩm ở lương đình trong hoa viên. Rượu qua vài tuần, Tra Y Hoàng nói “Quấy rầy trong phủ đã lâu, đã cảm thịnh tình, văn sinh định sáng mai về bắc”. Ngô Lục Kỳ nói “Tiên sinh nói gì vậy ? Tiên sinh xuống nam không dễ, nếu không ở lại một năm sáu tháng thì quyết không để tiên sinh về được. Sáng mai xin bồi tiếp tiên sinh tới Ngũ Tầng lầu chơi. Danh thắng ở Quảng Đông rất nhiều, du ngoạn vài tháng cũng chưa hết”.

Tra Y Hoàng nhân có hơi rượu, bạo dạn nói “Núi sông tuy đẹp, nhưng đã rơi vào tay Di Địch, nhìn ngắm chỉ thêm đau lòng”. Ngô Lục Kỳ hơi biến sắc, nói “Tiên sinh say rồi, nên đi nghỉ sớm”. Tra Y Hoàng nói “Lúc mới gặp nhau, ta kính trọng ngươi là một bậc hào kiệt trong chốn phong trần, đủ để làm bạn, nào ngờ đã nhìn lầm người”. Ngô Lục Kỳ nói “Nhìn lầm thế nào ?”, Tra Y Hoàng cao giọng nói “Ngươi thân thủ cao cường, lại không ra sức vì nước vì dân, lại giúp Trụ làm ác, làm ung khuyến cho Thát Đát, khinh rẻ hà hiếp bách tính

người Hán, bây giờ lại dương dương đắc ý, không biết nhục nhã. Tra Y Hoàng cuối đời thấy xấu hổ vì làm bạn với người", nói xong đứng phắt lên.

Ngô Lục Kỳ nói "Tiên sinh nói khê thôi, những lời như thế mà để người ta nghe thấy thì có thể có một trường đại họa đấy". Tra Y Hoàng nói "Ta hôm nay còn coi người là bạn bè, nên có lời hay muốn giúp. Nếu người không nghe thì cứ việc giết ta không hề gì. Tra Y Hoàng tay không đủ sức trói gà, dù sao cũng không chống nổi". Ngô Lục Kỳ nói "Tại hạ xin rửa tai kính cẩn lắng nghe". Tra Y Hoàng nói "Tướng quân cầm binh phù giữ toàn tỉnh Quảng Đông, đúng là cơ hội tốt để dấy cờ nghĩa về nẻo chính. Lên cao hô một tiếng, thiên hạ hưởng ứng, cho dù đại sự không thành cũng đủ để người Thát Đát vỡ mặt, làm nên một trường oanh oanh liệt liệt, mới không phụ người trời sinh thần dũng, đầu óc khôn ngoan".

Ngô Lục Kỳ rót rượu vào chén, uống một hơi cạn sạch, nói "Tiên sinh nói rất thống khoái!", rồi giang hai tay ra một cái, soạt một tiếng xé toang áo để lộ bộ ngực đầy lông đen, gạt đám lông ra để lộ tám chữ nhỏ thích trên ngực "Thiên phụ địa mẫu, phản Thanh phục Minh".

Tra Y Hoàng vừa sợ vừa mừng, hỏi "Đây... đây là cái gì?". Ngô Lục Kỳ khép vạt áo lại, nói "Mới rồi nghe tiên sinh một phen cao luận, rất là kính phục. Tiên sinh bất kể đại họa sát thân diệt tộc, phơi gan trải mật, chỉ điểm cho tại hạ, tại hạ đâu dám che giấu nữa. Tại hạ vốn là người trong Cái bang, hiện là Hương chủ Hồng Thuận

đường của Thiên địa hội, thề dốc hết bầu máu nóng trong lòng, phẫn Thanh phục Minh”.

Tra Y Hoàng thấy Ngô Lục Kỳ thích chữ trên ngực, không chút nghi ngờ, nói “Té ra tướng quân thân ở doanh Tào lòng ở Hán, mới rồi ăn nói mạo phạm, đắc tội rất nhiều”. Ngô Lục Kỳ cả mừng, nghĩ thầm câu *Thân ở doanh Tào lòng ở Hán* là ví mình với Quan Vân Trường, bèn nói “Lỗi so sánh ấy thật không dám nhận”. Tra Y Hoàng nói “Không biết thế nào là Cái bang, thế nào là Thiên địa hội, xin được thỉnh giáo”.

Ngô Lục Kỳ nói “Mời tiên sinh uống thêm một chén, để tại hạ thông thả thuật lại”. Lúc ấy mỗi người uống thêm một chén.

Ngô Lục Kỳ nói “Cái bang đã có từ lâu đời, từ thời Tống đến nay, là một đại bang trên giang hồ. Anh em trong bang đều ăn xin để sống, cho dù gia tư giàu có nhưng đã gia nhập Cái bang, cũng phải phá hết gia tư, sống cuộc sống ăn xin. Trong bang dưới bang chủ là bốn đại trưởng lão, dưới nữa là Tả Hữu Trung Tiền Hậu ngũ phương hộ pháp. Tại hạ giữ chức Tả hộ pháp, ở trong bang tính là đệ tử tám túi, thân phận không phải thấp. Về sau vì bất hòa với một vị trưởng lão họ Tôn, gây sự đánh nhau, lúc ấy tại hạ say rượu, lỡ tay đánh y trọng thương. Không tôn kính bậc tôn trưởng đã là phạm vào bang quy, đánh trưởng lão bị thương càng là đại tội, bang chủ và bốn trưởng lão sau khi họp bàn, trục xuất tại hạ ra khỏi bang. Hôm gặp nhau ở quý phủ, tiên sinh mời tạ uống rượu, lúc ấy tại hạ vừa bị trục xuất khỏi bang, trong lòng đang uất ức phiền muộn, đội ơn tiên sinh không bỏ, còn coi tại hạ là bằng

hữu, trong lòng lập tức thoải mái rất nhiều”. Tra Y Hoàng nói “Té ra là thế”.

Ngô Lục Kỳ nói “Mùa xuân năm sau gặp nhau lần thứ hai ở cạnh Tây Hồ, tiên sinh hạ mình kết giao, khen ta là bậc kỳ nam tử trong thiên hạ. Tại hạ nghĩ ngợi suốt mấy hôm, nghĩ mình không được Cái bang dung nạp, bằng hữu giang hồ đều coi thường ta, ngày nào cũng say khướt, tự hủy hoại mình, đã thấy trong vòng vài năm nhất định sẽ chết vì rượu. Vì Tra tiên sinh này lại nói ta là một bậc kỳ nam tử, Ngô Lục Kỳ ta chẳng lẽ lại một phen ngã xuống không đứng lên được, vĩnh viễn không còn ngày ngóc đầu được nữa sao? Không bao lâu sau, quân Thanh nam hạ, ta trong lòng uất ức, không biết phải trái, bèn theo quân Thanh, lập được không ít quân công, tàn sát đồng bào, nghĩ lại rất xấu hổ”.

Tra Y Hoàng nghiêm trang nói “Nhu vậy thì sai rồi. Huynh dài không được Cái bang dung nạp thì độc lai độc vãng cũng tốt, tự lập môn phái cũng tốt, cần gì phải khổ tâm theo hạ sách ấy, ra sức cho quân Thanh?”. Ngô Lục Kỳ nói “Tại hạ ngu xuẩn lỗ mãng, lúc ấy chưa được tiên sinh dạy bảo, làm không ít chuyện sai trái, quả thật rất đáng chết”. Tra Y Hoàng gật đầu nói “Tướng quân đã biết là sai, thì lập công chuộc tội vẫn còn chưa muộn”.

Ngô Lục Kỳ nói “Về sau nhà Mãn Thanh chiếm cả Nam Bắc, ta cũng được phong làm Đề đốc. Hai năm trước nửa đêm chợt có người xông vào phòng ngủ của ta hành thích. Thích khách ấy về võ công không phải là đối thủ của ta, bị ta bắt sống, thấp đèn lên nhìn lại

là Tôn trưởng lão trong Cái bang ngày trước bị ta đánh trọng thương. Y ngoác miệng chửi lớn, nói ta hèn hạ vô sỉ, cam tâm làm ung khuyến cho dị tộc. Y càng chửi mắng càng hung dữ, câu nào cũng đánh trúng tâm khảm của ta. Những lời ấy có lúc ta cũng nghĩ tới, biết rõ là những điều mình làm rất không phải, ban đêm lòng tự hỏi lòng, thấy rất xấu hổ, chỉ là chính mình suy nghĩ vẫn không mình bạch thống khoái bằng lời y chửi mắng. Ta thở dài một tiếng, giải khai huyết đạo cho y, nói : Tôn trưởng lão, người chửi rất đúng, người đi đi. Y rất kinh ngạc, lập tức vượt ra cửa sổ bỏ đi”.

Tra Y Hoàng nói “Làm như thế rất đúng !”.

Ngô Lục Kỳ nói “Lúc ấy trong nhà ngục của nha môn Đề đốc có không ít hảo hán liên can tới việc phản Thanh. Sáng sớm hôm sau, ta tìm sổ sách thả tất cả ra, người thì nói là bắt lầm, người thì nói không phải là chủ mưu, nhẹ nhàng phát lạc. Qua một tháng, vị Tôn trưởng lão kia nửa đêm lại tới gặp ta, mở cửa thấy núi hỏi có phải ta đã có lòng hối hận, tình nguyện phản Thanh lập công hay không. Ta rút dao ra, chém một nhát đứt hai ngón tay trái, nói Ngô Lục Kỳ quyết tâm sửa bỏ lỗi trước, từ nay trở đi xin nghe theo hiệu lệnh của Tôn trưởng lão”. Rồi đưa bàn tay trái ra, quả nhiên không còn ngón vô danh và ngón út, chỉ còn có ba ngón.

Tra Y Hoàng giơ ngón tay cái lên, nói “Hảo hán tử !”.

Ngô Lục Kỳ nói tiếp “Tôn trưởng lão thấy ta thành tâm, lại biết ta tuy tính tình lỗ mãng nhưng đã nói ra

thì trước nay chưa từng nuốt lời, bèn nói : “Tốt lắm, chờ ta về bẩm lại bang chủ để xin chỉ thị”. Sau mười ngày, Tôn trưởng lão lại tới gặp ta, nói bang chủ và bốn trưởng lão bàn bạc, quyết định thu nhận ta vào bang trở lại, bắt đầu từ hàng đệ tử một túi. Lại nói Cái bang đã kết minh với Thiên địa hội, đồng tâm hiệp lực, phản Thanh phục Minh. Thiên địa hội này là do mưu sĩ Trần Vĩnh Hoa Trần tiên sinh thủ hạ của Quốc tính gia Trịnh đại soái ở Đài Loan sáng lập, gần đây vãng lai tới một dải Phúc Kiến, Chiết Giang, Quảng Đông, rất là thịnh vượng. Tôn trưởng lão dẫn kiến ta với hương chủ Hồng Thuận đường Quảng Đông của hội, gia nhập Thiên địa hội. Thiên địa hội tra xét ta một năm, giao ta làm mấy việc quan trọng, thấy ta quả thật trung tâm bất nhị, gần đây nhất Trần tiên sinh từ Đài Loan gửi thư tới, phong ta chức hương chủ Hồng Kỳ hương trong Hồng Thuận đường”.

Tra Y Hoàng tuy không biết lai lịch Thiên địa hội, nhưng Quốc tính gia Diên Bình quận vương Trịnh Thành Công ở Đài Loan cô quân chống Thanh, tinh trung anh dũng, thiên hạ không ai không biết. Thiên địa hội này đã do mưu sĩ thủ hạ của y là Trần Vĩnh Hoa sáng lập thì tự nhiên là người đồng đạo, lúc ấy không ngừng gật đầu.

Ngô Lục Kỳ lại nói “Năm trước Quốc tính gia suất lĩnh đại quân bao vây tấn công Kim Lăng, tiếc là quả bất địch chúng, phải rút về Đài Loan, nhưng để lại không ít quan quân bộ thuộc không kịp rút theo ở ba tỉnh Giang Chiết Mân. Trần tiên sinh ngầm liên lạc với các huynh đệ cũ, tổ chức thành Thiên địa hội, khẩu

hiệu trong hội là *Thiên phụ địa mẫu, phản Thanh phục Minh*, đó chính là tám chữ mà tại hạ thích trên ngực. Anh em bình thường trong hội trên người cũng không thích chữ, sở dĩ tại hạ thích chữ là muốn học theo ý tứ *Tinh trung báo quốc* của Nhạc Vũ Mục ngày xưa”.

Tra Y Hoàng trong lòng rất mừng, liền tiếp uống hai chén, nói “Hành vi của huynh dài như thế mới thật không xấu hổ với tiếng khen bậc kỳ nam tử trong thiên hạ”. Ngô Lục Kỳ nói “Mấy chữ *bậc kỳ nam tử trong thiên hạ* thật xấu hổ không dám nhận. Chỉ cần Tra tiên sinh chịu coi ta là bằng hữu, họ Ngô cũng đã vui sướng bất tận rồi. Trần Vinh Hoa Trần tiên sinh Tổng đã chủ Thiên địa hội của bọn ta còn có tên là Trần Cận Nam, đó mới thật là bậc anh hùng hảo hán nổi tiếng, người trên giang hồ nói tới không ai không kính phục, có hai câu rất hay là *Bình sinh không biết Trần Cận Nam, Có tiếng anh hùng cũng uống phí*. Tại hạ trước nay chưa từng gặp Trần Tổng đã chủ, nên cũng không rõ là nhân vật thế nào”. Tra Y Hoàng tưởng tượng tới khí khái anh hùng của Trần Cận Nam, không kìm được xuất thần. Kế rót hai chén rượu, nói “Nào, chúng ta cạn một chén vì Trần Tổng đã chủ !”.

Hai người uống một hơi cạn chén, Tra Y Hoàng nói “Tra Mỗ là một thư sinh, với nước với dân chẳng có chút công lao gì. Chỉ cần ngày nào tướng quân thừa cơ nổi dậy, ra sức kháng Thanh, Tra Mỗ ắt sẽ tìm tới dưới cờ, làm hết sức mình”.

Từ hôm ấy trở đi, Tra Y Hoàng ở trong phủ của Ngô Lục Kỳ, ngày đêm cùng y bí mật bàn bạc, tính

toán kế sách kháng Thanh. Ngô Lục Kỳ nói thế lực của Thiên địa hội đã từng bước lan ra tới các tỉnh phía bắc, ở các tỉnh lớn đều đã mở hương đường. Tra Y Hoàng nấn ná trong phủ Ngô Lục Kỳ sáu bảy tháng mới trở về quê. Vừa về tới nhà thì giật nảy mình, bên cạnh nhà cũ đã dựng lên một khoảnh viện trạch mới, nguyên là Ngô Lục Kỳ phái người đem những tiền bạc mà quan viên lớn nhỏ ở tỉnh Quảng Đông tặng tới phủ Tra Y Hoàng ở Chiết Giang đại hưng thổ mộc, xây dựng lâu đài.

Tra Y Hoàng vốn biết Hoàng Tông Hy và Cố Viêm Vũ tha thiết việc khôi phục nước cũ, bốn tấu bốn phương, tụ họp anh hùng hào kiệt trong thiên hạ, cùng mưu phản Thanh, vì vậy không hề che giấu kể lại chuyện này cho y nghe.

Hoàng Tông Hy trong thuyền kể lại đầu đuôi chuyện ấy cho Lã Lưu Lương nghe rồi nói “Nếu chuyện này lộ ra để bọn Thất Sát tiên hạ thủ vi cường, thì Y Hoàng tiên sinh và Ngô tướng quân nhất định gặp cái họa diệt tộc, mà đại nghiệp chống Thanh còn mất đi một bậc đồng lương đấy”. Lã Lưu Lương nói “Ngoài ba người chúng ta, chuyện này quyết không thể để lộ ra một chữ, cho dù gặp mặt Y Hoàng tiên sinh cũng quyết không được nói tới tên Ngô tướng quân ở Quảng Đông”. Hoàng Tông Hy nói “Y Hoàng tiên sinh và Ngô tướng quân có một đoạn duyên nguyên như thế, các đại thần trong triều đang có chuyện lớn nhờ cậy Ngô tướng quân, nếu Ngô tướng quân ra mặt tâu bày cho Y Hoàng tiên

sinh thì nhất định triều đình phải nể mặt y". Lã Lưu Lương nói "Lời Hoàng huynh rất đúng, chỉ không biết hai người Lục Kỳ, Phạm Tương vì sao cũng được như Y Hoàng tiên sinh, nói là chưa thấy sách ấy, miễn tội không truy cứu? Chẳng lẽ hai người ấy cũng được người có thể lực trong triều tâu bày giúp ư?". Hoàng Tông Hy nói "Ngô tướng quân tâu bày cho Y Hoàng tiên sinh, nếu trong đơn chỉ đề tên một người thì e người ta sinh nghi, nên ghi tên cả hai người kia vào cũng chưa biết chừng". Lã Lưu Lương cười nói "Nói thế thì e rằng hai người Lục Phạm đến giờ này cũng chưa biết vì sao mình còn sống". Cố Viêm Vũ gật đầu nói "Danh sĩ Giang Nam bảo toàn thêm được một người cũng là bảo lưu thêm được một phần nguyên khí"*

(*) Xét : Trong Liêu Trai chí dị có truyện Đại lực tướng quân thuật chuyện Tra Y Hoàng gặp gỡ Ngô Lục Kỳ, đoạn kết viết "Về sau Tra vương vào cái án làm sử bị bắt, may được miễn tội đều là nhờ sức tướng quân", lời bình viết "Ban ơn mà không hỏi tới tên họ, đúng là bậc trượng phu hào hiệp thời cổ. Mà tướng quân báo đáp cũng kháng khái hào sảng, ngàn năm ít thấy, bụng dạ như thế thì ắt không thể chết già nơi ngồi rãnh. Xem đó đủ biết hai bậc hiền tài gặp nhau không phải là ngẫu nhiên đâu". Có lẽ kể chuyện này thì nói "Trước đó ở Thiều Trung có nhà giàu Trang Đình Long mua được bộ sử của Chu Tương quốc, tìm mời các danh sĩ vùng Tam Ngô san định tu sửa, khắc in lưu truyền. Đầu sách có kể tên mười mấy người tham gia san định, vì Hiếu liêm là bậc danh sĩ nên cũng kể vào. Không bao lâu vụ án làm sử riêng phát ra, phạm ai có dính líu tới việc làm sách ấy đều bị xử cực hình. Ngô ra sức tâu bày nên Hiếu liêm mới thoát chết". Tới như việc Ngô Lục Kỳ tham gia Thiên địa hội thì chính sử và các tỷ quan trước kia đều chưa thấy chép).

Chuyện ba người bọn họ bàn là điều bí mật bậc nhất đương thời, lúc ấy đang trong thuyền trên Vận Hà, trong khoang sau chỉ có ba người vợ con họ Lã, Hoàng Tông Hy lại hạ giọng nói rất khẽ, không sợ bị người khác nghe trộm, trong thuyền không có tường, cũng không sợ ngoài vách có tai. Không ngờ Cố Viêm Vũ vừa dứt lời, chợt nghe trên đầu vang lên một tiếng cười khằng khặc quái dị. Ba người giật nảy mình, cùng quát “Người nào?”, nhưng lại không có lấy nửa tiếng động. Ba người ngó mặt nhìn nhau, đều nghĩ thầm “Chẳng lẽ lại có ma quái thật sao?”.

Trong ba người thì Cố Viêm Vũ gan dạ nhất, cũng từng học một chút võ nghệ thô thiển để phòng thân, lúc vừa ngưng thần đã thò tay vào bọc rút ra một thanh chủy thủ, đẩy cửa khoang bước ra đầu thuyền, chăm chú nhìn lên trên mũi, đột nhiên trên mũi thuyền có một cái bóng đen đứng bật dậy nhảy xổ xuống. Cố Viêm Vũ quát “Ai?”, rồi vung chủy thủ đâm thẳng tới, nhưng chợt thấy cổ tay đau buốt, đã bị nắm giữ, kế đó sau lưng tê rần, đã bị điểm trúng huyệt đạo, thanh chủy thủ rời khỏi tay, thân hình cũng bị đẩy vào khoang thuyền.

Hoàng Tông Hy và Lã Lưu Lương thấy Cố Viêm Vũ bị đẩy vào khoang thuyền, phía sau có một hán tử áo đen, trong lòng cả kinh, thấy hán tử kia thân thể cao lớn, mặt nở nụ cười hung ác. Lã Lưu Lương nói “Các hạ đang đêm xông bừa vào đây, là có ý gì?”.

Người kia cười nhạt nói “Đa tạ ba người các ngươi cho lão tử thăng quan phát tài. Ngô Lục Kỳ

muốn tạo phản, Tra Y Hoàng muốn tạo phản, Ngao Thiếu bảo được tin mật báo, lại không trọng thưởng sao ? Ha ha, ba vị nên theo ta tới Bắc Kinh để làm chứng”.

Lã Lưu Lương nói “Các hạ nói gì, ba người bọn ta chẳng hiểu chút gì cả. Người muốn vu cáo người tốt, lại muốn lôi kéo người khác vào, như thế không được”. Y đã quyết ý liều chết, nếu giết y đi thì người chết không đối chứng được.

Đại hán kia cười nhạt một tiếng, đột nhiên nghiêng người sấn tới, đâm vào ngực Hoàng Tông Hy và Lã Lưu Lương mỗi người một cái, Lã Hoàng hai người lập tức không động đậy được nữa. Đại hán hô hô cười rộ, nói “Các vị huynh đệ, vào khoang cả đi, lần này Tiên phong doanh chúng ta lập được công lớn rồi”. Người sau lái đồng thanh ứng tiếng, rồi có bốn người bước vào, đều ăn mặc theo lối nhà thuyền, nhất tề hô hô cười rộ.

Cố Hoàng Lã ba người ngó mặt nhìn nhau, biết Tiên phong doanh là thân binh của hoàng đế nhà Thanh, không biết vì sao mấy người này lại đã theo dõi mình từ lâu, ăn mặc theo lối phu chèo thuyền, nãy giờ nằm trên mũi thuyền nghe trộm. Hoàng Tông Hy và Lã Lưu Lương thì cũng thôi, nhưng Cố Viêm Vũ mười mấy năm nay vết chân in khắp Thần châu, tới đâu cũng kết giao với anh hùng hào kiệt, nhân quần có thể nói là không kém, mà đối với mấy người phu chèo thuyền này lại không hề để ý.

Chợt nghe một tên thân binh gọi “Nhà thuyền quay thuyền lại, đi về Hàng Châu, có chuyện gì thì coi chừng cái mạng chó của người đấy”. Người đà công sau lái ứng tiếng “Dạ !”.

Người đà công là một ông già sáu bảy mươi tuổi, Cổ Viêm Vũ lúc thuê thuyền từng trò chuyện với y, người này mặt đầy nếp nhăn, lưng còng như cái cung, quả có dáng vẻ nhiều năm làm việc chèo chống, lúc ấy gặp xong không hề nghi ngờ. Không ngờ tuy người đà công buôn bán thật thà nhưng đám phu thuyền thủ hạ của y đều đã bị đánh tráo, dưới sự uy hiếp của đám thân binh thì không biết làm sao, chỉ trách mình cùng hai người Hoàng Lã cao đàm hoạt luận, đặt mình vào chỗ hiểm mà không tự biết.

Dại hán áo đen cười nói “Cố tiên sinh, Hoàng tiên sinh, Lã tiên sinh, ba vị tiếng tăm rất lớn, cả các đại quan trong kinh cũng biết, nếu không bọn ta cũng không đi theo các người, hô hô !”. Rồi quay lại bốn tên thân binh thuộc hạ nói “Chúng ta có bằng cứ xác thực về việc Ngô Đề đốc ở Quảng Đông mưu phản, chuyện này phải đi mau tới Hải Ninh bắt họ Tra. Ba tên phản tặc này rất cứng đầu, trốn thì không trốn được rồi, nhưng phải đề phòng họ uống thuốc độc hay nhảy xuống sông. Các người mỗi người canh giữ một người, nếu xảy ra chuyện gì thì quan hệ không nhỏ đấy”. Bốn người kia ứng tiếng đáp “Dạ, xin kính cẩn tuân lệnh Qua Quán đối”. Qua Quán đối nói “Về kinh gặp Ngao Thiếu bảo xong, không ai phải lo chuyện thăng quan phát tài đâu”. Một tên thân binh cười nói “Đó đều là nhờ Qua Quán đối đề bạt tài bồi, chứ chỉ bằng vào bốn người bọn tôi thì làm sao có được phúc phận thế này?”.

Đầu thuyền đột nhiên có người cười ha hả, nói “Bằng vào bốn người bọn ngươi thì vốn cũng không có tai họa thế này”.

Âm một tiếng, cửa khoang thuyền bay tung ra hai bên, một thư sinh khoảng ba mươi tuổi xuất hiện, chấp tay sau lưng, miệng mỉm cười.

Qua Quán đối quát “Các lão gia sai quan đang phá án ở đây, ngươi là ai?”. Thư sinh kia mỉm cười không đáp, rảo chân bước vào khoang thuyền. Ánh đao chớp lên, hai thanh đơn đao chia ra hai bên tả hữu chém xuống. Thư sinh kia nghiêng người tránh khỏi rồi sấn vào Qua Quán đối, vung chuồng đập xuống đầu y. Qua Quán đối vội vung tay trái đỡ, tay phải nắm thành quyền đẩy mạnh ra. Thư sinh kia chân trái đá ngược về phía sau trúng ngực một tên thân binh, tên thân binh ấy gào lớn một tiếng, lập tức phun máu ông ộc. Ba tên thân binh kia vung đao kẻ đâm người chém. Trong khoang thuyền chật hẹp, thư sinh kia thi triển công phu cầm nã, chém đập móc đánh, chát một tiếng, một tên thân binh bị cạnh bàn tay y chém gãy xương cổ. Qua Quán đối chuồng phải vỗ ra đánh vào gáy thư sinh, thư sinh lật chuồng trái lại, bình một tiếng song chuồng chạm nhau, Qua Quán đối lung đập mạnh vào khoang thuyền, một mảnh ván khoang thuyền lập tức tung ra. Thư sinh kia liên tiếp phát ra hai chuồng đánh vào ngực hai tên thân binh còn lại, tiếng rắc rắc vang lên, xương sườn của hai người đều bị đánh gãy.

Qua Quán đối tung người vọt qua chỗ khoang thuyền bị vỡ. Thư sinh kia quát “Chạy đi đâu?”, chuồng trái vỗ mau ra, đã thấy sắp trúng hậu tâm y, không ngờ đúng

lúc ấy Qua Quán đối vung chân trái đá ngược lại, một chuồng ấy vừa khéo đánh trúng lòng bàn chân y, luồng chuồng lực lại đẩy y bay về phía trước. Qua Quán đối vội nhảy vọt lên, thấy trên bờ có một cây liễu nghiêng ra mặt sông, bèn chụp cứng cành liễu, lật người một cái bay luôn qua cây liễu.

Thư sinh kia chạy ra đầu thuyền, nhắc ngọn sào lên, vung tay phóng ra.

Dưới ánh trăng, ngọn sào tre như con rắn vọt ra, phóng mau như mũi tên. Chỉ nghe Qua Quán đối “Á” một tiếng thê thảm, ngọn sào tre đã xuyên suốt hậu tâm đóng đinh y xuống đất, thân sào dài vẫn không ngừng lay động.

Thư sinh kia bước vào khoang thuyền, giải khai huyết đạo cho ba người Cố Hoàng Lã, vớt xác bốn tên thân binh xuống sông, thấp đèn lên lại. Cố Hoàng Lã ba người luôn miệng cảm ơn, kể hỏi tên họ y.

Thư sinh kia cười nói “Tên hèn mới rồi vừa đội ơn Hoàng tiên sinh nhắc tới, tại hạ họ Trần, thảo tự là Cận Nam”.

Chú thích :

Sách này viết từ ngày 23. 10. 1969 đến ngày 22. 9. 1972. Lúc bắt đầu viết, tuy cao trào các vụ án văn chương trong đại cách mạng văn hóa ở Trung Quốc đã lùi vào quá khứ, nhưng tình trạng thê thảm vẫn còn in sâu trong lòng, vì thế lúc bắt đầu cấu tứ cho tác phẩm mới, tự nhiên là nghĩ tới văn tự ngục.

Trong gia đình tôi cũng từng có một vụ văn tự ngục nổi tiếng trong lịch sử. Một vị tổ tiên của tôi là Tra Tự Đình, năm Ung Chính thứ 4 là Thị lang bộ Lễ được phái làm Chủ khảo trường thi hương Giang Tây, ra đề thi "Duy dân sở chí". Câu này lấy từ Thi kinh, Thương tụng, Huyền diệu "Bang kỳ thiên lý, Duy dân sở chí" (Nước rộng ngàn dặm, Duy dùng ở dân), ý nói đất đai rộng lớn của quốc gia đều là chỗ nhân dân cư trú, hàm chứa ý yêu thương bảo vệ nhân dân. Đó vốn là một đề thi rất bình thường, nhưng có người tố cáo với hoàng đế Ung Chính, nói hai chữ "Duy chí" là hai chữ "Ung Chính" bỏ phần đầu, ra đề thi ấy là có dụng ý muốn lấy đầu hoàng đế. Lúc ấy Ung Chính vừa lên ngôi, trải qua tranh giành kịch liệt mới có được ngai vàng, mình lại đã chém đầu không ít người, không khỏi lo sợ hãi huyền, nên dựa vào lối chiết tự, bắt giam toàn bộ gia đình Tra Tự Đình xét xử. Tra Tự Đình bị tra tấn tàn khốc chết trong ngục, Ung Chính còn hạ lệnh phanh thây, con trai cũng chết trong ngục, gia thuộc bị đi đày, sĩ nhân Chiết Giang thì không được dự các khoa thi Cử nhân, Tiến sĩ trong sáu năm. Về sau Tra Thận Hành được tha về, không bao lâu thì qua đời.

Có một thuyết khác nói Tra Thận Đình làm một bộ sách nhan đề là Duy chỉ lục. Có một thái giám nói với Ung Chính rằng hai chữ "Duy chí" là bỏ phần đầu của hai chữ "Ung Chính". Lại nghe nói trong Duy chỉ lục có một thiên bút ký viết "Ngày tháng Mỗ năm Khang Hy thứ 61, trời nổi sấm chớp gió bão, ta bèn xin nghỉ ở nhà. Chợt nghe tin hoàng thượng đại hành, hoàng tử thứ tư tức vị, lạ thay". "Đại hành" là hoàng thượng qua đời, hoàng tử thứ tư tức Ung Chính, trong sách dùng hai chữ "lạ thay" rõ ràng là mỉa mai Ung Chính dùng thủ đoạn bất chính để cướp ngôi. Trong Duy chỉ lục lại chép ở trần Chu Kiều phụ cận Hàng Châu có một ngôi miếu Quan Đế, liền đối ở miếu viết "Hoang thôn cổ miếu do lưu Hán, Dã điểm phù kiều độc tỉnh Chu" (Thôn hoang miếu cổ còn lưu Hán, Điểm có cầu sông chỉ họ Chu). Hai chữ Chu và Chu đồng âm, nên Ung Chính cho rằng người Hán hoài niệm nhà Minh. Còn việc Tra Tự Đình ra đề thi ở Giang Tây thì thật ra là rút từ sách Luận ngữ "Quân tử bất dĩ ngôn cử nhân, bất dĩ ngôn phế nhân" (Quân tử không vì lời nói mà dùng người, không vì lời nói mà bỏ người). Đề thứ ba là lấy từ sách Mạnh tử "Sơn kính chi kê gián, giới nhiên dụng chi nhi thành lộ, vị gián bất dụng, tắc

mao tắc chi hĩ. Kim mao tắc từ chi tâm hĩ” (Đường trong núi khúc khuỷu, nhưng dùng thì thành đường, nếu vì cách trở không dùng thì có tranh sẽ lấp kín. Nay có tranh đã lấp kín lòng ông rồi). Lúc bấy giờ đang làm việc tiến cử, triều đình cho rằng ông có ý phi báng, đề thứ ba nói có tranh lấp kín trong lòng, triều đình bàn là “Không biết ám chỉ việc gì, trong lòng không sao hiểu rõ”.

Lời thượng dụ của Ung Chính nói “Tra Tự Đình... trăm sai làm Hành tấu trong nội đình, sau thăng làm Nội các học sĩ, thấy lời lẽ dối trá, lại thêm tương mạo hèn hạ, đã đoán là tâm thuật bất chính. Nay xem đề bài y ra trong kỳ thi ở Giang Tây thì rõ ràng mang lòng oán vọng, mỉa mai thời thế. Đoán là trong lòng bội nghịch, ngày thường ắt có ghi chép, sai người tra xét hành lý nơi chỗ ở, có hai quyển nhật ký, hung hăng hoang đường, có rất nhiều lời oán vọng chê bai phi báng thêu dệt. Lại đối với việc trị nước dùng người của Thánh tổ, thì ra sức phi báng... Nhiệt Hà ngẫu nhiên bị lụt, thì chép là hơn tám trăm quan quân chết đuối, lại viết trong lúc mưa có cáo cáo bay rợp trời, những lời hoang đường như vậy đều là chuyện chưa từng có... Lập tức sai bắt giữ, giao cho Tam pháp ty nghiêm khắc thẩm vấn xét xử”. Những tội danh mà Ung Chính công khai nêu ra là : Thấy tương mạo nên đoán là tâm thuật bất chính, mỉa mai thời thế, ghi lại chuyện thiên tai trong nhật ký.

Sách này lần đầu in trên Minh báo, hồi 1 gọi là “Tiết từ”, tên hồi là một câu thơ của Tra Thận Hành “Nhu thứ bằng sương như thứ lộ” (Bằng sương như thế đường như thế). Tra Thận Hành vốn tên Tự Liên, là anh ruột Tự Đình, cùng hai em là Tự Lật, Tự Đình đều là Hàn lâm. Ngoài ra anh họ ông là Tự Hàn thi đậu Bảng nhãn, cháu là Tra Thăng làm Thị giảng, cũng đều là Hàn lâm. Con trưởng Tra Thận Hành là Khắc Kiến, em họ ông là Tự Lang đều thi đậu Tiến sĩ. Đương thời khen là “Nhất môn thất Tiến sĩ, Thúc diệt ngũ Hàn lâm” (Một nhà bảy Tiến sĩ, Cháu cháu năm Hàn lâm), khoa danh trong gia đình rất thịnh. Tra Thận Hành và Tự Lật vì bị liên lụy với vụ văn tự ngục của em trai, giữa mùa đông có chi bắt toàn gia đình từ quê lên kinh giam vào ngục. Đương thời còn có không ít danh sĩ bị liên lụy, Tra Thận Hành trên đường lên kinh vào ngục làm thơ tặng một người nạn hữu đậu Tiến sĩ cùng khoa, có hai câu là “Nhu thứ bằng sương như thứ lộ, Thất tuần đi ngoại lương đồng niên

(Bằng sương như thế đường như thế, Đôi bạn đồng niên quá bảy mươi).

Tra Thận Hành tính ra là thi nhân bậc nhất thời Thanh, nhưng đặt vào thời Đường thời Tống đại khái chỉ có thể xếp vào bậc hai. Vương Sĩ Trinh, Triệu Dục, Kỳ Hiếu Lam thời Thanh đều khen thơ ông có thể sánh ngang với Lục Du, có chỗ hơn chỗ kém, e là quá lời. Hoàng đế Khang Hy rất thích thơ ông, ông sau khi đậu Cử nhân thi Tiến sĩ ba lần không đậu, Khang Hy triệu ông vào cung, làm Đương trực ở Nam thư phòng. Sau khi vào cung lại khảo thí mới đậu Tiến sĩ đệ nhị giáp đệ nhị danh, lúc ấy anh họ, em thứ hai, cháu và con ông đều đã đậu Tiến sĩ. Cùng đậu Tiến sĩ khoa Quý mùi (năm Khang Hy thứ 42) với Tra Thận Hành có em họ ông là Tự Tuấn và đồng hương là Trần Thế Quan (cha Trần Gia Lạc trong Thư kiếm ân cừ lục). Tra Thận Hành và em thứ hai Tự Lật đều là học trò của Hoàng Tông Hy.

Tra Thận Hành có Kinh Nghiệp đường thi tập năm mươi quyển, tục tập sáu quyển. Ông lúc trong ngục ở Bắc Kinh vẫn không ngừng làm thơ, ở đây sao ra vài bài thơ trong ngục để thấy thi phong của ông :

Khóc tam đệ Nhuận Mộc

Gia nạn đồng thời tự,
Đa lai tổng như chung.
Thôn thanh tự huynh đệ,
Khấp huyết đảo hải đồng.
Địa xuất âm hàn đông,
Thiên hào thâm đạm phong.
Mạc ta tuyên lộ viên,
Phụ tử hoạch tương phùng
(Nguyên chú : Thượng diệt tiên nhất nhật tứ).

Khóc em thứ ba là Nhuận Mộc

Nhà nạn thành sum họp,
Đưa em lúc tổng chung.
Anh em đều nuốt lệ
Con cháu thấy đau lòng
Đất mớ hang tề tái
Trời kêu gió lạnh lung

Suối vàng đừng ngại lối
Phụ tử sẽ tương phùng

- (1) Nguyên chú của Tra Thận Hành : Cháu tôi chết trước một ngày. Xét : Nhuận Mộc tức Tra Tự Đình, có con trai chết trước một ngày (chủ thích của Kim Dung)

Nhuận tam nguyệt sóc tác

Niên quang hà dữ suy ông sự,
Dã phục thời thời hoán nại hà.
Vị bách thảo ưu xuân vũ thiếu,
Tán thiên hoa tích vân phong đa

Làm ngày mừng một tháng ba nhuận

Năm tháng nào thương tuổi xé chiều,
Mà còn quay lại xót tiêu điều.
Lo thay trăm cỏ mưa xuân ít,
Tiếc họ ngàn hoa gió tối nhiều

- (1) Xét : "Mưa xuân ít " là ám chỉ triều đình ít có ơn, "Gió tối nhiều" là chỉ chính sự hà khắc (chủ thích của Kim Dung).

Ngũ ngôn tuyệt cú

Nam sở đối Bắc giám,
Truyền túc Cẩm y ngục.
Thặng hữu vi ngoại nhân,
Truy tư Đang họa khóc

Trùng dĩ xú dặc danh,
Hoành hành tội nan yếm.
Quân vị huyết nhục hại,
Kỷ sắt đương mặt diệt.

Nhân gian hữu đào hạnh,
Trưởng vọng xuân duy mộ.
Phong quyển phi hoa lai,
Thùy gia đình hạ thụ

(Nguyên chú : Thanh minh tiền nhất nhật đại phong, hạnh hoa số phiến xuy nhập tường nội)

Thơ ngũ ngôn tuyệt cú

Trại nam trước dinh bắc,
Đồn là Cẩm y ngục.
Còn thừa người ngoài kia,
Nhớ chuyện xưa tàn khốc (1)

Giời vì xấu thành tên,
Hoành hành tội khó chối.
Cùng làm hại máu thịt,
Rận rệp tội ở cuối.

Nhân gian đào hạnh tươi,
Tàn xuân luống ngậm ngùi.
Gió cuốn hoa bay tới,
Là trước cổng nhà ai (2)

- (1) Xét : "Đang họa" chỉ việc bọn thái giám Ngụy Trung Hiền cuối thời Minh hãm hại kẻ vô cô (chủ thích của Kim Dung).
(2) Nguyên chú của Tra Thận Hành : Trước tiết Thanh minh một ngày có gió lớn, có vài cánh hoa hạnh bay vào trong tường.

Bại quân thưc

Triều cha cha, Mộ man man.
Thuốc thanh hỷ, Ô thanh ác.
Nhi đồng dã ô bất dã thuốc,
Đạo thị Ngật Can sinh xứ lạc duy nam
Luống thuốc chí bất nhân,
Chiếm sào cao thụ bàng vô lân.
Hữu như ung hóa vi cuu nhân vi hóa,
Dĩ mãnh tế tham tứ cố đồ tính thôn.
Mỗi dương hạ thực quần thoái tỵ,
Lục quốc hà cảm tranh cường Tần ?
Ngã dục khu sử khứ,
Cử hòa kiêm sào phần.
Nhất hồi nhất thán hoàn la tuần.
Thiên sinh vạn vật hà vật vô bại quân ?
Hu ta hồ !
Thiên sinh vạn vật hà vật vô bại quân ?

Chim thước tan mây

Sáng lú lo, Chiều riu rít.
Thước đáng yêu, Quạ đáng ghét.
Trẻ con đánh quạ không đuổi thước,
Nói là Ngật Can chỉ có phía nam vui (1)
Chim dữ vốn bất nhân,
Đóng tổ cây cao không gần ai.
Có con như ưng hóa thành cừu mắt chưa hóa,
Cây mạnh tham lam nhìn quanh toan ăn hết.
Mỗi khi xuống ăn cá bẫy tránh,
Sáu nước đâu dám chống cường Tần ?
Ta muốn đuổi cho đi,
Đốt tổ lại hun cây.
Lúc lúc kêu la lại quanh về.
Trời sinh muôn vật vật nào không tan bấy ?
Than ôi !
Trời sinh muôn vật vật nào không tan bấy ?

(1) Xét : Ngật Can là tên núi, tuyết đọng rất lạnh (chú thích của Kim Dung).

**Xuân dĩ mộ hĩ, cô liễu thượng vị thư điều,
nhân bộ kỳ hạ ngẫu thành**

Vi ngoại tân diệp thụ,
Xuất tường cao đình đình.
Tận địa nãi vi lao,
Độc lai bạn cầu linh.
Ngã suy hà túc đạo,
Nhật dạ vọng nhữ vinh.
Dĩ vọng tam nguyệt dư,
Chúng nhân chung vị thanh.
Tương vô học bệnh sáu,
Nhĩ tác chi ly hình ?
Tĩnh sinh thiên địa gian,
Thảo mộc phi vô tình.
Ký ngữ hầu tài giả,
Vật y vấn tù sanh (sảnh)

**Đã cuối xuân mà cây liễu lẻ loi vẫn chưa buông tơ,
ránh rồi đi dạo bên dưới ngáu nhiên làm thành**

Ngoài kia cây lá mới,
Vượt tường cao ránh ránh
Khấp đất là ngục tù,
Lại tới làm tù nhân
Ta già đâu đáng nói,
Chỉ mong người lớn nhanh.
Đã đợi ba tháng hơn,
Mầm liễu vẫn chưa xanh.
Hay vì học gầy yếu,
Mà thân người mỏng manh ?
Cùng sinh trong trời đất,
Cây có nào vô tình.
Nhấn người trồng sau này,
Đừng nghe lời linh ngục.

Trong thơ Tra Thận Hành có nhiều bài đồng tình với sự khổ cực của nhân dân, thậm chí đối với chim thú cây cỏ cũng gợi cảm nỗi đồng tình. Kinh Nghiệp đường thi tập đã công khai khắc in lưu hành, những bài thơ trong ngục đều được bảo lưu, dù thấy tuy triều đình nhà Thanh thống trị hà khắc, lưới cấm dày đặc, nhưng về việc kiểm tra văn học vẫn thua xa sự nghiêm ngặt trong Đại cách mạng văn hóa của Trung Quốc.

Tên năm mươi hồi trong sách này đều là tập những câu đối nhau trong thơ Tra Thận Hành. Các bài thơ trong Kinh Nghiệp đường thi tập tuy nhiều, nhưng muốn chọn năm mươi câu đối bảy chữ làm tiêu đề cho nội dung của mỗi hồi thì không phải dễ. Cách làm ở đây không phải là tập từng câu lẻ trong những bài khác nhau, thậm chí tập từng câu lẻ trong thơ của các tác giả khác nhau thành câu đối kiểu thông thường mà là chọn những câu đối nhau trong thơ của một người. Có khi câu trên rất hợp, câu dưới lại không có quan hệ gì, hoặc câu dưới rất hợp, nhưng câu trên lại không dùng được thì chỉ còn cách bỏ hết. Vì vậy có một số tên hồi không khỏi không thật ăn khớp với nội dung. Sở dĩ tôi muốn tập thơ Tra Thận Hành, vì phần lớn những bài này đều đã qua mắt Khang Hy (Thơ trong ngục tự nhiên là ngoại lệ), Khang Hy cũng từng đích thân đề tám biển ngạch ba chữ "Kinh Nghiệp đường" cho Tra Thận Hành, đương nhiên cũng có ý riêng đề cao thơ văn của tổ tiên. Người đọc hiện nay biết Tra

Thận Hành là một nhà thơ quan trọng thời Thanh, nhưng thơ của ông rất ít ra sao thì e rất ít người từng đọc qua, tóm lại ông không thể sánh được với các nhà thơ lớn thật sự.

Người xưa làm văn chương nói tới tổ tiên của mình quyết không dám gọi thẳng tên, mà thường dùng tự hiệu hoặc quan hàm thêm một chữ "công" (ông) ở sau. Nhớ lúc nhỏ trong tù đường nghe các bậc trưởng bối kể chuyện tổ tiên, nói tới Tra Thận Hành thì gọi là "Sở Bạch thái công", nói tới Tra Thăng thì gọi là "Thanh Sơn thái công". Người hiện nay viết văn bạch thoại không cần phải quanh co như vậy, muốn tôn kính tổ tiên thì cứ tôn kính trong lòng là được.

Tên hời trong sách này có những từ ngữ ít dùng hoặc điển cố, ở cuối mỗi hồi đều có chú giải qua để giúp những người đọc trẻ tuổi hiểu được. Trong tên hồi này, "Cầu đấng" là "Liên lụy mắc họa", ý câu "Tung hoành cầu đấng thanh lưu họa" là rất nhiều người đọc sách nổi tiếng bị liên lụy mắc họa. "Tiểu thiên" là cao vút tươi sáng, hình dung nhân cách cao thượng, phong thái tươi đẹp, ý câu "Tiểu thiên phong kỳ nguyệt đán bình" là kẻ sĩ hiền hào có cốt cách sẽ được người có kiến thức cao siêu khen ngợi.

Hồi 2

*Kinh thư tuyệt thế nghe đồn mãi
Bằng hữu tri âm được gặp đây*

Thành Dương Châu từ xưa đã là nơi thắng địa phồn hoa, Đỗ Mục thời Đường có câu thơ “Mười năm tỉnh giấc Dương Châu lại, Còn giữa lầu xanh tiếng phụ lòng”. Người xưa nói việc vui thú trong đời người không gì bằng “Lung giắt mười vạn quan, cười hạc tới Dương Châu”. Từ khi Tùy Dạng đế đào sông Vận Hà, Dương Châu ở giữa Vận Hà, việc vận chuyển hàng hóa từ Tô Chiết ắt phải qua đó. Cuối thời Minh Thanh lại là nơi thương nhân buôn muối tụ họp, giàu có đứng đầu thiên hạ.

Đầu niên hiệu Khang Hy thời Thanh, phường Minh Ngọc cạnh Tây Hồ ở Dương Châu là nơi danh kỹ tụ họp. Hôm ấy đang lúc cuối xuân, đèn hoa vừa thấp, các kỹ viện ở phường Minh Ngọc vang lên một tràng tiếng tơ trúc và giọng cười nói, bên trong lại xen tiếng xai quyền hành lệnh, ca hát mời rượu, quả

thật là chốn chốn sinh ca, một vùng cảnh tượng thái bình.

Đột nhiên hai phía nam bắc phường đồng thời có năm sáu người cao giọng quát “Các bằng hữu làm ăn trong các viện, các cô nương, các bằng hữu tới chơi, mọi người nghe đây : Bọn ta tới tìm một người, không liên can gì tới người ngoài, không ai được vọng động. Nếu không nghe lời thì đừng trách bọn ta không khách khí!”. Sau một trận quát tháo, phường Minh Ngọc lập tức yên ắng giây lát, kể đó trong các viện tiếng la hét vang lên ầm ĩ, tiếng phụ nữ hoảng sợ, tiếng đàn ông quát tháo, ầm ầm thành một tràng.

Trong Lệ Xuân viện đang bày tiệc, hơn mười đại thương nhân buôn muối ngồi trong ba bàn, bên cạnh mỗi người đều có một kỹ nữ, vừa nghe tiếng la hét, người nào cũng biến sắc, cùng hỏi “Chuyện gì thế?”, “Ai thế?”, “Là quan phủ tra án à?”. Đột nhiên cánh cổng ầm một tiếng như trống vang, bọn quy nô hoảng sợ không biết làm sao, không biết nên ra mở cửa không.

Bình một tiếng, cổng lớn bật tung, mười bảy mười tám hán tử tràn vào.

Bọn đại hán này ăn mặc gọn ghẽ, đầu chít khăn trắng, mang thắt lưng xanh, tay cầm cương đao sáng loáng, hoặc thiết xích thiết côn. Bọn thương nhân buôn muối vừa nhìn thấy thì nhận ngay ra là bọn buôn muối lậu. Dương thời thuế muối rất nặng, nếu trốn thuế buôn muối lậu thì lợi nhuận rất lớn. Mọi dải Dương Châu là nơi tập trung của thương nhân buôn muối đất Hoài ở Giang Bắc, bọn vọng mạng kết bè kết đảng, trốn thuế buôn muối. Bọn buôn muối lậu này cực kỳ hung hãn,

nếu gặp đại đội quan quân thì reo một tiếng tan đi, nếu gặp đội quan quân ít người, một lời không hợp là rút dao tuốt kiếm đánh nhau. Cho nên quan lại thường mở một mắt nhắm một mắt, không can thiệp vào chuyện của họ. Bọn thương nhân buôn muối biết bọn buôn muối lậu trước nay chỉ buôn muối lậu, hoàn toàn không cướp bóc thương khách hoặc làm việc xấu xa gì khác, bình thời buôn bán với bách tính cân đong cũng rất công bằng thành thật, hoàn toàn không cậy thế khinh người, hôm nay đột nhiên lại hung hăng bá đạo xông vào phường Minh Ngọc, ai cũng vừa kinh hoàng vừa ngạc nhiên.

Một lão già khoảng năm mươi tuổi trong bọn buôn muối lậu nói “Các vị bằng hữu, xin đừng ngạc nhiên, tại hạ xin lỗi”, nói xong ôm quyền vái từ trái qua phải, rồi lại chấp chấp tay hướng từ phải qua trái, kế đó cao giọng nói “Bằng hữu họ Giả trong Thiên địa hội, Giả lão lục Giả lão huynh có ở đây không?”. Nói xong đưa ánh mắt quét qua mặt bọn thương nhân buôn muối.

Bọn thương nhân buôn muối chạm phải mục quang của y đều hoảng sợ, liên tiếp lắc đầu, nhưng trong lòng lại rất bình thản “Các bang hội trên giang hồ bọn họ gây sự tâm cừ, không liên quan gì tới người ngoài”.

Lão buôn muối lậu già kia cao giọng gọi “Giả lão lục, trưa nay người trong quán rượu cạnh Tây Hồ ăn nói bừa bãi, nói bọn buôn muối lậu ở Dương Châu là lũ khốn khiếp, không dám giết quan làm phản, chỉ biết buôn lậu trốn thuế, hèn nhất kiếm cơm. Người cơm no rượu say, quát tháo thét lác, nói bọn buôn muối lậu ở Dương Châu nếu không phục thì cứ tới phường Minh Ngọc tìm người là được. Bọn ta chẳng phải đã tới đây rồi sao? Giả lão

lục, người là hảo hán trong Thiên địa hội, tại sao lại như con rùa đen co đầu rút cổ thế?”.

Mười gã buôn muối lậu còn lại cũng hò hét theo “Hảo hán trong Thiên địa hội, tại sao lại như con rùa đen co đầu rút cổ thế?”, “Thằng nhãi kia, rút lại các người là Thiên địa hội hay là Xúc đầu hội?”.

Lão già kia nói “Đây là một mình Giả lão lục ăn nói bậy bạ, đừng lôi kéo cả các bằng hữu khác trong Thiên địa hội vào. Bọn ta buôn muối lậu vốn chỉ là vất vả kiếm ăn, làm sao bằng được các anh hùng hảo hán trong Thiên địa hội được? Nhưng bọn ta không làm con rùa đen co đầu rút cổ đâu”.

Chờ một lúc lâu, thủy chung vẫn không nghe tiếng Giả lão lục trong Thiên địa hội. Lão già kia quát “Xông vào tất cả các viện xem, tìm thấy lão huynh họ Giả co đầu rút cổ kia thì mời y ra đây. Người này trên mặt có một vết sẹo đao chém, rất dễ nhận ra”. Bọn buôn muối lậu dạ ran, xông vào từng gian từng gian tra xét.

Đột nhiên trong gian phòng phía đông có một giọng nói thô hào vang lên “Ai tới đây la lối làm lão tử mất hứng thế?”.

Bọn buôn muối lậu nhao nhao quát “Giả lão lục ở đây rồi!”, “Giả lão lục, mau ra đây!”, “Con mẹ nó, thằng cẩu tặc này to gan thật!”.

Người trong phòng phía đông hô hô cười rộ, nói “Lão tử không phải họ Giả, chỉ là các người chủ mắng Thiên địa hội như thế, lão tử nghe không thuận tai. Lão tử không phải là người trong Thiên địa hội, nhưng biết các

bằng hữu trong Thiên địa hội ai cũng là anh hùng hảo hán. Bọn buôn muối lậu các người xách dép cho họ cũng còn chưa xứng đâu”.

Bọn buôn muối lậu tức giận thét lên be be, ba hán tử tay cầm cương đao xông vào phòng phía đông. Chỉ nghe “Ài chà”, “Ồi chao” một tràng, ba người nổi nhau bay tung trở ra, ngã lăn dưới đất. Một đại hán thanh cương đao trong tay lại đập vào giữa trán, máu chảy ròng ròng, lập tức ngất đi. Kế đó sáu tên buôn muối lậu nổi nhau xông vào trong phòng, chỉ nghe tiếng hò hét liên tiếp vang lên, sáu người từng người từng người đều bị ném ra. Bọn còn lại không ngớt chửi mắng, nhưng không ai dám xông vào nữa.

Lão già kia bước lên mấy bước, nhìn vào bên trong, trong ánh sáng mờ mờ thấy một đại hán râu quai nón đang ngồi trên giường, trên đầu buộc khăn trắng, mặt không hề có vết sẹo, quả nhiên không phải là Giả lão lục. Lão già kia bèn cao giọng hỏi “Các hạ thân thủ hay lắm, xin hỏi tôn tính đại danh là gì?”.

Người trong phòng chửi “Cha người họ gì tên gì thì lão tử tự nhiên là họ ấy tên ấy. Tiểu tử giỏi lắm, tên cha người mà người cũng quên à?”.

Trong bọn kỹ nữ đứng bên cạnh đột nhiên có một người trung niên khoảng ba mươi tuổi bật cười khanh khách. Một tên buôn muối lậu sấn lên một bước, chất chất đánh hai tát, kỹ nữ kia nước mắt nước mũi cùng chảy ròng ròng. Gã buôn muối lậu ấy chửi “Con mẹ con đi thôi tha, có gì hay mà cười?”. Kỹ nữ kia hoảng sợ không dám nói gì.

Đột nhiên bên cạnh đại sảnh có một đứa nhỏ khoảng mười hai mười ba tuổi chuồn ra, cao giọng chửi “Người dám đánh mẹ ta à, người là đồ rùa đen chết giấm, quân khốn khiếp, người mà ra khỏi cửa sẽ bị trời đánh, trên tay trên lưng người sẽ lập tức nổi ung nổi nhọt thối ruồng ra, thối ruồng lưỡi người ra, máu mủ nuốt vào bụng thì thối ruồng cả ruột người ra”.

Gã buôn muối lậu kia cả giận, vươn tay qua chụp đứa nhỏ. Đứa nhỏ né qua núp vào sau lưng một thương nhân buôn muối. Gã buôn muối lậu tay trái đẩy người thương nhân buôn muối một cái hất y ngã qua một bên, tay phải một quyền đập mạnh xuống lưng đứa nhỏ. Kỹ nữ trung niên kia cả kinh kêu lên “Đại gia tha mạng!”. Đứa nhỏ kia rất lanh lẹ, mọp người xuống một cái chui luôn qua dưới háng gã buôn muối lậu, giơ tay quơ một cái túm dải y sử kinh bóp mạnh, gã buôn muối lậu kia đau quá kêu lên be be. Đứa nhỏ lúc ấy đã chuồn ra xa.

Gã buôn muối lậu kia tức giận không nơi phát tiết, bình một quyền đánh vào mặt kỹ nữ trung niên. Người kỹ nữ ấy lập tức ngất đi. Đứa nhỏ nhảy xổ tới nằm phục xuống người nàng gọi “Mẹ, mẹ!”. Gã buôn muối lậu chụp gáy đứa nhỏ nhấc lên, đang định vung quyền đánh tới, lão già kia quát “Đừng làm vậy! Buông thằng nhỏ xuống!”. Gã buôn muối lậu buông đứa nhỏ xuống, phóng một cước vào hông nó, đứa nhỏ lộn đi một vòng, bình một tiếng đập luôn vào tường.

Lão già giận dữ tròn mắt nhìn gã buôn muối lậu kia một cái rồi hướng vào cửa phòng nói “Bọn ta là huynh đệ trong Thanh bang, chỉ vì một vị bằng hữu họ Giả trong Thiên địa hội công nhiên nhục mạ Thanh bang,

lại nói sẽ chờ bọn ta ở phường Minh Ngọc để nói lý lẽ, nên mới tới đây tìm. Các hạ đã không phải là người trong Thiên địa hội, lại cùng tề bang nước sông không phạm nước giếng, sao lại mở miệng mắng người ? Xin các hạ để lại tên họ để lúc bang chủ tra vấn ra cũng tiện có lời phúc đáp”.

Người trong phòng cười nói “Các người muốn tìm các bằng hữu trong Thiên địa hội tính sổ thì liên can gì tới ta ? Ta ở đây phong lưu khoái hoạt, mọi người đã nước sông không phạm nước giếng thì cũng đừng làm lão tử mất hứng. Chẳng qua ta khuyên lão huynh một câu, là người trong Thiên địa hội thì lão huynh không bằng được đâu, lại chửi mắng người ta, cũng chỉ là chửi suông, chẳng bằng cụp đuôi đi về đi, ngoan ngoãn đi buôn muối lậu kiếm cơm cho xong”. Lão già kia tức giận nói “Trên giang hồ thật chưa thấy kẻ nào không biết lý lẽ như người”. Người trong phòng lạnh lùng nói “Ta biết lý lẽ hay không thì liên can gì tới người ? Chẳng lẽ người muốn rước sói vào nhà, gọi ta là anh rể à ?”.

Đúng lúc ấy ngoài cổng có ba người nhẹ nhàng bước vào, cũng đều ăn mặc như bọn buôn muối lậu. Một người gầy gò tay cầm Liên tử thương hạ giọng hỏi “Lai lịch của y ra sao?”. Lão già lắc đầu nói “Y không chịu nói nhưng câu nào cũng đề cao Thiên địa hội, biết đâu họ Giả đang núp trong phòng này”. Hán tử cao gầy vùng ngọn Liên tử thương một cái, hất đầu lên, lão già liền rút trong lưng ra một đôi đoản kiếm dài khoảng một thước. Đột nhiên bốn người nhất tề xông vào phòng.

Chỉ nghe tiếng binh khí vang lên loảng xoảng trong phòng. Lệ Xuân viện là một trong bốn đại viện ở phường

Minh Ngọc, mỗi gian phòng đều trần thiết rất hoa lệ, bàn ghế gỗ lê, giường tủ gỗ hồng. Tiếng rảng rặc chan chất vang lên không ngớt, rõ ràng là đồ vật trong phòng nổi nhau vỡ nát. Chủ chúa da mặt giật giật, miệng niệm Phật, trong lòng rất đau xót. Bốn gã buôn muối lậu không ngừng hò hét quát tháo, còn người khách trong phòng thì không hề lên tiếng. Mọi người trong sảnh đường đều đứng ra xa xa, sợ cháy thành vạ lây. Chỉ nghe tiếng binh khí chạm nhau càng lúc càng mau, đột nhiên có người gào thảm một tiếng, có lẽ là một gã buôn muối lậu đã bị thương.

Đại hán đá đũa nhỏ dường như âm nang rất đau, thấy đũa nhỏ từ chân tường bò dậy, trong lúc nào nộ, vùng quyền sẵn tới đánh. Đũa nhỏ tránh qua một bên, đại hán kia lật quyền thành chuồng tát một cái, đánh đũa nhỏ xoay luân hai vòng. Bọn quy nô và thương nhân buôn muối thấy y hung dữ như thế, nếu đánh nửa ắt sẽ đánh chết tươi đũa nhỏ, nhưng không ai dám lên tiếng khuyên can. Đại hán kia quyền phải nhấc lên lại đập xuống đỉnh đầu đũa nhỏ. Đũa nhỏ vọt lên một cái, không còn chỗ nào để tránh, liền tung cửa phòng chạy luôn vào trong. Mọi người trong sảnh đều ô lên một tiếng. Đại hán kia sững sốt, nhưng không dám đuổi vào phòng đánh tiếp.

Đũa nhỏ chạy vào trong phòng, nhất thời chưa nhìn thấy gì, đột nhiên binh khí chạm nhau, choang một tiếng, lửa bắn tung tóe, chỉ thấy một người ngồi trên giường, cắc cắc mấy tiếng, lão già kia xương sườn gãy nát, bay ra khỏi phòng, phun máu ông ộc, ngất đi luôn dưới đất. Hán tử kia tuy vai trái bị thương nhưng rất hung hãn, nhấc ngọn cương tiên lên, đập xuống đỉnh đầu người kia. Người kia lại không né tránh, dường như gân cốt đã

rã rời, không động đậy được nữa. Khí lực của đại hán cũng không còn bao nhiêu, ngọn cương tiên đánh xuống rất chậm.

Đứa nhỏ nhìn thấy nguy cấp, nảy ý địch khái đồng cừu, vội xông mau tới, ôm lấy hai chân đại hán dùng sức giật mạnh về phía sau. Đại hán kia ít nhất cũng nặng hai trăm cân, đứa nhỏ lại gầy gò, lúc bình thời thì dùng mong làm y nhúc nhích được một phân, nhưng lúc ấy y đang bị trọng thương, chỉ còn dựa vào một hơi thở để chi trì, đột nhiên lại bị đứa nhỏ giật một cái, lập tức ngã vật ra, lăn xuống vũng máu không hề động đậy.

Người trên giường hít sâu vài hơi, cao giọng cười nói “Ai giỏi thì vào đây mà đánh!”. Đứa nhỏ xua tay lia lịa, bảo y đừng nên khiêu chiến với người ở ngoài nữa. Lúc lão già bay ra ngoài phòng, cửa phòng lúc đóng lúc mở, lúc ấy cửa phòng tự nhiên lại chuyển động, ánh đèn ngoài sảnh chiếu vào, soi rõ người ấy râu quai nón rậm rạp, mặt dính đầy máu, vẻ hung dữ không sao tả được.

Bọn buôn muối lậu ngoài sảnh không thấy rõ tình hình trong phòng, hoảng sợ ngó mặt nhìn nhau, chỉ nghe người trong phòng quát tiếp “Quân khốn nạn, các ngươi không dám bước vào, thì lão tử sẽ ra giết chết từng đứa từng đứa”. Bọn buôn muối lậu kêu lên một tiếng, công những người bị thương dưới đất lên, nhao nhao cướp cửa chạy ra ngoài.

Người kia hô hô cười rộ, hạ giọng nói “Thằng nhỏ, ngươi... ngươi ra cài then cửa lại”. Đứa nhỏ nghĩ không cài then thì không xong, vội ứng tiếng nói “Vâng!”, rồi cài then cửa lại, từ từ bước tới trước giường, trong bóng tối chỉ ngửi thấy mùi máu tanh từng trợn từng trợn bốc lên.

Người kia nói “Người... người...”, chưa nói xong câu, đột nhiên thân hình ngã qua một bên, tựa hồ đã ngất đi rồi, thân hình lảo đảo muốn lăn xuống giường. Đứa nhỏ vội bước lên đỡ, người kia thân thể rất nặng, cố sức đỡ y lên, đặt đầu y xuống gối. Người kia thở hổn hển, qua một lúc hạ giọng nói “Bọn buôn muối lậu này chớp mắt sẽ tới, ta khí lực chưa khôi phục làm sao tránh... tránh con mẹ nó một phen”, rồi chống tay nhóm dậy, dường như chạm vào chỗ đau, hự lên một tiếng.

Đứa nhỏ bước tới đỡ y, người ấy nói “Nhặt đao lên, đưa cho ta!”. Đứa nhỏ nhặt thanh đơn đao dưới đất lên, đưa vào tay y, người kia từ từ trên giường bước xuống, thân hình không ngót loạng choạng. Đứa nhỏ bước tới lấy vai phải kê vào nách trái y. Người kia nói “Ta muốn ra ngoài, người đừng đỡ ta. Nếu không bọn buôn muối lậu kia nhìn thấy, thì cả người cũng bị giết đấy”. Đứa nhỏ nói “Con mẹ nó, giết thì giết, ta cũng không sợ, chúng ta là hảo bằng hữu biết nghĩa khí, không đỡ người không được”. Người kia hô hô cười rộ, trong tiếng cười xen lẫn tiếng ho sù sù, cười nói “Người có nghĩa khí với ta à?”. Đứa nhỏ nói “Sao lại không có. Hảo bằng hữu có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu”.

Tại thành Dương Châu có rất nhiều người kể chuyện trong quán trà, kể chuyện các anh hùng trong *Tam quốc chí*, *Thủy hử*, *Đại Minh Anh liệt truyện* vân vân. Đứa nhỏ này ngày đêm ở trong kỹ viện, sòng bạc, quán trà, hàng rượu, chui vào chui ra, dấm chân mua hàng, châm dầu rót nước giúp người ta kiếm chút tiền thưởng, khi rảnh rỗi thì ngồi xõm cạnh bàn trà nghe kể chuyện. Y xung hô rất ngọt ngào với các trà bác sĩ đại thúc trong trà quán,

trà bác sĩ cũng không đuổi y ra. Y nghe kể chuyện rất nhiều, rất say sưa với các anh hùng hảo hán trong chuyện cổ, nhìn thấy người này đang bị trọng thương vẫn đã thương được không ít đầu mục của bọn buôn muối lậu, trong lòng ngưỡng mộ, liền buột miệng nói ra những lời của các anh hùng trong truyện cổ.

Người kia hô hô cười rộ, nói “Hai câu ấy nói hay lắm. Lão tử trên giang hồ đã nghe người ta nói tới mấy ngàn lần, nhưng bọn đầy tớ có phúc cùng hưởng thì rất đông, chứ kẻ có họa cùng chịu thì chỉ thấy có vài người. Chúng ta đi thôi!”.

Đứa nhỏ kia dùng vai phải đỡ nách trái y, mở cửa phòng bước ra ngoài sảnh. Mọi người vừa nhìn thấy đều kinh hãi thất sắc bỏ chạy tán loạn. Mẹ đứa nhỏ gọi “Tiểu Bảo, Tiểu Bảo, người đi đâu đấy?”. Đứa nhỏ nói “Con đưa vị bằng hữu này ra ngoài, rồi sẽ quay vào”. Người kia cười nói “Vị bằng hữu này! Ha ha, ta lại trở thành bằng hữu của ngươi!”. Mẹ đứa nhỏ nói “Không được đi, ngươi mau trốn đi”. Đứa nhỏ cười cười rồi sải chân bước ra khỏi đại sảnh.

Hai người rời khỏi Lệ Xuân viện, thấy trong hẻm vắng ngắt không có ai, nghĩ chắc bọn buôn muối lậu gặp phải kinh địch đã quay về tìm viện binh.

Hai người chuyển qua con hẻm, ra tới ngoài phố, ngẩng đầu thấy sao trên trời, nói “Chúng ta đi về phía tây!”. Đi được vài trượng, thấy trước mặt có một cỗ xe lừa. Người kia nói “Xe!”. Người đánh xe dùng xe lại, thấy hai người toàn thân đầy máu, trên mặt hiện ra vẻ

ngghi ngờ hoảng sợ. Người kia móc trong bọc ra một đỉnh bạc khoảng bốn năm lượng, nói “Đưa tiền trước đây!”. Người đánh xe nhìn thấy đỉnh bạc không nhỏ, lập tức dừng xe, buông bạc thang xuống.

Người kia từ từ bước lên xe, móc trong bọc ra một nén nguyên bảo mười lượng đưa cho đứa nhỏ, nói “Tiểu bằng hữu, ngươi đi đi, đỉnh nguyên bảo này là cho ngươi”.

Đứa nhỏ thấy đỉnh nguyên bảo lớn như thế, không kìm được tắc lưỡi một tiếng, nuốt nước bọt, tự nhủ “Thằng đây tởm giỏi!”. Nhưng y nghe rất nhiều chuyện anh hùng nghĩa hiệp, biết anh hùng hảo hán chỉ kết giao bằng hữu, không trọng tiền bạc, hôm nay may mắn có dịp làm anh hùng hảo hán, nói thế nào phải làm thế ấy, không được tham lam tiền bạc, bèn cao giọng nói “Chúng ta chỉ nói nghĩa khí, không cần tiền bạc. Người cho ta đỉnh nguyên bảo, đó là coi thường ta. Người đang bị thương, để ta đưa ngươi một đoạn”.

Người kia sùng sốt, ngẩng đầu lên trời cười rộ, nói “Hay lắm, hay lắm, có ý tứ!”. Rồi bỏ đỉnh nguyên bảo vào bọc lại. Đứa nhỏ bám thành xe leo lên, ngồi bên cạnh y.

Người phu xe hỏi “Khách quan đi đâu?”. Người kia nói “Tới núi Đắc Thắng phía tây thành”. Người phu xe ngần ra, nói “Núi Đắc Thắng à? Đêm hôm khuya khoắt thế này, mà tới phía tây thành sao?”. Người kia nói “Không sai!”, rồi nhắc thanh đơn đao trong tay gõ khê vào cang xe một cái. Người phu xe trong lòng sợ hãi vội nói “Vâng, vâng!”. Rồi buông rèm xe xuống, đánh lừa ra

thành. Người kia nhắm mắt dưỡng thần, thở hỗn hển, có lúc ho vài tiếng.

Núi Đắc Thắng ở Đại Nghi Lang phía tây bắc cổng tây thành Dương Châu ba dặm, trong niên hiệu Thiệu Hưng thời Nam Tống Hàn Thế Trung từng đại phá quân Kim ở đây, vì thế gọi tên núi là Đắc Thắng.

Người phu xe đánh lừa rất mau, chỉ sau một giờ đã tới chân núi, nói “Khách quan, tới núi Đắc Thắng rồi!”. Người kia thấy hòn núi này chỉ cao bảy tám trượng, chẳng qua chỉ là một cái gò nhỏ, phì một tiếng, hỏi “Đây chính là núi Đắc Thắng con mẹ nó à?”. Người phu xe nói “Đúng thế!”. Đứa nhỏ nói “Đây đúng là núi Đắc Thắng, mẹ ta và các dì tới dâng hương trong miếu Anh liệt phu nhân, ta có đi theo, từng tới núi này chơi. Qua một đoạn nữa là tới miếu Anh liệt phu nhân”. Miếu Anh liệt phu nhân này thờ phu nhân của Hàn Thế Trung là Lương Hồng Ngọc, người Dương Châu còn gọi là “Miếu Dị xướng”. Lương Hồng Ngọc lúc trẻ từng làm kỹ nữ, quen biết Hàn Thế Trung giữa chốn phong trần. Kỹ nữ ở Dương Châu hàng năm ắt tới miếu Anh liệt phu nhân dâng hương hứa nguyện, cầu khẩn vị An quốc phu nhân thời Tống này nếu có linh ứng thì chiếu cố cho bọn chị em cùng cảnh ngộ đời sau.

Người kia nói “Người đã biết thì ắt không sai. Xuống thôi”. Đứa nhỏ nhảy xuống xe, đỡ người kia bước xuống, nhìn thấy bốn phía tối đen, nghĩ thầm “Phải rồi, chỗ này rất hoang vắng, trốn núp ở đây thì bọn giặc buồn muối lậu kia nhất định không tìm ra”.

Người đánh xe lại sợ người toàn thân đầy máu này đòi chở tới nơi khác, kéo cương quay lừa lại, vung roi

định đi. Người kia nói “Khoan đã, người chớ vội tiểu bằng hữu này vào thành”. Người phu xe nói “Vâng!”. Đứa nhỏ nói “Để ta bồi tiếp người thêm một lúc. Sáng sớm ngày mai ta sẽ đi mua bánh mìn thầu cho người”. Người kia nói “Người muốn bồi tiếp ta thật à?”. Đứa nhỏ nói “Không có ai phục thị cho người thì không nên”. Người kia lại hô hô cười rộ nói với người phu xe “Vây thì người về đi”. Người phu xe vội vàng giơng xe đi.

Người kia bước lên một tảng đá lớn ngồi xuống, thấy cỗ xe lừa đã đi xa, bốn bề không có tiếng động, đột nhiên quát “Hai đứa khốn nạn sau gốc liễu bước mau ra đây cho ta”.

Đứa nhỏ giật nảy mình, tự nhủ “Ở đây có người à?”. Quả nhiên sau gốc liễu có hai người thông thả bước ra, hai người này đầu chít khăn trắng, mang thắt lưng xanh, cũng là bọn buôn muối lậu. Cương đao trong tay hai người chớp chớp, bước tới hai bước thì đứng lại, người kia quát “Bọn rùa đen khốn khiếp lén lút theo lão tử tới đây lại không bước lên chịu chết, thì định làm gì?”. Đứa nhỏ nghĩ thầm “Phải rồi, họ muốn biết rõ người này tới đâu rồi sẽ cầu viện binh tới giết y”.

Hai người hạ giọng bàn bạc mấy câu, rồi quay người toan chạy. Người kia vội nhảy bật dậy định đuổi theo, lại á chà một tiếng ngồi phịch xuống. Y sau khi bị thương, đã không còn sức đuổi theo người ta.

Đứa nhỏ nghĩ thầm “Chiếc xe lừa đã đi rồi, hai người bọn mình chưa đi xa, hai người kia đi báo tin, đại đội nhân mã đuổi tới thì thật hỏng bét”. Đột nhiên bật tiếng khóc lớn, gào lên “Trời ơi, sao người lại chết đi? Không được chết, người không được chết đâu!”.

Hai tên buôn muối lậu đang cầm đầu chạy, chợt nghe tiếng đứa nhỏ kêu khóc, sau lúc sững sốt lập tức dừng chân quay lại, chỉ nghe y cao giọng kêu khóc “Tại sao người lại chết đi?”, bất giác vừa sợ vừa mừng. Một người nói “Thằng ác tặc kia chết rồi à?”. Một người nói “Y bị thương rất nặng, không chi trị được. Thằng tiểu quỷ khóc lóc như thế thì đúng là y chết rồi”. Từ xa xa đứng nhìn, chỉ thấy người kia nằm cuộn mình thành một đống lăn trên mặt đất. Người đứng trước nói “Cho dù chưa chết cũng không cần sợ nữa. Chúng ta chặt đầu y mang về, há không phải là một cái công lớn sao?”. Người kia nói “Hay lắm!”. Hai người nhắc đơn dao lên, từ từ bước tới gần. Chỉ thấy đứa nhỏ kia đang ôm ngực giã chân bật tiếng khóc, kêu gào “Lão huynh, tại sao người lại đột nhiên chết đi, nếu bọn buôn muối lậu đuổi tới thì ta làm sao chống nổi?”.

Hai người kia cả mừng xông mau tới. Một người quát “Ác tặc, chết thì hay lắm!”, rồi nắm lưng đứa nhỏ, một người vung đơn dao chém vào gáy người kia. Đột nhiên ánh dao chớp lên, một cái đầu người bay lên, người đang nắm đứa nhỏ từ ngực tới bụng bị rạch một đường dài. Người kia hô hô cười rộ đứng thẳng người lên. Đứa nhỏ khóc nói “Trời ơi, vị bằng hữu buôn muối lậu này sao lại không có đầu? Hai vị lão nhân gia xuống gặp Diêm vương thì còn ai đi báo tin nữa? Như vậy há lại không hỏng bét sao?”. Nói tới đoạn cuối, không kìm được phì cười.

Người kia cười nói “Thằng tiểu quỷ nhà người quá rất thông minh, khóc rất giống thật, nếu không khóc như thế thì quả thật hai đứa khốn này không quay lại đâu”. Đứa nhỏ cười nói “Muốn khóc giả thì có gì khó? Mẹ ta định đánh ta, roi chưa chạm vào người, ta đã khóc

chết đi sống lại, roi của mẹ ta đánh xuống tự nhiên không còn mạnh nữa”. Người kia nói “Tại sao mẹ ngươi lại đánh ngươi?”. Đứa nhỏ nói “Chuyện ấy không nhất định, có lúc là vì ta ăn cắp tiền, có lúc là vì ta chọc ghẹo người làm trong kỹ viện”.

Người kia thở dài một tiếng, nói “Nếu không giết hai gã thám tử này thì quả thật có nhiều chuyện không hay. Ờ, mới rồi lúc ngươi giả khóc sao ngươi không gọi ta là lão gia hay đại thúc mà gọi là lão huynh?”. Đứa nhỏ nói “Ngươi là bằng hữu của ta, tự nhiên ta gọi ngươi là lão huynh, ngươi mà là lão gia con mẹ nó cái gì? Ngươi muốn ta gọi là lão gia, thì ma nào đếm xỉa tới ngươi?”.

Người kia hô hô cười rộ, nói “Hay lắm! Tiểu bằng hữu, ngươi tên gì?”. Đứa nhỏ nói “Ngươi muốn hỏi tôn tính đại danh của ta à? Ta tên Tiểu Bảo”. Người kia cười nói “Đại danh của ngươi là Tiểu Bảo, còn tôn tính là gì?”. Đứa nhỏ cau mày, nói “Ta... tôn tính của ta là họ Vi”.

Đứa nhỏ này sinh ra trong kỹ viện, mẹ y tên Vi Xuân Hoa, còn cha là ai thì ngay mẹ y cũng không biết, mọi người trước nay đều gọi y là Tiểu Bảo, trước nay cũng không ai hỏi họ y là gì. Lúc ấy người kia đột nhiên hỏi tới, y bèn nói họ của mẹ ra. Vì Tiểu Bảo sinh ra trong kỹ viện, lớn lên trong kỹ viện, trước nay chưa từng đi học nhưng y tự xưng “Tôn tính đại danh” thì không phải nói đùa mà vì nghe những người kể chuyện thường nói tới bốn chữ “tôn tính đại danh”, không biết đó là lối xưng hô tôn kính với người lạ chứ dùng với mình thì không phù hợp.

Y bèn hỏi lại “Vậy tôn tính đại danh của ngươi là gì?”. Người kia cười khẽ một tiếng “Ngươi đã coi ta là bằng hữu, thì ta cũng không giấu gì ngươi. Ta họ Mao, mao là

cổ tranh, chứ không phải là mao trùng (sâu róm), bày vai thứ mười tám ... Mao Thập Bát chính là ta”.

Vi Tiểu Bảo a một tiếng nhảy bật dậy nói “Ta nghe người ta nói rồi, quan phủ... quan phủ không phải đang tróc nã người sao? Họ nói người là giang dương đại đạo”. Mao Thập Bát cười ha hả một tiếng, nói “Không sai, người sợ ta không?”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Sợ cái gì ? Ta không có vàng bạc của cái, người muốn cướp tiền bạc cũng không cướp ta. Giang dương đại đạo thì có hề gì ? Lâm Xung, Võ Tòng trong truyện *Thủy hử* anh hùng hảo hán như thế cũng đều là đại cường đạo”. Mao Thập Bát rất vui vẻ, nói “Người ví ta với các đại anh hùng Lâm Xung, Võ Tòng, vậy thì tốt lắm. Quan phủ muốn bắt ta, người có biết không ?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Trong thành Dương Châu dán bảng văn khắp nơi, nói nếu bắt được giang dương đại đạo Mao Thập Bát thì giết chết không luận tội, chỉ cần giết được người thì được thưởng hai ngàn lượng bạc, nếu báo tin nhờ đó bắt được người thì thưởng ít hơn, được một ngàn lượng. Hôm qua ta còn nghe mọi người bàn luận trong quán trà, nói người có bản lĩnh cao cường, đừng nghĩ tới việc bắt người giết người, tốt nhất là biết người ở nơi nào thì đi báo tin cho quan phủ, lãnh một ngàn lượng bạc tiền thưởng, cũng là một món hoạnh tài rồi”.

Mao Thập Bát nghiêng đầu nhìn y, cười ha hả một tiếng. Vi Tiểu Bảo trong lòng chợt lóe lên ý nghĩ “Nếu mình được một ngàn lượng bạc tiền thưởng, mình và mẹ sẽ tha hồ tiêu, vịt gà cá thịt, đánh bạc đi chơi, mấy năm cũng không hết”. Thấy Mao Thập Bát đang nghiêng đầu

nhìn mình, sắc mặt có vẻ rất kỳ lạ, Vi Tiểu Bảo tức giận nói “Người đang nghĩ gì thế? Người đoán là ta sẽ đi báo tin lãnh tiền thưởng phải không?”. Mao Thập Bát nói “Phải đấy, bạc trắng xóa như thế, ai mà không thích?”. Vi Tiểu Bảo tức giận mắng “Con mẹ người chứ! Bán đúng bằng hữu thì còn gì là nghĩa khí giang hồ nữa?”. Mao Thập Bát nói “Chuyện đó chỉ do người thôi”.

Vi Tiểu Bảo nói “Người đã không tin ta, tại sao còn nói thật tên họ ra? Người trên đầu trên mặt còn bằng bó rất nhiều, không giống gì với hình vẽ trên bản vẽ. Người không nói người là Mao Thập Bát thì ai nhận ra người?”. Mao Thập Bát nói “Người nói chúng ta có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu. Nếu ta ngay cả tên họ thân phận cũng giấu diếm người, thì còn là hảo bằng hữu con mẹ gì nữa?”.

Vi Tiểu Bảo cả mừng, nói “Đúng lắm! Cho dù có một vạn lượng, mười vạn lượng vàng ròng, lão tử cũng quyết không đi báo tin”. Nhưng trong lòng lại nghĩ “Nếu quả thật có một vạn lượng, mười vạn lượng bạc tiền thưởng, thì có nên bán đúng bạn bè không?”, ngần ngừ không quyết định được chủ ý.

Mao Thập Bát nói “Được, chúng ta ngủ đi, trưa mai có hai người bằng hữu tới tìm ta. Bọn ta hẹn sẽ gặp nhau ở núi Đắc Thắng phía tây thành Dương Châu, đã hẹn chắc rồi, không gặp không đi”.

Vi Tiểu Bảo chạy rồi lên một ngày, đã sớm mỗi một, nghe y nói thế, lập tức dựa vào gốc cây ngủ thiếp.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, chỉ thấy Mao Thập Bát hai tay đề lên bụng, cười nói “Người thức dậy rồi, người đem

hai cái xác này ra phía sau cây, rồi đi mài ba thanh đao qua một lượt”.

Vi Tiểu Bảo theo lời kéo xác chết ra phía sau, lúc ấy mặt trời vừa mọc, lúc ấy mới nhìn rõ Mao Thập Bát khoảng bốn mươi tuổi, trên cánh tay bắp thịt cuộn cuộn, ánh mắt sáng ngời, thần thái uy mãnh, lập tức đem ba thanh đao ra cạnh suối, rẩy nước lên, mài lên một tảng đá. Nghĩ thầm “Đối phó với bọn buôn muối lậu thì một thanh đao cũng đủ, nếu Mao lão huynh giết người thì hai thanh đao kia mài để làm gì? Chẳng lẽ lại để giết Vi Tiểu Bảo mình sao?”. Y trước nay lười biếng, làm ra vẻ mài đao một lúc, rồi nói “Ta đi mua bánh màn thầu về ăn”.

Mao Thập Bát nói “Ở đâu ra bánh màn thầu mà mua?”. Vi Tiểu Bảo nói “Qua bên kia không xa có một thị trấn nhỏ. Mao đại ca, trong người ngươi có tiền, đưa mượn vài lượng được chứ?”. Mao Thập Bát cười một tiếng, lại lấy đỉnh nguyên bảo kia ra, nói “Nén bạc này của ngươi thì là của ta, của ta thì là của ngươi, đưa ra là phải, nói cái gì mà mượn với không mượn?”.

Vi Tiểu Bảo cả mừng, nghĩ thầm “Người hảo hán này quả thật coi mình là bạn bè, cho dù có một vạn lượng bạc tiền thưởng mình cũng không thể đi báo quan. Còn mười vạn lượng thì sao? Như vậy cũng có chỗ đau đầu. Phì, bằng vào tính nết của y thì làm gì có được bấy nhiêu tiền bạc? Mình cũng không cần phải đau đầu nữa”. Bèn cầm nén bạc, hỏi “Có cần mua thuốc trị thương cho ngươi không?”. Mao Thập Bát nói “Không cần, ta tự có thuốc trị thương”. Vi Tiểu Bảo nói “Được, ta đi đây. Mao đại ca, ngươi yên tâm, nếu công sai bắt được ta, cho dù chặt đầu

ta, ta cũng quyết không nói người là Mao Thập Bát đầu”. Mao Thập Bát thấy y nói rất chân thành, bèn gật gật đầu.

Vì Tiểu Bảo nói một mình “Người còn có hai người bạn tới đây, tốt nhất là nên mua một bình rượu, vài cân thịt bò chín”. Mao Thập Bát mừng rỡ nói “Có rượu thịt là tốt nhất, đi mau về mau, ăn no rồi sẽ đánh nhau”. Vì Tiểu Bảo hoảng sợ nói “Bọn buôn muối lâu biết người ở đây à ? Lại muốn đuổi theo à?”. Mao Thập Bát nói “Không phải ! Ta hẹn người khác tới núi Đắc Thắng đánh nhau, nếu không thì lặn lội tới đây làm gì ?”. Vì Tiểu Bảo thở phào một tiếng, nói “Người đang bị thương, làm sao đánh nhau được? Trận này ấy à, cứ đợi khi nào vết thương lành sẽ đánh nhau cũng không muộn... chỉ có điều sợ người ta không chịu”.

Mao Thập Bát nói “Phì, người ta là anh hùng hảo hán nổi tiếng, sao lại không chịu ? Chỉ là ta không chịu. Hôm nay là ngày hai mươi chín tháng ba, phải không ? Nửa năm trước trận đánh này đã được hẹn rõ rồi. Về sau ta bị quan phủ bắt giam, nhưng vẫn nhớ cuộc hẹn này, không tới không được, đành vượt ngục trốn ra, lúc vượt ngục lại giết chết mấy đứa ung khuyến, trong thành Dương Châu mới âm ỉ lên như thế, treo giải thưởng con bà nó để tróc nã lão tử. Con bà nó, hôm trước lại gặp phải mấy đứa ung khuyến công phu rất giỏi, ta giết được ba đứa nhưng cũng bị thương chút ít, thật ra cũng kể như rủi ro”.

Vì Tiểu Bảo nói “Được, ta đi mua cái gì ăn, để người ăn xong sẽ đánh nhau”. Lúc ấy sải chân chạy mau, vòng qua sườn núi, chạy luôn sáu bảy dặm thì tới một thị trấn nhỏ, trong lòng tính toán “Mao đại ca bị thương không đi được, làm sao đánh nhau với người khác ? Y nói đối

phương là anh hùng hảo hán nổi tiếng, võ nghệ tất nhiên cao cường, mình làm sao để giúp y cho tốt?", tay mân mê đỉnh bạc, trong lòng ngứa ngáy, suốt đời chưa bao giờ cầm được số tiền lớn thế này, phải làm sao tiêu pha một phen mới thật thống khoái. Bèn bước tới hàng thịt chín mua hai cân thịt bò chín, một cặp vịt quay, mua thêm hai bình hoàng tửu, lại thấy đỉnh bạc không nhỏ, lại mua thêm mười mấy cái bánh màn thầu, tám cái giò cháo quẩy, chỉ tốn thêm hai mươi mấy đồng, chợt nghĩ "Mình đi mua ít dây thừng, kết thành dây dưới đất. Lúc đánh nhau đối phương không cẩn thận bị vướng vào dây, ngã lăn ra đất, Mao đại ca sẽ một đao chém chết y".

Y nghĩ tới chuyện mà tiên sinh kể chuyện nói, đại tướng ra trận giao phong, chân ngựa bị vướng sẽ ngã xuống đất, tướng đối phương vung đao xuống chém đứt làm hai đoạn, lúc ấy vội đi mua dây thừng. Tới trước một nhà bán tạp hóa, chỉ thấy phía trước gian hàng bày ra bốn cái vò lớn, một vò gạo trắng, một vò đậu vàng, một vò muối, một vò khác là vôi bột. Lập tức nghĩ thầm "Năm trước bọn buôn muối lậu đánh nhau với người ta ở cầu Tiên Nữ, bị người ta dùng vôi bột ném vào mắt, lập tức từ thắng chuyển thành bại. Tại sao mình không nghĩ ra ý này?". Liên không mua dây thừng, mà mua một bọc vôi bột, vác lên lưng, trở về chỗ Mao Thập Bát.

Mao Thập Bát đang nằm ngủ dưới gốc cây, nghe tiếng chân y, lập tức tỉnh dậy, mở vò rượu ra, uống luôn hai hớp, lớn tiếng khen ngon, nói "Người có uống không?". Vì Tiểu Bảo trước nay không uống rượu, lúc ấy muốn làm anh hùng hảo hán, bèn đón vò rượu uống một hớp lớn, chỉ thấy một luồng hơi nóng xông thẳng vào bụng, lập tức khạc ra. Mao Thập Bát hô hô cười lớn, nói "Tiểu

anh hùng còn chưa học được công phu uống rượu”. Chợt nghe từ xa có người cao giọng nói “Thập Bát huynh, từ khi chia tay đến nay khỏe chứ?”.

Mao Thập Bát nói “Ngô huynh, Vương huynh, hai người các vị cũng khỏe!”. Vì Tiểu Bảo tìm đập thành thịch, ngẩng đầu nhìn về chỗ phát ra thanh âm, chỉ thấy trên đường có hai người sải chân bước mau tới, trong chớp mắt đã tới trước mặt.

Một người là một lão già, bộ râu bạc buông xuống tới ngực nhưng da mặt hồng nhuận không có nửa vết nhăn, người kia là một hán tử trung niên khoảng bốn mươi tuổi, lùn lùn mập mập, là một người hói đầu, sau gáy buông xuống một cái bím tóc nhỏ, còn phía trước đầu thì bóng loáng như quả trứng gà.

Mao Thập Bát chấp tay nói “Huynh đệ chân không được khỏe, không thể đứng lên làm lễ”. Người đầu hói khề cau mày một cái. Người già cười nói “Cần gì khách sáo?”. Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm “Mao đại ca thật thà quá, chân mình bị thương sao lại nói cho người ta biết?”. Mao Thập Bát nói “Ở đây có rượu thịt, hai vị ăn một chút không?”. Lão già nói “Ăn cũng được!”. Rồi ngồi xuống cạnh Mao Thập Bát, đón lấy bình rượu. Vì Tiểu Bảo cả mừng nghĩ “Té ra hai người này là bằng hữu của Mao đại ca, không phải tới đánh nhau với y, vậy thì hay quá. Đợi lúc địch nhân tới, hai người này cũng có thể đánh giúp”.

Lão già kia đưa bình rượu tới miệng, đã định uống vào, người hói đầu nói “Ngô đại ca, rượu này không uống

thì hay!”. Lão già sừng sốt rồi lập tức hô hô cười rộ, nói “Thập Bát huynh là hảo hán cứng cỏi, chẳng lẽ lại ha độc vào rượu sao?”, rồi ừng ực ừng ực uống hai hớp, đưa bình rượu cho người hói đầu, nói “Người không uống rượu là coi thường bạn tốt đây”. Người hói đầu có vẻ do dự nhưng dường như không tiện trái lời lão già, bèn đón lấy bình rượu, vừa đưa lên tới miệng, Mao Thập Bát đưa tay giắt lại, nói “Rượu không đủ đâu! Vương huynh lại không thích uống rượu thì bớt vài hớp cho ta uống”, rồi ngửa cổ uống hai hớp lớn. Người hói đầu đỏ mặt, ngồi xuống bốc thịt bò ăn.

Mao Thập Bát nói “Ta xin giới thiệu một vị tiểu bằng hữu với hai vị”, rồi chỉ lão già nói “Vị Ngô lão gia này đại hiệu là Đại Bằng, giang hồ gọi là Ma vân thủ, công phu quyền cước rất nổi tiếng trong võ lâm”. Lão già cười nói “Mao huynh trát vàng lên mặt ta rồi”, nói xong nhìn qua hai bên, không thấy ai khác, không kìm được kinh ngạc. Mao Thập Bát chỉ người đầu hói nói “Vị Vương sư phó này đơn danh là Đàm, ngoại hiệu là Song bút khai sơn, một đôi phán quan bút sử dụng quả thật là xuất thần nhập hóa”. Người đầu hói nói “Mao huynh nói đùa rồi, tại hạ là bại tướng dưới tay ngươi, rất là xấu hổ”.

Mao Thập Bát nói “Không dám”, rồi chỉ vào Vị Tiểu Bảo nói “Vị tiểu bằng hữu này là hảo huynh đệ mới kết giao của ta...”, y nói tới đó, Ngô Vương hai người ngạc nhiên nhìn nhau, kể đó cùng chăm chú nhìn Vị Tiểu Bảo, quả thật không nhìn ra đứa nhỏ mười hai mười ba tuổi gầy gò này lại lịch ra sao, chỉ nghe Mao Thập Bát nói tiếp “Vị tiểu bằng hữu này họ Vi tên Tiểu Bảo, trên giang hồ người ta gọi là..., người ta gọi là, ờ, ngoại hiệu của y gọi là... gọi là”, ngừng lại một lúc mới nói “Là Tiểu

bach long, công phu dưới nước rất cao cường, bơi lội dưới nước ba ngày ba đêm, chỉ ăn tôm cá sống vẫn không thay đổi sắc mặt”.

Y muốn người bạn nhỏ mới kết giao có thể diện, không thể để bậc tiền bối người ngoài coi thường, có ý tán dương vài câu, nhưng Vi Tiểu Bảo không có chút võ công nào, Ngô Vương hai người đều là bậc hành gia, vượn tay một cái là biết ngay, không thể qua mặt, ngưng thần ngẫm nghĩ, bèn nói công phu dưới nước của y vô cùng lợi hại, Ngô Vương hai người là hào kiệt ở phương bắc, không biết thủy tính thì không sao biết được thật giả. Y lại nói tiếp “Ba người các vị đều là bằng hữu tốt, nên gần gũi gần gũi”. Ngô Vương hai người cùng ôm quyền nói “Ngưỡng mộ đã lâu”.

Vi Tiểu Bảo cũng làm theo, cũng ôm quyền nói “Ngưỡng mộ đã lâu!”, vừa mừng vừa sợ nghĩ thầm “Mao đại ca tán dương mình, chứ thật ra mình là hảo hán giang hồ gì? Ngay cả lòe bịp cũng không xong”.

Bốn người qua không bao lâu đã ăn uống hết rượu thịt. Vương Đàm đầu hói ăn rất khỏe, lúc mới ăn còn hơi úy kỵ, về sau thì phóng tâm ăn uống. Chỗ thịt bò, thịt vịt, bánh mìn thầu và giò cháo quẩy mà một mình y ăn còn nhiều hơn cả ba người kia.

Mao Thập Bát đưa tay áo chùi miệng, nói “Ngô lão gia, vị tiểu bằng hữu này thủy tính cố nhiên cực giỏi, nhưng công phu trên mặt đất lại chưa học, tại hạ một đánh hai thôi. Đó cũng không phải là coi thường hai vị”. Ngô Đại Bằng nói “Cái hẹn của chúng ta lần này, ta thấy nên lùi lại nửa năm nữa”. Mao Thập Bát nói “Vi

sao thế?”. Ngô Đại Bàng nói “Mao huynh đang bị thương, không thể thi triển chân công phu. Lão hủ thua thì cố nhiên không có gì vinh dự, nhưng thắng thì càng không mặt mũi nào gặp ai”.

Mao Thập Bát hô hô cười rộ, nói “Bị thương hay không bị thương cũng không khác nhau bao nhiêu, chờ thêm nửa năm há lại không vương bận trong lòng?”. Tay trái vịn gốc cây từ từ đứng lên, tay phải đã cầm đơn đao, nói “Ngô lão gia trước nay xích thủ không quyền, Vương huynh rút binh khí ra đi!”. Vương Đàm nói “Được!”, rồi đưa tay vào bọc, keng một tiếng nhỏ, rút đôi phán quan bút ra.

Ngô Đại Bàng nói “Nếu đã thế thì Vương hiền đệ, người lược trận giúp ngu huynh. Nếu ngu huynh không thắng, người hãy xông vào cũng chưa muộn”. Vương Đàm ứng tiếng “Vâng!”, rồi lui lại ba bước. Ngô Đại Bàng quyền trái lật lên, tay phải khoanh một vòng, nhẹ nhàng vùng chuồng võ tới Mao Thập Bát.

Mao Thập Bát đơn đao chênh chếch chém xuống tay trái y. Ngô Đại Bàng cúi đầu sấn qua mũi đao, chuồng trái đánh vào khuỷu tay phải y. Mao Thập Bát nghiêng người vòng qua gốc cây, chát một tiếng, phát chuồng của Ngô Đại Bàng đập trúng gốc cây. Cái cây này cao năm sáu trượng, thân cây to lớn, bị Ngô Đại Bàng vỗ một cái, lá cây đổ xuống như mưa. Mao Thập Bát kêu lên “Hảo chuồng lực!”, đơn đao dưới hông vùng ra. Ngô Đại Bàng đột nhiên nhảy vọt lên, từ trên không chụp xuống, bộ râu trắng phất phơ trông rất ngoạn mục. Mao Thập Bát một chiêu Tây phong đảo quyền, đơn đao từ dưới rọc lên. Ngô Đại Bàng trên không lật người một cái lộn luôn ra ngoài.

Mao Thập Bát một đao ấy chém cách bụng dưới y không đầy nửa thước, đao thế cố nhiên mau lẹ, nhưng Ngô Đại Bằng né tránh cũng thần tốc linh động phi thường.

Vì Tiểu Bảo trong đời đã thấy đánh nhau không ít, nhưng đều là bọn lưu manh ở chợ búa ôm chân túm tóc, kẹp cổ húc đầu đánh nhau lộn bậy, ngoài trận đánh nhau giữa Mao Thập Bát với bọn buôn muối lậu trong Lệ Xuân viên hôm qua thì chưa từng thấy bậc cao thủ tử võ hung hiểm như thế này. Chỉ thấy Ngô Đại Bằng chột tiến chột lùi, song chuồng phiên phi, Mao Thập Bát đơ đao múa thành một làn ngân quang che kín trước mặt. Ngô Đại Bằng mấy lần xông vào, đều bị đao quang bức bách phải lùi lại.

Đang đánh nhau đến lúc hăng, chợt nghe tiếng vó ngựa vang lên, hơn mười người cưỡi ngựa phóng tới, đều ăn mặc theo lối quan quân nhà Thanh. Bọn họ phóng tới gần thì tản ra vây bốn người vào giữa, viên võ quan đứng đầu quát "Dừng tay ! Bọn ta phụng mệnh tróc nã tên giang dương đại đạo Mao Thập Bát, người khác không liên can thì mau tránh ra !".

Ngô Đại Bằng vừa nghe thấy, buông tay nhảy ra. Mao Thập Bát nói "Ngô lão gia, bọn ung khuyến lại tìm tới rồi ! Bọn họ tìm ta, người không cần đếm xỉa tới, xông vào đi !". Ngô Đại Bằng nói với bọn quan binh "Vị huynh đài này là lương dân yên phận, tại sao lại là giang dương đại đạo ? Các người có nhận lầm người không ?". Viên võ quan đứng đầu cười nhạt nói "Y mà là lương dân yên phận thì lương dân yên phận trong thiên hạ hơi

bị nhiều đấỵ. Mao bằng hữu, người gây ra vụ án tày trời trong thành Dương Châu, hảo hán mình làm mình chịu, hãy ngoan ngoãn đi theo bọn ta !”.

Mao Thập Bát nói “Các người chờ một lúc, để ta phân thắng bại với hai vị bằng hữu này rồi sẽ nói chuyện”. Rồi quay qua Ngô Đại Bằng và Vương Đàm nói “Ngô lão gia, Vương huynh, hôm nay chúng ta không phân thắng bại không được, chờ thêm nửa năm nữa cũng không biết họ Mao ta còn sống hay không. Cứ sáng sảng khoái khoái, hai vị xông vào cả đi !”.

Viên võ quan kia quát “Hai người các người nếu không phải là cùng bọn với Mao Thập Bát thì mau mau rời khỏi chốn thị phi này, đừng rước việc vào mình”.

Mao Thập Bát chửi “Con bà người, la lối cái gì ?”.

Viên võ quan kia nói “Mao Thập Bát, người vượt ngục giết người, đó là chuyện của quan địa phương Dương Châu, vốn bọn ta không cần đếm xỉa tới. Có điều nghe nói người trong kỹ viện la hét quát tháo, nói bọn phản tặc làm phản trong Thiên địa hội đều là anh hùng hảo hán, chuyện đó có không ?”.

Mao Thập Bát cao giọng nói “Các bằng hữu trong Thiên địa hội đương nhiên là anh hùng hảo hán, chứ chẳng lẽ bọn Hán gian làm chó săn cho Thát Đát như các người là anh hùng hảo hán à?”.

Viên võ quan kia mắt lộ hung quang, nói “Ngao Thiếu bảo phái bọn ta từ Bắc Kinh xuống phương nam là để tróc nã bọn phản tặc trong Thiên địa hội. Mao Thập Bát, người đi theo bọn ta”. Nói xong quay nhìn Ngô Đại Bằng và Vương Đàm nói “Hai vị đánh nhau với tên

ngịch tặc này thì chắc không phải là cùng một bọn, xin cứ tùy tiện”.

Ngô Đại Bằng nói “Xin thỉnh giáo tôn tính đại danh của các hạ”. Viên võ quan kia vỗ ngọn nhuễn tiên đen bóng giắt ở lưng, nói “Tại hạ là Hắc long tiên Sử Tùng, phụng tướng lệnh của Ngao Thiếu bảo tước nã bọn phản tặc Thiên địa hội”.

Ngô Đại Bằng gật gật đầu, quay qua nói với Mao Thập Bát “Mao huynh, Thiên phụ địa mẫu !”.

Mao Thập Bát hai mắt mở to, hỏi “Người nói gì?”.

Ngô Đại Bằng cười khê một tiếng, nói “Không có gì, Mao huynh người dường như không phải là huynh đệ trong Thiên địa hội, vậy tại sao lại nói tốt cho Thiên địa hội?”. Mao Thập Bát nói “Thiên địa hội bảo vệ bách tính, giết bọn Thát Đát, làm những việc của bậc anh hùng hảo hán, tự nhiên là anh hùng hảo hán. Trên giang hồ có câu *Làm người không biết Trần Cận Nam, Có tiếng anh hùng cũng uống phỉ*. Trần Cận Nam Trần Tổng đà chủ là thủ lĩnh Thiên địa hội. Các bằng hữu trong Thiên địa hội đều là thủ hạ của Trần Tổng đà chủ, há lại không phải là anh hùng hảo hán?”. Ngô Đại Bằng nói “Mao huynh có quen biết Trần Tổng đà chủ à?”. Mao Thập Bát tức giận nói “Cái gì, người chế nhạo ta không phải là anh hùng phải không?”. Y vì thế nổi giận thì tự nhiên là không quen biết Trần Cận Nam. Ngô Đại Bằng cười khê nói “Không dám”. Mao Thập Bát lại nói “Chẳng lẽ người lại quen biết Trần Tổng đà chủ sao?”. Ngô Đại Bằng lắc lắc đầu.

Sử Tùng nhìn hai người Ngô Vương hỏi “Hai người các ngươi quen biết người trong Thiên địa hội à ? Nếu

có tin tức gì cứ nói ra, bọn ta bắt được đầu mục của Thiên địa hội, tốt nhất là Trần Cận Nam gì đó, nhất định Ngao Thiếu bảo sẽ có hậu thưởng”.

Ngô Đại Bằng và Vương Đàm còn chưa trả lời, Mao Thập Bát đã ngẩng đầu lên trời cười lớn, nói “Nằm mơ con mẹ ngươi, bằng vào hạng ngươi mà muốn bắt Trần Tổng đài chủ của Thiên địa hội à? Ngươi mở miệng là Ngao Thiếu bảo, ngậm miệng là Ngao Thiếu bảo, gả Ngao Bái ấy tự xưng là Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ, võ công rốt lại ra sao hả?”. Sử Tùng nói “Ngao Thiếu bảo trời sinh thần dũng, võ công cái thế, từng trên đường phố Bắc Kinh một quyền đánh chết một con bò điên, tên phản tặc nhà ngươi chắc cũng biết chứ?”. Mao Thập Bát cười “Con bà nó, ta không tin Ngao Bái lợi hại như thế, ta đang muốn lên Bắc Kinh đấu nhau với y một trận đây”. Sử Tùng cười nhạt nói “Bằng vào ngươi mà cũng đáng là địch thủ của Ngao Thiếu bảo à? Lão nhân gia người xĩa một ngón tay ra cũng đủ đâm chết ngươi rồi. Họ Mao kia, đừng rườm lời nữa, đi theo bọn ta !”.

Mao Thập Bát nói “Làm gì có chuyện dễ thế? Các ngươi có mười ba người, lão tử một địch mười ba, biết rõ là không thắng được cũng phải đánh nhau một trận”.

Ngô Đại Bằng cười khê nói “Sao Mao huynh lại coi nhau như người ngoài thế? Chúng ta lấy ba chống mười ba, mỗi người đánh bốn, chưa chắc thua đâu”.

Sử Tùng và Mao Thập Bát đều giật mình. Sử Tùng nói “Hai vị đừng nghĩ sai, làm phản giúp kẻ nghịch, đây không phải là chuyện đùa đâu”.

Ngô Đại Bằng cười nói “Giúp kẻ nghịch thôi, chứ làm phản thì không dám”. Sử Tùng nói “Giúp kẻ nghịch tức là

làm phản ! Hai người các người nghĩ kỹ đi, có phải là nhất định giúp đỡ gã phản tặc này không ?” Ngô Đại Bằng nói “Nửa năm về trước Mao huynh và vị Vương huynh đệ này hẹn nhau hôm nay lấy võ hợp bạn ở đây, lại kéo cả tại hạ vào. Không ngờ quan phủ không thích, bắt Mao huynh giam vào ngục. Y là hảo hán nói là làm, nếu hôm nay không phó ước, về sau làm sao làm người trên giang hồ nữa ? Y vượt ngục giết người, đều là vì bị quan phủ bức bách mà ra. Cái đó gọi là quan bức dân phản, không thể không phản. Sử đại nhân, nếu người nể mặt lão hán thì đem quân về đi, để lão hán và Mao huynh so tài một phen, sáng mai người bắt hay không bắt y, lão hán và Vương huynh đệ cũng không đếm xỉa tới !”. Sử Tùng nói “Không được !”.

Trong bọn quan quân đột nhiên có một người quát “Lão khốn khiếp, sao nhiều lời thế ?”. Nói xong tuốt đao khỏi vỏ, hai chân kẹp một cái, thúc ngựa xông tới, gió cao đơn đao nhắm đỉnh đầu Ngô Đại Bằng chém xuống. Ngô Đại Bằng nghiêng người tránh qua nhất đao của y, tay phải quờ một cái, thân hình vọt lên chụp hậu tâm y, thuận tay ném ra quật y xuống đất.

Bọn quan quân la hét “Làm phản rồi, làm phản rồi !”, nhao nhao nhảy xuống ngựa, bao vây bọn Mao Thập Bát ba người vào giữa.

Mao Thập Bát chân bị thương, đứng dựa vào gốc cây, tay nhắc lên đao hạ xuống chém chết một tên quan binh, cương đao phạt ngang, lại một tên khác bị y chém ngang lưng chết tươi. Số còn lại thấy y dũng mãnh, nhất thời không dám tới gần. Sử Tùng hai tay chống nạnh, cưỡi ngựa lược trần.

Vi Tiểu Bảo vốn bị quan quân bao vây vào giữa, lúc Sứ Tùng đang nói chuyện với hai người Mao Thập Bát, Ngô Đại Bằng thì y từng bước từng bước lùi ra khỏi vòng vây. Bọn quan quân cũng không biết thằng nhỏ gầy gò này ở đây làm gì, cũng không ai để ý. Đến khi mọi người động thủ, y đã núp sau một gốc cây cách đó vài trượng, tự nhủ “Mình chạy trốn cho mau hay ở lại đây xem ? Bọn Mao đại ca chỉ có ba người, nhất định bị quan quân giết chết. Bọn quan quân này có tới giết mình không?”. Rồi xoay chuyển ý nghĩ lại tự nhủ “Mao đại ca coi mình là bạn tốt, đã nói có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu. Nếu mình rón rén trốn đi, thì quả rất không có nghĩa khí”.

Ngô Đại Bằng vung chuồng đánh tới một tên quan binh. Vương Đàm rút song bút, đánh nhau với ba tên. Lúc ấy Mao Thập Bát lại chém đứt chân phải của một tên khác. Tên quan binh này ngã lăn vào vũng máu, cao giọng rên la chửi mắng, âm thanh rất thê thảm dữ tợn.

Sứ Tùng hú dài một tiếng, ngọn Hắc long tiên bay ra, tung người nhảy xuống ngựa. Hai chân y chưa chạm đất, đầu roi đã cuốn tới Mao Thập Bát. Mao Thập Bát sử dao pháp Ngũ hổ đoạn môn đao, thấy chiêu chiết chiêu, ngọn nhuyễn tiên của Sứ Tùng liên tiếp đánh ra bảy tám chiêu lợi hại, đều bị đòn đao của y hất tung trở lại. Chỉ nghe Ngô Đại Bằng hú lớn một tiếng, một người bay tung lên, huych một tiếng ngã lăn ra đất, bọn quan binh lại thiếu đi một người.

Bên kia Vương Đàm lấy một đánh ba, lại dần dần roi vào thế hạ phong, đùi trái bị đao răng cưa rạch một vết dài, máu chảy ròng ròng. Y một chân đứng một chân

quỳ, nhìn đau khổ đau. Ba người đánh nhau với Ngô Đại Bàng võ công cũng đều không kém, hai người sử đao một người sử kiếm, di chuyển lui tới chung quanh y, chuồng lục Ma vân chuồng của Ngô Đại Bàng nhất thời cũng không đánh trúng được họ.

Ngon nhuyễn tiên của Sử Tùng càng lúc càng mau, nhưng thủy chung vẫn không làm gì được Mao Thập Bát. Đột nhiên y ra chiêu Bạch xà thổ tín, đầu roi điểm tới vai phải Mao Thập Bát. Mao Thập Bát đơn đao gạt ra, không ngờ chiêu ấy của Sử Tùng lại là hư chiêu, cổ tay y rung lên, biến thành chiêu Thanh đông kích tây, rồi biến thành chiêu Ngọc đới vi yêu, ngọn Hắc long tiên vung qua bên trái rồi lập tức cuốn thành vòng tròn từ trái qua phải, nhắm vào ngang hông Mao Thập Bát cuốn tới.

Mao Thập Bát hai chân không đi lại được, toàn nhờ gốc cây sau lưng để chi trì. Chiêu Ngọc đới vi yêu của Sử Tùng cuốn tới, vốn chỉ cần sấn lên phía trước hoặc tung người nhảy lùi ra phía sau là có thể tránh khỏi, nhưng lúc ấy không thẳng thắn đón đỡ lại không được, lập tức đơn đao nhắm đúng đầu ngọn roi chém xuống. Sử Tùng chợt buông tay thả lỏng cán roi, ngọn nhuyễn tiên trầm xuống một cái, đột nhiên quật ngang, vô cùng mau lẹ cuốn tới, trói Mao Thập Bát vào gốc cây, tất cả ba vòng, soạt một tiếng, đầu roi đập vào ngực phải y. Sử Tùng muốn bắt sống Mao Thập Bát để dễ tra hỏi tin tức của Thiên địa hội, thấy Ngô Đại Bàng và Vương Đàm vẫn chưa chịu hàng phục, nóng lòng muốn lấy lại ngọn Hắc long tiên để sử dụng, lúc ấy khom người nhặt một thanh đơn đao dưới đất định chém đứt tay phải Mao Thập Bát.

Y nhặt dao xong, vừa ngẩng đầu lên, đột nhiên thấy bóng trắng bay tung, vô số bụi phấn bay vào mắt, vào mũi, vào miệng, nhất thời hơi thở tắc nghẽn, kể đó hai mắt đau buốt, giống như bị hàng vạn mũi cương châm đồng thời phóng vào, đã mở miệng định kêu lớn, nhưng miệng đầy bụi phấn, cổ họng cũng tắc nghẽn không kêu được ra tiếng. Biến cố ấy xảy ra vô cùng đột ngột, cho dù là người lịch lãm giang hồ cũng giật mình thẳng thốt, cánh tay lỏng ra, đơn đao rơi xuống, hai tay dụi mắt lia lia, vừa dụi một cái mới sực nghĩ ra “Ái chà, địch nhân dùng vôi bột ném vào mắt mình”. Vôi bột sống gặp nước là sôi lên, lập tức hai mắt y nóng rát, đúng lúc ấy trước bụng thấy lạnh buốt một trận, một thanh đơn đao đã cắm vào bụng y.

Mao Thập Bát bị nhuyển tiên trời chặt, đã thấy là phải chết, đột nhiên thấy phấn trắng bay tung, Sử Tùng đơn đao rơi khỏi tay, hai tay dụi mắt lia lia, đang lúc kinh ngạc, chỉ thấy Vi Tiểu Bảo nhặt thanh đơn đao lên, một đao đâm vào bụng Sử Tùng, rồi lập tức chuyển qua núp vào phía sau gốc cây.

Sử Tùng loạng choạng lão đảo, xoay xoay mấy vòng rồi ngã vật xuống. Mấy tên quan binh cả kinh, cùng kêu lên “Sử đại ca, Sử đại ca!”. Ngô Đại Bàng chuồng trái ra chiêu Thiết thụ khai hoa, chuồng lực nhả ra, một tên quan binh thân hình bay ra mấy trượng, miệng phun máu tươi, năm người còn lại thấy không chống nổi, cũng không dám ham đánh, xoay người bỏ chạy, cả ngựa cũng bỏ mặc.

Ngô Đại Bàng quay lại nói “Mao huynh quả rất giỏi, gã Hắc long tiên Sử Tùng này võ công cao cường mà hôm nay phải mất mạng dưới tay ngươi!”. Y thấy Sử Tùng

bụng dưới trúng đao mà chết, nghĩ tự nhiên là do Mao Thập Bát giết.

Mao Thập Bát lắc đầu nói “Xấu hổ, đây là Vi tiểu huynh đệ giết”. Hai người Ngô Vương vô cùng kinh ngạc, đồng thanh nói “Là thằng nhỏ này giết à?”. Hai người vừa rồi bận rộn đối phó với địch nhân, không nhìn thấy Vi Tiểu Bảo ném vôi bột ra. Dưới đất lại đầy xác chết máu tươi, những người bị thương lăn lộn trên mặt đất, dính đầy bùn đất, tuy có bụi trắng rơi trên mặt đất nhưng hai người cũng không để ý.

Mao Thập Bát tay trái nắm cứng đầu ngọn Hắc long tiên, giật ngọn nhuyễn tiên ra, vù một tiếng đập vào đầu Sử Tùng. Sử Tùng bụng dưới trúng đao nhất thời chưa chết, bị nhát roi ấy đập xuống thiên linh cái, lập tức mất mạng, Mao Thập Bát kêu lên “Vi huynh đệ, công phu của ngươi hay lắm !”.

Vi Tiểu Bảo từ sau gốc cây chuyển ra, nghĩ tới mình rõ ràng vừa giết chết một lão gia quan quân, trong lòng có một phần đắc ý nhưng có tới chín phần sợ sệt. Hai người Ngô Vương nửa tin nửa ngờ, nhìn nhìn Vi Tiểu Bảo từ đầu xuống chân, chỉ thấy y mặt mày tái xanh, toàn thân run lên, hai mắt ứa lệ, loạng choạng lão đảo, chân đứng không vững, miệng tượng sắp lập tức bật tiếng khóc lớn, lại gào lớn “Me ơi !”, nói thế nào cũng không giống người giết chết Hắc long tiên Sử Tùng. Ngô Đại Bàng nói “Tiểu huynh đệ, ngươi dùng chiêu thức gì giết chết người này?”. Vi Tiểu Bảo run lên nói “Ta... ta, là ta giết chết... lão... lão gia quan quân này à? Không, không phải ta giết, không... không phải ta...”. Y biết giết chết quan quân là phạm tội rất lớn, lúc lòng lo ý loạn, chỉ còn cách liều mạng chối tội.

Mao Thập Bát cau cau mày, lắc lắc đầu, nói “Ngô lão gia, Vương huynh, đội ơn hai vị rút dao tương trợ cứu mạng huynh đệ. Chúng ta còn đánh nhau nữa không?”. Ngô Đại Bằng nói “Câu cứu mạng xin đừng nói tới. Vương huynh đệ, ta thấy trận này không cần đánh nữa”. Vương Đàm nói “Không đánh nữa ! Ta và Mao huynh vốn không có thâm cừu đại oán gì, mọi người đều là bằng hữu, há không tốt sao ? Mao huynh võ công cao cường, có can đảm, có kiến thức, huynh đệ vô cùng khâm phục”. Ngô Đại Bằng nói “Mao huynh, chúng ta chia tay ở đây, núi cao sông dài, sau này sẽ có ngày gặp lại. Mao huynh mười phần khâm phục Trần Tổng đà chủ của Thiên địa hội, câu ấy huynh đệ sẽ tìm cách báo cho Trần Tổng đà chủ lão nhân gia người biết”.

Mao Thập Bát cả mừng, bước lên một bước, nói “Người... người quen biết Trần Tổng đà chủ sao?”.

Ngô Đại Bằng cười nói “Ta và vị Vương huynh đệ này đều là chức sắc nhỏ trong Hoàng Hóa đường Thiên địa hội. Đội ơn đại ca coi trọng tệ hội như thế, đừng nói là giữa đôi bên không có xích mích gì, cho dù là có nợ nần thì cũng một nét bút xóa hết”. Mao Thập Bát vừa sợ vừa mừng, nói “Té ra... té ra người quả nhiên quen biết Trần Cận Nam”. Ngô Đại Bằng nói “Anh em trong tệ hội rất đông, Trần Tổng đà chủ hành tung vô định, tại hạ trong hội chức trách hèn mọn, quả thật chưa từng gặp mặt Trần Tổng đà chủ, mới rồi hoàn toàn không có ý coi thường”. Mao Thập Bát nói “Té ra là thế”.

Ngô Đại Bằng chấp tay một cái, quay người bước đi, song chuông liên tiếp giờ lên, tiếng chan chát vang lên không dứt, đập xuống mỗi tên quan binh nằm dưới đất

một chuồng, bất kể tên quan binh ấy đã chết hay còn sống mà trúng thêm chuồng lục Ma vân chuồng của y thì người chết gân cốt gãy vụn, người sống cũng đứt hơi mất mạng.

Mao Thập Bát hạ giọng khen “Hảo chuồng lục!”, nhìn thấy hai người đi đã xa, bèn lẩm bẩm “Té ra hai người bọn họ là trong Thiên địa hội”. Qua một lúc nói với Vi Tiểu Bảo “Đi dắt một con ngựa tới đây!”.

Vi Tiểu Bảo trước nay chưa từng dắt ngựa, thấy con ngựa thân hình cao lớn, trong lòng sợ sệt, rón rén tới phía sau con ngựa. Mao Thập Bát quát “Tới phía trước đầu ngựa. Người từ phía sau tới, nhất định nó sẽ đá người đấy”. Vi Tiểu Bảo bèn vòng qua tới trước đầu ngựa, đưa tay nắm dây cương, con ngựa ấy rất thuần, bước đi theo y.

Mao Thập Bát xé vạt áo buộc lại vết thương trên vai phải, tay trái đề yên một cái nhảy lên lưng ngựa, nói “Người về nhà đi”. Vi Tiểu Bảo hỏi “Người đi đâu?”. Mao Thập Bát nói “Người hỏi làm gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Chúng ta đã là bằng hữu, thì ta tự nhiên phải hỏi”. Mao Thập Bát chột sa sầm mặt, chửi “Con bà người, ai là bằng hữu với người?”. Vi Tiểu Bảo lùi lại một bước, đôi mắt trẻ thơ đỏ lên, nước mắt từng giọt từng giọt lăn xuống, không hiểu vì sao y lại đột nhiên nổi giận như thế.

Mao Thập Bát nói “Tại sao người dùng vôi bột ném vào mắt Sở Tung?”, thanh âm rất đáng sợ, đáng vẻ càng mười phần dữ tợn.

Vi Tiểu Bảo vô cùng sợ sệt, lùi lại một bước, run lên nói “Ta... ta thấy y định giết ngươi”. Mao Thập Bát hỏi “Vôi bột ở đâu ra?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta... ta mua”. Mao Thập Bát nói “Mua vôi bột để làm gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ngươi nói sẽ đánh nhau với người ta, ta thấy ngươi bị thương, cho nên... cho nên mua vôi bột để giúp ngươi”. Mao Thập Bát cả giận chửi “Đồ con hoang, con mẹ ngươi, ngươi học ở đâu lối ấy?”.

Mẹ Vi Tiểu Bảo là kỹ nữ, không biết cha ruột là ai, nên hận nhất việc người ta chửi y là đồ con hoang, bất giác lửa giận bốc lên, cũng chửi “Con mẹ ngươi, đồ con hoang già, ta chửi tổ tông mười bảy mươi tám đời nhà ngươi, quân rùa đen khốn nạn, ngươi quản được là ta học ở đâu à? Quân khốn khiếp nhà ngươi, đồ ba ba chết giẫm...”, vừa chửi vừa lẩn ra sau gốc cây.

Mao Thập Bát hai chân kẹp một cái thúc ngựa phóng qua, vươn cánh tay ra tóm gáy y nhấc lên, quát “Thằng tiểu quỷ, ngươi còn chửi nữa không?”. Vi Tiểu Bảo hai chân đá loạn lên, la lớn “Quân khốn nạn nhà ngươi, đồ rùa đen thối tha, quân chết đường chết chợ, con heo bị chém trăm đao ngàn đao...”. Y sinh ra trong kỹ viện, những lời chửi người Nam xoang Bắc điệu đã học được không biết bao nhiêu mà kể, lúc ấy lửa giận bốc lên, chửi rủa vô cùng tục tĩu.

Mao Thập Bát càng tức giận, quát một tiếng tát y một tát. Vi Tiểu Bảo bật tiếng khóc lớn, chửi càng vang dội, đột nhiên há miệng cắn mạnh vào mu bàn tay Mao Thập Bát. Mao Thập Bát mu bàn tay đau buốt, buông y xuống đất. Vi Tiểu Bảo co chân bỏ chạy, trên miệng không ngớt chửi rủa. Mao Thập Bát thúc ngựa thông thả đuổi theo.

Vi Tiểu Bảo tuy chạy không chậm, nhưng y người thấp chân ngắn, làm sao chạy thoát khỏi vó ngựa? Chạy được hơn mười trượng thì đã hết hơi kiệt sức, ngoảnh đầu nhìn lại, thấy con ngựa của Mao Thập Bát còn cách không đầy một trượng, trong lòng hoảng sợ vấp chân ngã xuống, lập tức lăn luôn dưới đất, kêu khóc âm lên. Y ngày thường trong kỹ viện ngoài đường phố thường gây sự với người ta, đánh không lại là giở thủ đoạn vô lại ra, đối thủ đều là người lớn, sao không đuổi theo đánh chết y ? Bởi vì sợ bị người ta nói là lấy lớn hiếp nhỏ, đành lặc đầu bỏ đi.

Mao Thập Bát nói “Người đứng dậy, ta có câu muốn nói với người”. Vi Tiểu Bảo khóc nói “Ta không đứng dậy, có chết ở đây cũng không đứng dậy!”. Mao Thập Bát nói “Được! Ta phóng ngựa tới xéo chết người đây”.

Vi Tiểu Bảo rất không thích bị người khác dọa dẫm, những câu “Ta đánh chết người bây giờ, ta đá chết người bây giờ” thì cơ hồ ngày nào y cũng nghe một hai lần, về căn bản không hề để ý, lập tức lại lớn tiếng gào khóc “Đánh chết người rồi, người lớn ăn hiếp trẻ con! Quân khốn nạn rùa đen cuội ngựa xéo chết ta rồi!”. Mao Thập Bát kìm cương, con ngựa dựng hai chân trước lên, đứng thẳng như người. Vi Tiểu Bảo lăn một vòng, lăn qua một bên. Mao Thập Bát cười nói “Thằng tiểu quỷ, người lợi hại thật”. Vi Tiểu Bảo kêu lên “Ta sợ con chó nhà người rồi, không phải anh hùng hảo hán!”.

Mao Thập Bát thấy y vô lại như thế, cũng không biết làm sao, cười nói “Bằng vào người mà cũng tính là anh hùng hảo hán à? Được rồi người đứng lên đi, ta không đánh người nữa, ta đi đây”. Vi Tiểu Bảo đứng lên, mặt

đẩy nước mắt nước mũi, nói “Người đánh ta không hề gì, nhưng không được chửi ta là đồ con hoang”. Mao Thập Bát cười nói “Người chửi ta còn nhiều gấp mười lần, còn khó nghe gấp mười lần, mọi người tới đây là thôi, kể như xong”. Vi Tiểu Bảo đưa tay áo lên lau lau nước mắt, rồi lập tức toét miệng ra cười, nói “Người đánh ta một tát, ta cắn người một cái, mọi người tới đây là thôi, kể như là xong. Người đi đâu thế?”.

Mao Thập Bát nói “Ta lên Bắc Kinh”. Vi Tiểu Bảo ngạc nhiên nói “Lên Bắc Kinh à? Người ta muốn bắt người, sao người còn tự tìm tới cửa họ?”. Mao Thập Bát nói “Ta vẫn nghe người ta nói gã Ngao Bái kia là Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ, con mẹ nó, có người còn nói y là Thiên hạ đệ nhất dũng sĩ. Ta thì không phục, muốn lên Bắc Kinh tìm y tỷ đấu”.

Vi Tiểu Bảo nghe y nói muốn tới tỷ võ với Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ, trường nhiệt não này không thể không xem, bình thời trong trà quán, nghe khách ôn trà nói tới tình hình thành Bắc Kinh dưới chân thiên tử đủ màu đủ vẻ, trong lòng đã sớm hâm mộ, lại nghĩ tới mình giết chết Sử Tùng, lão gia quan quân tra cứu ra không phải là chuyện đùa, tuy có thể nhờ Mao Thập Bát che chở nhưng vạn nhất lộ ra thì không ngang ngược được, cũng phải chạy trước là hay, bèn nói “Mao đại ca, ta xin người một việc, có được không? Chuyện này không dễ làm, chỉ sợ người không dám đáp ứng”.

Mao Thập Bát rất ghét người ta nói y nhút nhát, lập tức khí tức bốc lên, chửi “Con bà người, đồ...”. Y vốn định chửi “Đồ con hoang”, nhưng còn kịp thời ngậm miệng, nói “Cái gì mà dám với không dám? Người nói ra

đi, ta nhất định sẽ đáp ứng”. Lại nghĩ tính mạng của mình là do y cứu, chuyện có to bằng trời cũng phải giúp y.

Vi Tiểu Bảo nói “Đại trưởng phu một lời nói ra, ngựa... gì đó khó đuổi, người đã nói ra thì không được hối hận đấy”. Mao Thập Bát nói “Tự nhiên là không hối hận”. Vi Tiểu Bảo nói “Được, vậy thì người đưa ta tới Bắc Kinh”. Mao Thập Bát ngạc nhiên nói “Người cũng lên Bắc Kinh à? Để làm gì thế?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta muốn xem người tỷ võ với Ngao Bái”.

Mao Thập Bát lắc đầu lia lịa, nói “Từ Dương Châu tới Bắc Kinh xa hàng ngàn dặm, quan phủ lại đang treo giải thưởng bắt ta, dọc đường biết bao nhiêu là hung hiểm, làm sao ta đưa người theo được?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta đã biết trước mà, người đáp ứng xong nhất định sẽ hối hận. Người đưa ta theo thì quan phủ dễ bắt được người, tự nhiên là người không dám”. Mao Thập Bát nổi giận quát “Ta có gì mà không dám?”. Vi Tiểu Bảo nói “Vậy thì người đưa ta đi”. Mao Thập Bát nói “Mang người theo thì phiền phức lắm, người lại chưa nói qua với mẹ, cô ta há lại không nhớ nhung người sao?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta thường vài hôm không về nhà, mẹ ta trước nay cũng chẳng nhớ nhung gì”.

Mao Thập Bát giờ roi ngựa lên, giục ngựa định đi, nói “Thằng nhãi xấu xa nhà người quả thật lắm trò”.

Vi Tiểu Bảo cao giọng gọi “Người không dám đưa ta đi vì người đánh không được Ngao Bái, sợ ta thấy nên mất mặt”. Mao Thập Bát lửa giận bốc lên, quay đầu ngựa lại quát “Ai nói ta đánh không thắng Ngao Bái?”. Vi Tiểu Bảo nói “Người không dám đưa ta đi, tự nhiên vì sợ ta

thấy người đánh thua thì xấu mặt, người bò xuống trước mặt người ta kêu xin Ngao Bái lão gia tha mạng, xin Ngao Bái đại nhân tha cho cái mạng chó của tiểu nhân Mao Thập Bát, để ta nghe thấy thì xấu hổ chết mất!”.

Mao Thập Bát tức quá thét lên be be, thúc ngựa phóng tới, vươn tay một cái nhấc Vi Tiểu Bảo lên, đặt ngang yên ngựa, tức giận nói “Ta sẽ mang người đi, để xem ai xin tha mạng”. Vi Tiểu Bảo cả mừng, nói “Nếu ta không chính mắt nhìn thấy mà đoán thì người xin tha mạng nhất định là người chứ không phải là Ngao Bái”.

Mao Thập Bát nhắc chuông trái lên, chát chát đập hai cái xuống móng y, quát “Trước hết ta cứ bắt người xin tha mạng đã”. Vi Tiểu Bảo đau quá “á” một tiếng, cười nói “Cái móng chó cào người ta cũng không phải nhẹ đâu!”.

Mao Thập Bát hô hô cười rộ, nói “Thằng nhãi thối tha, đúng là không có cách nào bắt bẻ được người”. Vi Tiểu Bảo nửa điểm cũng không chịu thua, liền nói “Lão già thối tha, ta cũng không có cách nào bắt bẻ được người”. Mao Thập Bát cười nói “Ta mang người lên Bắc Kinh nhưng dọc đường người phải nghe lời ta, không được gây náo loạn”. Vi Tiểu Bảo nói “Ai gây náo loạn? Người vào nhà ngục, ra khỏi nhà ngục, giết bọn buôn muối lậu, giết quan quân, còn không phải là gây náo loạn à?”. Mao Thập Bát cười nói “Ta cãi không lại người, nhận thua cho xong”. Rồi đặt Vi Tiểu Bảo lên trước yên ngựa, thúc ngựa phóng đi, lại dắt thêm một con ngựa, nhận rõ phương hướng rồi đi lên phía bắc.

Vi Tiểu Bảo trước nay chưa từng cưỡi ngựa, lúc đầu có hơi sợ, nhưng dựa vào người Mao Thập Bát, chắc chắn sẽ không ngã, cưỡi được năm sáu dặm thì bạo dạn lên,

nói “Ta cười con ngựa kia, có được không?”. Mao Thập Bát nói “Người biết cười thì cười, không biết thì đừng thử, cẩn thận khéo ngã gãy chân đấy”.

Vi Tiểu Bảo sinh cường hiếu thắng, khoác lác “Ta đã cười ngựa mười mấy lần, sao lại không biết?”. Từ lưng ngựa nhảy xuống, bước tới phía trái con ngựa kia, giơ chân phải lên, đập lên bàn đập, bàn chân dùng kinh lật người nhảy lên lưng ngựa. Không ngờ lên ngựa thì trước tiên phải đặt chân trái lên bàn đập. Y đặt chân phải lên trước, nên lên lưng ngựa lại là mặt quay về phía đuôi ngựa.

Mao Thập Bát hô hô cười rộ, buông dây cương của con ngựa kia ra, vung roi đập vào chân sau của nó một cái, con ngựa bèn nhấc vó phóng đi. Vi Tiểu Bảo sợ tới mức hồn bất phụ thể, suýt nữa ngã ngựa, hai tay giữ chặt đuôi ngựa, hai đùi kẹp chặt yên ngựa, nằm rạp xuống lưng ngựa, chỉ thấy bên tai gió thổi ù ù, liên tiếp trần người lui lại phía sau. May là y nhỏ con người nhẹ, nắm chặt đuôi ngựa nên không ngã, la toáng lên “Mẹ ơi, bà già độc ác không xong rồi, Mao Thập Bát, người mà không giữ ngựa lại, thì lão tử sẽ chửi bới tổ tông mười tám đời của người đấy, trời ơi, trời ơi...”.

Con ngựa phóng trên đường cái một mạch hơn ba dặm, không hề giảm tốc độ, qua một khúc ngoặt, trên vệ đường bên phải phía trước có một chiếc xe lừa đang thông thả đi, sau xe là một con ngựa trắng, người cười ngựa là một hán tử khoảng hai mươi bảy hai mươi tám tuổi. Chiếc xe và con ngựa này đi trên đường lớn, cũng đi về phía bắc. Con ngựa của Vi Tiểu Bảo ngồi không có người chỉ huy, trong lúc hoảng sợ, xông thẳng vào chiếc

xe và con ngựa kia, khoảng cách càng lúc càng gần. Người đánh xe kêu lên “Con ngựa này điên rồi!”, vội kéo lừa tránh qua một bên. Hán tử cười ngựa vừa quay đầu lại, con ngựa của Vi Tiểu Bảo đã xô thẳng tới trước mặt. Hán tử kia vươn tay một cái, nắm chặt đầu ngựa, con ngựa ấy đang phóng nhanh, nhưng hán tử tỷ lực rất mạnh, vừa nắm một cái, con ngựa đã lập tức dừng lại, mũi phì hơi trắng, nhưng không thể phóng tới được nữa.

Trong xe có một giọng con gái hỏi “Bạch đại ca, chuyện gì thế?”. Hán tử kia đáp “Một con ngựa đứt cương, trên ngựa có một đứa nhỏ, không biết còn sống hay chết”.

Vi Tiểu Bảo lật người ngồi dậy, quay đầu nói “Tự nhiên là còn sống, chứ làm sao chết được?”. Chỉ thấy hán tử kia khuôn mặt trắng trẻo, hai mắt sáng ngời có thần, mặc một chiếc áo trường bào lụa xanh, trên mũ gắn một viên ngọc trắng, ăn mặc rõ ràng là con nhà giàu, Vi Tiểu Bảo xuất thân hèn hạ, rất ghét những con em nhà giàu, nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất, nói “Con mẹ nó, lão tử cười ngựa thiên lý mã, đang vui vẻ thì chạm phải cái xác cản đường... cản đường lão tử”, rồi thở hắt hắt, phục xuống đuôi ngựa ho một tràng. Con ngựa cong đuôi, chân trái phía sau đá lên. Vi Tiểu Bảo ối chao một tiếng ngã lăn xuống đất, kêu lớn “Ồi chao, ối chao!”.

Hán tử kia đầu tiên thấy Vi Tiểu Bảo mở miệng mắng người, đang định phát tác, lại thấy y ngã lăn xuống đất vô cùng thảm hại, liền cười khê một tiếng, quay đầu ngựa lại, tiếp tục đi theo chiếc xe lừa. Mao Thập Bát phóng ngựa tới, gọi lớn “Thằng quỷ nhỏ, người chưa chết

chứ?”. Vì Tiểu Bảo nói “Ngã chưa chết, lão tử cười ngựa chơi, lại bị thằng tiểu tử xấu xa kia chặn đường, mới tức giận suýt chết. Ôi chao...”, rồi rên hừ hừ bò dậy, đầu gối đau buốt, lại khuyu chân ngã xuống. Mao Thập Bát thúc ngựa tới gần, nắm gáy y nhấc lên ngựa.

Vì Tiểu Bảo nếm mùi đau khổ, không dám nói mình biết cười ngựa nữa. Hai người cùng cười chung ngựa đi hơn ba mươi dặm, thấy mặt trời đã lên tới đỉnh đầu, tới một thị trấn nhỏ. Mao Thập Bát thông thả xuống ngựa, rồi bế Vì Tiểu Bảo xuống, vào một quán cơm.

Vì Tiểu Bảo trong kỹ viện ăn cơm, trước nay chỉ ngồi ở bậc cửa nhà bếp, bưng một cái bát thanh hoa lớn, trên com trắng chất đầy gà vịt thịt cá mà khách chơi ăn còn thừa. Thức ăn tuy không ít, nhưng trước nay chưa từng được ngồi trên bàn ăn một bữa cơm cho tử tế. Lúc ấy thấy Mao Thập Bát coi y như bạn bè cùng vai cùng lứa, trước mặt tuy chỉ có vài bát miến thô, một đĩa trứng gà rán, nhưng trong lòng cũng rất vui sướng.

Y ăn được nửa bát, chỉ nghe ngoài cổng tiếng người ngựa râm ran, mười bảy mười tám người ủa vào, nhìn thoáng qua đã biết là quan quân. Vì Tiểu Bảo thầm hoảng sợ, hạ giọng nói “Là quan quân, e là tới bắt ngươi đây. Chúng ta chạy mau đi”. Mao Thập Bát hừ một tiếng, buông đũa xuống, đưa tay nắm chuôi dao. Chỉ thấy bốn người kia không để ý gì tới y, liên tiếp thúc giục điểm tiểu nhị mau dọn cơm ra.

Quán cơm nhỏ trong thị trấn nhỏ không có thức ăn gì ngon, chỉ có thịt muối, cá khô, đậu hủ khô muối, trứng

gà rán. Người đứng đầu bọn người kia sai dọn giò heo sấy, thịt gà luộc. Một người nói “Trước nay chúng ta ở Vân Nam vẫn nghe nói Giang Nam là một nơi giàu có, mặc toàn gấm vóc lụa là, ăn toàn sơn hào hải vị. Nhưng theo ta thấy, chỉ nói về chuyện ăn thôi cũng chưa chắc đã bằng chỗ Côn Minh chúng ta”. Một người khác nói “Lão ca ngươi quen hưởng phúc trong Bình Tây vương phủ rồi, cái ăn thức uống tự nhiên là khác hẳn. Đây không phải là Giang Nam không bằng Vân Nam, nên biết trên đời không có nhiều vương phủ như của Bình Tây vương đâu”. Mọi người đồng thanh khen phải.

Mao Thập Bát biến sắc, nghĩ thầm “Bọn ung khuyến này là bộ hạ của thằng Hán gian Ngô Tam Quế à?”.

Chỉ nghe một hán tử mặt vàng hỏi “Hoàng đại nhân, lần này ngài lên kinh, có thể gặp mặt hoàng thượng không?”. Một người trắng trẻo to béo nói “Theo quan chức của ta mà nói thì vốn là không thể gặp được hoàng thượng, chẳng qua dựa vào thể diện của vương gia chúng ta thì có khi được bề kiến cũng chưa biết chừng. Các vị đại lão quan trong triều đối với quan viên Tây tuyến chúng ta nói chung cũng có mấy phần mặt xanh”. Một người khác nói “Chuyện đó đương nhiên, hiện nay ngoài hoàng thượng ra thì có ai to bằng vương gia của chúng ta được”.

Mao Thập Bát cao giọng nói “Ồ, Tiểu Bảo, ngươi có biết trên đời này ai mặt dày nhất không?”. Vì Tiểu Bảo nói “Tự nhiên là ta biết, đó là quân rùa đen khốn nạn!”. Thật ra y không biết, câu nói ấy chưa từng nghe nói. Mao Thập Bát đập bàn một cái, nói “Không sai! Con rùa đen khốn nạn là ai?”. Vì Tiểu Bảo nói “Con mẹ nó,

con rùa đen khốn nạn ấy chẳng có gì tốt lành cả”. Nói xong cũng đập bàn một cái. Mao Thập Bát nói “Ta dạy người cái này, con rùa đen khốn nạn ấy là một thằng đại Hán gian nhận giặc làm cha, hai tay bung non sông to lớn, thế giới tươi đẹp của chúng ta dâng lên cho người Thát Đát...”.

Y nói tới đó, hơn mười người quan quân kia đều tròn mắt nhìn y, có người đã đẩy vế tức giận.

Mao Thập Bát nói “Thằng đại Hán gian ấy họ Ngô, con mẹ nó, một con rùa đen là Ngô Nhất Quy, hai con rùa đen là Ngô Nhị Quy, ba con gọi là gì?”. Vì Tiểu Bảo cao giọng đáp “Ngô Tam Quy!”. Mao Thập Bát cười rộ, nói “Đúng là Ngô Tam Quế thằng đại...”

Đột nhiên choang choang loảng xoảng, bảy tám người tay cầm đao cùng xông vào Mao Thập Bát. Vì Tiểu Bảo vội chui xuống gầm bàn. Chỉ nghe chát chát choang choang, tiếng binh khí chạm nhau vang lên bất tuyệt, Mao Thập Bát tay vung đơn đao đã đánh nhau với người ta. Vì Tiểu Bảo thấy y ngồi bất động trên ghế dài, biết y chân bị thương, đi lại bất tiện, lòng thầm hoảng sợ. Qua một lúc, nghe keng một tiếng, một thanh đơn đao rơi xuống, kế có người gào thảm một tiếng, ngã vật xuống đất. Nhưng đối phương đông người, Vì Tiểu Bảo thấy chung quanh cái bàn có nhiều ống chân không ngừng di động, những ống chân ấy mang hài bằng gấm hoặc hài da, tự nhiên đều là địch nhân, Mao Thập Bát thì mang hài cỏ. Chỉ nghe Mao Thập Bát vừa đánh vừa chửi “Ngô Tam Quế là đại Hán gian, bọn các người là tiểu Hán gian, lão tử mà không giết sạch các ngươi từng đứa từng đứa... Ái chà!”, kêu lớn một tiếng, chắc đã bị thương, kế

đó chỉ thấy một người ngã vật ra, trên ngực máu tươi ròng ròng.

Vi Tiểu Bảo đưa tay ra nhặt thanh cương đao dưới đất lên, nhắm thẳng vào một bàn chân mang hài vải chém một nhát, soạt một tiếng, nửa bàn chân lập tức bị chém đứt. Người ấy a lên một tiếng thất thanh, ngã ngửa về phía sau.

Dưới gầm bàn tối om, mọi người lại đánh nhau dồn thành một bọn, không ai biết người kia vì sao bị thương, chỉ cho rằng bị Mao Thập Bát đả thương. Vi Tiểu Bảo thấy kẻ này rất tuyệt diệu, lại giờ đơn đao lên, chém đứt bàn chân một người khác.

Người kia lại không ngã, lúc đau quá gào lên “Dưới... dưới gầm bàn...”, cúi người xuống nhìn, lại bị Mao Thập Bát đập sống đao vào gáy, lập tức ngất đi. Đúng lúc ấy Vi Tiểu Bảo lại chém đứt chân một người khác. Người ấy gào lên một tiếng, tay trái hất cái bàn, tấm ván mặt bàn và chén đĩa canh miến bay tung lên. Người ấy lập tức giờ đao chém xuống đầu Vi Tiểu Bảo. Mao Thập Bát đơn đao gạt ra, Vi Tiểu Bảo vừa lăn vừa bò, chui vào giữa bọn người. Người bị chém vào chân kia tức giận, vung đao đuổi theo. Vi Tiểu Bảo la lớn “Con mẹ mày!”. Lại chui qua dưới gầm một cái bàn khác. Người kia quát “Thằng quỷ con, ngươi ra đây!”. Vi Tiểu Bảo nói “Thằng quỷ già, ngươi tới đây!”.

Người kia giận quá, vươn tay lại hất cái mặt bàn ra. Đột nhiên bình một tiếng, giữa ngực bị trúng một quyền, thân hình bay tung ra, chính là người ngồi cạnh bàn đánh y một quyền.

Người vùng quyền đánh ra lại lập rút một nắm dũa trong ống dũa trên bàn, từng chiếc từng chiếc phóng ra. Chỉ nghe ối chao ối chao tiếng gào thê thảm vang lên không ngớt, bọn người vây đánh Mao Thập Bát nối nhau bị dũa tre cắm trúng, hoặc vào mắt, hoặc vào mặt, đều vào chỗ yếu hại. Một người cao giọng kêu “Cường đạo lợi hại lắm, chúng ta chạy thôi!”, rồi đỡ những người bị thương lên, cướp cửa chạy ra. Kế đó tiếng vó ngựa dồn dập vang lên, một đoàn người lên ngựa phóng mau.

Vi Tiểu Bảo hô hô cười rộ, từ gầm bàn chui ra, tay vẫn còn cầm thanh cương đao dính đầy máu. Mao Thập Bát tập tễnh bước lên ôm quyền hướng tới người ngồi cạnh bàn nói “Đa tạ tôn giá xuất thủ trợ quyền, nếu không Mao Thập Bát ít không chống nổi nhiều, chuyện hôm nay quả không dễ đối phó”. Vi Tiểu Bảo quay lại nhìn, chợt sững sốt, té ra người đang ngồi chính là hán tử giữ con ngựa của mình lại trên đường, mình từng chửi y mấy câu.

Hán tử kia đứng lên đáp lễ, nói “Mao huynh đang bị thương vẫn khích liệt nghĩa phẫn, khiến người ta rất kính phục”. Mao Thập Bát cười nói “Ta bình sinh căm hận nhất một người, chính là thằng đại Hán gian Ngô Tam Quế, chỉ tiếc là thằng ác tặc ấy ở tận Vân Nam, không có cách nào tìm y để hả giận, hôm nay đánh bọn tiểu Hán gian thủ hạ của y, quả thật rất thống khoái. Xin thỉnh giáo tôn tính đại danh của các hạ”. Hán tử kia nói “Ở đây đông người, nói ra bất tiện. Mao huynh, chúng ta chia tay ở đây, sau này sẽ gặp lại”. Nói xong quay qua đỡ một nữ khách ngồi cạnh bàn. Người nữ khách ấy thủy chung cứ cúi đầu, nên không nhìn rõ mặt mũi nàng ra sao.

Mao Thập Bát tức giận nói “Tên họ mà người cũng không chịu nói, thật là khinh người quá đấy”. Người kia không cãi lại, đỡ vị nữ khách bước ra. Lúc đi ngang Mao Thập Bát, hạ giọng nói một câu.

Mao Thập Bát toàn thân chấn động, trên mặt lập tức hiện ra vẻ cung kính, khom người nói “Vâng, vâng. Mao Thập Bát hôm nay gặp được anh hùng, quả thật là... quả thật là tam sinh hữu hạnh”.

Người kia không nói gì, đỡ vị nữ khách ra cửa, lên xe cưỡi ngựa bỏ đi.

Vi Tiểu Bảo thấy Mao Thập Bát trước thì ngạo nghễ sau lại khiêm cung, vô cùng kinh ngạc, hỏi “Tiểu tử ấy lai lịch ra sao? Ta thấy người sợ tái cả mặt”. Mao Thập Bát nói “Cái gì mà tiểu tử với không tiểu tử? Người ăn nói cho sạch sẽ một chút”. Nhìn thấy chủ quán và điểm tiểu nhị thò cổ ra nhìn, trong quán bừa bãi, máu tươi đầy đất, bèn nói “Đi thôi!”. Rồi vịn bàn bước ra cạnh cửa, cầm một cái then cửa chống xuống đất bước ra ngoài quán, cưỡi dây cương ngựa trên máng cỏ ngoài cổng quán, nói “Người giữ chặt yên ngựa, chân trái đạp lên bàn đạp, sau đó sẽ lên ngựa... phải rồi, cứ thế mà làm”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta vốn biết cưỡi ngựa, nhưng vì lâu quá không cưỡi nên quên mất. Như vậy có gì là lạ?”.

Mao Thập Bát cười một tiếng, nhảy lên con ngựa kia, tay trái kéo cương con ngựa Vi Tiểu Bảo cưỡi, thúc ngựa phóng lên phía bắc, nói “Ta đang bị thương, nếu gặp bọn ung khuyến thì không đối phó được. Chúng ta

không thể đi theo đường cái, phải tìm ra một chỗ vắng vẻ kín đáo, dưỡng thương xong sẽ nói chuyện”.

Vi Tiểu Bảo nói “Người mới rồi võ công cũng rất giỏi, từng chiếc từng chiếc đưa ném ra, đánh bọn kia bỏ chạy. Mao đại ca, ta thấy ngươi không bằng y đâu”. Mao Thập Bát nói “Cái đó tự nhiên. Y là anh hùng trong Mộc vương phủ ở Vân Nam, há lại không giỏi”. Vi Tiểu Bảo nói “Y là trong Mộc vương phủ ở Vân Nam à? Ta còn cho rằng là Trần Tổng đà chủ gì đó của Thiên địa hội, thấy ngươi sợ xanh cả mặt”. Mao Thập Bát tức giận nói “Ta sợ cái gì? Thằng quỷ con ăn nói bậy bạ. Ta là tôn kính Mộc vương phủ, nên tự nhiên phải khách khí với y ba phần”, Vi Tiểu Bảo nói “Nhưng người ta lại không hề khách khí với ngươi. Ngươi hỏi tôn tính đại danh của y, y không hề đếm xỉa, chỉ nói chúng ta chia tay ở đây, sau này sẽ gặp lại”. Mao Thập Bát nói “Về sau chẳng phải y có nói với ta sao? Nếu không nói thì làm sao ta biết được y là người của Mộc vương phủ?”. Vi Tiểu Bảo hỏi “Y nói khê với ngươi câu gì vậy?”. Mao Thập Bát nói “Y nói Tại hạ là người trong Mộc vương phủ ở Vân Nam, họ Bạch”. Vi Tiểu Bảo nói “Ồ, họ Bạch, té ra là một người ăn không”. Mao Thập Bát nói “Thằng nhỏ đừng ăn nói bậy bạ”.

Vi Tiểu Bảo nói “Ngươi gặp người trong Mộc vương phủ thì sợ tới mức hồn bất phụ thể, lão tử thì không coi y vào đâu. Mao đại ca, ngươi không sợ Ngao Bái, không sợ Hán gian Ngô Tam Quế, mà lại sợ Mộc vương phủ gì đó ở Vân Nam, họ quả thật có ba đầu sáu tay sao? À, ta biết rồi, ngươi sợ y phóng hai chiếc đũa xuyên

vào hai mắt người, Mao Thập Bát sẽ biến thành Mao Mù mắt”.

Mao Thập Bát nói “Ta cũng không sợ họ, chỉ có điều hảo hán trên giang hồ nếu đắc tội với Mộc vương phủ ở Vân Nam thì mất mạng không hề gì, mà sẽ bị hàng vạn người thóa mạ, bị người ta coi thường”. Vì Tiểu Bảo nói “Mộc vương phủ ở Vân Nam rốt lại là chức tước gì mà lợi hại như thế?”. Mao Thập Bát nói “Người không phải là người trong võ lâm, có nói với người người cũng không hiểu”. Vì Tiểu Bảo nói “Con mẹ nó, đã ghê gớm chưa ? Ta lại thấy chẳng có gì là lạ”.

Mao Thập Bát nói “Chúng ta đi lại trên giang hồ, muốn gặp người trong Mộc vương phủ ở Vân Nam vốn rất không dễ, muốn kết giao với họ lại càng thiên nan vạn nan. Hôm nay vừa khéo lúc lão tử đánh nhau với bọn thủ hạ của Ngô Tam Quế, Mộc vương phủ và Ngô Tam Quế là kẻ thù sống chết, tự nhiên là họ giúp ta. Chỉ là thằng tiểu tử người không biết tốt xấu, lại dùng thủ đoạn hạ lưu, khiến lão tử cũng bị người ta coi thường”. Nói xong bất giác trên mặt đầy vẻ tức giận.

Vì Tiểu Bảo nói “Ồi chao, chắc chắc chắc, người ta vênh vênh vào vào, không thèm kết bạn với người, sao lại trách ta ?”.

Mao Thập Bát tức giận nói “Người chui xuống gầm bàn, dùng dao chém bàn chân người ta, con mẹ người, đó là võ công gì vậy ? Anh hùng hảo hán người ta nhìn thấy, làm sao còn coi chúng ta là bằng hữu được ?”. Vì Tiểu Bảo nói “Con bà người, nếu không phải lão tử chặt mấy cái bàn chân gỗ, chỉ sợ người đã sớm mất mạng rồi, bây giờ lại còn trách ta”.

Mao Thập Bát nghĩ tới việc bị người trong Mộc vương phủ ở Vân Nam coi thường, càng nghĩ càng tức giận, nói “Ta bảo người không cần theo ta, người cứ đòi đi theo. Người dùng vôi bột ném vào mắt người ta, hành vi hạ lưu như thế là bị người ta coi thường nhất trên giang hồ, so với việc bỏ thuốc mê, đốt muện hương còn hèn hạ hơn ba bậc. Ta thà bị Hắc Long tiên Sử Tùng giết chết chứ không cần người dùng thủ đoạn hèn hạ vô sỉ như thế để cứu mạng đầu. Con mẹ nó, thằng quỷ con nhà người, ta càng nhìn càng thấy tức giận”.

Vi Tiểu Bảo lúc ấy mới hiểu, té ra dùng vôi bột ném vào mắt người ta thì trên giang hồ là chuyện cực kỳ hạ lưu, mình đã phạm vào điều đại kỵ trong võ lâm, mà chui dưới gầm bàn chặt chân người ta rõ ràng cũng không phải là điều vinh dự, nhưng bị y chửi tới mức thẹn quá hóa giận, hung dữ nói “Dùng dao giết người là giết, dùng vôi bột giết người cũng là giết, còn thượng lưu với hạ lưu cái gì? Nếu không phải thằng quỷ con ta dùng thủ đoạn hạ lưu ấy cứu người thì lão quỷ già nhà người đã sớm trở thành con quỷ thượng lưu rồi. Chẳng phải chân người đang bị thương sao? Người ta dùng dao chém vào đùi người, ta dùng dao chặt bàn chân người ta, đùi hay bàn chân cũng đều là trên người, sao lại còn phân biệt? Người không muốn ta theo người tới Bắc Kinh, thì người đi đường người, ta đi đường ta, từ nay trở đi không gặp nhau nữa là xong”.

Mao Thập Bát thấy y trên người đầy bụi đất, lại có vết máu, nghĩ đứa nhỏ này đã bị thương, đều là vì mình, ở đây đã cách Dương Châu khá xa, bỏ y lại giữa đồng hoang thì không thể được, huống chi y có ơn cứu mạng

mình hai lần, lẽ nào lại vong ân bội nghĩa? Bèn nói “Được rồi, ta đưa ngươi lên Bắc Kinh thì được, có điều ngươi phải nghe theo ta ba việc”.

Vi Tiểu Bảo cả mừng nói “Nghe theo ngươi ba việc thì có gì quan trọng ? Đại trượng phu một lời nói ra, ngựa... gì đó khó đuổi!”. Y từng nghe tiên sinh kể chuyện nói câu “Tứ mã nan truy”, nhưng quên mất chữ Tứ.

Mao Thập Bát nói “Việc thứ nhất là không được sinh sự cãi nhau, chửi bậy mắng người, miệng phải sạch sẽ một chút”. Vi Tiểu Bảo nói “Thế thì có gì khó ? Không chửi thì không chửi, nhưng nếu người ta gây sự với ta thì sao?”. Mao Thập Bát nói “Bỗng không thì tại sao người ta lại gây sự với ngươi ? Việc thứ hai là nếu người đánh nhau với người ta thì không được há miệng cắn người, cũng không được ném vôi bột vào mắt người ta, còn như việc lăn tròn dưới đất, núp dưới gầm bàn chặt bàn chân người ta, cắt dây lưng quần người ta, bóp dái người ta, đánh thua thì khóc lóc kêu la, lại giả trò giả chết thì không được làm. Đó đều là những hành vi làm người ta coi thường, không phải là hành động của bậc anh hùng hảo hán”.

Vi Tiểu Bảo nói “Ta đánh không lại người ta, chẳng lẽ lại không đánh trả à?”. Mao Thập Bát nói “Đánh trả thì phải dựa vào võ công chân thực, chứ loại thủ đoạn lưu manh vô lại của ngươi chỉ khiến người ta cười cho. Ngươi sống trong kỹ viện thì chuyện đó cũng không hề gì, nhưng theo ta đi lại giang hồ thì phải sớm theo lối khác”. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Ngươi nói đánh nhau phải dựa vào võ công chân thực, nhưng ta là một đứa

nhỏ, lấy đâu ra võ công chân thực? Chuyện này không được, chuyện kia không được, chẳng phải là bó tay không đánh trả sao?”.

Mao Thập Bát lại nói “Võ công thì phải học, chứ có ai trong bụng mẹ chui ra đã biết võ công ? Người còn nhỏ tuổi, bây giờ bắt đầu luyện võ thì rất đúng lúc. Người đập đầu lay ta làm sư phụ, ta sẽ thu người làm đồ đệ. Ta nhất sinh lãng tích giang hồ, trước nay chưa từng được ngày nào yên ổn để rảnh rỗi thu một đứa đồ đệ. Bằng vào thiên tư của người, chỉ cần người chịu nghe lời, chăm học khổ luyện, thì tương lai chưa chắc đã không luyện thành được một thân võ nghệ”. Nói xong nhìn chăm chăm vào Vi Tiểu Bảo, có ý hứa hẹn.

Vi Tiểu Bảo lắc đầu nói “Không được, ta và người là bạn bè ngang vai, nếu lay nhận người làm sư phụ, há không phải là thấp xuống một bậc sao ? Con bà người, người không có ý tốt, định chiếm tiện nghi với ta”.

Mao Thập Bát cả giận, trên giang hồ không biết có bao nhiêu người từng muốn nhận y làm sư phụ, định học Ngũ hổ đoạn môn đao pháp lừng lẫy giang hồ của y, chỉ là những người ấy nếu không phải tâm thuật bất chính thì tư chất không hay, hoặc là cơ duyên không khéo, mình đang có việc gấp, không rảnh rỗi để thu nhận đồ đệ truyền thụ võ công, hôm nay nghĩ tới Vi Tiểu Bảo cứu mạng mình, muốn dạy võ công cho y, nào ngờ y thẳng thừng cự tuyệt, lúc giận dữ định đánh ra một chuồng, đã nhấc tay lên, nhưng rốt lại vẫn nhịn không phát tác, nói “Ta nói cho người biết, bây giờ ta

đang vui vẻ mới chịu nhận người làm đồ đệ, chứ ngày mai người có dập đầu một trăm cái xin ta cũng không thu nhận đâu”.

Vi Tiểu Bảo nói “Vậy thì có gì lạ ? Ngày mai người có dập đầu ba trăm cái xin ta, xin ta lấy người làm sư phụ ta cũng không chịu. Làm đệ tử của người, chuyện gì cũng phải nghe người dặn dò, có gì là thú vị nào? Ta cũng không cần học võ công của người”.

Mao Thập Bát tức tối nói “Được, không học thì không học, sắp tới người bị địch nhân bắt giữ, sống không được, chết không được thì đừng hối hận”. Vi Tiểu Bảo nói “Có gì phải hối hận chứ, cho dù học được võ công của người cũng có gì hay ? Người bị Hắc long tiên trời chặt không động đậy được, gặp một thằng đầy tớ ăn không trong Mộc vương phủ ở Vân Nam thì cung cung kính kính, chỉ muốn vỗ mông ngựa, kết giao với người ta, người ta lại không thèm liếc người nửa cái. Võ công của ta tuy không bằng người, nhưng...”.

Mao Thập Bát càng nghe càng tức giận, nhin không được nữa, chát một tiếng tát y một cái rất mạnh. Vi Tiểu Bảo đã đoán y sẽ đánh, nên không khóc mà lại hô hô cười rộ, nói “Người bị ta nói trúng tim đen nên mới nổi giận. Ta hỏi người, có đúng là người muốn kết giao với người ta nhưng người ta không ngó ngang gì tới người, người mới tức giận lên đầu lão tử phải không?”.

Mao Thập Bát quả không có cách nào bắt bẻ thằng nhỏ này, đánh thì không được, chửi cũng không được, lờ đi không đếm xỉa cũng không được, y vốn là người

nóng nảy, lúc ấy chỉ đành cố gắng nhẫn nại, hừ một tiếng nén nổi giận xuống, buông dây cương ra, kêu lên “Ngựa ơi, ngựa ơi, mau tới chỗ có cạp, vật cho thằng quỷ con này sống đỡ chết đỡ đi”. Y vốn muốn Vi Tiểu Bảo làm theo y ba việc, nhưng việc thứ hai thì nói không xong, việc thứ ba thì không thể nghĩ tới nữa.

Vi Tiểu Bảo tự cầm cương ngựa, con ngựa ấy ngoan ngoãn phóng đi, không làm khó y. Vi Tiểu Bảo trong lòng rất vui vẻ, tự nhủ “Người không dạy ta cưỡi ngựa, lão tử chẳng lẽ tự mình không biết được à?”. Lại nghĩ “Từ nay trở đi ta theo người đi lại trên giang hồ, thế nào cũng thường thấy người đánh nhau với người ta. Người không dạy ta, chẳng lẽ ta không có mắt không biết nhìn trộm à? Ta không những học được võ công của người mà còn học được cả võ công của đối thủ của người, gom hết võ công của mấy người vào một mình ta thì tự nhiên phải mạnh hơn người. Phì, con mẹ nó, có gì là lạ? Bản lĩnh phóng dữa của thằng tiểu tử ăn không kia rất cao cường, nếu y dập đầu lay lão tử, xin mình học công phu ấy của y, lão tử cũng không ngại gì đáp ứng y. Con mẹ nó, nhưng tại sao y lại phải dập đầu với mình, xin mình học công phu ấy của y?”. Nghĩ tới đó không kìm được phì một tiếng cười phá lên.

Mao Thập Bát quay lại hỏi “Có gì vui mà cười?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta nghĩ tới thằng tiểu tử ăn không trong Mộc vương phủ...”. Mao Thập Bát nói “Cái gì mà là tiểu tử ăn không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Chẳng lẽ y không phải họ Bạch sao?”. Mao Thập Bát nói “Họ Bạch là họ Bạch, tại sao họ Bạch lại là ăn không? Họ là họ Bạch, rất được coi trọng trong Mộc vương phủ ở Vân

Nam. Lưu Bạch Phương Tô là bốn đại gia tướng trong Mộc vương phủ ở Vân Nam”. Vì Tiểu Bảo nói “Cái gì mà ba đại gia tướng, bốn đại gia tướng? Mộc vương phủ là cái quái gì?”. Mao Thập Bát nói “Người ăn nói sạch sẽ một chút được không? Trên giang hồ, nói tới Mộc vương phủ không ai không khâm phục, cúi rạp xuống đất, cái gì mà quái với không quái?”. Vì Tiểu Bảo ở một tiếng.

Mao Thập Bát nói “Năm xưa Minh Thái tổ khởi nghĩa chống nhà Nguyên, Mộc vương gia Mộc Anh lập được công lớn, bình định được Vân Nam, Thái tổ phong Mộc gia y vĩnh viễn trấn thủ Vân Nam, sau khi chết được phong tước vương gì đó, con cháu đời đời thế tập làm quốc công gì đó”. Vì Tiểu Bảo vỗ yên ngựa một cái, cao giọng nói “Té ra Mộc vương phủ gì đó ở Vân Nam là nhà Mộc vương gia Mộc Anh. Người lại cứ nói Mộc vương phủ ở Vân Nam, ăn nói không rõ ràng, nếu nói là Mộc vương gia Mộc Anh từ đầu thì lẽ nào ta lại không biết? Mộc vương gia đã chết mấy ngàn năm rồi, người cũng không cần phải sợ”.

Mao Thập Bát nói “Cái gì mà mấy ngàn năm? Ăn nói bậy bạ. Hảo hán giang hồ bọn ta kính trọng Mộc vương phủ cũng không phải vì Mộc vương gia Mộc Anh mà là vì Mộc Thiên Ba con cháu y. Cuối thời Minh, hoàng đế Quế vương chạy vào Vân Nam, Kiểm quốc công Mộc Thiên Ba, đúng rồi ta nhớ không sai, là Kiểm quốc công, y lòng trung rục rục, bảo giá giúp vua. Thằng gian tặc Ngô Tam Quế đánh tới Vân Nam, Kiểm quốc công bảo vệ Quế vương trốn qua Miến Điện. Người xấu ở Miến Điện giết Quế vương, Mộc Thiên Ba chết thay cho chủ.

Loại anh hùng hào kiệt trung nghĩa song toàn như thế, quả thật cổ kim ít có”.

Vì Tiểu Bảo nói “A, vị Mộc Thiên Ba lão gia này té ra chính là con cháu Mộc Anh trong *Anh liệt truyện*. Mộc vương gia vô cùng dũng mãnh, là ái tướng của Thái tổ hoàng đế, chuyện đó ta biết rồi, không cần nói nữa”. Y từng nghe tiên sinh kể *Anh liệt truyện*, tên các đại tướng Từ Đạt, Thường Ngộ Xuân, Hồ Đại Hải, Mộc Anh y rất quen thuộc, lại nói “Sao ngươi không nói sớm ? Nếu ta biết Mộc vương phủ chính là gia đình Mộc vương gia Mộc Anh thì đã khách khí với vị bằng hữu ăn không kia ba phần rồi. Lưu Bạch Phương Tô bốn đại gia tướng là những ai thế ?”.

Mao Thập Bát nói “Lưu Bạch Phương Tô bốn nhà trước nay là gia tướng của Mộc vương phủ, tổ tiên từng theo Mộc vương gia bình phục Vân Nam. Thiên Ba công hộ giá tới Miến Điện, hậu nhân của bốn đại gia tướng ấy cũng đều ra sức đánh giặc mà chết, chỉ có bọn con em nhỏ tuổi trốn thoát. Sở dĩ ta gặp vị anh hùng họ Bạch kia mà khách khí như thế, một là vì y giúp ta đánh lùi bọn ung khuyến Hán gian...”. Vì Tiểu Bảo nói “Ta cũng giúp ngươi đánh lùi bọn ung khuyến Hán gian, sao ngươi không khách khí với ta ?”. Mao Thập Bát trợn mắt nhìn y một cái, nói “Hai là vì y là hậu nhân của người trung lương, người giang hồ ai cũng kính trọng. Nếu dắc tội với người trong Mộc gia ở Vân Nam, há không bị hàng vạn người trong thiên hạ thóa mạ sao ?”. Vì Tiểu Bảo nói “Té ra là thế, gặp hậu nhân của người trung lương, tự nhiên là phải khách khí một chút”.

Mao Thập Bát nói “Từ khi quen người đến nay, đây là lần đầu ta nghe người nói một câu có đạo lý đấy”. Vì Tiểu Bảo nói “Ta lại không biết phải chờ đến lúc nào mới nghe được người nói một câu có đạo lý. Mộc vương gia còi đồng qua sông, tên lửa bắn voi, loại đại anh hùng như thế ai mà không kính trọng? Còn cần gì người phải lắng lời chứ?”. Mao Thập Bát hỏi “Cái gì là còi đồng qua sông, tên lửa bắn voi?”.

Vì Tiểu Bảo hô hô cười rộ, nói “Người chỉ biết vô mộng ngựa Mộc vương phủ ở Vân Nam, chứ thật ra không biết Mộc vương gia anh hùng thế nào. Người có biết Mộc vương gia là gì của Thái tổ hoàng đế không?”. Mao Thập Bát nói “Mộc vương gia là đại tướng thủ hạ của Thái tổ hoàng đế, ai mà không biết”. Vì Tiểu Bảo nói “Phì, đại tướng à? Đại tướng thì tự nhiên là đại tướng, chứ chẳng lẽ là tiểu tốt vô danh? Đây, thủ hạ của Thái tổ tất cả có sáu vị vương, Từ Đạt Từ vương gia, Thường Ngô Xuân Thường vương gia, tự nhiên là người biết rồi, còn bốn vị vương nữa là ai nào?”.

Mao Thập Bát là kẻ hào kiệt thảo mãng, về lịch sử khai quốc của nhà Minh quả thật một khiếu không thông, tên Từ Đạt, Thường Ngô Xuân đương nhiên đã nghe qua nhưng không biết bọn họ là sáu vị vương gì, càng không biết ngoài ra còn có bốn vị vương khác. Vì Tiểu Bảo thì đã nghe kể *Anh liệt truyện* trong trà quán ở Dương Châu tới mức thuộc lòng. Lúc ấy nhà Minh mới mới lập, lòng người nhớ chủ cũ, nhưng lại không dám công nhiên bàn chuyện phản Thanh phục Minh, các tiên sinh kể chuyện trong trà phường, kể

chuyện cổ sự các triều, khách khứa thích nghe nhất là *Anh liệt truyện* kể chuyện nhà Minh mở nước, đánh đuổi quân Thát Đát. Minh Thái tổ khai quốc, việc khó khăn nhất là đại chiến với Trần Hữu Lượng trên hồ Phiên Dương, nhưng khách khứa thích nghe nhất lại là chuyện đuổi quân Mông Cổ ra ngoài cửa ải, đánh đuổi quân Thát Đát cầm đầu chạy trốn ra sao. Mọi người tai nghe chuyện Minh Thái tổ đánh người Thát Đát Mông Cổ, nhưng lòng thì nghĩ đó là người Thát Đát Mãn Châu. Người Hán đại thắng mà Thát Đát đại bại, tự nhiên là rất thỏa mãn. Cho nên trong các công thần khai quốc nhà Minh có ba người Từ Đạt, Thường Ngộ Xuân, Mộc Anh là được người nghe sùng bái nhất. Lúc tiên sinh kể chuyện nói tới việc ba người đánh giết quân Thát Đát thế nào thì thêm mắm dặm muối, như lửa như trà, người nghe cũng mặt mày hớn hở, như say như ngây.

Vi Tiểu Bảo thấy Mao Thập Bát không trả lời được, rất là đắc ý, nói “Còn có bốn vị vương gia tức Lý Văn Trung, Đặng Du, Thang Hòa và Mộc Anh Mộc vương gia. Bốn vị vương gia này được phong là vương gì, có nói với người thì người cũng không nhớ được, phải không?”. Thật ra căn bản y cũng không nhớ sáu vị vương được phong là gì vương. Mao Thập Bát gật gật đầu.

Vi Tiểu Bảo lại nói “Thang Hòa là bạn thân của Minh Thái tổ, lớn tuổi hơn Thái tổ, Đặng Du cũng quen biết Thái tổ rất sớm, giúp y đánh lấy giang sơn. Lý Văn Trung là cháu gọi Thái tổ bằng cậu. Mộc vương gia là con nuôi Thái tổ, lấy họ của Thái tổ, gọi là Chu Anh, về sau lập

dại công, Thái tổ bảo y đổi lại họ cũ, mới gọi là Mộc Anh", Mao Thập Bát nói "Té ra là thế, vậy chuyện còi đồng bắn voi gì đó lại là chuyện gì thế?".

Vi Tiểu Bảo nói "Là còi đồng qua sông, không phải còi đồng bắn voi. Thái tổ bình định thiên hạ, sau cùng chỉ có Lương vương ở Vân Nam, Quý Châu chưa chịu hàng phục. Lương vương Ky Lý Cổ Lễ Hoa là cháu gọi hoàng đế cuối cùng của nhà Nguyên bằng cậu, đóng giữ Vân Nam Quý Châu không chịu đầu hàng". Lương vương này vốn tên là Bả Táp Khắc Ngõa Nhĩ Mật, Vi Tiểu Bảo không nhớ được tên y, thuận miệng nói bừa. Mao Thập Bát tuy thấy kỳ quái nhưng không dám phản bác. Chỉ nghe Vi Tiểu Bảo nói tiếp "Thái tổ hoàng đế trong lòng cả giận, bèn điểm ba mươi vạn quân mã, sai Mộc vương gia suất lĩnh đi trước tấn công, tới cương giới Vân Nam thì gặp quân Nguyên. Nguyên soái quân Nguyên tên Đạt Lý Ma, người này thân cao mười trượng, đầu như cái dẫu...".

Mao Thập Bát nói "Lại có người cao mười trượng à?". Vi Tiểu Bảo biết đã lỡ lời, bèn lý sự "Người Thát Đát tự nhiên là cao lớn hơn người Trung Quốc chúng ta. Gã Đạt Lý Ma này mặc khôi giáp, cầm trường thương, đứng cạnh bờ sông quát lớn một tiếng, trên trời như có ba tiếng sét nổ, chỉ nghe tiếng ầm ầm ầm ùng ùng ùng vang lên không ngớt, nước sông bắn lên tung tóe. Người biết là chuyện gì không?". Mao Thập Bát nói "Không biết, là chuyện gì thế?". Vi Tiểu Bảo nói "Nguyên là Đạt Lý Ma be be quát ầm lên, ầm thanh vang qua sông, mười tên quân Minh lập tức bị y quát sợ vỡ mật, ngã ngựa rơi xuống sông. Mộc vương

gia vừa thấy không xong, nghĩ nếu để y quất thêm mấy tiếng nữa, quân mình nhao nhao rơi xuống sông thì việc lớn không xong, lúc ấy cau mày một cái, nghĩ ngay ra được một kế”.

Vi Tiểu Bảo lúc bình thời trò chuyện, mở miệng là chửi thề, ba chữ “con mẹ nó” không lúc nào rời miệng, nhưng y kể chuyện Mộc Quế Anh bình Vân Nam thì học theo ngôn ngữ của tiên sinh kể chuyện, những lời tục tĩu cố nhiên không có, mà thỉnh thoảng lại có vài câu thành ngữ thông hoặc không thông.

Y nói tiếp “Mộc vương gia thấy Đạt Lý Ma há miệng to như chậu máu đang định quất lớn, bèn kéo cung lấp tên, vù một phát bắn vào miệng Đạt Lý Ma. Tiễn pháp của Mộc vương gia là Bách bộ xuyên dương, Thiên bộ xuyên khẩu, phát tên ấy rít gió vù vù bay qua mặt sông, bắn vào miệng Đạt Lý Ma. Gã Đạt Lý Ma này cũng là kẻ anh hùng hảo hán, thấy mũi tên bay tới rất mạnh mẽ, vội cúi đầu tránh. Chỉ nghe hậu quân của y cùng kêu to : Không xong ! Đạt Lý Ma quay nhìn, chỉ thấy mười viên tướng người nào giữa ngực cũng có một lỗ thủng, máu tươi vọt ra. Nguyên là phát tên ấy của Mộc vương gia liên tiếp xuyên qua mười viên tướng, xuyên từ ngực ra sau lưng viên tướng thứ nhất lại xuyên vào ngực viên tướng thứ hai, cứ thế xuyên qua tất cả mười người”.

Mao Thập Bát lắc đầu nói “Làm gì có chuyện ấy ? Cứ cho là Mộc vương gia trời sinh thần dũng, thì một mũi tên cũng không thể xuyên qua mười người”. Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia là tinh tú trên trời xuống trần, Ngọc hoàng đại đế phái y bảo giá Thái tổ hoàng đế, há

lại như người thường ? Người nói y là Mao Thập Bát à? Phát tên xuyên qua mười người ấy có một cái tên, gọi là Xuyên vân tiên”.

Mao Thập Bát nửa tin nửa ngờ, hỏi “Về sau thế nào?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Đạt Lý Ma nhìn thấy nổi giận, nghĩ người biết bắn tên, chẳng lẽ ta không biết ? Bèn giương cung cứng lên, cũng bắn qua Mộc vương gia một mũi. Mộc vương gia quát : Tới rất hay, rồi đưa hai ngón tay trái ra nhẹ nhàng kẹp chặt mũi tên. Đúng lúc ấy, trên trời có một đàn nhạn bay qua, tiếng kêu oang oác, Mộc vương gia nẩy ra một kế, quát : Ta muốn bắn trúng mắt trái con nhạn thứ ba, rồi vù một tiếng, bắn vào con nhạn ấy. Đạt Lý Ma nghĩ thầm : Người muốn bắn vào con nhạn thứ ba đã không phải dễ, làm sao còn chia ra được mắt trái mắt phải, bèn ngẩng đầu lên nhìn. Đúng lúc ấy Mộc vương gia Liên châu tiên phát ra, ba mũi tên bắn tới Đạt Lý Ma”.

Mao Thập Bát vỗ đùi nói “Hay quá! Đó là lối Thanh đông kích tây”.

Vi Tiểu Bảo nói “Kể ra thì số của Đạt Lý Ma chưa chết, mũi tên thứ nhất trúng mắt trái, y ngã ngựa, mũi thứ hai, mũi thứ ba lại bắn chết mười tám viên đại tướng Thát Đát. Trên mình người Thát Đát nhiều lông, quân Minh gọi họ là mao binh mao tướng. Mộc vương gia liên tiếp bắn ba mũi tên, bắn chết mười tám viên mao tướng, cái đó gọi là Mộc vương gia cách sông đại chiến, ba mũi tên giết mao thập bát”. Nói tới đó chợt không ngớt cười sảng sặc. Mao Thập Bát lúc ấy mới hiểu rõ, quả nhiên là y nói quanh co để chửi mình, bèn

mắng “Con mẹ nó, ăn nói bậy bạ! Mộc vương gia cách giang đại chiến, ba mũi tên giết Vi Tiểu Bảo!”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Lúc ấy ta còn chưa sinh ra, Mộc vương gia làm sao bắn chết ta”. Mao Thập Bát nói “Người đừng nói bậy nữa. Đạt Lý Ma mắt trái bị trúng tên, rồi sao nữa?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Quân Nguyên thấy nguyên soái trúng tên ngã ngựa, lập tức đại loạn, Mộc vương gia đang định cho đại quân vượt sông, đột nhiên nghe tiếng pháo hiệu vang lên bên kia sông, viện binh của quân Nguyên đã kéo tới, bên bờ kia bắn tên như mưa, tới mức trời đất tối sầm lại. Mộc vương gia lại nảy ra một kế, sai bốn viên đại tướng dưới quyền rón rén dắt binh xuống hạ du vượt sông, đi vòng ra sau lưng quân Nguyên, rúc còi đồng lên”.

Mao Thập Bát nói “Bốn viên đại tướng ấy chắc là bốn người Lưu Bạch Phương Tô phải không?”. Vi Tiểu Bảo cũng không biết có đúng không, nhưng không muốn bị Mao Thập Bát đoán đúng, bèn nói “Không phải, bốn viên đại tướng ấy là Triệu Tiên Tôn Lý. Lưu Bạch Phương Tô bốn tướng là theo sát Mộc vương gia”. Mao Thập Bát gật đầu nói “Té ra là thế”.

Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia truyền lệnh xuống, sai quân sĩ dưới quyền bốn tướng Lưu Bạch Phương Tô nhất tề reo âm lên, đồng thời xô thuyền nhỏ, mộc bài qua sông, phái một ngàn quân Minh làm ra vẻ như sắp qua sông. Quân Nguyên thấy quân Minh muốn vượt sông, lại càng ra lệnh phóng tên. Mộc vương gia lúc ấy thu quân, không đầy nửa giờ sau lại sai quân làm ra vẻ định

vượt sông, quân Nguyên lại bắn tên. Trên sông cũng có không ít cá tôm ba ba bị bắn chết”.

Mao Thập Bát nói “Chuyện đó thì ta không tin. Bắn chết cá thì còn có thể, chứ tôm thì rất nhỏ, ba ba thì trên lưng có mai, làm sao bắn chết được?”. Vì Tiểu Bảo nói “Nếu người không tin thì cứ tới thị trấn phía trước mua một con ba ba, một con cua, một con tôm, lấy dây buộc lại treo lên, rồi bắn tên vào xem có bắn chết được không”. Mao Thập Bát nghĩ thầm “Chúng ta đang gấp đi đường, thời giờ đâu mà làm chuyện tào lao”. Y nghe tới mức xuất thần, chỉ sợ Vi Tiểu Bảo bỏ ngang không kể nữa, bèn nói “Được, người nói bắn chết được thì là bắn chết được, về sau thế nào?”. Vì Tiểu Bảo nói “Về sau quân sĩ thủ hạ của Mộc vương gia vớt được dưới sông mười tám con ba ba có lông, nướng lên ăn, không hề gì cả”.

Mao Thập Bát cười nói “Thằng quỷ con, chỉ giỏi quanh co chứ người. Người nói xem Mộc vương gia làm sao qua sông”.

Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia vừa thấy quân Thát Đát phóng tên liên sai khua trống quát lớn, làm ra vẻ như qua sông. Như thế mấy lần, chứ hoàn toàn không qua sông thật. Chợt nghe phía sau quân Thát Đát có tiếng còi đồng rúc vang, biết bốn tướng Triệu Tiên Tôn Lý đã từ hạ du qua sông đánh vào sau lưng quân Thát Đát, lúc ấy mới ra lệnh xông qua. Quân Thát Đát chạy đông chạy tây, hỗn loạn thành một khối. Mộc vương gia thấy trong quân Thát Đát có một viên đại tướng nằm ngang trên ngựa, rất nhiều quân Thát Đát bảo vệ trước

sau, biết ắt là Đạt Lý Ma, lập tức vỗ ngựa đuổi theo quát lớn : Đạt Lý Ma, sao chưa xuống ngựa đầu hàng ? Đạt Lý Ma nói : Ta... ta không phải Đạt Lý Ma, ta là Mao... Mộc vương gia thấy mắt trái y có một mũi tên, đuôi tên lại có chữ màu vàng, đúng là chữ Mộc, không phải là tên của mình thì là gì ? Lẽ nào còn khách khí, nhẹ vươn tay vươn qua nắm viên tướng ấy ném xuống đất, quát : Trói y lại ! Đã có bốn tướng Lưu Bạch Phương Tô sẵn tới, trói chặt Đạt Lý Ma, siết dây thật chặt. Trận ấy quân Thát Đát đại bại, chết đuối không biết bao nhiêu mà kể. Ba ba dưới sông ăn quá nhiều xác chết Thát Đát có lông, từ đó trên thân cũng có lông, loại ba ba ấy gọi là Mao Vương bát, nơi khác thì không có”.

Mao Thập Bát thấy Vi Tiểu Bảo lại chửi mình, hừ một tiếng, nhưng cũng không dám xác quyết, biết đâu ở sông Vân Nam có giống Mao Vương bát thật cũng chưa biết chừng.

Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia thu được toàn thắng, lập tức tiến tới kinh thành của Lương vương. Tới ngoài thành chỉ thấy bên trong không có động tĩnh gì. Mộc vương gia hạ lệnh thúc trống tấn công, chỉ thấy trên thành treo một tấm mộc bài lớn, trên ghi hai chữ Miễn chiến”. Mao Thập Bát nói “Té ra Lương vương biết đánh không lại, nên treo Miễn chiến bài”. Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia lòng dạ nhân từ, nghĩ Lương vương treo Miễn chiến bài thì có quá nửa là định đầu hàng, nếu mình ra lệnh đánh thành, sau khi hạ thành, bách tính bị tử thương ắt rất nhiều, chẳng bằng miễn chiến ba ngày cho y đầu hàng, để khỏi giết hại bách tính”. Mao Thập Bát vỗ đùi cao giọng nói “Phải lắm, Mộc

vương gia một nhà vĩnh viễn trấn thủ Vân Nam, cùng thủy cùng chung với nhà Minh, đó là vì Mộc vương gia thương yêu bách tính, một tấm lòng nhân đức, nên được trời cao phù hộ”.

Vi Tiểu Bảo nói “Đêm ấy Mộc vương gia ngồi trong doanh, thấp đèn đọc kinh *Xuân thu*”. Mao Thập Bát nói “Quan vương gia mới đọc kinh *Xuân thu*, chẳng lẽ Mộc vương gia cũng đọc kinh *Xuân thu* sao?”. Vi Tiểu Bảo nói “Họ đều là vương gia, tự nhiên đều đọc kinh *Xuân thu*, không đọc kinh *Xuân thu* thì đọc kinh *Hạ đông* à? Kinh *Hạ đông* là sách Trương Phi đọc, Trương Phi hữu dũng vô mưu. Mộc vương gia là sao Vũ khúc trên trời đầu thai, cũng như Quan vương gia, chỉ đọc kinh *Xuân thu*, không đọc kinh *Hạ đông*”. Mao Thập Bát cũng không biết *Xuân thu* và *Hạ đông* là những gì, gật đầu khen phải.

Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia đọc một lúc, chợt muốn đi tiểu, bèn đứng lên cầm cái Kim dạ hồ của Thái tổ hoàng đế ban cho, đang định tiểu vào, chợt nghe trong thành có mấy tiếng rống lớn, âm thanh rất vang dội, đã không phải tiếng cạp gầm, cũng không phải tiếng ngựa hí. Mộc vương gia vừa nghe thấy, kêu thầm không hay...”. Mao Thập Bát nói “Đó là tiếng con gì thế?”. Vi Tiểu Bảo nói “Người thử đoán xem”. Mao Thập Bát nói “Nhất định là mấy gã Thát Đát loại Đạt Lý Ma trong thành gầm thét”. Vi Tiểu Bảo lắc đầu nói “Không phải ! Mộc vương gia vừa nghe thấy, lập tức không đi tiểu nữa, cung cung kính kính đặt cái Kim dạ hồ lên bàn...”. Mao Thập Bát nói “Sao lại đặt cái hồ đựng nước tiểu lên bàn?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Đây là cái hồ đựng nước tiểu của Thái tổ hoàng đế ban thưởng, người nói là loại hồ tắm thường à? Cho nên lúc Mộc vương gia đặt xuống nhất định phải cung kính. Y đặt cái hồ xuống bàn xong, lập tức đánh trống lên trống, triệu tập chư tướng, rút một chiếc lệnh tiễn bằng vàng, nói : Lưu tướng quan nghe lệnh, sai người dẫn ba ngàn quân suốt đêm bắt chuột đồng, bắt được nhiều thì có thưởng, bắt không được sẽ trị tội theo quân pháp. Lưu tướng quan nói : Tuân lệnh ! Rồi nhận lấy lệnh tiễn, đi bắt chuột đồng”. Mao Thập Bát kinh ngạc hỏi “Bắt chuột đồng làm gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia dùng binh như thần, quân cơ há lại có thể tiết lộ ? Nguyên soái đã có lệnh, cứ tuân theo là được. Viên tướng nhận lệnh nếu hỏi thêm một câu, Mộc vương gia nổi giận sẽ lập tức lôi ra ngoài trống chém đầu. Người mà là tướng thủ hạ của Mộc vương gia, cứ hỏi dài hỏi ngắn như thế, cho dù có mười tám cái đầu quả bí, con mẹ nó cũng đều bị Mộc vương gia chặt đứt rồi”. Mao Thập Bát nói “Nếu ta làm tướng thì tự nhiên là không hỏi. Người lại không phải là Mộc vương gia, chẳng lẽ ta không được hỏi à?”.

Vi Tiểu Bảo xua tay nói “Không được hỏi, không được hỏi ! Mộc vương gia rút chiếc lệnh tiễn thứ hai, gọi Bạch tướng quan nghe lệnh, nói : Sai người mang hai vạn quân tới cách ngoài thành năm dặm đào một cái hào dài hai dặm, rộng hai trượng, sâu một trượng, ngày đêm đào cho xong, không được sơ thất. Bạch tướng quan lĩnh mệnh ra đi. Mộc vương gia lập tức hạ lệnh lui quân, rút về phía sau cách thành sáu dặm hạ trại”.

Mao Thập Bát càng nghe càng kinh ngạc, nói “Đây thật là kỳ lạ, ta nửa điểm cũng không đoán được”.

Vi Tiểu Bảo nói “Hừ ! Phép dùng quân của Mộc vương gia mà để người hiểu được thì Mộc vương gia đã thành Mao Thập Bát, Mao Thập Bát đã thành Mộc vương gia rồi. Sáng sớm hôm sau, hai tướng Lưu Bạch về báo đã bắt được hơn một vạn con chuột đồng, hằm cũng đã đào xong. Mộc vương gia gật đầu nói : Được ! Rồi sai thám tử tới cạnh thành xem xét động tĩnh. Đến giờ Ngọ, chợt nghe trong thành chiêng trống khua vang, thám tử phóng ngựa về báo : Khải bảm nguyên soái, việc lớn không xong rồi ! Mộc vương gia đập bàn một cái quát : Con mẹ nó, chuyện gì mà hoảng sợ như thế ? Thám tử nói : Khải bảm nguyên soái, quân Thát Đát mở toang cửa Bắc Môn, trong thành có mấy trăm con ma trâu mũi dài tràn ra, đang xông vào quân ta ! Mộc vương gia hô hô cười rộ, nói : Cái gì mà ma trâu mũi dài ! Đi thám thính lại xem. Tên thám tử được lệnh quay ra”.

Mao Thập Bát nói “Ma trâu mũi dài là con gì ?”. Vi Tiểu Bảo nghiêm trang nói “Ta đã biết thế nào người cũng không biết. Loài vật này còn to hơn trâu, da dày thịt nặng, mũi rất dài, hai nanh chìa ra phía trước, hai cái tai to đập phành phạch, dáng vẻ vô cùng hung mãnh, chẳng phải là ma trâu mũi dài sao ?”. Mao Thập Bát ở một tiếng, gật gật đầu, ngẫm nghĩ về hình dáng con ma trâu mũi dài ấy. Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia nói một mình : Gã thám tử này hồ đồ thế đấy, thấy ít nên lạ nhiều, thấy lạc đà thì nói là ngựa gù lưng, thấy voi thì nói là ma trâu mũi dài !”.

Mao Thập Bát sừng sốt, lập tức hô hô cười rộ, nói “Gã thám tử ấy quả nhiên hồ đồ, lại gọi voi là ma trâu mũi dài. Có điều y là người phương bắc, trước nay chưa từng thấy voi, cũng chẳng trách được”.

Mỗi khi các tiên sinh kể chuyện ở thành Dương Châu nói tới chỗ “Ma trâu mũi dài” này, trong quán trà nhất định sẽ vang lên tiếng cười rộ, lúc ấy Vi Tiểu Bảo theo đúng như thế, quả nhiên khiến Mao Thập Bát cười phá lên. Vi Tiểu Bảo kể tiếp “Mộc vương gia liền bày trận, nhìn ra xa xa chỉ thấy bụi bốc mịt mù, mấy trăm con voi đều buộc thêm đao nhọn rầm rập xông tới, trên đuôi voi đều có ánh lửa. Nguyên là Vân Nam gần Miến Điện, Lương vương mua được mấy trăm con voi lớn của Miến Điện, bày ra Hỏa tượng trận, dùng cành thông buộc vào đuôi voi châm lửa lên. Bầy voi hoảng sợ, xông về phía quân Minh. Quân Minh đều là người phương bắc, trước nay chưa từng nhìn thấy voi, một khi nhìn thấy bất giác sẽ tâm ý hoảng loạn, kêu thảm trong lòng : Ngưu ma vương đuôi biết phun lửa, đại sự hôm nay không xong rồi !”.

Mao Thập Bát hơi biến sắc, trầm ngâm nói “Hỏa tượng trận này quả nhiên lợi hại !”.

Vi Tiểu Bảo nói “Mộc vương gia không động thanh sắc, chỉ cười nhạt một tiếng, đợi lúc đàn voi xông tới còn cách mười trượng liền quát lớn : Thả chuột đồng ra ! Hơn một vạn con chuột được thả ra, trong phút chốc dưới đất đầy chuột chạy đông chạy tây. Nên biết voi không sợ sư tử cạp beo mà sợ nhất là chuột, nếu chuột chui vào tai voi, ăn hết não tủy, thì voi không làm gì được. Bầy voi vừa thấy chuột, hoảng sợ hỗn phi phách

lạc, quay đầu bỏ chạy, xông vào trận quân Thát Đát, giẫm đạp quân Thát Đát vỡ đầu gãy chân. Có con không phân biệt đông tây nam bắc xông vào hàng trận của quân Minh thì từng con từng con rơi xuống hầm. Mộc vương gia quát : Bắt tên lửa ! Lão nhân gia người vừa hạ lệnh, chỉ thấy trên không có hàng ngàn hàng vạn đóa hoa lửa, trông rất đẹp mắt”.

Mao Thập Bát hỏi “Tại sao trên tên lại phát lửa ?”. Vi Tiểu Bảo nói “Người nói tên lửa là mũi tên có lửa à? Sai rồi! Tên lửa chính là gây bắn pháo hoa. Trong quân Minh có diêm tiêu thuốc súng để bắn pháo, Mộc vương gia đêm trước đã ra lệnh, sai quân sĩ dùng thuốc súng làm thành gây bắn pháo hoa, lúc bắn ra hoa lửa đầy trời, bình bình ầm ầm vang rền một hồi. Bầy voi kia lại càng sợ hãi, cầm đầu chạy bừa, trận thế của quân Thát Đát bị voi xông vào phá nát, kêu la rên rỉ, biến thành một mớ hồ đồ. Mộc vương gia ra lệnh thúc trống tiến quân, tướng sĩ cao giọng quát tháo, theo bầy voi xông vào thành. Lương vương đang uống rượu với vợ trên thành, chờ báo tin quân Minh đại bại, nhưng lại thấy mấy trăm con voi xông vào thành. Lương vương kêu lớn : Cật lỗ a bố thổ, minh lý minh! Cật lỗ ô bố thổ, minh lý minh !”.

Mao Thập Bát ngạc nhiên nói “Y kêu như thế là nói gì?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Y là người Thát Đát thì tự nhiên là kêu bằng tiếng Thát Đát, y nói : Trời ơi không xong rồi, voi khởi nghĩa rồi! Bèn chạy xuống thành, thấy một cái giếng liền nhảy xuống định tự tử, không ngờ Lương vương quá béo, bụng to quá, nhảy xuống được một nửa thì bụng

bị vướng lại dưới giếng, lên không lên được, xuống không xuống được, bèn kêu lớn : Trời ơi không xong, cô vương bị treo giữa trời rồi!”.

Mao Thập Bát nói “Tại sao lần này y không kêu bằng tiếng Thát Đạt ?”.

Vì Tiểu Bảo nói “Y có kêu bằng tiếng Thát Đạt thì người cũng không hiểu, nên ta đổi thành tiếng của chúng ta. Mộc vương gia một ngựa đi trước xông vào trong thành, thấy lão già Thát Đạt mặc áo hoàng bào, đội mũ kim quan, biết là Lương vương, thấy y cái bụng to đang bị vướng dưới giếng, bất giác hô hô cười rộ, nắm tóc y kéo lên, chỉ nghe mùi thối bốc lên nồng nặc, té ra lão Lương vương kia sợ quá, đã sồn luôn ra quần !”. Mao Thập Bát hô hô cười rộ, nói “Tiểu Bảo, người kể chuyện hay quá. Té ra Mộc vương gia bình định được Vân Nam là nhờ trí dũng song toàn. Nếu y không bày Lão thủ trận, Hỏa tượng trận của Lương vương tràn qua thì quân Minh không đại bại không được”. Vì Tiểu Bảo nói “Cần gì phải nói nữa? Mộc vương gia đánh trận dùng chuột đồng, chúng ta đánh nhau dùng vôi bột, đủ thấy kẻ tám lạng người nửa cân”. Mao Thập Bát lắc đầu nói “Không phải thế ! Thường có câu việc binh không ngại đối trá, đánh trận dùng mưu kế thì được. Gia Cát Lượng không phải đã dùng kế không thành sao? Chúng ta thì một đao một thương, qua lại giang hồ, cần phải quang minh lỗi lạc, đánh trận khác hẳn đánh nhau chứ”. Vì Tiểu Bảo nói “Ta thấy cũng chẳng khác nhau bao nhiêu”.

Hai người trên đường trò chuyện cũng không đến nổi tịch mịch. Mao Thập Bát đem những điều quy củ

cầm ky trên giảng hồ từng điều từng điều nói cho Vi Tiểu Bảo nghe, sau cùng nói “Người không biết võ công, người ta biết người không biết thì cũng không dùng độc thủ để đối phó, ngàn vạn lần không nên mạo nhận, nếu không sẽ nếm mùi đau khổ đấy”. Vi Tiểu Bảo nói “Tiểu bạch long Vi Tiểu Bảo ta chỉ biết công phu thủy tính, lặn xuống dưới nước ăn tôm cá sống, chứ công phu trên bờ thì chưa từng học qua”. Mao Thập Bát hô hô cười rộ.

Chiều hôm ấy hai người vào trọ lại ở một nhà nông phu. Mao Thập Bát đưa cho chủ nhà mấy lượng bạc, dưỡng thương hơn mười ngày, khi vết thương đã khỏi hẳn mới thuê một chiếc xe lên đường.

Hồi 3

*Ấn tới trong tay vây mới giải
Dù ra khỏi túi việc liền xong*

Qua nhiều ngày tới Bắc Kinh, lúc vào thành đã sau giờ Ngọ. Mao Thập Bát dặn Vi Tiểu Bảo lời nói hành động phải thật cẩn thận, ở kinh thành tai mắt quan lại rất nhiều, đừng để lộ chỗ sơ hở. Vi Tiểu Bảo nói “Ta có gì mà sơ hở? Chính người phải cẩn thận đừng để lộ chỗ sơ hở mới đúng. Không phải người muốn tìm Ngao Bái tử võ sao? Tới cửa tìm y đi thôi”.

Mao Thập Bát cười gượng không đáp. Hôm trước y nói muốn tử võ với Ngao Bái, chỉ là lời nói mạnh mẽ lúc tâm tình khích liệt, tuy y là kẻ thô hào nhưng cũng đã trôi nổi giang hồ hơn hai mươi năm, há không biết Ngao Bái là quan lớn dưới một người mà trên vạn người, đời nào chịu tử võ với một hán tử giang hồ như y? Mà mình thì võ công chẳng qua chỉ là hạng hai hạng ba, nếu Ngao Bái quả thật là Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ thì quá nửa là không đánh nổi y. Có điều đã mở miệng khoe khoang với Vi Tiểu Bảo thì không

thể không tới Bắc Kinh, nghĩ thầm cứ đưa thằng nhỏ này lên Bắc Kinh chơi mười bữa nửa tháng, ngắm phong cảnh kinh thành, ăn uống cho sướng miệng rồi đưa y về Dương Châu là được. Ngao Bái thì nhất định không chịu tử võ với mình, nhưng đó là y không chịu chứ không phải mình không dám, Vi Tiểu Bảo cũng không thể cười mình hèn nhất. Vạn nhất Ngao Bái quả thật chịu tử võ thì Mao Thập Bát mình chỉ còn cách liều mạng là xong.

Hai người vào một quán rượu nhỏ ở Tây thành, Mao Thập Bát gọi rượu thịt, đang ăn uống, chợt thấy ngoài quán rượu có hai người bước vào, một già một trẻ. Người già khoảng sáu mươi tuổi, người trẻ chỉ mười hai mười ba. Hai người ăn mặc đều rất cổ quái, Vi Tiểu Bảo không biết họ là loại người nào, Mao Thập Bát thì biết họ là thái giám trong hoàng cung.

Lão thái giám sắc mặt vàng vọt, lưng gù, không ngừng ho hắng, giống như mắc bệnh nặng. Tiểu thái giám đỡ y, từ từ bước tới cạnh bàn ngồi xuống. Lão thái giám thều thào nói “Mang rượu ra đây!”, tửu bảo luôn miệng vâng dạ, vội đem rượu tới.

Lão thái giám móc trong người ra một gói giấy, mở ra, rón rén dùng móng tay út khều một ít thuốc bột hòa vào rượu rồi cất gói thuốc vào bọc, nhấc chén rượu lên từ từ uống vào. Qua một lúc đột nhiên toàn thân run lên, không kìm lại được. Tửu bảo hoảng sợ, vội hỏi “Chuyện gì thế, chuyện gì thế?”. Tiểu thái giám quát “Tránh ra, lằng nhằng cái gì?”. Tửu bảo khom lưng cười lấy lòng rồi bước ra, nhưng không ngừng nhìn nhìn hai người. Lão thái giám hai tay vịn bàn, hai hàm răng khua

vào nhau lập cập càng lúc càng mạnh, lại qua một lúc, cả cái bàn cũng lắc lư, thìa dũa trên bàn từng chiếc từng chiếc rơi xuống đất.

Thái giám trẻ hoảng sợ, nói “Công công, uống thêm một tẻ nữa được không?”, rồi đưa tay vào bọc lão thái giám lấy gói thuốc, đang định mở ra. Lão thái giám thều thào nói “Không... không... không cần... !”, thần sắc rất căng thẳng. Tiểu thái giám cầm gói thuốc, không dám mở ra.

Đúng lúc ấy ngoài cửa quán vang lên tiếng bước chân, bảy đại hán bước vào. Họ đều cỡi trần mặc quần da bò, bím tóc quăn trên đầu, toàn thân bóng nhẫy, như dùng dầu mỡ bôi từ đầu xuống chân. Bảy người ai cũng bấp thịt cuộn cuộn, trước ngực lông đen xôm xòa, đưa bàn tay ra, ai cũng tay to ngón thô. Bảy người chia nhau ngồi xuống hai bàn, cao giọng quát “Mang rượu ra mau, thịt bò thịt gà nữa, càng mau càng tốt!”.

Tửu bảo ứng tiếng nói “Vâng, vâng !”, rồi bày chén dũa ra, hỏi “Khách quan, ăn gì không?”. Một đại hán tức giận nói “Người điếc à?”. Một đại hán khác đột nhiên vươn tay tóm lấy lưng tửu bảo, xoay tay một cái nhấc y lên cao. Tửu bảo tay chân giãy giụa rồi lên, hoảng sợ kêu be be. Bảy đại hán hô hô cười rộ. Đại hán kia lật tay một cái ném tửu bảo ra ngoài quán, bình một tiếng đập xuống đất. Tửu bảo la lớn “Ồi chao, mẹ ơi!”. Đám đại hán lại đồng thanh cười rộ.

Mao Thập Bát hạ giọng nói “Đó là trò đấu vật. Họ nắm người là nhất định ném ra xa, không để đối thủ rơi xuống cạnh mình, có thể lập tức phản công”. Vì

Tiểu Bảo nói “Người biết đấu vật không?”. Mao Thập Bát nói “Ta chưa học qua. Loại công phu cứng mạnh này nếu gặp cao thủ thì không có bao nhiêu tác dụng”. Vi Tiểu Bảo nói “Vậy người đánh nổi họ không?”. Mao Thập Bát cười khê nói “Loại măng phu này có gì hay mà đánh?”. Vi Tiểu Bảo nói “Một mình người đánh nhau với bảy người bọn họ thì nhất định phải thua”. Mao Thập Bát nói “Bọn họ không phải là đối thủ của ta đâu”.

Vi Tiểu Bảo đột nhiên cao giọng nói “Này, các người anh em, vị bằng hữu này của ta đây nói một mình y có thể đánh được bảy người các người đấy”. Mao Thập Bát vội quát “Đừng sinh sự thị phi”. Nhưng Vi Tiểu Bảo rất thích khơi chuyện thị phi, thấy bảy đại hán kia vô duyên vô cớ ném tử bảo sống dờ chết dờ, trong lòng tức giận, nghe Mao Thập Bát nói một mình có thể đánh bại cả bảy người bèn nhân đó khiêu khích để Mao Thập Bát dạy dỗ bọn họ.

Bảy đại hán kia nhất tề nhìn qua hai người bọn Mao Thập Bát. Một người hỏi “Thằng nhóc, người nói gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Vị bằng hữu này của ta nói các người khinh rẻ tử bảo, không phải anh hùng hảo hán, nếu có giỏi thì đánh nhau với y”. Một đại hán tức giận trợn mắt nhìn qua Mao Thập Bát nói “Quân khốn kiếp, người nói thế phải không?”.

Mao Thập Bát biết bảy người này đều là người Mãn Châu học đấu vật, vốn không định gây sự, nhưng y vừa thấy người Mãn Châu là lập tức trong lòng tức giận, lại nghe đại hán kia vừa mở miệng đã mắng

người, bèn nhấc cái bình rượu lên, ném thẳng qua mặt y. Đại hán kia giơ tay ra gạt, nào ngờ Mao Thập Bát trong cái ném ấy đã sử nội kinh, chát một tiếng, cái bầu rượu đập vào cánh tay y, đại hán kia cánh tay đau buốt, ối chao một tiếng bật kêu lên. Một đại hán khác nhảy xổ qua, Mao Thập Bát phi chân đá. Người Mãn Châu đầu vật rất ít dùng chân, đại hán kia không tránh kịp, bị đá trúng bụng dưới, lập tức bay thẳng ra ngoài.

Năm đại hán còn lại chửi ầm lên “Quân khốn khiếp”, nhao nhao sấn vào. Mao Thập Bát thân hình linh động, triển khai cầm nã thủ pháp, chuông võ khuỷu hất, trong khoảnh khắc đánh ngã bốn người, một người nghiêng người dùng đầu vai chịu một chuông của Mao Thập Bát, vươn tay nắm lưng y nhấc lên, lập tức xoay ngược lại định nện đầu y xuống thêm gạch. Mao Thập Bát hai chân liên hoàn chát chát hai tiếng đá vào bụng y. Đại hán kia há miệng một cái, phun máu ồng ộc, hai tay lập tức lỏng ra.

Mao Thập Bát nương theo thế đại hán ngã ngửa, hai chân đã giẫm vào ngực y, hai tay ra chiêu Hồi phong phát liễu chệnh chéch chém ra, đánh vào hậu tâm của đại hán bị bầu rượu ném trúng, tiếng răng rắc vang lên, đại hán kia đã bị gãy mấy xương sườn, ngã chúi xuống bàn. Mao Thập Bát một tay nắm Vi Tiểu Bảo, nói “Thằng quỷ con, lại gây sự rồi, chạy mau!”. Hai người sải chân chạy ra ngoài cửa quán.

Vừa được vài bước, lại thấy lão thái giám còng lưng đang đứng tại cửa, Mao Thập Bát giơ tay đẩy khê vào vai y một cái, chỉ định đẩy y tránh ra. Không ngờ tay

chuông vừa chạm vào đầu vai y, chỉ thấy toàn thân chấn động mạnh, không tự chủ được loạng choạng chúi qua bên cạnh mấy bước, suôn phải chạm vào một cái bàn, cái bàn lập tức lật xuống, bước lùi ấy cũng hất Vi Tiểu Bảo tung ra. Vi Tiểu Bảo la lớn “Ồi chao ôi, mẹ ơi, đau chết mất thôi”.

Mao Thập Bát chụp mạnh vào cái cọc mới đứng vững được, chỉ thấy trong người nôn nao, lại nóng rất như bị lửa đốt. Y trong lòng cả sợ, nhìn tới lão thái giám, chỉ thấy y lưng gù cong lên, ho sù sụ không ngớt, tựa hồ không biết gì về chuyện mới rồi.

Mao Thập Bát biết hôm nay đã gặp phải cao nhân, đối phương có quá nửa là thân mang tà thuật, nếu không thì võ công cho dù có cao hơn mình cũng quyết không thể đem một chút lực đạo của mình biến thành sức mạnh như thế. Trong võ công tuy có thuật *Mượn sức đánh lại* và cách thức *Bốn lượng đỡ ngàn cân*, nhưng đều là đối phương dùng lực đạo lớn đánh tới thì mới có lực đạo lớn đánh trả lại, quyết không thể biến luồng lực đạo nhỏ thành luồng lực đạo lớn. Y vội vàng quay người nhắc Vi Tiểu Bảo đang kêu la lên chạy trở vào trong.

Vừa chạy được ba bước, chợt nghe một tiếng ho, lão thái giám đã đứng trước mặt. Mao Thập Bát giật mình, vận kinh vào bàn chân nhảy xổ tới tựa hồ chụp vào đối phương, nhưng thân hình lại lật về phía sau, y hai chân còn chưa chạm đất chợt thấy sau lưng có một luồng lực đạo nhẹ nhàng đập tới, vội vung tay trái đánh ra nhưng lại đánh vào chỗ không, thân hình xô về phía trước, đè lên người hai đại hán.

Cái ngã ấy cực nặng, may là hai đại hán kia vừa to béo vừa mạnh khỏe làm thành một cái nệm thịt dày, y mới không bị thương. Hai đại hán kia xương chân bị gãy không đứng lên được, nhưng xương tay lại không bị gì, lập tức thì triển thủ pháp đấu vật nắm chặt lấy y. Mao Thập Bát định chống cự, nhưng tay chân lại không có nửa điểm sức lực, nguyên là huyết đạo trên lưng đã bị phong tỏa.

Y lưng hướng lên trời, không nhìn thấy tình hình phía sau, chỉ nghe lão thái giám không ngừng ho sù sù, yếu ớt trách tiểu thái giám “Người muốn ta uống thuốc nữa, không phải có ý giết chết ta sao? Thuốc này chỉ cần uống thêm nửa phân là đủ xong cái mạng già của ta rồi, khắc... khắc... khắc.... khắc, thằng nhỏ người thật bày bạ”. Tiểu thái giám nói “Hài nhi quả thật không biết, từ nay về sau không dám thế nữa”. Lão thái giám nói “Còn có về sau nữa à? Hừ, cũng không biết ta còn sống được mấy hôm, khắc... khắc... khắc...”. Tiểu thái giám nói “Công công, thằng khốn này lai lịch ra sao? Chỉ e là một gã phản tặc”.

Lão thái giám nói “Các vị bằng hữu này là Bố khố ở đâu?”. Một đại hán nói “Bẩm công công, chúng tôi đều là người của Trịnh vương phủ. Hôm nay nếu không có công công ra tay bắt thằng phản tặc này thì chúng tôi mất mặt nhiều lắm”. Lão thái giám hừ một tiếng, nói “Đây... đây cũng là vừa khéo thôi, khắc... khắc khắc... các ngươi cũng đừng làm kinh động người khác, cứ đưa hán tử và thằng nhỏ này tới Thượng thiện giám trong đại nội, nói là người Hải lão công cần”. Mấy đại hán kia đồng thanh vâng dạ.

Lão thái giám nói “Còn chưa đi gọi kiệu à ? Người xem dáng vẻ của ta còn đi đứng được không ?”. Tiểu thái giám dạ một tiếng, chạy mau ra ngoài, Lão thái giám gục xuống bàn, không ngừng ho sù sù.

Vì Tiểu Bảo thấy Mao Thập Bát bị bắt, nhớ tới tiên sinh kể chuyện nói “Non xanh còn ở đó, lo gì thiếu củ đun”, phải dưới chân bôi dầu, ba mươi sáu kế, chạy là thượng sách. Y lần theo vách tường, rón rén lủi vào hậu đường, thấy không ai để ý, đang mừng thầm thì lão công công kia búng ngón tay một cái, một chiếc đũa phóng ra đánh chân phải của y khuyu xuống. Vì Tiểu Bảo chân phải nhũn ra, ngã lăn xuống đất không động dây được nữa, ngoác miệng ra chửi “Lão rùa đen thành tinh ho lao...”, đưa mắt nhìn qua thấy một đại hán dáng vẻ hung dữ, trong lòng hoảng sợ, hơn mười câu chửi rủa ác độc định chửi ra đều nuốt trở vào.

Không bao lâu, một chiếc kiệu khiêng tới ngoài cửa. Tiểu thái giám bước vào nói “Công công, kiệu tới rồi!”. Lão thái giám ho sù sù không ngớt, được tiểu thái giám đỡ ra ngồi lên kiệu, hai tên phu kiệu khiêng đi. Tiểu thái giám đi theo phía sau.

Bốn người bị thương nhẹ nhất trong bảy đại hán lập tức dùng dây trói chặt Mao Thập Bát và Vì Tiểu Bảo. Lúc trói Mao Thập Bát, họ không ngừng tay dấm chân đá. Vì Tiểu Bảo không nhịn được chửi mấy câu tục tĩu, nhưng bị tát hai cái nẩy đom đóm cũng đành ngoan ngoãn không dám lên tiếng. Đám đại hán gọi hai chiếc kiệu tới, lại lấy vải nút miệng hai người, dùng vải đen bịt mắt, đặt lên kiệu khiêng đi. Vì Tiểu Bảo chỉ mới đi kiệu dâng hương với mẹ một lần lúc

bảy tuổi, lúc ấy chỉ đành tự an ủi “Con mẹ nó, lão tử lâu rồi chưa ngồi kiệu, hôm nay dám con cái có hiếu lại hầu kiệu cho lão tử, đúng là con ngoan cháu ngoan!”. Nhưng nghĩ tới việc không biết có bị giết chung với Mao Thập Bát không, lại không kìm được sợ hãi run bắn người.

Y trong kiệu tối om, chỉ thấy đi mãi không tới. Có lúc kiệu dừng lại, có người cất vấn, chỉ nghe đại hán ngoài kiệu đáp “Hải lão công ở Thượng thiện giám bảo khiêng tới”. Vì Tiểu Bảo không biết Thượng thiện giám là gì, nhưng Hải lão công thì tựa hồ rất có quyền thế, chỉ nói tới tên y thì chiếc kiệu lại đi tiếp không bị cản trở. Có lần người hỏi vén rèm kiệu ra nhìn vào, nói “Là một thằng nhãi!”. Vì Tiểu Bảo định nói “Là tổ tiên của ngươi!”, nhưng khổ nỗi miệng đã bị nút chặt, không nói ra lời được.

Suốt đường đi y mơ mơ hồ hồ suýt thiếp đi, chợt kiệu dừng lại, có người nói “Đã đưa người Hải lão công cần tới rồi”. Một giọng trẻ con vang lên “Được rồi, Hải lão công đang nghỉ ngơi, khiêng người đặt vào trong này là được”. Vì Tiểu Bảo nghe giọng nói, chính là đứa nhỏ đã gặp trong quán rượu. Chỉ nghe người phía trước nói “Bọn ta trở về bẩm lại với Trịnh vương gia, vương gia nhất định sẽ sai người tới tạ ơn Hải lão công”. Đứa nhỏ kia nói “Được rồi, nhờ người nói lại là Hải lão công thỉnh an vương gia”. Người kia nói “Không dám”, kế liền có người nhắc Mao Thập Bát và Vi Tiểu Bảo trong kiệu ra, đem vào phòng đặt xuống.

Nghe tiếng bước chân của mọi người đi xa dần, lại nghe Hải lão công ho mấy tiếng. Vì Tiểu Bảo ngủ thấy mùi thuốc nồng nặc, nghĩ thầm “Con quỷ già này bệnh sắp chết rồi, sao không chết sớm vài hôm, xem ra chắc y muốn mình và Mao đại ca làm tiên phong đi gặp Diêm vương”. Bốn phía yên ắng, ngoài tiếng ho của Hải lão công thỉnh thoảng vang lên, thì không có tiếng động nào khác. Vì Tiểu Bảo tay chân bị trói, ngón tay ngón chân đều tê dại, khó chịu không sao nói xiết, nhưng Hải lão công tựa hồ đã quên mất hai người bọn họ, không đếm xỉa gì tới.

Qua rất lâu rất lâu, mới nghe Hải lão công khề gọi một tiếng “Tiểu Quế tử!”. Đứa nhỏ kia ứng tiếng “Dạ!”. Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm “Té ra thằng tiểu tử thối tha này tên Tiểu Quế tử, giống tên cha người cũng có chữ Tiểu”. Chỉ nghe Hải lão công nói “Cởi trói cho hai người đi, ta có câu muốn hỏi họ”. Tiểu Quế tử ứng tiếng nói “Vâng!”.

Vi Tiểu Bảo nghe tiếng phùm phụt, đoán là Tiểu Quế tử dùng dao cắt dây trói cho Mao Thập Bát, qua một lúc dây trói tay chân của mình cũng được cắt đứt, ké đó miếng vải đen bịt mắt cũng được tháo ra. Vì Tiểu Bảo mở mắt ra, thấy mình đang trong một gian phòng lớn, đồ vật trong phòng rất ít, chỉ có một cái bàn, một cái ghế, trên bàn đặt ấm chén uống trà. Hải lão công ngồi trên ghế, nửa ngồi nửa nằm, hai má hõm xuống, mắt nửa mở nửa khép. Lúc ấy trời đã tối, trên vách có hai chiếc giá nển bằng đồng đều đã thấp nển lên, ánh lửa nhảy nhót soi lên khuôn mặt vàng vọt của Hải lão công lúc sáng lúc tối.

Tiểu Quế tử rút miếng vải nút miệng Mao Thập Bát ra rồi bước qua định rút miếng vải nút miệng Vi Tiểu

Bảo. Hải lão công nói “Thằng nhỏ này mồm miệng không sạch sẽ, cứ nút miệng y thêm một lúc”. Vì Tiểu Bảo hai tay vốn đã được tự do, nhưng không dám tự rút miếng vải trong miệng ra, những câu tục tĩu trong lòng định chửi ra e còn ghê gớm gấp mười so với Hải lão công đoán. Hải lão công nói “Lấy ghế cho y ngồi”. Tiểu Quế tử qua phòng bên cạnh mang qua một cái ghế đặt cạnh Mao Thập Bát, Mao Thập Bát bèn ngồi xuống. Vì Tiểu Bảo thấy mình không có chỗ ngồi, cũng không khách sáo ngồi luôn xuống đất.

Hải lão công hỏi Mao Thập Bát “Lão huynh tôn tính đại danh là gì, thuộc môn phái nào? Cầm nã thủ pháp của các hạ không kém, tựa hồ không phải võ công của người phương bắc bọn ta”. Mao Thập Bát nói “Ta họ Mao, tên Thập Bát, là môn hạ của Ngũ hổ đoạn môn đao ở Thái Châu”. Hải lão công gật gật đầu nói “Mao Thập Bát Mao lão huynh, ta đã nghe tới tên ngươi rồi. Nghe nói lão huynh ở một dải Dương Châu đánh cướp nhà cửa, giết quan vượt ngục, gây ra không ít chuyện lớn”. Mao Thập Bát nói “Không sai”. Y không thể không khâm phục lão thái giám giống con quỷ ho lao mà võ công kinh người này, cũng không dám gây sự. Hải lão công nói “Các hạ tới Bắc Kinh định làm gì vậy, có thể nói với ta được không?”.

Mao Thập Bát nói “Đã rơi vào tay ngươi, muốn giết muốn mổ thì cứ tùy tiện, họ Mao ta là hán tử giang hồ, nhất định sẽ không cau mày, nhưng muốn bức bách cung khai thì ngươi nhìn lầm người rồi”. Hải lão công cười khê một tiếng, nói “Ai không biết Mao Thập Bát là hảo hán cứng cỏi, bức bách cung khai thì ta không dám. Nghe nói các hạ là tâm phúc thân tín của Bình Tây vương ở Vân Nam...”.

Y chưa dứt lời, Mao Thập Bát đã nổi giận đùng đùng, quát “Ai dính líu gì với gã đại Hán gian Ngô Tam Quế ấy? Người nói như thế là làm nhơ tiếng tăm hào kiệt của Mao Thập Bát ta”. Hải lão công ho vài tiếng, cười khề nói “Bình Tây vương có công lớn với nhà Đại Thanh, chúa thượng rất coi trọng y, nếu các hạ là người thân tín của Bình Tây vương thì bọn ta nể mặt vương gia, một chút lỗi lầm nhỏ cũng không cần tính nữa”. Mao Thập Bát cao giọng nói “Không phải, không phải. Mao Thập Bát không có dính líu chút gì với thằng giặc thối tha Ngô Tam Quế ấy, họ Mao quyết không dựa vào bọn Hán gian, người muốn giết thì cứ giết, chứ nếu nói ta là thân tín tâm phúc gì đó của Ngô tặc thì tổ tiên họ Mao ta cũng đủ rui ro rồi”.

Ngô Tam Quế đưa quân Thanh vào cửa quan, đến nổi nhà Minh bị diệt vong, Vi Tiểu Bảo ở chỗ chợ búa nghe mọi người nói tới Ngô Tam Quế đều thêm những từ “Hán gian”, “Thằng giặc thối tha”, “Thằng giặc cái”, nghĩ thầm “Nghe khẩu khí của lão rùa đen này thì chỉ cần Mao đại ca mạo nhận là người tâm phúc của Ngô Tam Quế là y có thể tha bọn mình. Nhưng Mao đại ca lại cứng đầu không chịu mạo nhận. Nhưng đầu cứng thì da thịt phải chịu đau khổ. Có câu rất hay là hảo hán không chịu thiệt trước mắt, chịu thiệt trước mắt tự nhiên không phải là hảo hán. Bọn ta không ngại gì nói bừa một phen, nói Ngô Tam Quế coi trọng hai người bọn ta thế nào thế nào, đợi lúc nào thoát thân rồi sẽ chủ tổ tông mười tám đời của Ngô Tam Quế cũng chưa muộn”. Y tay chân đã không còn tê nữa, rón rén đưa tay áo lên che miệng, rút miếng vải nút miệng ra.

Hải lão công đang chăm chú nhìn vào mặt Mao Thập Bát, không thấy Vi Tiểu Bảo ngấm giở trò ma, y thấy Mao Thập Bát giọng nói về mặt dữ tợn, cười khê nói “Ta lại tưởng các hạ là do Bình Tây vương phái lên kinh, té ra đoán lầm”.

Mao Thập Bát nghĩ thầm “Lần này bị bắt ở Bắc Kinh, chuyện xảy ra dưới chân hoàng đế, muốn thoát thân thì không thể được rồi. Cọp chết để da, người ta chết để tiếng. Mao Thập Bát chết không hề gì, chứ làm người thì không thể hàm hồ”. Thấy Vi Tiểu Bảo đang mở to mắt tròn xoe nhìn mình, bèn cao giọng nói “Nói thật với ngươi, ta ở phương nam nghe giang hồ nói Ngao Bái là Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ, nào là đánh chết bò điên, chân đá hổ báo, nói tới mức hoa bay loạn trời. Họ Mao ta không phục, nên tới Bắc Kinh, muốn tỷ thí với y”.

Hải lão công thở dài một tiếng, nói “Ngươi muốn tỷ võ với Ngao Thiệu bảo à? Ngao Thiệu bảo quan tới cực phẩm, ở Bắc Kinh sau hoàng thượng, hoàng thái hậu thì phải kể tới Ngao Thiệu bảo. Lão huynh có chờ ở Bắc Kinh mười tám năm cũng chưa chắc đã được gặp mặt, làm sao tỷ thí với y?”.

Mao Thập Bát lúc đầu còn cho rằng Hải lão công sử dụng tà thuật, về sau huyết đạo trên lưng bị phong tỏa, lúc ấy mới từ từ giải khai, đã biết đó là võ thuật nội công thượng thừa. Xem khẩu âm diện mạo của lão thái giám này thì dường như là người Mãn, mình đánh không lại cả một người Mãn già nua bệnh hoạn, còn nói tỷ võ cái gì với Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ? Y lúc ác chiến với bọn Sử Tùng dưới núi Đắc Thắng ở Dương Châu, tuy tình

thế nguy cấp vẫn không hề sợ hãi, nhưng lúc ấy đối diện lão thái giám như con quỷ bệnh hoạn này lại bất giác hào khí tiêu tan, cuối cùng thở dài một tiếng.

Hải lão công hỏi “Các hạ còn muốn tỷ võ với Ngao Bái nữa không?”. Mao Thập Bát nói “Xin hỏi võ công của Ngao Bái so với tôn giá thì được mấy phần?”. Hải lão công cười khê một tiếng, nói “Ngao Thiếu bảo là cố mệnh đại thần, ra tướng văn vào tướng võ, phú quý tới mức cực phẩm, vinh hoa không ai sánh bằng. Ta là hạng người hèn hạ số phận long đong, so với Ngao Thiếu bảo thì một người trên trời, một người dưới đất, làm sao sánh được?”. Ý là nói thân phận địa vị của hai người, chú về chuyện võ công thì tránh né không nhắc tới. Mao Thập Bát nói “Nếu võ công của Ngao Bái chỉ bằng một nửa người thì ta đã ngàn vạn lần không phải là đối thủ”. Hải lão công cười khê nói “Lão huynh quá khiêm tốn rồi. Theo lão huynh thấy, công phu thô thiển của ta so với Trần Cận Nam thì ra sao?”.

Mao Thập Bát nhảy bật dậy, hỏi “Người... người... người nói gì?”. Hải lão công nói “Ta là hỏi Tổng đà chủ Trần Cận Nam của quý hội. Nghe nói Trần Tổng đà chủ luyện Ngung huyết thân thảo, nội công cực cao, không ai lường được, chỉ đáng tiếc không có duyên gặp mặt một lần, kẻ hèn hạ như ta không có phúc báu kiến Trần Tổng đà chủ”. Mao Thập Bát nói “Ta không phải là người Thiên địa hội, cũng không có phúc gặp mặt Trần Tổng đà chủ. Nghe nói Trần Tổng đà chủ võ công cực cao, nhưng rốt lại cao tới mức nào thì ta cũng không biết”.

Hải lão công thở dài một tiếng, nói “Mao huynh, ta đã sớm biết ngươi là một hảo hán, với thân thủ của người

như thế, sao không theo ra sức cho hoàng gia ? Tương lai làm tới Đê đốc, Tướng quân cũng không phải khó. Theo Thiên địa hội gây loạn làm phản, ờ...", lắc lắc đầu nói tiếp "Thì không có kết thúc gì tốt đẹp đâu. Ta có lời hay muốn khuyên, chẳng bằng ngươi tìm ngựa lại trên bờ vực, ra khỏi Thiên địa hội đi".

Mao Thập Bát nói "Ta... ta... ta không phải là người Thiên địa hội". Đột nhiên cao giọng nói "Ta không phải là kẻ hèn nhát không dám nhận. Họ Mao ta chỉ mong được gia nhập Thiên địa hội, chỉ là trước nay không có ai dẫn kiến. Trên giang hồ có câu *Làm người không biết Trần Cận Nam, Có tiếng anh hùng cũng uống phỉ*. Hải lão công, câu ấy chắc ngươi cũng đã nghe rồi. Họ Mao đường đường là người Hán, tuy chưa vào Thiên địa hội, nhưng quyết ý phản Thanh phục Minh, lẽ nào có chuyện đầu hàng Mãn Thanh đi làm Hán gian ? Ngươi mau giết ta đi ! Họ Mao ta giết người đốt nhà, phạm tội rất lớn, vốn rất đáng chết, chỉ là chưa gặp mặt Trần Cận Nam, có chết cũng có chỗ không nhắm được mắt".

Hải lão công nói "Người Hán các ngươi không phục người Mãn lấy được thiên hạ vốn cũng không có gì sai. Ta kính phục ngươi là một hảo hán, hôm nay cũng không giết ngươi, để ngươi đi gặp Trần Cận Nam xong, chết cũng nhắm mắt. Mong ngươi gặp y càng sớm càng tốt, lúc gặp nhớ nói Hải lão công rất muốn gặp y, muốn lãnh giáo xem công phu Ngung huyết thần trảo của y rồi lại lợi hại tới mức nào, mong y sớm giá lâm kinh thành. Ờ, lão già này cũng không còn sống được bao lâu, Trần Tổng đà chủ mà không tới Bắc Kinh sớm, ta cũng không sao gặp được y nữa. Ha ha, *Làm người không biết Trần Cận Nam, Có*

tiếng anh hùng cũng uống phí! Trần Cận Nam rút lại anh hùng thế nào mà nổi tiếng trên giang hồ như thế?”.

Mao Thập Bát nghe y nói thả mình đi, vô cùng bất ngờ, đứng lên định đi. Hải lão công nói “Người còn chờ gì mà chưa đi đi?”. Mao Thập Bát nói “Vâng!”. Rồi quay lại kéo tay Vi Tiểu Bảo, cũng định nói vài câu, nhưng không biết nói gì thì tốt.

Hải lão công lại thở dài một tiếng, nói “Uống cho người đi lại giang hồ nhiều năm mà một chút quy củ ấy cũng không biết. Người không để lại chút gì, lại muốn cứ thế đi thẳng à?”.

Mao Thập Bát nghiêng rặng nói “Không sai, họ Mao ta thô莽 sơ suất. Tiểu huynh đệ cho mượn thanh đao, để ta chặt cánh tay trái đưa người”. Nói xong chỉ chỉ ngón chủ thủ cạnh tiểu thái giám Tiểu Quế tử. Thanh chủ thủ này dài khoảng tám tấc, mới rồi Tiểu Quế tử dùng để cắt dây trói cho y.

Hải lão công nói “Cánh tay trái cũng chưa đủ”. Mao Thập Bát sắc mặt xám xanh nói “Người muốn chặt luôn tay phải của ta à?”. Hải lão công gật đầu nói “Không sai, cả hai cánh tay. Vốn là ta còn muốn lấy luôn hai mắt của người, khác... khác..., nhưng người muốn gặp Trần Cận Nam một lần, không có mắt thì không thấy y được. Thôi thế này, người tự móc mắt trái, để lại mắt phải!”.

Mao Thập Bát lùi lại hai bước, thả tay Vi Tiểu Bảo ra, chưởng trái giơ lên, chưởng phải chênh chếch ra thế Tê ngư vọng nguyệt, nghĩ thầm “Người muốn móc mắt

trái ta, còn chặt hai tay, một kẻ tàn phế như thế thì làm sao sống được nữa? Chẳng bằng liều mạng với người, chết dưới chuồng của người cũng được”.

Hải lão công không nhìn ngó gì tới y, vẫn không ngớt ho sù sụ, càng ho càng dữ, cuối cùng thì thở dốc, bộ mặt vốn vàng vọt đột nhiên đỏ bừng lên. Tiểu Quế tử nói “Công công, uống một tể thuốc nữa nhé?”. Hải lão công không ngừng lắc đầu, vẫn ho sù sụ không ngớt, ho tới lúc cuối, nhin không được đứng lên, tay trái bóp vào cổ họng, dặng vẻ vô cùng thống khổ.

Mao Thập Bát nghĩ thầm “Bây giờ mà không chạy thì còn đợi đến lúc nào?”. Rồi tung người lên, kéo tay Vi Tiểu Bảo vọt ra ngoài cửa phòng.

Hải lão công ngón cái và ngón trỏ tay phải bấu mép bàn một cái, lập tức bẻ ra một mẩu gỗ, vù một tiếng búng ra. Mao Thập Bát đang sải chân nhảy ra, mảnh gỗ ấy đánh vào huyết Phục thố trên chân phải y, lập tức chân phải nhũn ra, quỳ luôn xuống đất. Kế đó lại vù một tiếng, lại một mẩu gỗ nữa búng tới, huyện đạo chân trái của Mao Thập Bát lại bị đánh trúng, trong tiếng ho sù sụ của Hải lão công, cùng Vi Tiểu Bảo nhất tề ngã lăn ra.

Tiểu Quế tử nói “Uống thêm nửa tể thì có quá nửa không hề gì”. Hải lão công nói “Được, được, chỉ là... chỉ là một chút thôi, nhiều hơn thì nguy... nguy hiểm lắm”. Tiểu Quế tử ứng tiếng “Vâng!”, rồi đưa tay vào bọc y lấy gói thuốc ra, xoay người bước vào phòng trong mang ra

một chén rượu, mở gói thuốc ra, đưa ngón tay út, dùng móng tay khều lên một chút thuốc bột. Hải lão công nói “Quá... quá nhiều...”. Tiểu Quế tử nói “Vâng!”. Rồi khều một ít thuốc bột trong móng tay vào bao, nhìn nhìn Hải lão công. Hải lão công gật gật đầu, gập người xuống lại ho sù sù, đột nhiên thân hình chúi về phía trước ngã xuống đất không động dậy nữa.

Tiểu Quế tử cả kinh, vội vàng bước tới đỡ, kêu lên “Công công, công công, sao thế?”. Hải lão công thở hổn hển nói “Mau... mau... đỡ... đỡ ta... vào chum... chum nước... để ngâm... ngâm...”. Tiểu Quế tử nói “Vâng!”, rồi dùng sức đỡ y lên. Hai người lò dò bước vào phòng trong, kế đó nghe tiếng nước đổ vào chum.

Vì Tiểu Bảo nhìn thấy tất cả, bèn rón rén đứng lên, nhón chân đi tới cạnh bàn, đưa ngón tay út ra khều luôn ba móng tay thuốc bột dốc vào chén rượu, lại sợ không đủ, lại khều thêm hai lần nữa, rồi lắc lắc gói thuốc mở ra trở lại cho mất vết móng tay của mình trên đó. Chỉ nghe Tiểu Quế tử ở phòng trong nói “Công công, đã đỡ chưa? Đừng ngâm lâu quá”. Hải lão công nói “Nóng quá... nóng... như lửa đốt”. Vì Tiểu Bảo nhìn thấy thanh chủ tử đặt trên bàn, lập tức cầm vào tay, quay về cạnh Mao Thập Bát nằm phục xuống đất.

Qua không bao lâu, có tiếng dội nước, Hải lão công toàn thân ướt đầm, được Tiểu Quế tử đỡ từ phòng trong bước ra, lại không ngừng ho sù sù. Tiểu Quế tử bung chén rượu lên kê vào miệng y. Hải lão công ho sù sù không ngừng, lại không uống được. Vì Tiểu Bảo quả tìm cơ hộ muốn vọt ra khỏi lồng ngực. Hải lão công nói “Nếu

không cần uống... thì tốt nhất là đừng... đừng uống thuốc này". Tiểu Quế tử nói "Vâng!", rồi đặt chén rượu lên bàn, gói kỹ gói thuốc lại cho vào bọc Hải lão công. Nhưng Hải lão công lại cất tiếng ho, chỉ chỉ vào chén rượu. Tiểu Quế tử bung chén rượu lên đưa tới miệng y, lần này Hải lão công uống một hớp cạn sạch.

Mao Thập Bát không kìm được, bất giác "A" một tiếng. Hải lão công nói "Người... nếu người muốn... nói gì...", đột nhiên chất một tiếng, cái ghế đổ ra, y thân hình chúi xuống bàn, cái ngã này lực đạo rất mạnh, chất rắc rắc hai tiếng, cái bàn lại lật xuống, cả người lẫn bàn lăn xuống đất.

Tiểu Quế tử cả kinh, kêu lớn "Công công, công công!", rồi bước qua đỡ, lưng quay về phía hai người Mao Thập Bát và Vi Tiểu Bảo. Vi Tiểu Bảo rón rén nhảy bật dậy, giơ chủ thủ lên đâm mạnh vào lưng y. Tiểu Quế tử hự khê một tiếng, lập tức mất mạng. Hải lão công vẫn nằm dưới đất, tay chân giật giật.

Vi Tiểu Bảo nhắc chủ thủ lên nhăm thẳng vào búi tâm Hải lão công, lại định đâm xuống. Đúng lúc ấy Hải lão công ngẩng đầu lên nói "Tiểu... Tiểu Quế tử, thuốc này không phải". Vi Tiểu Bảo chỉ hoảng sợ mất vía, ngọn chủ thủ đâu còn dám đâm xuống? Hải lão công quay người lại, vươn tay một cái nắm cứng cổ tay trái của Vi Tiểu Bảo, nói "Tiểu Quế tử, thuốc mới rồi có lầm không?".

Vi Tiểu Bảo lúng búng đáp "Không... không lầm đâu". Chỉ cảm thấy cổ tay trái như bị một cái vòng sắt siết chặt, đau thấu tận xương, hoảng sợ rút thanh chủ thủ bên tay phải lại hơn một thước.

Hải lão công run lên nói “Mau... mau thấp đuốc lên. Tối om om thế này, không... không nhìn thấy gì cả”.

Vi Tiểu Bảo rất kinh ngạc, nển rõ ràng đang thấp, tại sao y nói là tối om om, nghĩ “Hay là y mù rồi?”. Bèn nói “Nén không tắt, công công, người... người không nhìn thấy sao?”. Y và Tiểu Quế tử đều nói giọng trẻ con, nhưng Tiểu Quế tử nói giọng người Bất kỳ, nhất thời làm sao học được, chỉ còn cách lúng ba lúng búng, chỉ mong Hải lão công không phát giác ra.

Hải lão công kêu lên “Ta... ta không thấy gì, ai nói là nén đang thấp? Mau thấp nển lên!”. Nói xong buông cổ tay Vi Tiểu Bảo ra. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng, vâng!”. Rồi vội vàng bước ra, sải chân chạy tới cạnh giá nén gần trên tường, đưa tay phẩy quanh giá nén một vòng, phát ra tiếng leng keng, nói “Thấp lên rồi!”.

Hải lão công nói “Cái gì ? Nói bậy ! Sao không thấp nển lên...”. Câu nói chưa dứt, toàn thân run lên, lật người nằm ngửa ra.

Vi Tiểu Bảo ra hiệu cho Mao Thập Bát trốn đi. Mao Thập Bát vẫy vẫy y, muốn y cùng trốn. Vi Tiểu Bảo xoay người bước ra cửa, lại nghe Hải lão công rên lên “Tiểu... Tiểu Quế tử, Tiểu... Quế tử... người...”. Vi Tiểu Bảo ứng tiếng đáp “Dạ, tôi ở đây!”, tay trái xua lia lia ra hiệu bảo Mao Thập Bát trốn trước rồi sẽ nói chuyện, mình sẽ tìm cách thu xếp Hải lão công.

Mao Thập Bát chống tay định đứng dậy, nhưng huyết đạo hai chân bị phong tỏa, bèn đưa tay mò mẫm huyết đạo trên lưng và dưới chân, dùng kinh lực ấn mạnh, nhưng không thấy nhúc nhích gì, nghĩ thầm “Hai chân

mình không sao động dây, chỉ còn cách bò ra ngoài. Thằng tiểu tử này khôn ngoan lanh lợi, một đứa nhỏ thì người ta không chú ý lắm, y muốn thoát thân không khó, chứ nếu thêm mình nữa, một khi gặp địch nhân, lại liên lụy luôn tới y". Lúc ấy vung vung tay về phía Vi Tiểu Bảo, hai tay chống xuống đất từ từ bò ra ngoài.

Hải lão công rên khê một chấp, rên lớn một chấp. Vi Tiểu Bảo không dám bỏ đi, sợ y phát giác ra Tiểu Quế tử đã chết, làm ầm lên, thủ hạ của y đổ tới bao vây thì mình và Mao Thập Bát nhất định khó thoát thân, nghĩ thầm "Tai họa này đều là mình gây ra. Mao đại ca hai chân không thể đi lại, không biết mất bao lâu mới chạy xa được. Mình ở đây lâu một khắc là tốt thêm một khắc. Chỉ cần lão rùa đen Hải lão công không phát giác mình là hàng giả thì không có chuyện gì. Lão rùa đen này mắc bệnh tới mức thần trí không còn tỉnh táo, đợi y ngất đi, mình sẽ một dao giết chết y rồi bỏ trốn".

Qua một lúc, chợt nghe xa xa vang tới tiếng cóc cóc keng keng, là tiếng báo canh, đã đến canh một. Vi Tiểu Bảo thấy ánh lửa lóe lên, ngọn nến bên trái đã cháy hết, bèn lập tức thổi tắt, nhìn thấy xác Tiểu Quế tử nằm co quắp, vô cùng sợ sệt "Người này bị mình giết, y biến thành ma, có tới đòi mạng mình không?". Lại nghĩ "Đợi đến lúc trời sáng thì khó thoát thân, phải nhân lúc đêm tối trốn đi".

Nhưng Hải lão công rên rĩ không ngớt, thủy chung vẫn không ngất đi, y nằm ngửa dưới đất, Vi Tiểu Bảo dù lớn mật hơn cũng không dám nhấc chủ thủ lên đâm vào ngực hoặc bụng y, biết lão nhân này võ công vô cùng

lợi hại, chỉ cần mũi dao chạm vào da y, y sẽ lập tức biết ngay, một chuồng đánh ra, mình ắt phải vỡ sợ. Lại qua một lúc, ngọn nến kia cũng tắt.

Trong bóng đêm, Vi Tiểu Bảo nghĩ tới xác Tiểu Quế tử ngay sát bên cạnh, lại càng sợ sệt, chỉ mong bỏ trốn ngay, nhưng chỉ cần hơi nhúc nhích, Hải lão công lại rên lên “Tiểu... Tiểu Quế tử, ngươi... ngươi có ở đó không?”. Vi Tiểu Bảo chỉ còn cách nói “Tôi ở đây!”.

Qua hơn nửa giờ, y rón rén bò ra ngoài cửa. Hải lão công lại gọi “Tiểu Quế tử, ngươi đâu rồi?”. Vi Tiểu Bảo nói “Tôi... tôi đi tiểu”. Hải lão công nói “Tại... tại sao lại không đi tiểu ở phòng trong?”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng, vâng”.

Y bước vào phòng trong, nhưng trước nay chưa từng tới đây, vừa bước vào được hai bước thì bình một tiếng, đầu gối vấp phải chân bàn. Hải lão công ở ngoài hỏi “Tiểu... Quế tử, ngươi... ngươi làm gì thế?”. Vi Tiểu Bảo nói “Không... không có gì”, rồi đưa tay sờ soạng, mò được dao lửa đá lửa trên bàn, vội đánh lửa đốt một mảnh giấy, thấy trên bàn đặt hơn mười ngọn nến lập tức châm vào một ngọn, cắm lên giá nến.

Thấy trong phòng có một cái giường lớn, một cái giường nhỏ, đoán là chỗ ngủ của Hải lão công và Tiểu Quế tử. Trong phòng có mấy cái rương, một cái tủ, ngoài ra không có vật gì. Phía đông đặt một cái chum nước, rõ ràng mười phần to lớn, dưới đất còn một vũng nước. Y đang dòm ngó xem có cửa sổ để trốn không, Hải lão công lại từ bên ngoài kêu lên “Sao ngươi còn chưa đi tiểu đi?”.

Vi Tiểu Bảo cả kinh “Tại sao y cứ kêu réo mình mãi thế? Chẳng lẽ y nghe giọng thấy không đúng, đã nảy ý nghi ngờ sao? Nếu không thì mình đi tiểu hay không có liên quan gì tới y?”. Lập tức ứng tiếng đáp “Vâng!”. Rồi mò cái hồ đi tiểu dưới chiếc giường nhỏ ra, vừa tiểu tiện vừa tính toán, thấy cửa sổ cài rất chặt, cánh nào cũng dùng giấy dán kín, đoán là Hải lão công ho rất dữ, sợ lạnh nên một chút gió lạnh cũng không cho lọt vào. Nếu dùng sức mở cửa sổ ra thì nhất định Hải lão công sẽ nghe thấy, có quá nửa chưa chui ra được bên ngoài đã bị bắt rồi.

Y quan sát khắp phòng, nghĩ cách thoát thân, nhưng ngay cả lỗ chó chui mèo chui cũng không có một cái, nếu bỏ trốn từ phòng ngoài nhất định sẽ bị Hải lão công phát giác, đảo mắt một cái, thấy dưới chân giường Tiểu Quế tử có một bộ quần áo mới, tâm niệm nhất động, vội cởi áo quần của mình ra, khoác bộ quần áo mới vào.

Hải lão công lại ở bên ngoài kêu “Tiểu Quế tử, người... người làm gì thế?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ra ngay đây, ra ngay đây!”, rồi vừa cài cúc áo vừa bước ra, nhặt mũ của Tiểu Quế tử đội lên, nói “Nén tắt rồi, để tôi đi thắp”. Rồi bước vào phòng trong, lấy ra hai ngọn nến đốt lên.

Hải lão công thở dài một tiếng, hạ giọng nói “Người đang thắp nến thật sao?”. Vi Tiểu Bảo nói “Thật mà, chẳng lẽ người không nhìn thấy?”. Hải lão công im lặng hồi lâu, ho vài tiếng mới nói “Ta biết thuốc này không uống nhiều được, chỉ là ho tới mức... tới mức... khổ quá, hừ, tuy mỗi lần chỉ uống một ít, nhưng tháng ngày tích lại, độc tính quá nặng, cuối cùng... cuối cùng thì bị hỏng mất”. Vi Tiểu Bảo trong lòng sực hiểu “Lão khốn này không biết là mình cho

thêm thuốc vào rượu, còn cho rằng uống thuốc lâu ngày, chất độc tích lại bây giờ mới phát tác”.

Chỉ nghe Hải lão công nói “Tiểu Quế tử, ngày thường công công đối xử với người ra sao?”. Vì Tiểu Bảo nửa điểm cũng không biết Hải lão công ngày thường đối xử với Tiểu Quế tử ra sao, vội nói “Tốt lắm mà”. Hải lão công nói “Ồ, công công hiện đã... mù rồi, trên đời này chỉ còn người chiếu cố ta, người có rời xa công công, không... không đếm xỉa tới ta nữa không?”. Vì Tiểu Bảo nói “Tôi... đương nhiên không làm thế”. Hải lão công nói “Câu ấy có thật không?”.

Vì Tiểu Bảo vội nói “Tự nhiên không giả chút nào”, trả lời hoàn toàn không do dự, mà giọng nói thành khẩn, nghĩ Hải lão công không thể không vô cùng cảm động. Y lại nói “Công công, người không có ai làm bạn, nếu tôi không làm bạn với người, thì ai tới làm bạn với người? Tôi thấy mắt người bị bệnh vài hôm sẽ khỏi, không cần phải lo lắng đâu”.

Hải lão công thở dài một tiếng, nói “Không khỏi được đâu, không khỏi được đâu!”. Qua một lúc lại hỏi “Gã họ Mao bỏ trốn rồi à?”. Vì Tiểu Bảo nói “Vâng!”. Hải lão công nói “Thằng nhỏ y dốt theo bị người giết chết phải không?”. Vì Tiểu Bảo tim đập thình thịch, nói “Vâng! cái xác... cái xác y tính thế nào?”.

Hải lão công thoáng trầm ngâm rồi nói “Chúng ta giết người trong phòng, để người ta biết được, tra vấn ra thì ầm ĩ lắm. Người... người đi lấy cái rương thuốc của ta ra đây”. Vì Tiểu Bảo nói “Vâng!”, rồi bước vào phòng trong, không thấy rương thuốc, bèn kéo hộc tủ ra, tìm trong từng ngăn từng ngăn.

Hải lão công đột nhiên tức giận nói “Người làm gì thế ? Ai... ai bảo người lục lọi học tủ của ta ?”. Vì Tiểu Bảo hoảng sợ nhảy dựng lên, tự nhủ “Té ra không được mở cái tủ này”, liền nói “Tôi tìm rương thuốc mà, không biết để ở đâu nữa”. Hải lão công tức giận nói “Nói bậy, rương thuốc ở đâu mà cũng không biết”.

Vì Tiểu Bảo nói “Tôi... tôi giết người xong, trong lòng... trong lòng rất hoảng sợ. Công... công công người lại mù mắt, tôi... tôi hồ đồ mất rồi”. Nói tới đoạn cuối lại òa một tiếng khóc to. Y không biết rương thuốc ở chỗ nào, chỉ sợ chuyện này bị lộ ra, nhưng nói khóc là khóc, quả thật không có gì khó.

Hải lão công nói “Hừ, thằng nhỏ này, giết một người thì có gì quan trọng ? Rương thuốc trong cái rương thứ nhất ấy”.

Vì Tiểu Bảo sứt sứt nói “Là... là... tôi... tôi sợ quá”. Thấy hai cái rương đều dùng ống khóa đồng khóa lại, lại không biết chìa khóa để đâu, bèn đưa tay kéo ống khóa một cái, ống khóa theo tay bật ra, té ra hoàn toàn chưa khóa lại, kêu thầm “Thật may mắn! Nếu mình không biết sự cổ quái của ống khóa này, lão rùa đen nhất định sẽ nảy ý nghi ngờ”. Bèn mở ống khóa, mở cái rương ra, thấy trong rương phần lớn là quần áo, bên trái có một cái rương thuốc các thầy thuốc vẫn dùng, lập tức cầm lên bước ra phòng ngoài.

Hải lão công nói “Khều một ít Hóa thi phấn tiêu hủy xác chết đi”. Vì Tiểu Bảo ứng tiếng “Vâng”. Bèn kéo một cái học nhỏ trong rương thuốc ra, chỉ thấy trong học có nhiều bình sứ màu sắc hình dáng khác nhau, cũng

không biết Hóa thi phẩn trong bình nào, bèn hỏi “Trong bình nào thế?”. Hải lão công nói “Thằng nhỏ này sao hôm nay lại hồ đồ như thế, đúng là sợ quá mụ người rồi phải không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Tôi... tôi sợ lắm, công công mất người... sẽ... sẽ khỏi chứ?”. Trong ngữ khí có vẻ rất quan tâm tới bệnh của y, lại vô cùng thân thiết.

Hải lão công tựa hồ hơi cảm động, đưa tay vuốt khề lên đầu y, nói “Cái bình tam giác màu xanh có điểm trắng là đúng. Loại thuốc bột này rất quý, chỉ cần một đầu tăm là đủ rồi”.

Vi Tiểu Bảo nói “Vâng, vâng!”, rồi mở nút cái bình tam giác màu xanh có điểm trắng ra, lấy trong rương thuốc ra một tờ giấy, trút ra một ít thuốc bột, rồi lập tức đổ lên xác Tiểu Quế tử.

Nhưng qua nửa ngày không thấy động tĩnh gì, Hải lão công nói “Thế nào?”. Vi Tiểu Bảo nói “Không thấy gì cả”. Hải lão công nói “Có rắc đúng vào máu y không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ồ, tôi quên mất!”. Lại trút ra một ít thuốc, rắc vào chỗ vết thương. Hải lão công nói “Hôm nay ngươi thật kỳ lạ, ngay giọng nói cũng khác hẳn”.

Đúng lúc ấy, chỉ thấy vết thương trên xác Tiểu Quế tử xèo xèo vang thành tiếng, một làn khói nhẹ bốc lên, từ vết thương không ngừng có nước vàng chảy ra, màn khói dần dần dày lên, nước vàng chảy ra cũng càng nhiều, bốc lên mùi vừa chua vừa khét, nhìn thấy vết thương càng lúc càng to ra. Da thịt cái xác gặp nước vàng thì lập tức bốc khói, từ từ hóa thành nước, cả quần áo cũng thế.

Vi Tiểu Bảo nhìn thấy chỉ há hốc miệng, lấy bộ quần áo của mình vút lên cái xác, lại nhìn thấy đôi hài dưới

chân mình đã rách, vôi lột đôi hài của Tiểu Quế tử đi vào chân, vứt đôi hài rách vào vũng nước vàng.

Khoảng hơn một giờ, xác Tiểu Quế tử và quần áo giày tất đều đã tiêu hủy hết, chỉ còn một vũng nước vàng. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Bây giờ mà lão rùa đen này ngất đi thì thật không gì tốt hơn, mình cứ đẩy y vào vũng nước, trong nháy mắt cũng khiến y một mảnh xương cũng không còn”.

Có điều Hải lão công không ngừng ho sù sù, không ngừng thở hỗn hển, nhưng lại không chịu ngất đi.

Nhìn thấy ngoài cửa sổ sáng ra, trời bắt đầu sáng, Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Mình đã thay quần áo, cứ đường hoàng đi ra, cũng không ai nhận ra mình, không cần lo lắng”.

Hải lão công chợt nói “Tiểu Quế tử, trời sáng nhanh quá, đúng không?”. Vi Tiểu Bảo đáp “Vâng”. Hải lão công nói “Người múc nước rửa sạch dưới đất, chứ mùi này khó ngửi lắm”. Vi Tiểu Bảo vâng dạ, quay vào phòng trong, múc trong cái chum ra vài bầu nước dội lên vũng nước vàng dưới đất.

Hải lão công lại nói “Ăn cơm trưa xong thì đi đánh bạc với họ”. Vi Tiểu Bảo vô cùng kinh ngạc, tưởng y nói ngược, bèn nói “Đánh bạc à, tôi không đi đâu! Người mất đã bị bệnh, tôi làm sao đi chơi một mình?”. Hải lão công tức giận nói “Ai nói đi chơi? Ta dạy người mấy tháng, thua mấy trăm lượng bạc, làm đi làm lại cũng vì việc lớn ấy, mà người lại không nghe lời ta à?”.

Vi Tiểu Bảo không hiểu dụng ý của y, chỉ đành hàm hồ đáp “Không... không phải không nghe lời người, có điều người không được khỏe, lại ho rất dữ, tôi đi làm... làm việc ấy thì không có ai chiếu cố cho người”. Hải lão công nói “Người làm việc này cho ta còn quan trọng hơn tất cả mọi việc. Người gieo lại thử xem”. Vi Tiểu Bảo nói “Gieo thử à? Gieo... gieo cái gì?”. Hải lão công tức giận nói “Mau lấy xúc xắc ra, cứ đùn đẩy mãi, chỉ vì không chịu khổ công nên luyện tập bấy lâu mà vẫn không tiến bộ”.

Vi Tiểu Bảo nghe nói gieo xúc xắc tinh thần lập tức phấn chấn, y ở Dương Châu ngoài việc nghe kể chuyện thì phần lớn thời gian là gieo xúc xắc đánh bạc với người ta, tuy còn nhỏ tuổi nhưng trong phố lớn hẻm nhỏ ở Dương Châu cũng đã là một tay hảo thủ, chỉ là không biết xúc xắc để ở đâu, bèn nói “Suốt ngày lo lắng văng đầu hoa mắt, không biết mấy viên xúc xắc để ở đâu nữa?”.

Hải lão công cười “Không làm được cái gì cả, nghe nói tới xúc xắc là sợ vỡ mật, có thua cũng không phải thua tiền của người. Xúc xắc không phải để trong rương sao?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Cũng không biết đúng không”, bèn bước vào phòng mở rương ra, giở lên giở xuống, trong một cái hộp bọc gấm quả nhiên thấy một cái bát sứ nhỏ, trong bát có sáu hạt xúc xắc. Đây quả thật là tha hương ngộ cố tri, không nhận được reo lên một tiếng, bốc sáu hạt xúc xắc lên, lại reo lên một tiếng. Vốn là không những gặp được bạn quen mà còn là bạn rất thân thiết, sáu hạt xúc xắc này vừa vào tay, lập tức biết ngay là xúc xắc của bọn cò bạc bịp bên trong có rút thủy ngân.

Y bưng cái bát và xúc xắc ra tới cạnh Hải lão công, nói “Người quả thật muốn tôi đi đánh bạc à? Một mình người ở đây không có ai hầu hạ, có được không?”.

Hải lão công nói “Người dùng lạng nặng nữa, hạn cho người trong mười lần gieo phải ra được một nước Thiên”.

Vì Tiểu Bảo gieo xúc xắc đánh bạc, xúc xắc hoặc dùng bốn hạt, hoặc dùng sáu hạt, nếu dùng sáu hạt thì phải gieo được bốn hạt như nhau, hai hạt còn lại thành một đôi, hai hạt sáu điểm là nước Thiên, hai hạt một điểm là nước Địa, lấy đó để so lớn nhỏ. Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm “Xúc xắc này có rút thủy ngân, nếu bảo mình gieo mười lần mới ra được một nước Thiên thì cũng quá coi thường lão tử”. Nhưng dùng xúc xắc rút thủy ngân tác tệ so với dùng xúc xắc đồ chì còn khó hơn nhiều, y gieo bốn năm lần đều không ra, đến lần thứ sáu thì được hai hạt sáu điểm, ba hạt ba điểm, một hạt bốn điểm. Nếu bốn hạt xúc xắc này đều được ba điểm thì đã được nước Thiên, y ngón trỏ gạt khê một cái, lật hạt điểm bốn thành điểm ba, vỗ tay reo lên “Hay, hay, đây không phải là điểm Thiên sao?”.

Hải lão công nói “Đừng khinh ta không nhìn thấy, đưa qua cho ta sờ xem nào”. Rồi đưa tay vào bát mò một cái, quả nhiên trong sáu hạt có bốn hạt ba hạt, hai hạt sáu điểm. Hải lão công nói “Hôm nay vận khí rất may, gieo cho ta nước Mai hoa xem”.

Vì Tiểu Bảo bốc xúc xắc lên, đang định gieo xuống chợt động tâm niệm “Xem khẩu khí của y thì bản lĩnh gieo xúc xắc của con rùa đen nhỏ Tiểu Quế tử rất tầm thường, mình lại muốn thế nào gieo ra được thế ấy, nhất

định sẽ khiến lão rùa đen nghi ngờ”. Bèn vận thủ kinh liên tiếp gieo luôn sáu bảy lần không được, sau mỗi lần gieo lại thở dài một tiếng.

Hải lão công nói “Gieo được chưa?”. Vì Tiểu Bảo nói “Dạ... dạ...”. Hải lão công hừ một tiếng, đưa tay vào bát mò, thấy bốn hạt hai điểm, một hạt bốn điểm, một hạt năm điểm, là nước Cửu điểm. Hải lão công nói “Thủ kinh còn sai một chút, Mai hoa lại thành Cửu điểm. Có điều Cửu điểm cũng không kém, ngươi thử nữa đi”.

Vì Tiểu Bảo gieo mười bảy mươi tám lần, được một nước Trường tam, so với nước Mai hoa chỉ thua một bậc. Hải lão công mò kỹ xong rất vui vẻ nói “Có tiến bộ chút ít, đi thử khí vận xem. Hôm nay mang đi năm mươi... năm mươi lượng bạc”.

Vì Tiểu Bảo mới rồi tìm xúc xắc trong rương, đã thấy hơn mười nén Nguyên bảo. Nói tới đánh bạc ăn tiền vốn là việc bình sinh y thích nhất, chỉ vì một là không có tiền vốn, hai là vì rất hay ăn gian, nên ở Dương Châu ai cũng coi y là cờ bạc bịp, ngoài những người từ nơi khác tới thì không ai chịu mắc lừa y. Lúc ấy vừa định thần, chợt lại được đi đánh bạc, hướng chỉ tiền vốn còn có tới năm mươi lượng, đúng là nằm mơ cũng không thấy, hướng hồ còn mang xúc xắc cờ bạc bịp theo, đúng là thoát khỏi địa ngục lên tận thiên đường, cho dù đánh xong bị chém đầu y cũng không chịu bỏ trốn, chỉ không biết đối phương là ai, vào đó đánh bạc, nếu họ cứ hỏi riết, sẽ lập tức lòi đuôi, lúc ấy thì thật là một chuyện rất khó khăn.

Y mở rương lấy hai đỉnh Nguyên bảo, mỗi đỉnh hai mươi lăm lượng, đang ngưng thần suy nghĩ, định tìm ra

một cách mới có thể lừa Hải lão công đột nhiên ngoài cửa có tiếng người gọi “Tiểu Quế tử, Tiểu Quế tử!”.

Vi Tiểu Bảo bước ra phòng ngoài, lên tiếng trả lời. Hải lão công hạ giọng nói “Họ tới gọi ngươi, ngươi cứ đi đi”. Vi Tiểu Bảo mừng rỡ đang định bước ra, đột nhiên thầm kêu khổ một tiếng, không biết cao thấp “Bọn ma cò bạc này không mù, họ vừa nhìn thấy thì biết ngay mình không phải là Tiểu Quế tử, vậy làm sao thì tốt?”. Chỉ nghe người ngoài cửa gọi “Tiểu Quế tử, ngươi ra đây, có chuyện muốn nói với ngươi”.

Vi Tiểu Bảo nói “Ra ngay đây!”, lập tức quay vào phòng trong, lấy một mảnh vải trắng bịt lên mắt, chỉ để lộ ra hai con mắt và cái miệng, nói với Hải lão công “Tôi đi đây!”. Rồi sải chân bước ra cửa phòng, chỉ thấy ngoài cửa có một hán tử khoảng ba mươi tuổi, hạ giọng hỏi “Ngươi sao thế?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Thua nhiều quá, bị công công đánh sưng mặt”, Người kia cười hì hì, cũng không nghi ngờ gì, hạ giọng hỏi “Có dám đi gỡ lại vốn không?”. Vi Tiểu Bảo kéo tay áo y, đi ra mấy bước, hạ giọng nói “Đừng để công công nghe thấy, đương nhiên muốn gỡ vốn rồi”. Người kia gio ngón tay cái lên, nói “Hảo tiểu tử, giỏi lắm! Vậy thì đi!”.

Vi Tiểu Bảo và y sóng vai cùng đi, thấy người này đầu nhỏ trán nhọn, mặt mũi xanh xao. Đi được vài trượng, người ấy nói “Hai anh em họ Ôn và bọn Bình Uy đều đã tới rồi. Hôm nay ngươi phải khéo tay mới được”. Vi Tiểu Bảo nói “Hôm nay mà không thắng, thì... thì hỏng to!”.

Suốt đường đi đều là hành lang quanh co xuyên qua đình viện hoa viên. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Con mẹ nó, gã tài chủ này đúng là có tiền, xây ngôi nhà to thế này”. Nhìn thấy mái hiên sơn vẽ, rường cột chạm hoa, y cả đời làm sao đã được thấy một ngôi nhà to lớn hoa lệ thế này, liền nghĩ thầm “Lệ Xuân viên của mình ở Dương Châu cũng tính là kỳ viện đẹp đẽ hạng nhất hạng nhì nhưng so với chỗ này thì còn kém xa. Mình mà làm chủ, mở kỳ viện này thì chắc khách chơi thích lắm. Có điều nếu một kỳ viện lớn thế này mà không có một trăm cô nương thì cũng không giống lắm”.

Vi Tiểu Bảo theo người kia đi một lúc, đi vào một gian nhà ngách, qua hai phòng, người kia đưa tay gõ cửa, cóc cóc cóc ba tiếng, cóc cóc hai tiếng, lại cóc cóc cóc ba tiếng. Cánh cửa kết một tiếng mở ra, chỉ nghe thấy tiếng xúc xắc rơi xuống chén leng keng leng keng rất vui tai. Trong phòng đã có năm sáu người, đều phục sức như nhau, đang ngưng thần gieo xúc xắc.

Một hán tử khoảng hai mươi tuổi hỏi “Tiểu Quế tử sao thế?”. Người dốt y vào cười nói “Thua nhiều tiền nên bị Hải lão công đánh”. Người kia cười hắc hắc một tiếng, tặc tặc lưỡi. Vi Tiểu Bảo đứng phía sau, thấy mọi người đang đặt tiền, có người đặt một lượng, có người đặt nửa lượng, đều là phĩnh bằng tre. Y bèn lấy ra một nén Nguyên bảo mua năm mươi cái phĩnh nửa lượng.

Một người nói “Tiểu Quế tử, hôm nay ăn trộm được bao nhiêu tiền để thua thế?”. Vi Tiểu Bảo nói “Phì, cái gì mà ăn trộm với không ăn trộm, thua với không thua? Nói khó nghe quá!”. Y đã định lão rùa đen quân khôn khiếp chửi ầm lên một lúc, chỉ vì phát hiện ra khẩu âm

của mình khác hẳn bọn họ, chửi người càng dễ lời đuôi, nghĩ thâm càng ít mở miệng càng hay, một mặt lưu tâm học giọng nói của họ.

Hán tử dặt y vào cằm phỉnh lên, dáng vẻ ngẩn ngừ. Một người bên cạnh nói “Lão Ngô, ván này nhà cái rui, dặt nhiều vào”. Lão Ngô nói “Được!”, rồi dặt hai lượng, nói “Tiểu Quế tử, thế nào?”. Vì Tiểu Bảo nghĩ thâm “Tốt nhất là đừng để người ta để ý tới mình, không nên thắng nhiều, cũng không nên thua nhiều, không được dặt lớn quá”, lúc ấy bèn dặt nửa lượng. Mọi người không ai đếm xỉa gì tới y.

Người làm cái là một hán tử to béo, mọi người gọi y là Bình đại ca, Vì Tiểu Bảo nhớ Lão Ngô nói trong đám đánh bạc có một người là Bình Uy, thì Bình đại ca này tức là Bình Uy rồi. Chỉ thấy y cầm xúc xúc lên, lắc lắc trong tay, quát “Giết tất!”, rồi gieo xúc xúc xuống bát. Vì Tiểu Bảo lưu tâm nhìn thế tay của y, lập tức yên tâm “Gã này là một Dê đục”. Đối với y thì phạm con bạc không biết gian lận tức là Dê đục. Bình Uy gieo sáu hạt xúc xúc, được nước Ngưu đầu, là điểm lớn trong Đoàn bài.

Những người còn lại lần lượt gieo xúc xúc, có người thua, có người thắng. Lão Ngô gieo được nước Bát điểm, bị thua.

Vì Tiểu Bảo thấy mỗi người gieo xúc xúc, lại kêu thâm trong lòng “Đồ Dê đục!”. Y liên tiếp gọi bảy tiếng “Dê đục”, lập tức càng yên tâm.

Trong bọc y có mang xúc xúc đồ thủy ngân của Hải lão công, định đánh được nửa buổi sẽ lấy ra, thắng được một khoản rồi sẽ tìm cách thu hồi. Thủ pháp gieo xúc

xác giả cố nhiên cực kỳ khó luyện, mà đánh tráo xúc xác giả cũng phải nhanh tay lẹ mắt, giống như làm ảo thuật, trước hết phải khiến người ta chú ý vào chỗ khác, ví dụ đột nhiên đá đổ một cái ghế, hất rơi một chén trà, lúc ánh mắt mọi người đều nhìn vào cái chế hay chén trà thì sẽ đánh tráo xúc xác thật giả. Nhưng nếu là bậc hảo thủ thì cũng không cần dùng thủ đoạn hạ đẳng đá ghế hất chén như vậy, mà thường là ngấm giấu sáu hạt xúc xác trong cổ tay áo, tay quờ sáu hạt xúc xác gieo xuống, xúc xác rơi vào bát là xúc xác trong cổ tay áo, còn sáu hạt xúc xác trong tay đã chuyển qua tay trái, lúc thần không hay quỷ không biết đã nhét vào bọc rồi, nhưng bản lĩnh ấy thì Vi Tiểu Bảo còn chưa học tới.

Có câu “Xúc xác đổ chì, thắng tiền không khó, nếu đổ thủy ngân, điểm sắt thành vàng”. Thủy ngân và chì đều rất nặng, xúc xác bên nhẹ bên nặng thì có thể sử dụng tùy ý mình. Chỉ vì chì là vật cứng, còn thủy ngân lại không ngừng lưu động, nên gieo xúc xác đổ chì rất dễ còn gieo xúc xác đổ thủy ngân cực khó. Xúc xác đổ chì dễ bị người ta phát giác, đồng thời anh có thể gieo được điểm lớn thì đối phương cũng có thể gieo được điểm lớn, nhưng nếu xúc xác đổ thủy ngân mà muốn được bao nhiêu điểm, nếu không có thủ pháp thượng thừa không xong, không phải là bọn con bạc gian lận tầm thường làm được. Vi Tiểu Bảo gieo xúc xác đổ chì thì nắm chắc được sáu bảy phần, còn về xúc xác đổ thủy ngân chỉ nắm chắc được một hai phần. Tuy chỉ một hai phần nhưng trong mười lần gieo mà nắm chắc được một hai lần, đánh trong vài giờ tự nhiên đã chiếm phần thắng rồi. Còn như cao thủ hạng nhất thật sự có thể gieo loại xúc xác bình thường tùy ý, muốn mấy điểm là được mấy điểm, không hề sai

chạy, thì quyết không cần tới xúc xúc đồ chì hay đồ thủy ngân, loại công phu ấy thì trong hàng vạn người không có được một người. Vì Tiểu Bảo cũng chưa từng gặp qua, mà cho dù gặp qua y cũng không nhận ra.

Y thấy đối thủ trong sòng đều là Dê đực, nghĩ thầm đánh tráo xúc xúc không có gì nguy hiểm, nên không vội đánh tráo, lúc y vào cuộc có hai nén nguyên bảo hai mươi lăm lượng, lấy một nén đổi phỉnh, lúc ấy lấy nén còn lại ra đặt cạnh tay trái để làm vốn đánh tráo xúc xúc, nghĩ thầm “Tiểu Quế tử thường thua, mình cũng phải thua trước thắng sau, để người ta khỏi nghi ngờ”. Gieo được vài ván, được một nước Ma lục, tự nhiên là thua.

Cứ thế ván thua ván thắng, gieo lui gieo tới, thua mất năm sáu lượng. Đánh được nửa buổi, mọi người dần dần đặt nhiều hơn, Vì Tiểu Bảo cũng chỉ đặt nửa lượng. Nhà cái Bình Uy xếp mớ phỉnh của y thành một đống, nói “Ít nhất là một lượng, chứ nửa lượng thì không nhận”. Vì Tiểu Bảo lập tức đặt thêm một cái phỉnh. Nhà cái gieo được một nước “Nhân bài”, ăn hết tất cả. Vì Tiểu Bảo giận y không chịu cho mình đặt nửa lượng, lần này quyết ý thắng y, nghĩ thầm “Người không chịu thua nửa lượng, lại nhất định đòi thua một lượng. Hảo tiểu tử, giỏi lắm, tính toán cũng khôn. Nếu ta dùng Thiên bài thắng người thì không phải là hảo hán”. Y tay phải quờ mớ xúc xúc, khuỷu tay trái hất một cái, nén nguyên bảo rơi xuống đất, chát một tiếng trúng ngay bàn chân trái y. Y la lớn một tiếng “Ái chà, đau quá !”, nhảy dựng lên mấy cái. Bảy người kia cười ầm lên, nhìn y cúi xuống nhặt nén nguyên bảo. Vì Tiểu Bảo nhẹ nhàng tráo xúc

xắc, gieo xuống một cái, được bốn hạt ba điểm, hai hạt một điểm, là nước “Địa bài”, vừa vặn hơn “Nhân bài” một bậc. Bình Uy chửi “Con mẹ nó, thằng tiểu quỷ hôm nay may thật”.

Vi Tiểu Bảo trong lòng cả kinh “Không xong, mình thắng thế này người khác sẽ để ý, sẽ nhận ra mình không phải là Tiểu Quế tử”. Lần gieo xúc sắc sau y bèn thua một lượng. Thấy mọi người nhao nhao đặt tiền, có người đặt ba lượng, có người đặt hai lượng, y bèn đặt hai lượng, thắng được hai lượng, ván sau lại thua một lượng.

Đánh đến trưa, Vi Tiểu Bảo đã thắng hơn hai mươi lượng, chỉ là mỗi ván đặt rất ít, không ai để ý. Lão Ngô lại thua sạch ba mươi mấy lượng bạc mang theo, dằng vẻ chán nản, giang hai tay ra một cái, nói “Hôm nay rủi quá, không đánh nữa !”.

Vi Tiểu Bảo đánh bạc mười lần thì có chín lần gian lận lừa người, nhưng lại cực kỳ hào sảng với bạn đánh bạc. Y bình thời thường bị người ta chửi mắng đánh đập, không ai coi y ra gì, nhưng nếu có ai thua sạch tiền, y ắt cho người ấy mượn, người ấy tự nhiên mười phần cảm kích, sẽ nhìn y bằng con mắt khác. Vi Tiểu Bảo bình sinh ngẫu nhiên có cơ hội để làm hảo hán một phen cũng chỉ là cho người ta mượn tiền đánh bạc. Cho dù người kia mượn mà không trả y cũng không để bụng, thật ra tiền ấy cũng quyết không phải tiền lung của y. Lúc ấy thấy Lão Ngô thua sạch định về, lập tức bốc một mớ phỉnh khoảng mười bảy mười tám lượng nhét vào tay y, nói “Người cầm làm vốn, gỡ lại được sẽ trả cho ta”.

Lão Ngô mừng quá lòng mong mỏi, trước nay kẻ đánh bạc không muốn cho người ta mượn tiền, một là vì sợ họ không trả, hai là cảm thấy mình cầm tiền đưa ra, nước bạc sẽ không hay, vốn đang thắng sẽ trở thành nhà thua. Y thấy Vi Tiểu Bảo khẳng khái như thế, vô cùng cao hứng, liền tiếp vỗ vai y, khen ngợi “Hảo huynh đệ, người giỏi lắm!”.

Nhà cái Bình Uy đang may, rất sợ người ta thua sạch tan sòng, hết lời ca ngợi “nghĩa cử” của Vi Tiểu Bảo, nói “Hô hô, Tiểu Quế tử đã thay đổi tính nết, hôm nay không còn nhỏ nhen nữa!”.

Lại đánh một lúc, Vi Tiểu Bảo thắng thêm được bảy tám lượng. Chợt có người nói “Đến giờ com rồi, ngày mai chơi tiếp”. Mọi người vừa nghe ba tiếng “Đến giờ com”, lập tức dừng tay, vội vàng đổi phỉnh lấy bạc. Vi Tiểu Bảo quả thật không kịp đánh tráo lại mớ xúc xắc đổ thủy ngân, nghĩ thầm dù sao bọn Dê đực này cũng không nhận ra, nên cũng không lo lắng.

Vi Tiểu Bảo theo Lão Ngô đi ra, nghĩ thầm “Không biết ăn com chỗ nào?”. Lão Ngô mượn mười mấy lượng bạc lại thua gần hết, bèn nói “Tiểu huynh đệ, mai sẽ trả ngươi”. Vi Tiểu Bảo nói “Anh em mình với nhau, có gì mà gáp?”. Lão Ngô cười nói “Ha ha, thế mới là anh em tốt chứ, ngươi về mau đi, Hải lão công đang chờ com đấy”.

Vi Tiểu Bảo nói “Được”, nghĩ thầm “Té ra là phải về ăn com với lão rùa đen. Bây giờ mà không trốn đi thì còn đợi đến bao giờ?”. Nhìn thấy Lão Ngô đi vào một chỗ sảnh đường, nghĩ thầm “Ở đây nào là đại sảnh, nào là hoa

viên, nào là hồi lang, không biết cổng lớn chỗ nào”, chỉ đành nhắm mắt đi bừa, thỉnh thoảng lại gặp một người ăn mặc như y, nhưng không dám hỏi cổng lớn ở đâu.

Y càng đi càng xa, trong lòng dần dần hoảng sợ “Chẳng bằng trước tiên cứ về chỗ lão rùa đen Hải lão công rồi sẽ tính”. Nhưng lúc ấy cả việc làm sao trở về chỗ Hải lão công cũng đã quên mất đường, đường đi đều khác lạ, thỉnh thoảng nhìn thấy trên sảnh, trên cửa có treo biển ngạch, nhưng y không biết chữ, cũng không tới xem.

Đi thêm một lúc, ngay cả người cũng ít gặp, trong bụng đói sôi thành tiếng. Y đi qua một cánh cửa vòm, thấy bên trái có một gian nhà, cánh cửa khép hờ, bước tới cạnh cửa đột nhiên ngửi thấy mùi thức ăn thơm phức bốc ra, bất giác chảy nước bọt, nhẹ nhàng đẩy cửa thò đầu vào nhìn.

Chỉ thấy trên bàn đặt mười mấy đĩa bánh kẹo điểm tâm, nhìn thấy trong phòng không có ai, lập tức nhón chân bước tới, bốc một cái bánh da lợn cho vào miệng. Vừa nhai mấy cái, bất giác đã thầm khen ngon. Loại bánh da lợn này là một lớp bột bánh lại tới một lớp đường và mỡ heo, lại có mùi hoa quế, vừa thơm vừa ngọt. Thức điểm tâm Dương Châu nổi tiếng thiên hạ, trong kỹ viện khoản đãi khách chơi, thức điểm tâm cũng làm rất khéo. Vì Tiểu Bảo thường ném trước khách chơi, bất kể chủ chứa quy nò đánh chửi, y cũng ăn vụng liên tiếp. Nhưng cái bánh vừa ăn rõ ràng ngon hơn thức điểm tâm trong kỹ viện nhiều, nghĩ thầm “Cái bánh da lợn này làm rất

ngon, mình thấy chỗ này có quá nửa là kỹ viện lớn nhất trong thành Bắc Kinh”.

Y ăn một cái bánh da lợn, không nghe có ai đi tới, lại bốc một viên xiu mại cho vào miệng. Y rất giàu kinh nghiệm ăn vụng, biết trong một bát một đĩa không được ăn quá nhiều thì mới khó bị người ta phát giác. Ăn xong viên xiu mại, lại ăn một nhúm đậu vàng, rồi lắc lắc cái đĩa để không lộ ra dấu vết ăn vụng.

Đang ăn ngon lành, chợt nghe ngoài cửa tiếng giày lộp cộp, có người tới gần, y vội vớ một cái bánh nướng nhân thịt, chỉ thấy trong phòng trống trơn, sát vách có mấy cái bao da may thành hình nộm, trên xà nhà treo mấy cái bao vải thòng xuống, bên trong hình như chứa gạo hay cát, ngoài ra chỉ có cái bàn trước mặt, trước bàn có tấm khăn che khuất, lập tức không nghĩ ngợi gì nữa, chui luôn xuống gầm bàn.

Hồi 4

*Không dẫu cứ tìm linh quái giặc
Vong cơ hãy ngó hạc sơ linh*

Tiếng giày đi tới trước cửa, người kia bước vào. Vi Tiểu Bảo dưới gầm bàn nhìn ra, thấy đôi giày không lớn lắm, người tới đương nhiên là một đứa nhỏ không lớn hơn mình bao nhiêu, lập tức yên tâm, cho cái bánh vào miệng, nhưng cũng không dám nhai, chỉ lấy nước bọt tẩm cho cái bánh mềm ra rồi nuốt xuống.

Chỉ nghe tiếng nhai nuốt vang lên cạnh bàn, đứa nhỏ kia đang ăn bánh, Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Cũng là một thằng ăn vụng, mình mà la một tiếng xông ra thì thằng tiểu quỷ này nhất định sẽ hoảng sợ bỏ chạy, mình có thể ăn no một bữa”. Lại nghĩ “Mới rồi ngốc thật, lẽ ra phải trút mấy đĩa điểm tâm vào túi rồi bỏ đi. Ở đây không phải Lệ Xuân viện, chẳng lẽ có chuyện gì thì nhất định tội này sẽ trút lên đầu mình sao?”.

Chợt nghe tiếng bình bình, đứa nhỏ kia đang đánh vào cái gì đó, Vi Tiểu Bảo nảy lòng hiếu kỳ, thò đầu ra

nhìn, chỉ thấy đứa nhỏ kia khoảng mười bốn mười lăm tuổi, mặc áo quần ngắn, vung quyền đánh vào một cái bao vải trên xà nhà thòng xuống. Y đánh một hồi, lại tới đánh vào hình nộm bằng da cạnh tường. Đứa nhỏ này một quyền đánh vào ngực hình nộm, rồi lập tức vươn hai cánh tay ra ôm lưng hình nộm vật ngã xuống đất, thủ pháp sử dụng giống như đám đồ vật người Mãn gặp trong quán rượu hôm qua. Vi Tiểu Bảo hô hô cười rộ, chui từ gầm bàn ra, nói “Người da là vật chết, chơi đùa có gì hay ? Để ta chơi đùa với người”.

Đứa nhỏ kia đột nhiên thấy y xuất hiện, trên mặt lại bật vải trắng, thoáng hoảng sợ, nhưng nghe y nói tới chơi với mình, trên mặt lập tức hiện vẻ mừng rỡ, nói “Được, người lại đây !”.

Vi Tiểu Bảo nhảy xổ vào, chụp hai cánh tay đứa nhỏ kia. Đứa nhỏ kia nghiêng người đi, chân phải móc một cái, Vi Tiểu Bảo đứng không vững, lập tức ngã lăn ra. Đứa nhỏ kia nói “Phì, người không biết đấu vật”. Vi Tiểu Bảo nói “Ai nói là ta không biết ?”, rồi nhảy bật dậy, xông vào ôm chân trái y. Đứa nhỏ kia vươn tay chụp hậu tâm y, Vi Tiểu Bảo tránh qua, đứa nhỏ kia chụp trượt. Vi Tiểu Bảo nhớ được thủ pháp của Mao Thập Bát đánh nhau với bảy đại hán trong quán rượu, tay trái đột nhiên phát quyền, bình một tiếng đánh trúng cằm đứa nhỏ kia.

Đứa nhỏ kia thoáng sửng sốt, trong mắt ánh lên vẻ tức giận. Vi Tiểu Bảo cười nói “Phì, người không biết đấu vật !”. Đứa nhỏ kia không nói tiếng nào, tay trái khua hờ, Vi Tiểu Bảo nghiêng người tránh qua, đứa nhỏ kia chợt thúc khuỷu tay ra đánh trúng lưng

y. Vi Tiểu Bảo kêu lớn một tiếng, đau quá ngồi thụp xuống. Đứa nhỏ kia hai tay luồn qua nách y đưa lên, mười ngón tay đan vào nhau đè xuống gáy y, ấn nửa người trên của y thấp dần xuống. Vi Tiểu Bảo chân phải đá ngược lại, đứa nhỏ kia hai tay xô mạnh đẩy Vi Tiểu Bảo ra, chát một tiếng ngã xuống như chó ăn phân.

Vi Tiểu Bảo cả giận, lật người lăn tới, dùng sức ôm chặt hai chân đứa nhỏ kia, sử kình kéo mạnh. Đứa nhỏ kia đứng không vững ngã xuống, vừa khéo đè lên người Vi Tiểu Bảo. Đứa nhỏ kia thân thể to lớn hơn Vi Tiểu Bảo, lập tức lấy khuỷu tay đè xuống gáy y. Vi Tiểu Bảo ghệt thở, liều mạng vùng chân ra sức đập mạnh, lật người mấy cái, cuối cùng lật được lên trên, đè đứa nhỏ kia xuống. Chỉ là y người nhỏ thân nhẹ, đè không nổi đối phương, lại bị đứa nhỏ kia lật lên đè xuống.

Vi Tiểu Bảo cực kỳ lạnh lẽ, buông hai chân đứa nhỏ kia ra, luồn ra phía sau dùng hết sức đá vào hông y một cước. Đứa nhỏ kia lật tay bắt được chân phải y, dùng kình đẩy một cái, Vi Tiểu Bảo ngã ngửa. Đứa nhỏ kia nhảy xổ tới kẹp chặt gáy y, quát lớn “Có đầu hàng không?”.

Vi Tiểu Bảo chân trái móc lên, ngoáy ngoáy mấy cái vào lưng đứa nhỏ kia, đứa nhỏ kia nhột, cười hì một tiếng, thủ kình lập tức lỏng ra. Vi Tiểu Bảo thừa cơ nhảy bật dậy ôm chặt đầu y. Đứa nhỏ kia sử dụng thủ pháp đầu vật, chụp vào sau cổ Vi Tiểu Bảo, ném mạnh y xuống đất. Vi Tiểu Bảo choáng váng, không động dậy gì được. Đứa nhỏ kia hô hô cười rộ, hỏi “Chịu thua chưa?”.

Vi Tiểu Bảo nhảy bật dậy húc đầu một cái trúng bụng dưới đối phương. Đứa nhỏ kia hự một tiếng, lùi lại mấy bước. Vi Tiểu Bảo xông tới, đứa nhỏ kia hơi nghiêng người, vung chân quét ngang. Vi Tiểu Bảo ngã xuống, liều mạng ôm chặt đùi y, hai người đồng thời ngã lăn ra. Lúc thì đứa nhỏ kia lật người nằm trên, lúc thì Vi Tiểu Bảo lật người nằm trên, lật qua lật lại bảy tám lần, sau cùng hai người túm chặt nhau thở dốc, đột nhiên không hện mà cùng bật tiếng cười rộ, cảm thấy lần đánh nhau này rất vui vẻ, từ từ buông tay ra.

Đứa nhỏ kia đưa tay lột tấm vải trắng bịt mặt của Vi Tiểu Bảo, cười hỏi “Bịt mặt làm gì thế?”.

Vi Tiểu Bảo giật nảy mình, định đưa tay giật lại, nhưng nghĩ đối phương đã nhìn thấy mặt mũi mình, có che nữa cũng vô dụng, bèn cười nói “Bịt mặt để lúc vào ăn vụng không bị người ta nhận ra”. Đứa nhỏ kia đứng lên cười nói “Giỏi lắm, té ra ngươi thường tới đây ăn vụng”. Vi Tiểu Bảo nói “Cũng chưa biết là ai thường tới”. Nói xong đứng lên, thấy đứa nhỏ kia mi thanh mục tú, dáng vẻ hiên ngang, cảm thấy rất thích y.

Đứa nhỏ kia hỏi “Ngươi tên gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta tên Tiểu Quế tử, còn ngươi?”. Đứa nhỏ kia hơi ngập ngừng, nói “Ta tên... tên Tiểu Huyền tử. Ngươi là thủ hạ của vị công công nào?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta theo Hải lão công”. Tiểu Huyền tử gật gật đầu, rồi lấy tấm vải bịt mặt của Vi Tiểu Bảo lau mồ hôi trán, bốc một cái bánh ăn. Vi Tiểu Bảo không chịu thua, nghĩ thầm ngươi lớn mặt ăn vụng, mặt ta cũng không nhỏ hơn ngươi, liền cầm một cái bánh da lợn, không hề úy kỵ bỏ luôn vào miệng.

Tiểu Huyền tử cười cười, nói “Người chưa học đấu vật, nhưng tay chân nhanh nhẹn, ta vẫn chưa đề được người, nhưng đánh thêm vài hiệp nữa thì người phải thua”. Vì Tiểu Bảo nói “Cái đó cũng chưa chắc, chúng ta đánh lại thử xem”. Tiểu Huyền tử nói “Hay lắm!”. Hai người lại đánh nhau tiếp.

Tiểu Huyền tử tựa hồ học được một ít kỹ thuật đấu vật, tuổi tác và sức lực đều hơn Vi Tiểu Bảo, có điều Vi Tiểu Bảo trên đường phố Dương Châu thân kinh bách chiến, đánh nhau với bọn lưu manh vô lại không biết bao nhiêu lần, kinh nghiệm đánh nhau phong phú hơn Tiểu Huyền tử rất nhiều. Tính ra y cũng nhớ lời giáo huấn của Mao Thập Bát, vả lại đánh nhau với Tiểu Huyền tử chỉ là chơi đùa, nên không hề sử dụng những tuyệt kỹ thành danh như bẻ tay giật tóc, cắn cổ móc mắt, túm tai bóp dái. Như thế thì khó mà thủ thắng, nên đánh nhau vài hiệp, Vi Tiểu Bảo rốt lại bị cười lên lưng không lật lại được. Tiểu Huyền tử cười nói “Có đầu hàng không?”. Vì Tiểu Bảo nói “Chết cũng không đầu hàng”. Tiểu Huyền tử hô hô cười rộ, nhảy bật dậy đứng lên.

Vi Tiểu Bảo xông vào định đánh tiếp. Tiểu Huyền tử xua tay cười nói “Hôm nay không đánh nữa, ngày mai tới đây. Có điều người không phải là đối thủ của ta, đánh nữa cũng vô ích”. Vì Tiểu Bảo không phục, móc ra một nén bạc khoảng ba lượng, nói “Ngày mai đánh lại, có điều phải đánh cược, người cũng đưa ba lượng bạc ra”. Tiểu Huyền tử thoáng sửng sốt, nói “Được, chúng ta đánh cược, ngày mai ta mang bạc tới, đúng giờ Ngọ lại đánh nhau ở đây”. Vì Tiểu Bảo nói “Hẹn chắc không gặp không đi, đại trượng phu một lời nói ra, ngựa... khó đuổi”.

Chữ Tứ trong câu “Tứ mã nan truy” y vẫn không nhớ được, chỉ đành thuận miệng ậm ừ cho qua. Tiểu Huyền tử hô hô cười rộ, nói “Không sai, đại trượng phu một lời nói ra, ngựa... khó đuổi”, nói xong ra cửa đi.

Vì Tiểu Bảo quơ một nắm thức điểm tâm bỏ vào túi, bước ra khỏi phòng, nhớ lại Mao Thập Bát hẹn cùng người ta tỷ thí võ nghệ, tuy ở trong ngục cũng phải vượt ngục phò ước, tuy thân bị trọng thương vẫn quyết thủ tín, chờ hai vị cao thủ dưới chân núi Đắc Thắng, khí khái như thế thật khiến người ta khâm phục. Y nghe tiên sinh kể chuyện các anh hùng, đã nghe rất nhiều, thường mơ tưởng rằng mình cũng là một vị đại anh hùng, đại hào kiệt, đã hẹn với người ta tỷ võ, há lại không tới? Nghĩ thầm ngày mai phải tới, chiều nay phải về chỗ Hải lão công, lúc ấy đi theo đường cũ, từ từ tìm tới chỗ đánh bạc. Đi về phía bên trái, càng đi càng xa, lần này đi qua bên phải, vòng qua hai đoạn hồi lang, rõ ràng nhớ được hoa cỏ trong đình viện đều đã thấy qua, dọc đường nghĩ ngợi, cuối cùng cũng về được tới chỗ ở của Hải lão công.

Y bước vào cửa, đã nghe tiếng Hải lão công ho, bèn hỏi “Công công, người khỏe không?”. Hải lão công trầm giọng nói “Khỏe cái rắm! Vào mau đi!”.

Vì Tiểu Bảo bước vào phòng, chỉ thấy Hải lão công ngồi trên ghế, cái bàn bị lật đã thay cái mới. Hải lão công hỏi “Thắng được bao nhiêu?”. Vì Tiểu Bảo nói “Thắng được hơn mười lượng bạc, có điều... có điều...”. Hải lão công nói “Có điều cái gì?”. Vì Tiểu Bảo nói “Có điều cho Lão Ngô mượn”. Thật ra y thắng hơn hai mươi lượng, ngoài số cho Lão Ngô mượn còn tám chín lượng,

nhưng sợ Hải lão công bảo y đưa ra, nên không khỏi lúc báo cáo tiền bạc không nói thật hết.

Hải lão công nét mặt chợt sa sầm, nói “Cho thằng tiểu tử Lão Ngô ấy mượn có ích gì ? Y lại không phải trong Thượng thư phòng, sao không cho hai anh em họ Ôn mượn?”. Vì Tiểu Bảo không hiểu duyên do, nói “Anh em họ Ôn không hỏi mượn tôi”. Hải lão công nói “Không hỏi mượn người thì người không biết nghĩ cách cho họ mượn à? Lời ta dặn người, chẳng lẽ đã quên cả rồi?”. Vì Tiểu Bảo nói “Tôi... tối hôm qua tôi giết thằng tiểu tử kia, sợ tới mức cái gì cũng quên. Phải cho anh em họ Ôn mượn tiền, không sai, không sai, chắc chắn lão nhân gia người đã dặn thế”.

Hải lão công hừ một tiếng, nói “Giết một người thì có gì sai? Có điều người tuổi còn nhỏ, chưa từng giết người, cũng khó mà trách được. Bộ sách ấy, người có quên không?”. Vì Tiểu Bảo nói “Bộ sách ấy... sách ấy... tôi... tôi...”. Hải lão công lại hừ một tiếng, nói “Có đúng là cái gì cũng quên rồi không?”. Vì Tiểu Bảo nói “Công công, tôi... tôi rất nhức đầu, sợ... sợ quá mức, người lại ho như thế, tôi thật rất lo, cái... cái gì cũng hồ đồ”.

Hải lão công nói “Được, người qua đây!”. Vì Tiểu Bảo nói “Vâng!”, rồi bước lên vài bước. Hải lão công nói “Ta nói lại một lượt, nếu người vẫn không nhớ được, ta sẽ giết người”. Vì Tiểu Bảo nói “Vâng, vâng!”, nghĩ thầm “Người chỉ cần nói lại một lượt thì một trăm năm nữa ta cũng không quên”.

Hải lão công nói “Người đánh bạc thắng được hai anh em họ Ôn, họ thua rồi thì cho họ mượn, cho mượn

càng nhiều càng tốt. Qua vài hôm, người bảo họ đưa người tới Thượng thư phòng. Họ thiếu tiền của người, không dám không nghe theo, nếu kiếm có thoái thác, người cứ nói ta sẽ tới gặp Ô lão công Tổng quản Thượng thư phòng đòi nợ. Anh em họ Ôn mà không đưa tiền ra, thì nhân lúc hoàng thượng không có...”. Vì Tiểu Bảo nói “Hoàng thượng à?”. Hải lão công nói “Thế nào?”. Vì Tiểu Bảo nói “Không... không có gì”. Hải lão công nói “Nếu họ hỏi người tới Thượng thư phòng làm gì, người cứ nói người ta mong với lên, mong gặp được hoàng thượng, có thể được làm đương sai trong Thượng thư phòng. Anh em họ Ôn sẽ không cho người nhìn thấy hoàng thượng, nhất định sẽ dẫn người tới lúc hoàng thượng không có trong thư phòng, người phải tìm cách ăn trộm một bộ kinh sách đem ra”.

Vì Tiểu Bảo nghe y liên tiếp nhắc tới hoàng thượng, trong lòng chợt rung động “Chẳng lẽ đây chính là hoàng cung chứ không phải là một đại kỹ viện ở Bắc Kinh sao? Ái chà, đúng rồi, đúng rồi, nếu không phải hoàng cung thì làm sao lòng lầy đường hoàng thế này? Những người này nhất định là thái giám hầu hạ hoàng thượng”. Vì Tiểu Bảo tuy nghe người ta nói về hoàng đế, hoàng hậu, thái tử, công chúa cùng là cung nữ, thái giám, nhưng chỉ biết hoàng đế ắt mặc long bào, còn những người khác ăn mặc ra sao thì không biết. Y ở Dương Châu xem diễn tuồng rất nhiều, có điều các thái giám trên sân khấu ăn mặc khác hẳn Hải lão công và bọn Lão Ngô, trong tay cứ cầm một cái phất trần vung qua vung lại, cất giọng hát không có câu nào dễ nghe. Y sống với Hải lão công một ngày, lại đánh bạc với bọn Lão Ngô, anh em họ Ôn suốt

nửa ngày, há không biết họ chính là thái giám, lúc ấy nghe Hải lão công nói thế mới dần dần hiểu ra, nghĩ thầm “Ái chà, như thế thì mình há lại không biến thành tiểu thái giám sao?”.

Hải lão công cao giọng nói “Người nghe rõ chưa?”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng, vâng rõ rồi, phải tới thư phòng của hoàng... hoàng đế”. Hải lão công nói “Tới Thượng thư phòng làm gì? Đi chơi hả?”. Vi Tiểu Bảo nói “Là tới ăn trộm một bộ sách mang ra”. Hải lão công nói “Ăn trộm sách gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Cái này... cái này, sách gì... tôi, tôi không nhớ ra”. Hải lão công nói “Ta nói lại một lượt, người phải nhớ cho kỹ. Đó là một bộ kinh Phật, gọi là *Tứ thập nhị chương kinh*, bộ kinh sách này bề ngoài rất cũ, tất cả có mấy bản, người phải đem tất cả về cho ta. Nhớ kỹ chưa? Sách tên là gì?”. Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói “Gọi là *Tứ thập nhị chương kinh*”. Hải lão công nghe giọng nói của y có vẻ vui mừng, bèn hỏi “Cái gì mà vui vẻ thế?”. Vi Tiểu Bảo nói “Người vừa nhắc tới là tôi nhớ ra ngay, nên rất cao hứng”.

Nguyên là y nghe Hải lão công bảo y phải tới Thượng thư phòng trộm sách, chữ “Trộm” thì hoàn toàn không phải dễ làm, còn chữ “Sách” thì cho dù là có một gánh chữ to bằng trái bí, muốn phân biệt ra sách gì, thì quả thật có chém đầu y cũng không phân biệt được, nhưng khi nghe nói tên sách là *Tứ thập nhị chương kinh*, bất giác trong lòng vui mừng, hai chữ “Chương kinh” ra sao thì không biết, chứ ba chữ “Tứ thập nhị” thì y biết, trong năm chữ đã biết được ba chữ, không kìm được vô cùng đắc ý.

Hải lão công lại nói “Ăn trộm sách trong Thượng thư phòng, tay chân phải sạch sẽ mau lẹ, nếu để bị người

ta bắt gặp thì cho dù người có một trăm cái mạng cũng không giữ được đâu”. Vi Tiểu Bảo nói “Chuyện đó thì tôi hiểu, ăn trộm mà để người ta bắt gặp thì còn có gì hay ho?”. Linh cơ nhất động, nói “Có điều tôi quyết không khai công công người ra đâu”. Hải lão công thở dài nói “Khai hay không khai cũng không hề gì”. Rồi ho một tràng, nói “Hôm nay người làm việc không kém, rõ ràng là thắng được tiền, họ có nghi ngờ gì không?”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Ha ha, không có, làm sao biết được chứ?”. Đã định tự khoe khoang một tràng, nhưng cuối cùng vẫn nhịn lại. Hải lão công nói “Đừng lười biếng, lúc nào nhàn rồi thì hãy luyện tập thêm”.

Vi Tiểu Bảo vâng dạ, bước vào trong phòng, chỉ thấy trên bàn để bát đĩa, bốn đĩa thức ăn một tô canh, chưa ai động tới, vội nói “Công công, người không ăn cơm à? Để tôi xới cơm cho người”. Hải lão công nói “Không đói, không ăn, người ăn một mình đi”.

Vi Tiểu Bảo cả mừng, cũng không kịp xới cơm, gấp một viên xiu mại ăn luôn, tuy thức ăn đã nguội lạnh nhưng nuốt vào bụng, lại nói không xiết mùi vị ngon lành, nghĩ thầm “Mâm cơm này không biết ai đưa tới. Chuyện nhỏ này không nên hỏi nhiều, cứ mở to mắt ra nhìn, từ từ sẽ tự biết”. Lại nghĩ “Nếu ở đây đúng là hoàng cung, thì bọn Lão Ngô, anh em họ Ôn, Tiểu Huyền tử kia đều là thái giám. Nhưng không biết đáng về hoàng đế lão nhi và hoàng hậu nương nương ra sao, cũng phải nhìn cho rõ mới được. Trở về Dương Châu, hà hà, lão tử nói ra mới sinh động. Không biết Mao đại ca có trốn thoát được không? Lúc đánh bạc không nghe họ nói chuyện bắt được người, thì có quá nửa là y trốn được rồi”.

Ăn cơm xong, chỉ sợ Hải lão công nghi ngờ, bèn lấy sáu hạt xúc xích leng keng gieo vào bát không ngót, gieo được một lúc, chỉ thấy mi mắt nặng trĩu, tối qua cả đêm không ngủ, lúc ấy quả thật rất mệt mỏi, không bao lâu thì thiếp đi.

Y ngủ một giấc đến xế chiều thì có một thái giám đưa cơm nước tới.

Vì Tiểu Bảo hầu Hải lão công ăn hết một bát cơm, lại hầu y lên giường ngủ, mình thì ngủ trên chiếc giường nhỏ, nghĩ thầm “Sáng mai quan trọng nhất là tỷ võ với Tiểu Huyền tử, phải đánh thắng y mới được”. Nhắm mắt lại nhớ tới thủ pháp Mao Thập Bát sử dụng đánh nhau với bọn võ sĩ Mãn Châu trong quán rượu, nhưng mơ mơ hồ hồ không nhớ được rõ ràng, không tìm được hồi hận “Mao đại ca muốn dạy võ nghệ cho mình, mình lại không chịu học, nếu trên đường chịu khó học, Tiểu Huyền tử tuy khỏe hơn mình cũng đâu phải là đối thủ của mình? Ngày mai lại phải bị y đánh ngã cười lên rồi, thua tiền không hề gì, nhưng rất mất mặt, Tiểu bạch long Vì Tiểu Bảo mình cũng không cần phải qua lại giang hồ nữa”.

Đột nhiên nghĩ thầm “Võ sĩ Mãn Châu đánh không lại Mao đại ca, Mao đại ca lại không phải là đối thủ của lão rùa đen này, sao không lừa lão rùa đen dạy một ít bản lĩnh cho mình?”. Lập tức nói “Công công, người muốn tôi tới Thượng thư phòng lấy mấy quyển sách nhưng trong đó lại có một chuyện khó xử”.

Hải lão công nói “Chuyện gì khó xử?”. Vì Tiểu Bảo nói “Hôm nay tôi đánh bạc xong trở về, gặp một tiểu...

tiểu thái giám chặn đường đòi tôi chia tiền cho y, tôi không chịu, y bèn tử võ với tôi, nói tôi thắng được thì mới cho đi. Tôi đánh nhau với y suốt nửa ngày, nên... nên không kịp về ăn cơm". Hải lão công nói "Người thua có phải không?". Vi Tiểu Bảo nói "Y vừa cao vừa lớn, khỏe mạnh hơn tôi nhiều. Y nói hàng ngày sẽ tử võ với tôi, hôm nào tôi thắng y, y mới không tới lăng nhăng nữa". Hải lão công nói "Thằng nhãi ấy tên là gì? Ở phòng nào?". Vi Tiểu Bảo nói "Y tên Tiểu Huyền tử, nhưng không biết ở phòng nào".

Hải lão công nói "Nhất định là người thắng được tiền, mặt mày vênh váo làm người ta phát ghét, nếu không thì người khác cũng không gây sự với người". Vi Tiểu Bảo nói "Tôi không phục, sáng mai sẽ đấu với y, nhưng không biết có thắng được không". Hải lão công hừ một tiếng, nói "Người lại muốn xin ta dạy võ công rồi. Ta đã nói không dạy là không dạy, người có lăng nhăng cũng vô ích".

Vi Tiểu Bảo trong lòng chửi thầm "Lão rùa đen này thật thông minh, không chịu mắc lừa". Rồi nói "Gã Tiểu Huyền tử ấy không biết võ công, tôi muốn thắng y cũng không cần học võ nghệ gì, ai cần người dạy chứ? Hôm nay rõ ràng tôi đã cười được lên lưng y, chỉ có điều y khỏe mạnh, lật người trở lại. Ngày mai tôi ra sức đè y xuống, thằng dầy tớ ấy chưa chắc đã lật nổi cái thân rùa đen lên". Y suốt ngày cẩn thận giữ gìn, không nói một lời thô tục, lúc ấy lại không nhìn được tuôn ra một câu.

Hải lão công nói "Người muốn y không lật lại được thì cũng dễ". Vi Tiểu Bảo nói "Tôi nghĩ cũng chẳng có gì khó, ngày mai tôi nhất định đè chặt vai y xuống". Hải

lão công nói “Hừ, đề đầu vai thì có ích gì ? Có lật người lại được hay không toàn nhờ vào lực đạo ở lưng, người phải dùng đầu gối đè xuống huyết đạo trên lưng y. Người qua đây, ta chỉ cho người xem”.

Vi Tiểu Bảo nhảy phắt xuống giường, bước tới trước giường y, Hải lão công mò vào một chỗ sau lưng y, đè khế một cái, Vi Tiểu Bảo cảm thấy toàn thân tê dại nhũn ra không còn khí lực. Hải lão công nói “Nhớ chưa?”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng, ngày mai tôi cứ đi thử xem, cũng không biết có được không?”. Hải lão công tức giận nói “Cái gì mà được với không được. Đây là trăm phát trăm trúng, vạn thử vạn linh”. Lại đưa tay đè khế vào hai bên gáy y. Vi Tiểu Bảo a một tiếng, chỉ thấy trước ngực nôn nao, không thở được. Hải lão công nói “Nếu người dùng sức nắm vào hai chỗ huyết đạo này của y, y cũng không còn sức lực mà đánh nhau với người”.

Vi Tiểu Bảo cả mừng, nói “Được rồi, đảm bảo ngày mai tôi sẽ thắng y”. Chữ “đảm bảo” này là y học được lúc đánh bạc. Trở về giường nằm xuống, nghĩ tới ngày mai Tiểu Bạch Long Vi Tiểu Bảo đánh cho Tiểu Huyền tử la lớn “Xin đầu hàng”, mười phần đắc ý.

Hôm sau Lão Ngô lại gọi y đi đánh bạc. Hai anh em họ Ôn kia, một người tên Ôn Hữu Đạo, một người tên Ôn Hữu Phương, tới phiên hai anh em làm cái, Vi Tiểu Bảo giở thủ đoạn ra, thắng của họ hơn hai mươi lượng bạc. Anh em họ lại rủ ro, không tới nửa giờ đã thua sạch năm mươi lượng bạc tiền vốn. Vi Tiểu Bảo cho họ mượn hai mươi lượng, đến lúc tan sòng, anh em họ Ôn lại thua cả hai mươi lượng.

Vi Tiểu Bảo trong lòng chỉ nghĩ tới việc tỷ võ với Tiểu Huyền tử, sòng bạc vừa tan là chạy tới gian phòng kia, chỉ thấy trên bàn vẫn bày rất nhiều đĩa điểm tâm, y bốc một cái bánh ăn, nghe thấy tiếng hài, chỉ sợ người tới không phải là Tiểu Huyền tử, định chui xuống gầm bàn sẽ tính, nhưng lại nghe tiếng Tiểu Huyền tử ngoài cửa vang lên “Tiểu Quế tử, Tiểu Quế tử!”.

Vi Tiểu Bảo nhảy ra cửa, cười nói “Đã hẹn chắc rồi, không gặp không đi”. Tiểu Huyền tử cũng cười nói “Hô hô, đã hẹn chắc rồi, không gặp không đi”, rồi bước vào. Vi Tiểu Bảo thấy y mặc quần áo mới, rất là hoa lệ, không kìm được có ý ghen ghét, nghĩ thầm “Lát nữa ta sẽ xé rách áo mới của ngươi, cho ngươi hết vênh váo!”, rồi quát lớn một tiếng, nhảy xổ tới.

Tiểu Huyền tử quát “Tới rất hay”, chụp vào hai tay y, chân trái quét ngang. Vi Tiểu Bảo đứng không vững, loạng choạng mấy bước, ngã luôn xuống đất, kéo Tiểu Huyền tử ngã theo.

Vi Tiểu Bảo lăn một vòng, lật người đè lên vai Tiểu Huyền tử, nhớ lời Hải lão công dạy bèn đưa tay nắm vào huyệt đạo sau lưng y, nhưng y chưa từng luyện qua công phu điểm huyệt nắm huyệt, thì làm sao nắm một cái mà trúng huyệt được? Nắm vào bộ vị hơi sai, Tiểu Huyền tử đã lật người lại chụp cứng tay trái y, dùng sức bẻ về phía sau một cái. Vi Tiểu Bảo kêu lên “Ái chà, ngươi không biết xấu hổ, bẻ tay người ta à?”. Tiểu Huyền tử cười nói “Học đấu vật là học bẻ cánh tay người ta, có gì mà xấu hổ?”. Vi Tiểu Bảo nhân lúc y nói chuyện, chân khí phù động, bèn dùng hết sức thúc vào lưng y, lấy

lung đập vào đầu y, tay phải xuyên qua nách y dùng kinh từ dưới hất lên. Tiểu Huyền tử thân hình bay qua đỉnh đầu y huych một tiếng ngã lăn xuống đất.

Tiểu Huyền tử lật người nhảy bật dậy, nói “Té ra ngươi cũng biết chiêu Linh dương quả giác”. Vì Tiểu Bảo không biết Linh dương quả giác là thủ pháp gì, làm ẩu đánh bừa thắng được một chiêu, vô cùng đắc ý, nói “Chiêu Linh dương quả giác này có đáng gì, ta còn có nhiều thủ pháp lợi hại hơn chưa dùng đó thôi”. Tiểu Huyền tử mừng rỡ nói “Vậy thì không gì tốt bằng, chúng ta đấu tiếp”.

Vì Tiểu Bảo tự nhủ “Té ra ngươi đã học võ công, chẳng trách không đánh được ngươi. Nhưng ngươi dùng một chiêu thì ta học một chiêu, cứ cho ngươi đánh ngã vài lần thì thủ pháp của ngươi ta cũng đã học được rồi”. Nhìn thấy Tiểu Huyền tử lại sấn vào, cũng hết sức nhảy xổ tới. Không ngờ Tiểu Huyền tử cái nhảy ấy là giả, đợi Vì Tiểu Bảo nhảy xổ tới, đã sớm thu thế nghiêng người tránh qua, vươn tay đẩy vào lưng y một cái. Vì Tiểu Bảo nhảy vào khoảng không, vốn đã thu chân không kịp, lại bị y thuận thế đẩy ra, lập tức bình một tiếng, ngã lăn xuống đất.

Tiểu Huyền tử lớn tiếng reo hò, nhảy tới cười lên vai y, quát “Có đầu hàng không?”.

Vì Tiểu Bảo nói “Không hàng!”. Đang định trần lưng lật lại, đột nhiên thấy trên lưng tê rần, hai huyết đạo sau lưng đã bị Tiểu Huyền tử đưa ngón tay ấn xuống, đó đúng là thủ pháp tối hóm qua Hải lão công dạy mình. Tuy mình chưa học được mà đã bị đối phương sử dụng

trước. Vì Tiểu Bảo giãy giụa mấy cái nhưng thủy chung không vùng lên được, chỉ đành kêu lên “Được, đầu hàng người một lần !”.

Tiểu Huyền tử hô hô cười rộ, buông người y ra. Vì Tiểu Bảo đột nhiên thò chân móc qua, Tiểu Huyền tử loạng choạng, Vì Tiểu Bảo thuận tay ra quyền đánh trúng hông y. Tiểu Huyền tử đau quá hự một tiếng gập người xuống, Vì Tiểu Bảo từ phía sau nhảy tới, hai tay siết hai bên gáy y. Tiểu Huyền tử choáng váng, nằm phục xuống đất. Vì Tiểu Bảo cả mừng, hai tay siết chặt không buông, hỏi “Có đầu hàng không?”.

Tiểu Huyền tử hừ một tiếng, đột nhiên hai khuỷu tay dùng sức thúc mạnh về phía sau. Vì Tiểu Bảo xương sườn đau buốt như bị gãy, la lớn một tiếng ngã ngửa. Tiểu Huyền tử lật người ngồi lên ngực y, hiệp này lại thắng, chỉ là thở hồng hộc, hơi sau không tiếp được hơi trước, hỏi “Phục... phục... phục chưa?”. Vì Tiểu Bảo nói “Phục cái rắm! Không... không... phục, một trăm lần... một... một vạn lần không phục. Người chẳng qua là may mà thắng thôi”. Tiểu Huyền tử nói “Người không phục, thì... thì đứng lên đánh tiếp”. Vì Tiểu Bảo hai tay chống xuống đất, định sử kinh đứng dậy, nhưng chỗ yếu hại trước ngực đã bị đối phương nắm giữ, bao nhiêu khí lực đều không thể sử dụng. Giằng co hồi lâu, đành đầu hàng lần nữa.

Tiểu Huyền tử đứng lên, chỉ thấy hai tay rã rời. Vì Tiểu Bảo cố gắng đứng dậy, thân hình loạng choạng, nói “Ngày mai... ngày mai lại tới đánh nhau, không... không bắt người đầu hàng không được”. Tiểu Huyền tử cười nói “Có đánh một trăm lần nữa, người cũng... cũng...”.

trước. Vì Tiểu Bảo giãy giụa mấy cái nhưng thủy chung không vùng lên được, chỉ đành kêu lên “Được, đầu hàng người một lần !”.

Tiểu Huyền tử hô hô cười rộ, buông người y ra. Vì Tiểu Bảo đột nhiên thò chân móc qua, Tiểu Huyền tử loạng choạng, Vì Tiểu Bảo thuận tay ra quyền đánh trúng hông y. Tiểu Huyền tử đau quá hự một tiếng gập người xuống, Vì Tiểu Bảo từ phía sau nhảy tới, hai tay siết hai bên gáy y. Tiểu Huyền tử choáng váng, nằm phục xuống đất. Vì Tiểu Bảo cả mừng, hai tay siết chặt không buông, hỏi “Có đầu hàng không?”.

Tiểu Huyền tử hừ một tiếng, đột nhiên hai khuỷu tay dùng sức thúc mạnh về phía sau. Vì Tiểu Bảo xương sườn đau buốt như bị gãy, la lớn một tiếng ngã ngửa. Tiểu Huyền tử lật người ngồi lên ngực y, hiệp này lại thắng, chỉ là thở hồng hộc, hơi sau không tiếp được hơi trước, hỏi “Phục... phục... phục chưa?”. Vì Tiểu Bảo nói “Phục cái rắm! Không... không... phục, một trăm lần... một... một vạn lần không phục. Người chẳng qua là may mà thắng thôi”. Tiểu Huyền tử nói “Người không phục, thì... thì đứng lên đánh tiếp”. Vì Tiểu Bảo hai tay chống xuống đất, định sử kinh đứng dậy, nhưng chỗ yếu hại trước ngực đã bị đối phương nắm giữ, bao nhiêu khí lực đều không thể sử dụng. Giằng co hồi lâu, đành đầu hàng lần nữa.

Tiểu Huyền tử đứng lên, chỉ thấy hai tay rã rời. Vì Tiểu Bảo cố gắng đứng dậy, thân hình loạng choạng, nói “Ngày mai... ngày mai lại tới đánh nhau, không... không bắt người đầu hàng không được”. Tiểu Huyền tử cười nói “Có đánh một trăm lần nữa, người cũng... cũng...”.

cũng thua, có gan thì ngày may tới đây đánh nữa”. Vi Tiểu Bảo nói “Chỉ sợ ngươi không có gan thôi, chứ ta tại sao không có? Đã hẹn chắc rồi, không gặp không đi”. Tiểu Huyền tử nói “Được, đã hẹn chắc rồi, không gặp không đi”.

Hai người đánh nhau tới lúc cao hứng, đều không nhắc tới chuyện đánh cược. Tiểu Huyền tử đã không nói tới, thì Vi Tiểu Bảo cũng sẵn lòng giả như đã quên, chứ nếu y thắng, thì tự nhiên không đòi bạc không được.

Vi Tiểu Bảo về tới phòng, nói với Hải lão công “Công công, cách của người không dùng được, lại quá tầm thường”. Hải lão công hừ một tiếng, nói “Không ra gì, lại thua nữa rồi”. Vi Tiểu Bảo nói “Nếu dùng cách của tôi thì tuy không chắc chắn thắng, nhưng cũng không chắc chắn thua. Nhưng cách của người quá tầm thường, người ta cũng biết, có gì là lạ?”. Hải lão công ngạc nhiên hỏi “Y cũng biết cách ấy à ? Người làm thử cho ta xem nào ?”.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Người đã mù mắt, làm thử cho người xem, chẳng lẽ người nhìn thấy à?”. Đột nhiên tâm niệm nhất động “Không biết y mù thật hay mù giả, cứ thử một phen”. Lập tức thúc hai khuỷu tay về phía sau một cái, nói “Y thúc thế này, thúc tới mức ba mươi sáu cái xương của tôi đau buốt cả lên”. Hải lão công thở dài một tiếng, nói “Người nói thúc thế nào, ta làm sao thấy được?”. Rồi run rẩy đứng lên, nói “Người thử đánh như y xem”. Vi Tiểu Bảo trong lòng mừng thầm “Lão rùa đen này mù thật”. Bèn xoay lưng vào y, hai khuỷu

tay từ từ thúc về phía sau, nói “Y dùng khuỷu tay đánh tôi thế này”. Khi khuỷu tay sắp chạm tới ngực Hải lão công thì không dùng kinh lực.

Hải lão công ờ một tiếng, nói “Đây là Dịch để chùy, cũng không đáng gì”. Vì Tiểu Bảo nói “Còn thế này nữa”, rồi nắm tay trái Hải lão công đặt lên vai phải mình, nói “Y dùng lực kéo một cái, người tôi bay lật qua đầu y”, chiêu này thật ra là y đánh ngã Tiểu Huyền tử, nhưng cố ý nói ngược lại, định khảo xét Hải lão công. Hải lão công nói “Đó là chiêu Linh dương quảỉ giác”. Vì Tiểu Bảo nói “Té ra người đã sớm biết rồi”. Kế kéo cánh tay y, từ từ bẻ ra phía sau. Hải lão công nói “Ờ, đây là thức thứ ba trong chiêu Đảo chiết mai. Còn gì nữa?”.

Vì Tiểu Bảo nói “Té ra thủ pháp của Tiểu Huyền tử đều có tên gọi, tôi đánh nhau với y, bấy nhiêu thủ pháp cũng phải có tên gọi để nghe mới được. Tôi nhẩy xổ vào y, thăng tiểu tử ấy tránh qua một bên, lại thuận thế đẩy vào lưng tôi một cái, tôi liền...”. Hải lão công không chờ y nói xong, liền hỏi “Y đẩy vào chỗ nào?”. Vì Tiểu Bảo nói “Y đẩy một cái thì tôi ngã lăn lông lốc, làm sao nhớ được y đẩy vào chỗ nào”. Hải lão công nói “Người nhớ kỹ xem, y đẩy vào chỗ nào?”. Nói xong đưa tay đề lên sau đầu vai trái y. Vì Tiểu Bảo nói “Không phải”. Hải lão công nói “Vậy chỗ này phải không?”, rồi đề lên đầu vai phải y. Vì Tiểu Bảo vẫn nói “Không phải”. Hải lão công liền tiếp đề lên sáu bảy chỗ, Vì Tiểu Bảo đều nói không phải. Hải lão công đưa chuồng đề lên sườn phải y, hỏi “Phải chỗ này không?”, rồi đẩy khẽ một cái. Vì Tiểu Bảo loạng choạng, chúi lên mấy bước, lập tức nhớ ra đúng là Tiểu Huyền tử đẩy vào chỗ ấy, cao giọng nói “Phải rồi,

một chút cũng không sai, đúng là chỗ ấy. Công công, sao người biết được thế?”.

Hải lão công không đáp, ngẫm nghĩ một lúc, nói “Hai thủ pháp ta dạy ngươi, ngươi nói y cũng biết, chuyện ấy có thật không?”. Vì Tiểu Bảo nói “Tự nhiên là thật. Buôn bán thật thà, không lừa già trẻ. Thằng tiểu tử ấy không những biết đề vào lưng tôi, mà còn ấn cứng chỗ này trước ngực tôi, tôi lập tức nghẹt thở, đành phải tạm thời đầu hàng một lần, cái đó gọi là...”.

Hải lão công không đếm xỉa tới chuyện y gọi là gì, đưa tay ra nói “Y đề chỗ nào trước ngực ngươi?”. Vì Tiểu Bảo kéo tay y đặt vào ngực mình, đúng là chỗ Tiểu Huyền tử mới chế phục y, nói “Chỗ này”. Hải lão công thở dài một tiếng, nói “Đó là huyết Tử cung, sự phụ của thằng nhỏ này quả nhiên là một vị cao nhân”.

Vì Tiểu Bảo nói “Nhu thế cũng chẳng sao, đại trượng phu biết co biết duỗi, *Còn được non xanh đó, lo gì thiếu đụn củi* (lúc vội vã y nói câu *Lo gì thiếu củi đụn* thành *Lo gì thiếu đụn củi*). Vì... Tiểu Quế tử tôi hôm nay thua một trận, ngày mai đánh thắng y, cũng không phải chuyện khó”.

Hải lão công ngồi xuống ghế, năm ngón tay phải co vào duỗi ra, nhắm mắt ngẫm nghĩ, hồi lâu mới nói “Y biết Tiểu cầm nã thủ, cũng chưa đáng gì, nhưng một chưởng y đẩy vào huyết Ý xá bên hông phải ngươi, đó là thủ pháp Miên chưởng của phái Võ Dương. Về sau y đề lên huyết Cân xúc, rồi huyết Tử cung của ngươi, lại càng là thủ pháp điểm huyết của phái Võ Dương. Té ra trong cung của chúng ta có một vị cao thủ phái Võ Dương ẩn

núp. Ờ, tốt lắm, tốt lắm, người nói gã Tiểu... Tiểu Huyền tử ấy bao nhiêu tuổi?”. Vì Tiểu Bảo nói “Lớn hơn tôi nhiều”. Hải lão công nói “Lớn hơn mấy tuổi?”. Vì Tiểu Bảo nói “Phải vài tuổi”. Hải lão công tức giận nói “Thế nào là vài tuổi? Một hai tuổi cũng là vài tuổi, tám chín tuổi cũng là vài tuổi. Nếu y lớn hơn người tám chín tuổi, thì người lại đánh được y à?”. Vì Tiểu Bảo nói “Được, tính ra thì y chỉ lớn hơn tôi một hai tuổi thôi, nhưng y cao lớn hơn tôi nhiều”. May là đối thủ lớn tuổi hơn, to con hơn, đánh thua cũng không mất mặt lắm, nếu không phải muốn Hải lão công truyền thụ võ nghệ thì nhất định y sẽ không nói ra chuyện tử võ thua trận, mà lúc trở về ắt sẽ khoác lác tận trời, nói mình đại thắng trở về.

Hải lão công trầm ngâm nói “Thằng tiểu tử ấy khoảng mười bốn mười lăm tuổi, ờ, người đánh nhau với y bao lâu thì thua?”. Vì Tiểu Bảo nói “Ít ra cũng hai ba giờ”. Hải lão công sa sầm mặt quát “Đừng khoác lác! Rốt lại là bao lâu?”. Vì Tiểu Bảo nói “Cho dù không tới một giờ thì cũng phải hơn nửa giờ”. Hải lão công hừ một tiếng, nói “Ta hỏi người, người phải nói cho thật, y đã học qua võ công, người thì chưa học, đánh thua cũng không mất mặt. Đánh nhau với người ta thua mười lần tám lần không hề gì, cho dù thua một trăm lần, hai trăm lần mà người còn nhỏ thì sợ gì? Chỉ cần sau cùng thắng một lần, khiến đối thủ không dám đánh nhau với người nữa, như vậy mới là anh hùng hảo hán”. Vì Tiểu Bảo nói “Đúng lắm, năm xưa Hán Cao tổ bách chiến bách bại, sau cùng một trận khiến Sở Bá vương phải treo cổ tự sát trên sông Ô Giang...”. Hải lão công nói “Cái gì mà treo cổ

trên sông Ô Giang, là đâm cổ tự sát trên sông Ô Giang”. Vi Tiểu Bảo nói “Treo cổ cũng thế, đâm cổ cũng thế, đều là thua rồi tự sát”.

Hải lão công nói “Ngươi cũng biết ăn nói đấy. Ta hỏi ngươi, hôm nay đánh nhau với Tiểu Huyền tử, tất cả thua mấy lần?”. Vi Tiểu Bảo nói “Chẳng qua cũng chỉ một hai lần, hai ba lần”. Hải lão công nói “Là bốn lần, có phải không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Thực sự thua thì chẳng qua chỉ có hai lần, còn hai lần nữa là y chơi xấu, tôi không tính là thua”.

Hải lão công nói “Mỗi một lần đánh nhau khoảng bao lâu?”. Vi Tiểu Bảo nói “Tôi tính không đúng lắm, có lần thì như đại tiện, có lần thì như tiểu tiện”. Hải lão công nói “Ăn nói bậy bạ! Cái gì mà có lần như đại tiện, có lần như tiểu tiện?”. Vi Tiểu Bảo nói “Đi đại tiện thì chậm, chứ xả một bầu nước thì không mất bao nhiêu thời gian”.

Hải lão công cười khè một tiếng, nói “Thằng tiểu tử này thí dụ tuy thô tục, nhưng nói rất rõ ràng”. Trầm ngâm hồi lâu, nói “Ngươi chưa học võ công, thằng Tiểu Huyền tử ấy còn sẽ lảng nhảng với ngươi, công phu Tiểu cầm nã thủ mới rồi đánh ngã ngươi là y vừa học, ngươi không cần sợ. Ta dạy ngươi một lộ Đại cầm nã thủ, ngươi nhớ cho kỹ, ngày mai sẽ đánh được y”. Vi Tiểu Bảo cả mừng nói “Y dùng Tiểu cầm nã thủ, chúng ta dùng Đại cầm nã thủ, lấy đại đề tiểu, tự nhiên là thắng rồi”. Hải lão công nói “Cái đó cũng không nhất định. Đại Tiểu cầm nã đều có sở trường, phải xem ai tập luyện thành thạo. Nếu y tập luyện tốt hơn ngươi thì Tiểu cầm nã thủ cũng có thể thắng Đại cầm nã thủ. Đại cầm nã thủ này tất cả có mười

tám tay, mỗi tay đều có bảy tám lối biến hóa, nhất thời người cũng không thể nhớ hết, trước tiên cứ học một hai tay sẽ nói”. Lúc ấy đứng lên, ra thế diễn qua một lượt, nói “Chiêu này gọi là Tiên hạc sơ linh. Người cứ luyện cho thành thạo trước, rồi chiết chiêu với ta”.

Vi Tiểu Bảo thấy qua một lượt đã nhớ ngay, luyện qua bảy tám lần, tự cho rằng đã thuần thục mười phần, nói “Thuộc rồi !”.

Hải lão công ngồi trên ghế, tay trái vươn ra chụp vào đầu vai y, Vi Tiểu Bảo vùng tay đón đỡ, nhưng chậm một chút, đã bị chụp trúng đầu vai. Hải lão công nói “Thuộc rồi cái gì ? Luyện lại đi”.

Vi Tiểu Bảo lại luyện qua mấy lần, lại chiết chiêu với Hải lão công. Hải lão công tay trái vươn ra một cái, tư thế chiêu số giống hệt lần trước. Vi Tiểu Bảo đã sớm đề phòng, vừa thấy cánh tay y nhích động là vùng tay gạt, nào ngờ vẫn chậm một chút, lại bị y chụp trúng đầu vai. Hải lão công hừ một tiếng, chửi “Đồ ngốc!”. Vi Tiểu Bảo trong bụng chửi thầm “Lão rùa đen!”. Không ngừng luyện lại tư thế đỡ gạt, tới lần chiết chiêu thứ ba vẫn bị y chụp trúng, không tìm được trong lòng mớ mịt, không biết tại sao lại như thế.

Hải lão công nói “Một trảo này của ta cho dù người luyện ba năm cũng tránh không được. Ta nói với người, người không thể tránh, ta chụp vào đầu vai người thì người cứ vùng chuồng chém xuống cổ tay ta, đó gọi là lấy công làm chủ”. Vi Tiểu Bảo cả mừng, nói “Té ra là thế, vậy thì rất dễ. Người mà nói sớm thì tôi đã biết rồi”. Đợi Hải lão công tay trái chụp tới, Vi Tiểu Bảo chuồng

phải vung ra chém xuống cổ tay y, không ngờ Hải lão công hoàn toàn không rút tay lại, tay chuồng hơi nghiêng đi, chát một tiếng tát y một tát nảy dom đóm. Vì Tiểu Bảo cả giận, cũng tát lại một tát, Hải lão công chuồng trái lật lại nắm cổ tay y, thuận thể đẩy một cái ném y ngã vật xuống, cười nói “Thằng ngốc, nhớ kỹ chưa?”. Vì Tiểu Bảo ngã lần này vai đập mạnh vào chân tường, may mà Hải lão công ra tay rất nhẹ, nếu không chỉ e xương vai đã gãy rồi.

Vi Tiểu Bảo cả giận, câu “Lão rùa đen” đã ra tới miệng nhưng còn kịp nuốt vào, kế nghĩ thầm “Hai chiêu này hay lắm, ngày mai mình tỷ võ với Tiểu Huyền tử, sẽ dùng con mẹ nó một phen, đảm bảo Tiểu Huyền tử không chống đỡ nổi”. Lúc ấy bò dậy nhớ lại hai thủ pháp mới rồi của Hải lão công, ghi nhớ thật kỹ, rồi lại diễn thử.

Thử hơn mười lần, Hải lão công thủ pháp thần bí mạc trác, nhìn bề ngoài thì không có gì kỳ quái lắm, sau cùng luyện được tới mức đầu vai không bị y chụp trúng, chỉ là một cái tát thì thủy chung vẫn không tránh được, có điều Hải lão công lúc ra tay không sử dụng như lần đầu, ngón tay phát khê vào mặt y, cũng tính là một tát, cái phát ấy tuy không đau, nhưng lần nào cũng trúng. Vì Tiểu Bảo không đánh lại, Hải lão công cũng không nắm y ném ra.

Vi Tiểu Bảo trong lòng chán nản, hỏi “Công công, cái tát ấy của người làm sao tránh được?”. Hải lão công cười khê một tiếng, nói “Ta mà muốn đánh người thì người có luyện mười năm cũng không tránh được, nhưng Tiểu Huyền tử thì đánh người không được. Chúng ta

luyện chiêu thứ hai thôi”. Rồi đứng lên biểu diễn chiêu Đại cầm nã thủ thứ hai Viên hầu trích quả, lại chiết chiêu với y.

Vi Tiểu Bảo tính tình lười biếng, vốn quyết không chịu dụng tâm học võ, nhưng lòng hiếu thắng rất mạnh, quyết ý học được vài thủ pháp xảo diệu để bắt Tiểu Huyền tử phải lớn tiếng xin hàng, nên dụng tâm học võ. Hải lão công rõ ràng cũng không thấy chán. Hôm ấy từ trưa đến xế chiều, hai người không ngừng chiết chiêu. Hải lão công ngồi trên ghế, cánh tay lại có thể tùy ý co duỗi, chỉ cần tùy ý nhích động, thì Vi Tiểu Bảo trên người lại trúng một đòn, tính ra y ra tay rất nhẹ, chiêu nào cũng không dùng kình lực. Nhưng cứ như thế buổi tối Vi Tiểu Bảo lên giường ngủ, chỉ thấy từ đầu đến chân toàn thân không chỗ nào không đau ê ẩm, suốt nửa ngày hôm ấy ít nhất cũng bị đánh bốn năm trăm cái. Y nằm trên giường chỉ chửi thề “Lão rùa đen, đánh lão tử nhiều thế này. Ngày mai lão tử đánh thắng Tiểu Huyền tử rồi, thì lão rùa đen, ngươi có đập đầu lạy ta ba trăm cái, lão tử cũng quyết không học võ công của ngươi nữa”.

Trưa hôm sau, Vi Tiểu Bảo đánh bạc xong liền tới tỷ võ với Tiểu Huyền tử, thấy y lại thay một chiếc áo mới, tự nhủ “Thằng tiểu tử nhà ngươi ngày nào cũng mặc áo mới, ngươi tới kỳ viện chơi cô nương à?”. Vô cùng ganh ghét, vừa động thủ là xé áo đối phương, soạt một tiếng xé rách một mảng lớn ở vạt áo y, lúc ấy quên mất chiêu thức mới học, bị Tiểu Huyền tử đánh một quyền vào lưng đau quá kêu lên be be. Tiểu Huyền tử thừa cơ xé

ngón tay đâm trúng đùi trái y. Vi Tiểu Bảo chân trái nhũn ra khuỷu xuống, bị Tiểu Huyền tử đẩy vào lưng một cái, lập tức ngã sấp xuống. Tiểu Huyền tử tung người cười lên lưng y, lại chế ngự huyết Ý xá của y, Vi Tiểu Bảo chỉ còn cách đầu hàng. Y đứng lên ngung thần, chờ Tiểu Huyền tử sấn vào, lập tức ra chiêu Tiên hạc sơ linh chém vào cổ tay đối phương. Tiểu Huyền tử vội vàng thu tay lại, vung quyền định đánh, chiêu ấy đã bị Vi Tiểu Bảo đoán trước, vung tay chụp được cổ tay y, kéo lại một cái, kế đó thúc mau khuỷu tay vào lưng y, Tiểu Huyền tử kêu lớn một tiếng, đau quá không còn sức phản kháng, hiệp này Vi Tiểu Bảo thắng.

Từ khi hai người tỷ võ đến nay, đây là lần đầu Vi Tiểu Bảo đắc thắng, trong lòng vui sướng không thể nói xiết, y tuy ở dưới núi Đắc Thắng tại Dương Châu đã giết một viên võ quan, vào cung lại giết Tiểu Quế tử, nhưng hai lần đều là sử dụng mưu kế lừa dối. Y bình sinh đánh nhau với người ta, ngoài việc bắt nạt bọn trẻ con tám chín tuổi thì đánh đâu thắng đó, còn đánh nhau với người lớn trước nay ắt thua, ngẫu nhiên có vài lần chiếm được thượng phong thì ắt là dùng những thủ đoạn hèn hạ như cắn cào, ném cát vân vân. Còn như trong quán cơm dùng dao chặt bàn chân người ta thì chỗ không vinh dự cũng không cần nói ra mới biết. Dùng bản lĩnh chân thật mà thủ thắng thì đây là lần đầu tiên trong đời. Y đắc ý nên không khỏi có chỗ tâm phù khí cấp, hiệp thứ ba lại thua.

Hiệp thứ tư Vi Tiểu Bảo lưu tâm, dùng chiêu Viên hầu trích quả, giằng co với đối phương hồi lâu, quả nhiên không phân thắng bại, cuối cùng hai người đều không

còn sức lực, níu kéo thành một khối, không ngừng thở hồng hộc, chỉ dành ngừng tay.

Tiểu Huyền tử rất mừng, cười nói “Ngươi hôm nay... hôm nay bản lĩnh có tiến bộ, tỷ võ với ta rất thú vị, là ai... là ai dạy ngươi thế?”. Vì Tiểu Bảo cũng thở hổn hển nói “Bản lĩnh này ta... ta đã có từ lâu, chẳng qua hai hôm trước chưa dùng tới, hôm nay ta còn... còn nhiều thủ đoạn lợi hại nữa, ngươi dám lãnh giáo không?”. Tiểu Huyền tử hô hô cười rộ, nói “Tự nhiên là muốn lãnh giáo, nhưng dùng dùng thủ đoạn la lớn xin đầu hàng đấy”. Vì Tiểu Bảo nói “Phì, ngày mai nhất định ngươi phải la lớn xin đầu hàng”.

Vì Tiểu Bảo trở về trong phòng, đắc ý nghênh ngang nói “Công công, Đại cầm nã thủ của người quả nhiên dùng được, tôi chụp tay thằng tiểu tử kia, lại thúc khuỷu tay vào lưng y một cái, thằng tiểu tử ấy chỉ còn cách nhận thua”.

Hải lão công hỏi “Hôm nay ngươi đánh với y mấy hiệp?”. Vì Tiểu Bảo nói “Đánh bốn hiệp, mỗi người thắng hai hiệp. Vốn là tôi có thể thắng được ba hiệp, nhưng hiệp thứ ba lại không cẩn thận”. Hải lão công nói “Ngươi nói chuyện cứ thêm mắm dặm muối, nếu đánh bốn hiệp thì nhiều lắm ngươi cũng chỉ thắng được một hiệp thôi”. Vì Tiểu Bảo cười cười nói “Hiệp thứ nhất tôi không thua. Hiệp thứ hai thì rõ ràng là tôi thắng, nếu bịa đặt thì trời tru đất diệt. Hiệp thứ ba thì không thể kể là y thắng. Hiệp thứ tư đánh tới lúc đôi bên đều không còn sức lực, hẹn ngày mai sẽ đánh tiếp”. Hải lão công nói “Ngươi nói

thật cho ta nghe xem nào, từng chiêu từng thức cứ kể rõ ra”.

Vi Tiểu Bảo trí nhớ rất tốt, nhưng rốt lại về võ nghệ hiểu biết rất ít, từng chiêu từng thức của bốn hiệp ấy đánh nhau thế nào thì không nói được hết, chỉ nhớ được chiêu đặc ý thủ thắng trong hiệp thứ hai. Nhưng Hải lão công cứ muốn hỏi y vì sao mà thua. Vi Tiểu Bảo chỉ định lấp liếm cho qua chuyện, nhưng cuối cùng vẫn bị hỏi ra chân tướng. Chiêu thức mà Tiểu Huyền tử dùng để thủ thắng, Hải lão công nhất nhất đánh ra như chính mắt y nhìn thấy, so với lời Vi Tiểu Bảo kể còn rõ ràng hơn. Y vừa nói tới, Vi Tiểu Bảo nhớ lại quả nhiên đúng thế.

Vi Tiểu Bảo nói “Công công, nhất định người có thiên lý nhãn, nếu không làm sao người biết được rõ ràng thủ pháp của Tiểu Huyền tử như thế?”.

Hải lão công cúi đầu ngẫm nghĩ, lăm lăm “Quả đúng là cao thủ phái Võ Dương, quả đúng là cao thủ phái Võ Dương”. Vi Tiểu Bảo vừa mừng vừa sợ, nói “Người nói thắng tiểu tử Tiểu Huyền tử là cao thủ phái Võ Dương à? Tôi có thể đánh nhau bất phân thắng bại với bậc cao thủ như thế, hô hô...”. Hải lão công phì một tiếng, nói “Đừng khoe cái xấu nữa! Ai nói y? Ta là nói sư phụ dạy quyền cước cho y kìa”. Vi Tiểu Bảo nói “Vậy người là môn phái nào? Võ công của môn phái chúng ta thiên hạ vô địch, tự nhiên lợi hại hơn phái Võ Dương nhiều, chuyện đó không cần phải nói”. Y không biết Hải lão công là môn phái nào, nhưng cứ ra sức tăng bốc.

Hải lão công nói “Ta thuộc phái Thiếu Lâm”. Vi Tiểu Bảo cả mừng, nói “Vậy thì hay quá, võ công của phái Võ

Đương mà gặp phái Thiếu Lâm chúng ta thì cứ gọi là nước chảy hoa trôi, cụp đuôi tháo chạy”. Hải lão công hừ một tiếng, nói “Ta vẫn chưa nhận người làm đệ tử, người làm sao có thể tính là thuộc phái Thiếu Lâm?”. Vi Tiểu Bảo áp úng nói “Tôi không nói tôi thuộc phái Thiếu Lâm, nhưng tôi học là võ công của phái Thiếu Lâm, có gì là sai?”. Hải lão công nói “Tiểu Huyền tử sử dụng là Cẩm nã thủ chính tông của phái Võ Đang, chúng ta phải sử dụng Cẩm nã thủ chính tông của phái Thiếu Lâm để đối phó, nếu không sẽ không địch nổi y”. Vi Tiểu Bảo nói “Đúng thế, tôi thua là chuyện nhỏ, chứ liên lụy tới uy danh của phái Thiếu Lâm chúng ta, đó mới là chuyện lớn”. Uy danh của phái Thiếu Lâm rốt lại to lớn ra sao thì y hoàn toàn không biết, nhưng cứ nói như mình có quan hệ rất lớn với phái Thiếu Lâm, không biết là ăn vào vốn.

Hải lão công nói “Hôm qua ta dạy người hai tay Đại cầm nã thủ, vốn chỉ muốn cho Tiểu Huyền tử biết khó mà lui, không tới lằng nhằng nữa để người tiện tới Thượng thư phòng lấy sách. Nhưng xem cục diện trước mắt có chỗ khác, thằng tiểu tử ấy quả là chân truyền của phái Võ Đang, mười tám lộ Đại cầm nã thủ phải dạy người từng chiêu từng thức lại từ đầu. Người có biết Cung tiễn bộ không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Cung tiễn bộ à, đó đương nhiên là tư thế giương cung bắn tên”. Hải lão công sa sầm mặt, nói “Muốn học võ công thì phải khiêm tốn, không biết thì nói là không biết, người học võ kỳ nhất là cây mình thông minh, cho mình là đúng. Chân trước co gối, hình như cái cung giương lên, gọi là Cung túc, chân sau hơi khuyu xuống hình như mũi tên, gọi là Tiễn túc, gộp lại gọi là Cung tiễn bộ”. Nói xong đứng thế

Cung tiền bộ. Vi Tiểu Bảo làm theo, nói “Thế này thì có gì là khó. Mỗi ngày tôi có thể đứng được một trăm tám mươi lần”.

Hải lão công nói “Ta không đòi ngươi phải đứng một trăm tám mươi lần, chỉ cần ngươi đứng một lần. Ngươi đứng thế này, ta không bảo đứng lên thì ngươi không được động đây”. Nói xong sờ vào hai chân y, bắt y chân trước cong hơn, chân sau thẳng hơn.

Vi Tiểu Bảo nói “Thế này càng dễ”, nhưng đứng mãi không động đây, không đây thời gian tàn nửa nén hương, hai chân đã tê cứng, kêu lên “Đã được chưa?”. Hải lão công nói “Còn lâu lắm”. Vi Tiểu Bảo nói “Tôi luyện đáng vẻ kỳ quái thế này thì có ích gì? Chẳng lẽ còn đánh nhau với Tiểu Huyền tử được sao?”. Hải lão công nói “Cung tiền bộ này luyện tới mức đứng vững thì người ta có xô ngươi cũng không ngã, rất có ích đấy”. Vi Tiểu Bảo cố cãi “Cho dù người ta đẩy ngã tôi, thì tôi lật người lại đứng lên cũng không phải thua”. Hải lão công chậm rãi gật đầu, cũng không đếm xỉa gì tới y.

Vi Tiểu Bảo thấy y gật đầu bèn đứng thẳng người lên, vỗ vỗ vào hai cái chân tê cứng. Hải lão công quát “Ai cho ngươi đứng lên? Mau đứng lại thế Cung tiền bộ!”. Vi Tiểu Bảo nói “Tôi muốn đi tiểu”. Hải lão công quát “Không được!”. Vi Tiểu Bảo nói “Tôi muốn đi tiểu”. Hải lão công nói “Không được!”. Vi Tiểu Bảo nói “Vậy thì đứng là phải tè ra đây thôi!”. Hải lão công thở dài một tiếng, đành cho y vào nhà xí đuổi thẳng hai chân.

Vi Tiểu Bảo tuy thông minh, nhưng muốn y theo quy củ, lúc thức lúc ngủ cũng đều luyện công thì nói thế nào cũng không được. Hải lão công cũng không miễn

cương, chỉ truyền cho y mấy thủ pháp Cầm nã, lúc chiết chiêu thì phải cong lưng xoay người, ngồi xuống nép mình, tuy Hải lão công không chiết chiêu với y nhưng chỉ lên tiếng chỉ điểm, đưa tay ra sờ là biết ngay tư thế thủ pháp của y có chỗ nào sai không.

Hôm sau Vi Tiểu Bảo lại tới tỷ võ với Tiểu Huyền tử, tự nghĩ hôm qua đánh nhau bốn hiệp, thua hai hiệp thắng một hiệp, hôm nay học được thêm rất nhiều công phu, không thắng cả bốn hiệp không được. Nào ngờ vừa động thủ, mấy thủ pháp mới học vừa giở ra đã không làm gì được Tiểu Huyền tử, có khi bị y dùng thủ pháp đặc dị hóa giải, hai hiệp đầu tiên liên tiếp bị thua. Vi Tiểu Bảo vừa sợ vừa giận, hiệp thứ ba vô cùng cẩn thận mới bẻ được tay trái Tiểu Huyền tử ra phía sau, Tiểu Huyền tử lật người lên không được, chỉ đành nhận thua.

Vi Tiểu Bảo đắc ý nghênh ngang, hiệp thứ tư lại thua, bị Tiểu Huyền tử cười lên đầu, hai đùi kẹp chặt vào cổ, suýt nữa nghẹt thở, y đầu hàng xong, đứng thẳng lên chửi “Con mẹ nó, người...”.

Tiểu Huyền tử sắc mặt chợt sa sầm quát “Người nói gì?”, thần sắc lập tức có vẻ rất oai nghiêm đáng sợ. Vi Tiểu Bảo giật nảy mình, nghĩ thầm “Không xong, đây là hoàng cung, không thể chửi bậy. Mao đại ca nói tới Bắc Kinh không được để lộ chỗ sơ hở, mình chửi con mẹ nó là để lộ chỗ sơ hở con mẹ nó rồi, không khéo trò bịp sẽ bị bại lộ”. Vội nói “Ta nói một chiêu con mẹ nó không đánh được người, chỉ còn cách đầu hàng”. Tiểu Huyền tử trên

mặt lộ nét tươi cười, hỏi “Chiêu ấy của người gọi là Con mẹ nó à? Như thế là ý tứ gì?”.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Còn may, còn may! Con rùa đen này cả ngày ở trong cung, không biết lời chủ người ở ngoài”, bèn lấp liếm “Chiêu Thập mã đề vốn là theo con ngựa khuyu chân trước xuống, người chúi tới, để người không đề phòng, ta sẽ lật lên đề lại người. Nào ngờ người không mắc câu, chiêu Thập mã đề không dùng được” (*).

Tiểu Huyền tử hô hô cười rộ, nói “Cái gì mà Thập mã đề, cho dù là Thập ngư đề cũng không thắng được ta. Ngày mai còn dám đánh nhau nữa không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Cần gì phải nói, tự nhiên là đánh rồi. Ờ, Tiểu Huyền tử, ta hỏi một câu, người phải thành thật trả lời, không được giấu diếm”. Tiểu Huyền tử nói “Câu gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Sự phụ dạy công phu cho người là cao thủ phái Võ Đương phải không?”. Tiểu Huyền tử ngạc nhiên nói “Ua, tại sao người biết?”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta nhìn từ thủ pháp của người mà nhận ra”. Tiểu Huyền tử hỏi “Người biết công phu của ta à? Cái đó tên gọi là gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Cái đó có gì mà không biết? Đó là Tiểu cầm nã thủ chính tông đích truyền của phái Võ Đương, trên giang hồ cũng kể là công phu hạng nhất, chỉ có điều gặp phải Đại cầm nã thủ chính tông đích truyền của phái Thiếu Lâm ta thì rốt lại người vẫn còn thua một bậc”.

(*) Ở đây có chỗ chơi chữ không dịch được. Vi Tiểu Bảo vốn chửi “Tha mã đích” (Con mẹ nó), nhưng thấy Tiểu Huyền tử nổi giận bèn nói trớ là Thập mã đề (Đạp chân ngựa), theo ngữ âm Trung Hoa đọc na ná như nhau. ND.

Tiểu Huyền tử hô hô cười rộ, nói “Khoe khoang khoác lác, không biết xấu hổ! Hôm nay tỷ võ là người thua hay ta thua?”. Vì Tiểu Bảo nói “Thắng bại là chuyện thường của binh gia, không lấy thắng thua luận anh hùng”. Tiểu Huyền tử cười nói “Không lấy thành bại luận anh hùng”. Vì Tiểu Bảo nói “Thắng thua tức là thành bại”. Y từng nghe tiên sinh kể chuyện nói câu *Không lấy thành bại luận anh hùng*, chỉ là hai chữ *Thành bại* quá khó, nhất thời không nhớ ra, khi Tiểu Huyền tử nói ra, bất giác cảm thấy khâm phục “Người bất quá cũng chỉ lớn hơn ta một tuổi, mà biết rất nhiều chuyện”.

Y trở về phòng, thở dài một tiếng, nói “Công công, tôi học công phu thì người ta cũng học, có điều sư phụ của người ta bản lĩnh cao cường, lại biết cách dạy”. Y không nói mình không ra gì, lại đổ cho Hải lão công không biết cách dạy.

Hải lão công nói “Hôm nay nhất định thua cả bốn hiệp rồi! Thắng nhãi không biết trách mình không ra gì, lại oán trách người khác”. Vì Tiểu Bảo nói “Phì! Tại sao lại thua cả bốn hiệp? Ít nhiều gì cũng thắng được y một hai hiệp, hai ba hiệp. Hôm nay tôi hỏi rồi, sư phụ của người ta đúng là phái Võ Đang đích truyền chính tông”. Hải lão công nói “Y nhận à?”, giọng nói có vẻ rất phẫn khích. Vì Tiểu Bảo nói “Tôi hỏi y: Sư phụ dạy công phu cho người là cao thủ phái Võ Đang phải không? Y nói: Ừ, tại sao người biết được? Như vậy tức là nhận rồi”.

Hải lão công lẩm bẩm “Ta đoán không sai, quả nhiên là phái Võ Đang”. Rồi lập tức ngo ngẩn xuất thần, dường

như suy nghĩ một chuyện rất khó khăn, qua hồi lâu nói “Chúng ta lại học vài chiêu Câu na pháp”.

Cứ thế Vi Tiểu Bảo hàng ngày học võ với Hải lão công, tử võ với Tiểu Huyền tử, lúc học võ phạm gặp chỗ khó khăn thì y bồi bác lấp liếm cho qua. Hải lão công cũng để mặc y, bỏ qua công phu căn bản, chỉ dạy y tránh né, lùi chạy cho tới các pháp môn kỹ xảo, chiếm tiện nghi. Nhưng lúc đánh nhau với Tiểu Huyền tử, chiêu thức của y tăng lên thì chiêu thức của Tiểu Huyền tử cũng tăng lên tương ứng, đánh lui đánh tới, mười lần vẫn có bảy tám lần Vi Tiểu Bảo bị thua.

Trong mấy hôm ấy, cứ buổi sáng thì Vi Tiểu Bảo tới đánh bạc với bốn thái giám Lão Ngô, Bình Uy, Ôn Đại Đạo, Ôn Đại Phương. Mấy hôm đầu y dùng khăn trắng che mặt, về sau dần dần che ít đi. Mọi người tuy thấy diện mạo y khác hẳn Tiểu Quế tử, nhưng một là đánh bạc tới lúc hăng say, Tiểu Quế tử trước kia rút lại mặt mũi thế nào cũng mơ hồ, hai là y không ngừng cho mọi người mượn tiền, ai cũng thích kết giao với người bạn như y, ba là y hàng ngày che mặt ít đi một ít, người ngoài dần dần thấy quen mắt, cũng không ai cật vấn. Tan sòng ra, y lại tới tử võ với Tiểu Huyền tử, ăn cơm trưa xong thì học võ.

Cầm nã thủ pháp càng ngày càng khó, Vi Tiểu Bảo đã lười không muốn nhớ, lại lười không muốn tập, may là Hải lão công cũng không bức ép đốc thúc gì y lắm, cứ để thuận theo tự nhiên.

Ngày tháng thấm thoát, Vi Tiểu Bảo tới hoàng cung bất giác đã hai tháng, y hàng ngày có tiền đánh bạc,

cuộc sống tuy không phải là tiêu dao tự tại nhưng cũng sung sướng, chỉ tiếc là không thể ăn nói tục tằn, thả sức chửi bới, lại không dám trộm gà cắp chó làm chuyện bậy bạ trong cung, không khỏi có chỗ chưa được tốt đẹp trọn vẹn. Có lúc cũng muốn trốn ra khỏi cung, nhưng không quen một ai ở Bắc Kinh, nghĩ tới cũng hơi sợ sệt, đành nấn ná trong cung hết ngày này qua ngày khác. Vi Tiểu Bảo và Tiểu Huyền tử trong hai tháng tử võ với nhau, hàng ngày gặp mặt, giao tình ngày càng thân thiết. Vi Tiểu Bảo đã thua quen, vả lại y “Không lấy thua thắng luận anh hùng”, đánh bạc thắng, đánh nhau thua cũng không hề để ý. Y và Tiểu Huyền tử hai người đều cảm thấy chỉ một hôm không tử võ đánh nhau thì toàn thân mệt mỏi. Võ công của Vi Tiểu Bảo tiến bộ rất chậm, Tiểu Huyền tử thì bình thường, Vi Tiểu Bảo tuy thua nhiều hơn thắng nhưng cũng quyết không chỉ thua mà không thắng.

Trong hai tháng ấy đánh bạc, anh em họ Ôn đã nợ Vi Tiểu Bảo hơn hai trăm lượng bạc. Hôm ấy chưa tan sòng, hai anh em đưa mắt nhìn nhau, rồi Ôn Hữu Đạo nói với Vi Tiểu Bảo “Quế huynh đệ, bọn ta có chuyện muốn thương lượng, mời qua bên này”. Vi Tiểu Bảo nói “Được, muốn mượn tiền phải không, cứ cầm lấy không hề gì”. Ôn Hữu Phương nói “Cám ơn!”. Hai anh em bước ra cửa, Vi Tiểu Bảo ra theo, ba người bước qua gian phòng bên cạnh.

Ôn Hữu Đạo nói “Quế huynh đệ, người còn nhỏ tuổi mà tính nết khảng khái, quả thật hiếm có”. Vi Tiểu Bảo được y tăng bốc, lập tức trong lòng mừng rơn, nói “Có gì đâu, có gì đâu! Anh em với nhau, người mượn ta, ta mượn

người, có gì quan trọng! Có vay có trả, là người hạng nhất!”. Trong hai tháng ấy, y đã học được một ít giọng Bắc Kinh, tuy ngẫu nhiên cũng để lộ ra mấy câu giọng Dương Châu, nhưng người ngoài nghe thấy cũng không cảm thấy chối tai.

Ôn Hữu Đạo nói “Hai anh em ta hai tháng nay rủi ro, nợ tiền người không ít, tuy huynh đệ người không để bụng nhưng hai người bọn ta trong lòng vô cùng bất an”. Ôn Hữu Phương nói “Bây giờ nợ ngày càng nhiều, huynh đệ người ngày càng may mắn, anh em ta ngày càng rủi ro, nếu cứ thế này cũng không biết tới năm nào tháng nào mới trả nợ được cho người. Mang trên lưng món nợ này, làm người cũng không có gì thú vị”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Mắc nợ không trả đó là chuyện đương nhiên, hai vị từ nay trở đi không cần nhắc tới nữa”.

Ôn Hữu Phương thở dài một tiếng, nói “Tiểu huynh đệ làm người thì không cần nói, nhưng nói thật không khách khí thì món nợ anh em ta còn thiếu tiểu huynh đệ người có thiếu một trăm năm không trả cũng không hề gì, có phải không?”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Đúng thế, đúng thế, có thiếu hai trăm năm ba trăm năm cũng đã làm sao?”.

Ôn Hữu Phương nói “Hai ba trăm năm à? Chúng ta đều đã không ai còn sống rồi”. Nói tới đó quay qua nhìn huynh trưởng. Ôn Hữu Đạo gật gật đầu. Ôn Hữu Phương nói tiếp “Nhưng anh em ta biết người chủ của tiểu huynh đệ thì rất lợi hại”. Vi Tiểu Bảo nói “Người nói Hải lão công à?”. Ôn Hữu Phương nói “Chứ gì nữa? Tiểu huynh đệ người không đòi, nhưng Hải lão công thế nào cũng có ngày không bỏ qua anh em ta. Lão nhân gia người đưa một ngón tay ra, thì lão đại, lão nhị nhà họ Ôn không

biết chạy đâu. Vì thế bọn ta phải nghĩ một cách, làm sao trả được món nợ này mới tốt”.

Vì Tiểu Bảo tự nhủ “Tối rồi, tối rồi, con rùa đen Hải lão công quả nhiên đoán việc như thần. Mấy hôm nay mình chỉ lo luyện quyền để tỷ võ với Tiểu Huyền tử mà quên mất việc tới Thượng thư phòng trộm sách. Mình cứ không nói gì, nghe xem họ nói ra sao”. Lúc ấy ở một tiếng, không nói là được hay không.

Ôn Hữu Phương nói “Bọn ta nghĩ lui nghĩ tới, chỉ có một cách là xin tiểu huynh đệ người đại lượng bao dung, bỏ món nợ này cho bọn ta, đừng nói với Hải lão công. Sau này anh em ta thắng lại được, tự nhiên sẽ theo số trả đủ, không dám thiếu một đồng”.

Vì Tiểu Bảo chửi thầm trong bụng “Con bà người, hai con rùa đen các người coi Vì Tiểu Bảo ta là đồ Đê đực chắc ? Bằng vào bản lĩnh của hai thằng khốn các người mà đánh bạc với lão tử lại có ngày thắng được à?”. Lúc ấy trên mặt có vẻ khó xử, nói “Nhưng ta đã nói với Hải lão công rồi. Lão nhân gia người nói Món nợ này cũng có ngày trả thôi, chậm một hai ngày cũng không sao”.

Anh em họ Ôn nhìn nhau một cái, mặt mũi nhăn nhó, rõ ràng hai người bọn họ rất sợ Hải lão công. Ôn Hữu Đạo nói “Vậy thì tiểu huynh đệ có thể giúp một việc không ? Trở đi nếu người thắng được tiền, cứ cầm về đưa cho Hải lão công, nói là... cứ nói là tiền của bọn ta trả người”. Vì Tiểu Bảo lại chửi thầm trong bụng “Càng nói càng không ra lời lẽ gì, các người coi ta là đứa trẻ ba tuổi chắc?”. Bèn nói “Như vậy tuy cũng không phải không được, có điều ta... ta không khỏi bị thiệt nhiều quá !”.

Anh em họ Ôn nghe khẩu khí của y có vẻ dễ dãi, lập tức trên mặt hiện ra vẻ vui mừng, nhất tề chấp tay nói “Đội ơn đội ơn, xin giúp đỡ cho”. Ôn Đại Phương nói “Chỗ tốt của tiểu huynh đệ hai anh em ta đời này kiếp này vĩnh viễn không dám quên”. Vi Tiểu Bảo nói “Nếu thế thì ta muốn hai vị đại ca làm một việc, không biết có được hay không?”. Hai người luôn miệng đáp ứng “Được chứ, được chứ, chuyện gì cũng được”.

Vi Tiểu Bảo nói “Ta ở hoàng cung rất lâu rồi, mà ngay cả mặt hoàng đế cũng chưa được thấy qua. Hai vị hầu hạ hoàng thượng trong Thượng thư phòng, ta muốn hai vị dắt ta tới gặp hoàng thượng”.

Anh em họ Ôn lập tức đưa mắt nhìn nhau, có vẻ rất khó khăn. Ôn Hữu Đạo lắc đầu lia lịa. Ôn Hữu Phương nói “Ờ... Chuyện này... chuyện này... chuyện này...”, nói liên tiếp bảy tám chữ “Chuyện này” rồi không nói gì nữa.

Vi Tiểu Bảo nói “Ta cũng không muốn tâu việc gì với hoàng thượng cả, chỉ có điều tới Thượng thư phòng một lúc, có thể thấy được kim diện của hoàng thượng thì đã là phúc khí của kẻ làm nô tài chúng ta rồi, nếu không có phúc được gặp, thì cũng không thể trách hai vị”.

Ôn Hữu Đạo vội nói “Chuyện đó thì được. Giờ Thân hôm nay, ta sẽ tới chỗ người đưa người tới Thượng thư phòng. Vào giờ ấy hoàng thượng đang trong Thượng thư phòng làm thơ viết chữ, có quá nửa là người sẽ được gặp. Giờ khác thì hoàng thượng ở trên điện nghe chính sự, vậy thì không dễ gặp được”, nói xong nghiêng đầu

nhìn Ôn Hữu Phương nháy nháy mắt. Vi Tiểu Bảo nhìn thấy hết, trong lòng lại “Con rùa đen, quân khốn khiếp” chửi âm lên một trận, nghĩ thầm “Hai con rùa đen xấu xa này nghe nói mình muốn thấy mặt hoàng đế, trên mặt đã rất khó coi. Họ nói giờ Thân hoàng đế nhất định ở trong Thượng thư phòng, nhưng thật ra nhất định không có trong Thượng thư phòng. Họ nhất định không dám cho mình gặp hoàng đế, thì mình muốn gặp bao giờ? Con bà nó, nếu hoàng đế hỏi mình một câu, lão tử làm sao trả lời? Nếu lòi đuôi ra, lại không bị chết chém tịch biên gia sản à? Biết đâu ngay cả mẹ lão tử cũng bị chém đầu ở Dương Châu. Con rùa đen Hải lão công dạy võ công cho mình cũng không biết có dạy đúng không, chứ tại sao đánh lui đánh tới mà vẫn không thắng được Tiểu Huyền tử? Mình đi lấy bộ kinh không biết là *Tam thập nhị chương kinh* hay *Tứ thập nhị chương kinh* gì đó trong Thượng thư phòng ra đưa cho con rùa đen Hải lão công, y trong lòng mừng rỡ, biết đâu lại dạy công phu chân thực cho mình”. Lúc ấy bèn chấp tay cảm tạ anh em họ Ôn, nói “Chúng ta làm nô tài, mà ngay cả kim diện của Vạn tuế gia cũng không được nhìn thấy, lúc chết đi biết đâu sẽ bị Diêm vương lão tử chửi là đồ rùa đen khốn nạn”.

Y đi tỷ võ với Tiểu Huyền tử xong, trở về phòng, chỉ nói tình hình tỷ võ với Hải lão công, còn chuyện anh em họ Ôn ưng thuận đưa y tới Thượng thư phòng thì không nói câu nào, nghĩ thầm đợi mình lấy trộm được bộ kinh, sẽ làm lão rùa đen Hải lão công vừa mừng vừa sợ một trận.

Cuối giờ Mùi, anh em họ Ôn quả nhiên tìm tới. Ôn Đại Phương khê huyết sáo, Vi Tiểu Bảo bèn lớn ra. Anh em họ Ôn lấy tay ra hiệu, cũng không nói gì, đi về phía tây. Vi Tiểu Bảo đi sau, đã có kinh nghiệm lần trước, dọc đường đi y lưu tâm ghi nhớ hồi lang phòng ốc đi qua, để lúc trở về không bị lạc đường.

Từ phòng y tới Thượng thư phòng còn xa hơn từ đó tới chỗ đánh bạc, cơ hồ đi hết thời gian uống cạn một tuần trà. Ôn Hữu Đạo mới hạ giọng nói "Tới Thượng thư phòng rồi, phải thật cẩn thận đấy!". Vi Tiểu Bảo nói "Ta biết rồi".

Hai người dắt y đi vòng qua hậu viện, lách vào một cánh cửa ngách, rồi đi qua hai hoa viên nhỏ, bước vào một gian phòng lớn.

Chỉ thấy trong phòng bày đầy giá sách, trên giá chất đầy sách, cũng không biết là mấy ngàn mấy vạn quyển. Vi Tiểu Bảo hít một hơi khí lạnh, kêu thầm "Bà già độc ác không sinh con, sinh lại ra con gái ! Con bà nó, trong phòng hoàng đế bày bấy nhiêu sách thế này, cả ngày chỉ thấy sách, buổi sáng cũng sách, buổi chiều cũng sách, thời gian đâu mà đi đánh bạc ? Mấy quyển sách Hải lão công cần thì mình biết lấy ở đâu được?". Y sinh trưởng nơi chợ búa, trước nay chưa bao giờ thấy thư phòng ra sao, chỉ cho rằng trong phòng đặt bảy tám bộ sách thì là thư phòng. Trong bảy tám bộ sách tìm ra một bộ có mấy chữ Tam thập nhị hay Tứ thập nhị thì không phải chuyện khó, lúc ấy đột nhiên nhìn thấy hàng ngàn hàng vạn quyển sách, lập tức hai mắt hoa lên, bất giác chân tay luống cuống, đã định xoay người bỏ chạy.

Ôn Hữu Đạo hạ giọng nói “Lát nữa hoàng thượng sẽ vào thư phòng, ngồi ở cái ghế này đọc sách viết chữ”.

Vì Tiểu Bảo thấy cái bàn bằng gỗ tử đàn ấy rất lớn, mặt bàn dát vàng khảm ngọc, nghĩ thầm “Vang bạc dát trên bàn nhất định không phải hàng giả, cạy lên đem ra cửa hiệu vàng bạc, nhất định sẽ bán được nhiều tiền”. Nhìn thấy trên bàn có một quyển sách, nghiêng mục ống bút đặt bên tay trái cũng chạm trở rất tinh xảo. Trên ghế đặt nệm bằng đoạn, thêu một con rồng vàng. Vì Tiểu Bảo nhìn thấy khí phái như thế bất giác tim đập thình thịch, nghĩ thầm “Con bà nó, lão hoàng đế rùa đen này thật biết hưởng phúc!”. Bên phải bàn là một chiếc đỉnh cổ bằng đồng xanh, trong đốt đèn hương, từ miệng con thú chạm trên nắp đỉnh nhả ra một làn khói xanh lờn vờn.

Ôn Hữu Đạo nói “Người núp sau giá sách, rón rén nhìn mặt hoàng thượng là được rồi. Lúc hoàng thượng đọc sách viết chữ, không cho người ngoài lên tiếng, người cũng không được ho khạc phun nhổ. Nếu không hoàng thượng nổi giận, biết đâu sẽ gọi thị vệ lôi người ra chém đầu”. Vì Tiểu Bảo nói “Tự nhiên là ta biết rồi, không được ho khạc phun nhổ, lại càng không được đánh rắm ra tiếng”. Ôn Hữu Đạo sa sầm mặt nói “Tiểu huynh đệ, Thượng thư phòng không phải như nơi khác, không nên nói những lời bất cung bất kính”. Vì Tiểu Bảo lè lè lưỡi, không dám nói gì.

Chỉ thấy hai anh em y một người cầm phát trần, một người cầm giẻ lau, dọn dẹp khắp nơi. Trong thư phòng vốn rất sạch sẽ, một hạt bụi cũng không có, nhưng hai người vẫn cẩn thận lau chùi. Anh em họ Ôn dọn dẹp

xong, mỗi người lấy trong hộp tử ra một mảnh vải trắng, lại lau chùi các nơi một lúc, nhấc mảnh vải trắng lên nhìn nhìn, thấy trên mảnh vải trắng không có vết đen nào, đúng là cẩn thận còn hơn chùi gương, dọn dẹp suốt nửa ngày mới nghỉ tay.

Ôn Hữu Đạo nói “Tiểu huynh đệ, bây giờ hoàng thượng còn chưa tới thư phòng thì hôm nay không tới rồi. Nấn ná thì thị vệ đại nhân sẽ tới tuần tra, thấy người lạ mặt, nhất định sẽ tra cứu, bọn ta chịu tội không nổi đâu”. Vì Tiểu Bảo nói “Các người đi trước đi, ta chờ thêm một lúc sẽ đi”. Anh em họ Ôn đồng thanh nói “Như thế không được!”. Ôn Hữu Đạo nói “Quy củ trong cung người cũng không phải không biết, những nơi hoàng thượng tới là do ai hầu hạ, nửa điểm cũng không được làm sai. Cung nữ thái giám trong cung có hàng ngàn người, nếu ai cũng muốn gặp hoàng thượng, cứ qua lại trước mặt hoàng thượng, thì còn ra thể thống gì nữa?”. Ôn Hữu Phương nói “Hảo huynh đệ, không phải anh em ta không muốn giúp người, nhưng mỗi ngày hai anh em ta cũng chỉ có thể bước vào Thượng thư phòng nửa giờ, quét dọn xong rồi là phải lập tức ra ngay. Không giấu gì người, đừng nói người không thể nấn ná trong Thượng thư phòng, mà ngay cả hai anh em bọn ta nếu quá giờ không ra, bị các thị vệ đại nhân tra xét ra, nặng thì cả nhà chết chém, nhẹ cũng phải bị đánh đòn”.

Vì Tiểu Bảo lè lè lưỡi, nói “Sao mà ghê gớm như thế?”. Ôn Hữu Phương giẫm chân nói “Công việc bên cạnh hoàng thượng mà cũng đùa được à? Hảo huynh đệ, người muốn gặp hoàng thượng, ngày mai chúng ta sẽ tới chờ gặp dịp may”.

Vi Tiểu Bảo nói “Được, vậy thì chúng ta đi thôi”. Anh em họ Ôn như trút được gánh nặng, một người nắm tay trái, một người nắm tay phải Vi Tiểu Bảo, chỉ sợ y không đi, đưa y ra ngoài. Vi Tiểu Bảo đột nhiên nói “Thật ra hai người các người trước nay cũng chưa nhìn thấy hoàng thượng, đúng thế không?”.

Ôn Hữu Phương thoáng sững sốt, nói “Người... người... làm sao...”. Y định nói “Người làm sao biết được?”. Ôn Hữu Đạo vội nói “Sao bọn ta không gặp chứ? Hoàng thượng đọc sách viết chữ trong thư phòng, nên cũng thường gặp”. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Giờ này mỗi ngày, các người vào thư phòng quét dọn, lúc ấy hoàng đế tự nhiên không tới, chứ chẳng lẽ hoàng đế lại thích tính nết của hai đứa cháu nội rùa đen lau chùi dọn dẹp các người à?”. Ôn Hữu Đạo lại nói “Tiểu huynh đệ chịu trả tiền cho Hải lão công, hai anh em bọn ta ngày sau ắt có báo đáp. Còn muốn gặp hoàng thượng à, đó là phúc mệnh của mỗi người, là kiếp trước tu hành, làm đường bắc cầu, tích được rất nhiều âm đức, còn số mệnh nếu đã định không có phúc khí ấy, thì có miễn cưỡng cũng không được”.

Lúc trò chuyện, ba người đã ra tới cửa ngách. Vi Tiểu Bảo nói “Nếu đã như thế, qua vài hôm các người lại dắt ta vào chờ dịp may!”. Hai người luôn miệng nói “Tốt lắm, tốt lắm!”. Ba người bèn chia tay.

Vi Tiểu Bảo rảo chân trở về, xuyên qua hai dãy hồi lang liền núp lại sau một cánh cửa ngách, chờ một lúc, đoán hai người bọn họ đã đi xa, bèn rón rén bước ra, theo đường cũ quay về Thượng thư phòng, tới đẩy cánh cửa ngách kia, không ngờ đã bị cài then. Y sững sốt, nghĩ thầm “Chỉ mới có một lúc, bên trong đã cài then,

xem ra anh em họ Ôn nói thật, thị vệ đương trực đã đi tuần qua rồi. Không biết họ đã đi chưa?”.

Y ghé tai vào cánh cửa nghe ngóng, không thấy có tiếng động gì, lại đưa mắt nhìn vào khe cửa, thấy trong đình viện không có một ai, y ngấm nghĩ một lúc, mò thanh chủ thủ mỏng trong ống giày ra. Đây chính là thanh chủ thủ hôm trước y dùng đâm chết Tiểu Quế tử, y trà trộn vào hoàng cung, tự biết chung quanh đầy nguy hiểm, nên từ hôm ấy luôn giữ thanh chủ thủ không rời. Lúc ấy đưa thanh chủ thủ vào khe cửa, nhẹ nhẹ bẩy mấy cái, then cửa nhấc lên, y đẩy cánh cửa ra hai tấc, thò tay vào đỡ then cửa không cho rơi xuống đất thành tiếng, khẽ đóng cửa, lách người bước vào, rồi quay lại đóng cửa cài then, lắng nghe trong phòng thấy không có tiếng động nào, bèn từng bước từng bước mò vào, thò đầu nhìn vào thư phòng, may là không có ai, chờ một lúc mới bước vào trong.

Y bước tới trước bàn, nhìn thấy cái ghế phủ nệm gấm thêu rồng, đột nhiên không kìm được phấn khích “Con bà nó, cái long ỷ này hoàng đế ngồi được, chẳng lẽ lão tử không ngồi được à?”. Rồi nhảy tót một cái ngồi luôn vào ghế.

Lúc mới ngồi tim đập thành thịch, ngồi một lúc thì nghĩ thầm “Cái ghế này cũng chẳng thoải mái gì, làm hoàng đế cũng chẳng có gì hay”. Rồi lại y không dám ngồi lâu, bèn tới giá sách tìm bộ *Tứ thập nhị chương kinh*. Nhưng trên giá sách có hàng ngàn hàng vạn quyển, hết bộ này tới bộ khác chồng chất, trong một trăm bộ khó tìm được một hai chữ mà y biết. Y liều mạng đi tìm chữ *Tứ*, cũng tìm được mấy lần, nhưng phía dưới lại

không phải là hai chữ *Thập nhị*. Nguyên là y toàn mò phải những quyển như *Tứ thư*, *Tứ thư tập chú*, *Tứ thư chính nghĩa*. Tìm một lúc, thấy một bộ *Thập tam kinh chú* sớ, biết được hai chữ *Thập tam*, mừng rỡ được một lúc, nhưng biết rõ lại đó không phải là *Tứ thập nhị chương kinh*.

Đang tất bật, chợt nghe đầu bên kia thư phòng có tiếng giầy, từ hai cánh cửa ngách có tiếng mở ra, nguyên là sau tấm bình phong lớn bên này lại có cửa khác, có người đang bước vào. Vì Tiểu Bảo giật nẩy mình “Ồ đây té ra có cửa, lão tử hôm nay cả nhà chết chém rồi”. Muốn ra mở then cửa chạy ra ngoài thì bất kể thế nào cũng không kịp nữa, vội vàng đứng vào sát tường, co lại sau một cái giá sách, chỉ nghe hai người bước vào thư phòng, cầm phát trần phủ bụi bốn phía.

Không bao lâu lại có một người bước vào, hai người vào trước ra khỏi thư phòng. Người kia thì cứ thông thả đi lại trong thư phòng. Vì Tiểu Bảo kêu thầm “Khổ rồi, nhất định là bọn thị vệ tuần tra trong phòng, chẳng lẽ lúc mình từ cửa sau tiến vào bị họ phát hiện tung tích rồi sao?”. Bất giác trên sống lưng toát mồ hôi lạnh.

Người kia đi lại hồi lâu, chợt nghe ngoài cửa có tiếng người cao giọng nói “Bẩm hoàng thượng, Ngao Thiếu bảo có chuyện gấp xin khấu kiến hoàng thượng, đang ở ngoài đợi chỉ”, người trong phòng ờ một tiếng. Vì Tiểu Bảo vừa mừng vừa sợ “Té ra người này chính là hoàng đế. Gã Ngao Thiếu bảo kia chính là người mà Mao đại ca định tìm tới tởm vớ. Người ấy là Mãn Châu đệ nhất

dũng sĩ gì đó, nhưng không biết dáng vẻ oai vũ ra sao, phải nhìn trộm một cái mới được. Lần sau gặp Mao đại ca, thì có chuyện để nói rồi”.

Chỉ nghe ngoài cửa vang lên tiếng bước chân rất trầm trọng, một người bước vào thư phòng, nói “Nô tài Ngao Bái khấu kiến hoàng thượng”. Nói xong quỳ xuống dập đầu. Vi Tiểu Bảo vội thò đầu ra nhìn, chỉ thấy một đại hán to lớn đang dập đầu dưới đất. Y không dám nhìn lâu, chỉ sợ Ngao Bái ngẩng đầu lên nhìn thấy mình, vội rút đầu vào, thân hình rón rén dời qua một bên chênh vênh với Ngao Bái, nghĩ thầm “Người vừa dập đầu với hoàng đế, cũng vừa dập đầu với lão tử, Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ, đệ nhị dũng sĩ gì đó thì có gì hay, còn không phải là dập đầu với Vi Tiểu Bảo ta à?”.

Chỉ nghe hoàng đế nói “Đứng lên đi!”. Ngao Bái đứng lên nói “Bẩm hoàng thượng, Tô Khắc Tát Ha có lòng khác, tấu chương của y đại nghịch bất đạo, không xử cực hình không được”. Hoàng đế ờ một tiếng, cũng không nói là nên hay không. Ngao Bái lại nói “Hoàng thượng vừa đích thân coi việc chính sự, gã khốn Tô Khắc Tát Ha ấy lại dâng tấu chương nói nào là nay hoàng thượng đích thân coi việc chính sự, anh minh duệ giám, xin cho thần ra giữ lăng tẩm của tiên hoàng, giữ chút hơi tàn để được sống sót. Đó không phải rõ ràng coi thường hoàng thượng sao? Hoàng thượng không đích thân coi việc chính sự thì y có thể sống, hoàng thượng vừa đích thân coi việc chính sự thì y lại sắp chết. Như vậy là nói hoàng thượng đối với các bề tôi rất tàn bạo”. Hoàng đế vẫn chỉ ờ một tiếng.

Ngao Bái nói “Ngô tài và các vương công bối lạc đại thần họp bàn, đều nói Tô Khắc Tát Ha có hai mươi bốn

tội lớn, ôm lòng gian trá, ngầm mang ý khác, coi thường ấu chúa, không chịu dự việc chính sự, quả thật là đại nghịch bất đạo. Theo Điều luật đại nghịch của bản triều, thì phải cùng con trưởng là Nội đại thần Sát Khắc Đán đều lăng trì xử tử, sáu người con nuôi, một người cháu nội, hai người con của anh em, đều phải trảm quyết. Người trong họ là Thống lĩnh Tiên phong dinh Bạch Nhĩ Hách, thị vệ Ngạch Đồ cũng phải trảm quyết”. Hoàng đế nói “Xử như vậy chỉ e quá nặng”.

Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm “Giọng nói của hoàng đế này giống như trẻ con, rất giống giọng Tiểu Huyền tử, thật buồn cười”.

Ngao Bái nói “Bẩm hoàng thượng, hoàng thượng còn nhỏ tuổi, chỉ e là về triều chính đại sự còn chưa hiểu rõ cả mười phần. Gã Tô Khắc Tát Ha này phụng di mệnh của tiên hoàng, cùng bọn nô tài cùng phụ chính, nghe nói hoàng thượng đích thân coi việc chính sự lẽ ra phải vui mừng mới phải. Y lại dâng tờ tấu chương ấy lên, phỉ báng hoàng thượng, rõ ràng có ý khác, xin hoàng thượng chuẩn lời bàn của các bệ tôi, lập tức xử tội thật nặng. Hoàng thượng vừa mới đích thân coi việc chính sự, cần phải ra oai, cho các bệ tôi trong lòng sợ sệt. Nếu khoan dung tội đại nghịch bất đạo của Tô Khắc Tát Ha, về sau các bệ tôi đều khinh hoàng thượng nhỏ tuổi, buông lời bất kính, hành sự vô lễ, thì việc của hoàng thượng khó mà làm được”.

Vì Tiểu Bảo nghe ngữ khí của y rất kiêu ngạo, nghĩ thầm “Chính lão rùa đen nguoi buông lời bất kính, hành sự vô lễ trước. Người nói hoàng đế còn nhỏ tuổi hay hoàng đế là một đứa trẻ? Chuyện này hay thật, chẳng trách gì giọng nói của y rất giống Tiểu Huyền tử”.

Chỉ nghe hoàng đế nói “Tô Khắc Tát Ha tuy không đúng, nhưng có điều y là phụ chính đại thần, cũng giống như người, đều được tiên đế coi trọng. Nếu trẫm vừa đích thân coi việc chính sự, lại... lại giết bậc trọng thần có mệnh của tiên đế, thì anh linh tiên đế trên trời chỉ e không vui”.

Ngao Bái hô hô cười rộ, nói “Hoàng thượng, câu nói ấy của người là lời trẻ con. Tiên đế sai Tô Khắc Tát Ha phụ chính là dựa y hầu hạ hoàng thượng cho tốt, dốc lòng làm việc. Nếu y nghĩ tới hậu ân của tiên đế thì phải tận tâm kiệt lực, đập lên nước sôi lửa bỏng, ra sức khuyến mãi cho hoàng thượng, như vậy mới đúng đạo lý của kẻ làm nô tài. Nhưng Tô Khắc Tát Ha ôm lòng oán vọng, lại công nhiên phỉ báng hoàng thượng, nói nào là về hưu giữ mạng, coi mạng sống của mình là quan trọng, việc triều chính đại sự của hoàng thượng là không quan trọng. Đó là gã khốn ấy có lỗi với tiên đế, chứ không phải hoàng thượng có lỗi với y. Ha ha, ha ha!”.

Hoàng đế nói “Ngao Thiếu bảo có gì vui mà cười thế?”. Ngao Bái sùng sốt, vội nói “Vâng, vâng, không, không có gì”, chắc vẻ mặt y lúc ấy nhất định rất khó coi.

Hoàng đế im lặng không nói gì, qua hồi lâu mới lên tiếng “Cho dù không phải là trẫm có lỗi với Tô Khắc Tát Ha, nhưng lúc này mà giết y thì không khỏi có chỗ tổn thương tới sự anh minh của tiên đế. Thiên hạ bách tính nếu không nói ta giết lầm người thì sẽ nói tiên đế không biết người. Triều đình ban bố hai mươi bốn tội lớn của Tô Khắc Tát Ha ra thiên hạ, thì người nào trong lòng cũng nghĩ té ra Tô Khắc Tát Ha tội đầy ác lớn như thế, loại người xấu xa như vậy mà tiên đế vẫn dùng làm phụ

chính đại thần, sánh vai với Ngao Thiếu bảo người, như vậy, như vậy... há không phải là rất không có kiến thức sao?”.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Lời hoàng đế trẻ con này rất có đạo lý”.

Ngao Bái nói “Hoàng thượng chỉ biết một chữ chưa biết hai. Bách tính thiên hạ muốn nghĩ thế nào thì cứ để họ nghĩ bậy cũng được, chắc họ cũng không dám mở miệng nói ra đâu. Có ai dám chê một câu là tiên đế không phải, thì để xem y có được mấy cái đầu”. Hoàng đế nói “Sách cổ nói rất hay là *Đề phòng lời nói của dân còn hơn đề phòng nước lụt*, nếu cứ chêm đầu không cho bách tính nói điều họ nghĩ, thì rốt lại cũng không hay đâu”. Ngao Bái nói “Lời của bọn thư sinh người Hán thì không cần nghe. Nếu lời những kẻ đọc sách người Hán nói là đúng, thì tại sao giang sơn của người Hán lại rơi vào tay người Mãn Châu chúng ta ? Cho nên nô tài xin khuyên hoàng thượng, người Hán có rất nhiều sách nhưng đọc càng ít càng hay, chứ càng đọc thì đầu óc càng hồ đồ thôi”. Hoàng đế không nói gì.

Ngao Bái lại nói “Năm xưa nô tài theo Thái tông hoàng đế và tiên đế đông chinh tây thảo, từ Quan ngoại đánh vào Quan nội, lập được vô số công lao hăn mã, tuy không biết một chữ Hán nào cũng giết được không ít bọn Nam Man. Chuyện đánh lấy thiên hạ, giữ gìn thiên hạ cũng là dùng cách thức của người Mãn Châu chúng ta”. Hoàng đế nói “Công lao của Ngao Thiếu bảo đương nhiên rất lớn, nếu không thì tiên đế đã không trọng dụng Thiếu bảo”. Ngao Bái nói “Nô tài chỉ biết trải hết lòng trung làm việc cho hoàng thượng, từ Thái tông

hoàng đế, Thế tổ hoàng đế đến hoàng thượng cũng đều như thế. Hoàng thượng, người Mãn Châu chúng ta làm việc rất biết có thưởng có phạt, người trung thì thưởng, kẻ bất trung thì phạt. Gã Tô Khắc Tát Ha này là một đại gian thần, không xử trọng hình không được”.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Bà già độc ác, ta chỉ nghe giọng nói của người, cũng biết người chính là một đại gian thần”.

Hoàng đế nói “Người nhất định muốn giết Tô Khắc Tát Ha, rốt lại có lý do gì khác không?”.

Ngao Bái nói “Thần có lý do gì khác chứ ? Chẳng lẽ hoàng thượng cho rằng nô tài có ý riêng sao ?”.
Càng nói âm thanh càng lớn, giọng nói cũng càng dữ tợn, giẫm chân một cái, lại cao giọng nói “Nô tài vì thiên hạ của người Mãn Châu chúng ta. Thái tổ hoàng đế, Thái tông hoàng đế gian khổ lập nên cơ nghiệp, không thể để con cháu lâm lạc. Hoàng thượng hỏi nô tài như thế, nô tài quả thật không hiểu hoàng thượng có ý gì !”.

Vi Tiểu Bảo nghe y nói năng hung dữ như thế hoảng sợ nhìn không được thò đầu ra nhìn, chỉ thấy một đại hán mặt béo núc, hai mắt tròn tròn, như hung thần ác sát sấn lên, hai tay nắm chặt.

Một thiếu niên “A” một tiếng, từ trên ghế nhảy bật dậy. Thiếu niên ấy vừa nghiêng đầu lại, Vi Tiểu Bảo không kịp được cũng bật kêu “A” một tiếng.

Hoàng đế thiếu niên ấy không phải ai khác, mà chính là Tiểu Huyền tử hàng ngày tỷ võ với y.

Hồi 5

*Hộp ngọc kinh lưu trong tường tượng
Giáo vàng vận mở hội trừ gian*

Vì Tiểu Bảo nhìn thấy hoàng đế, cho dù diện mạo của y giống yêu ma quỷ quái cũng quyết không bật ra tiếng kêu, nhưng vừa thấy rõ ràng là Tiểu Huyền tử, sự kinh ngạc quả thật không phải tầm thường, tiếng kêu vừa bật ra, biết ngay đại sự đã hỏng, lập tức xoay người định chạy ra khỏi phòng, nhưng trong lòng xoay chuyển ý nghĩ như chớp “Tiểu Huyền tử võ công cao hơn mình, mà Ngao Bái còn lợi hại hơn, mình nói thế nào cũng chạy không thoát”. Linh cơ nhất động, nghĩ thầm “Chúng ta đánh một ván Áp bảo! Thắng hết thua hết, cũng chỉ một phen gieo xúc xắc!”. Bèn tung người nhảy ra đứng chắn trước mặt hoàng đế, chỉ Ngao Bái quát “Ngao Bái, người làm gì thế? Người lớn mật dám vô lễ với hoàng thượng như thế à? Người muốn đánh người giết người thì cứ bước qua cửa ải ta trước đã”.

Ngao Bái thân trải trăm trận, công to quyền lớn, đối với hoàng đế thiếu niên Khang Hy vốn không coi vào đâu. Khang Hy (Xét : Khang Hy vốn là niên hiệu, nhưng các tiểu thuyết phong tục vẫn quen không gọi tên ông là Huyền Hoa mà gọi là Khang Hy) châm chọc y muốn giết Tô Khắc Tát Ha là vì tư tâm, chính nói đúng tim đen của y. Người này vốn là võ tướng xung phong hăm trận, lúc thịnh nộ bèn nắm chặt tay bước lên lý luận với Khang Hy, cũng hoàn toàn không có ý phạm thượng làm loạn, đột nhiên thấy sau giá sách có một tiểu thái giám xông ra, chắn trước mặt Khang Hy quát tháo với mình, bất giác giật nảy mình, mới nghĩ lại kẻ làm bề tôi sao lại có thể nắm tay hăm dọa hoàng đế, vội vàng lùi lại mấy bước, quát “Người nói bậy bạ gì thế? Ta có việc tâu với hoàng thượng, chứ ai dám vô lễ với hoàng thượng?”. Nói xong lại lùi lại hai bước, buông lỏng tay đứng yên.

Tiểu Huyền tử hàng ngày tỷ võ với Vi Tiểu Bảo chính là Khang Hy đương kim hoàng đế nhà Thanh. Y vốn tên Huyền Hoa, thấy Vi Tiểu Bảo không nhận ra mình, hỏi mình tên gì, lòng trẻ thơ nổi lên, bèn thuận miệng nói là Tiểu Huyền tử. Y kế thừa tập tính của người Mãn Châu, thích chơi trò đấu vật, chỉ là luyện công phu đấu vật, ắt phải quăng quật đánh đá, bẻ cổ đè lưng. Đám thi vệ tuy dạy y cách đấu vật, nhưng ai dám thô lỗ vô lễ với hoàng đế như thế? Ai mà dám dùng sức đè đầu ngự, bóp cổ ngự? Lúc bị bức bách quá đành làm ra vẻ, chân ngự của hoàng đế quét qua là ngã lăn xuống đất, tay ngự nắm lấy là quỳ xuống đầu hàng. Nếu miễn cưỡng đánh trả một chiêu nửa

thức thì cũng vừa chạm vào áo là lập tức ngừng tay. Khang Hy dần đi dần lại là phải đánh như thật, nhưng dám thi vệ lại không ai có gan như vậy, nhiều lắm cũng chẳng qua chỉ làm cho hơi giống mà thôi. Đánh cờ với hoàng đế còn có thể giả như hết sức tranh giành, đánh tới mức khó gỡ khó phân, đến lúc tối hậu quan đầu mới chịu thua (theo truyền thuyết Thái hậu Từ Hy cuối thời Thanh đánh cờ với Thái giám Mỗ, viên thái giám ấy ăn con mã của Từ Hy, nói “Nô tài giết một con ngựa của Lão Phật gia”. Từ Hy giận y ăn nói vô lễ, lập tức sai người kéo y ra loạn bồng đập chết). Còn trong trò đấu vật này thì rất khó giả dạng, cho dù cuối cùng phải thua, nhưng lúc đánh nhau ai dám túm hoàng đế nhắc lên quật xuống một cái ?

Khang Hy rất say mê trò đấu vật, nhìn thấy bọn thi vệ đấu với nhau thì giở đủ miếng đủ thế, nhưng khi làm đối thủ với mình thì run rẩy sợ sệt, mất hết thần khí, trong lòng rất không thích, về sau đối lấy thái giám làm đối thủ, nhưng kẻ nào cũng như người chết, bị đánh trúng cũng không đánh trả. Làm hoàng đế muốn gì có nấy, nhưng muốn tìm một người làm đối thủ tỷ võ thật sự với mình thì khó mà tìm được, có lúc định mặc thường phục ra khỏi cung đi vi hành, tìm bách tính đánh nhau một trận xem võ công của mình rốt lại ra sao, nhưng như thế rốt lại cũng quá mạo hiểm, nên rốt lại cũng chẳng qua chỉ là hoàng đế thiếu niên ngẫu nhiên cao hứng nghĩ tới chuyện lên trời mà thôi.

Hôm ấy gặp Vi Tiểu Bảo, đánh nhau một trận, Vi Tiểu Bảo dốc toàn lực vẫn bị thua. Khang Hy vô cùng mừng rỡ, bình sinh chỉ có đánh nhau trận ấy là vui vẻ.

Vi Tiểu Bảo hẹn y hôm sau đánh tiếp, quả là đúng chuyện y thích. Từ đó hai người hàng ngày tỹ võ, Khang Hy thủy chung không để lộ thân phận của mình, lúc tỹ võ cũng không cho thái giám khác tới gần, để khỏi tiết lộ bí mật, tên tiểu thái giám này chỉ cần biết đối thủ là tiểu hoàng đế, thì lúc động thủ hoàn toàn không còn gì thú vị nữa.

Trong cung có hơn ngàn thái giám, trước nay không ít người chưa từng gặp mặt hoàng đế, nhưng tịnh thân nhập cung, trước hết phải học tập hàng loạt quy củ, phân biệt phẩm cấp phục sức cao thấp trong cung, thấy Khang Hy mặc quần áo hoàng đế mà vẫn không biết thì chỉ có tên thái giám giả Vi Tiểu Bảo. Nhưng từ phía Khang Hy mà nói, thì gã tiểu thái giám hồ đồ này lại là ngàn vàng khó mua được, quả thật là quý vì khó có.

Từ đó trở đi võ công của Khang Hy dần dần tiến bộ, Vi Tiểu Bảo rõ ràng cũng tiến bộ theo, hai người đánh tới đánh lui, thủy chung vẫn tương đương, nhưng Vi Tiểu Bảo thì hơi kém hơn một bậc. Cứ như thế nên Khang Hy ra sức luyện võ mới không đến nỗi thua. Y là một người mười phần hiếu thắng, luyện công càng tiến bộ lại càng thích thú, hảo cảm đối với Vi Tiểu Bảo cũng tăng lên.

Hôm ấy Ngao Bái tới Thượng thư phòng tâu muốn giết Tô Khắc Tát Ha, Khang Hy vốn đã biết Ngao Bái vì việc tranh chấp ruộng đất giữa đạo Tương Hoàng kỳ và Chánh Bạch kỳ, nên có thù oán với Tô Khắc Tát Ha, hôm nay nhất định muốn giết Tô Khắc Tát Ha thì chỉ

là xuất phát từ thù oán riêng tư, vì thế chân chừ không chịu chuần tấu. Nào ngờ Ngao Bái hung hăng hùng hổ, lúc thịnh nộ để lộ thói quen của võ nhân, xắn áo nắm tay giống như muốn sấn lên động thủ. Ngao Bái thân hình cao lớn, dáng vẻ hung ác, Khang Hy thấy y khí thế bùng bùng sấn tới, không khỏi hoảng sợ, bọn thị vệ thì đều hầu ở ngoài Thượng thư phòng, gọi cũng không kịp, huống chi phần lớn đám thị vệ đều là người tâm phúc của Ngao Bái, hoàn toàn không thể dựa vào được, đang lúc không biết làm sao, thì vừa khéo Vi Tiểu Bảo nhảy ra. Khang Hy cả mừng, nghĩ thầm “Mình và Tiểu Quế tử hợp lực thì cũng có thể đánh nhau với gã khốn Ngao Bái này một trận”, đến lúc thấy Ngao Bái lùi lại mới yên tâm.

Vi Tiểu Bảo không tìm được bất tiếng la hoảng, tiết lộ hành tàng, chỉ còn cách mạo hiểm đánh bạc một phen, xông ra quát Ngao Bái, không ngờ vừa quát một tiếng Ngao Bái đã lùi lại, bất giác cả mừng, cao giọng nói “Giết Tô Khắc Tát Ha hay không là do hoàng thượng quyết định. Người vô lễ với hoàng thượng, định nắm tay đánh người, không sợ chém đầu cả nhà, tịch biên gia sản à?”.

Câu này chính đánh trúng tim đen của Ngao Bái, y lập tức trên lung toát mồ hôi lạnh, biết mới rồi hành sự quá lỗ mãng, lập tức nói với Khang Hy “Hoàng thượng không nên nghe gã tiểu thái giám này nói bậy, nô tài là bề tôi rất mực trung thành”.

Khang Hy vừa đích thân coi việc chính sự, đối với Ngao Bái vốn mười phần sợ sệt, thấy y đã có ý lùi bước, nghĩ lúc này không thể để y mất mặt, bèn nói “Tiểu Quế

tử, người tránh qua một bên". Vì Tiểu Bảo khom lưng nói "Vâng!", rồi lùi qua cạnh bàn.

Khang Hy nói "Ngao Thiếu bảo, ta biết ngươi là bề tôi rất mực trung thành. Ngươi quen xưng phong hãm trận, vốn không nho nhã như kẻ đọc sách, ta cũng không trách ngươi". Ngao Bái cả mừng vội nói "Vâng, vâng". Khang Hy nói "Việc Tô Khắc Tát Ha, cứ theo ý ngươi xử trí là được. Ngươi là đại trung thần, y là đại gian thần, trăm tự nhiên phải thưởng người trung phật người gian". Ngao Bái càng mừng rỡ, nói "Hoàng thượng như thế mới là hiểu rõ đạo lý. Nô tài từ nay trở đi quyết lòng trung son sắt làm việc cho hoàng thượng". Khang Hy nói "Tốt lắm, tốt lắm. Trẫm sẽ nắm rõ với hoàng thái hậu, ngày mai ra triều sẽ có trọng thưởng". Ngao Bái mừng rỡ nói "Đa tạ hoàng thượng". Khang Hy nói "Còn có chuyện gì nữa không?". Ngao Bái nói "Không có chuyện gì. Nô tài xin lui".

Khang Hy gật gù đầu, Ngao Bái mặt mày rạng rỡ, lui ra khỏi Thượng thư phòng.

Khang Hy chờ y ra khỏi phòng rồi, lập tức nhảy trên ghế xuống, cười nói "Tiểu Quế tử, bí mật này đã bị người phát hiện ra rồi".

Vì Tiểu Bảo nói "Hoàng thượng, ta thật... thật là đáng chết, trước nay không biết ngươi là hoàng đế, động thủ động cước với ngươi, thật quá to gan".

Khang Hy thở dài một tiếng, nói "Ờ, ngươi biết rồi cũng không dám đánh nhau thật với ta nữa, thật rất

mất vui”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Chỉ cần ngươi không trách, trở đi ta sẽ đánh nhau thật, cũng chẳng hề gì”. Khang Hy cả mừng nói “Được, một lời là quyết định, nếu không đánh thật không phải là hảo hán”, nói xong đưa tay ra. Vi Tiểu Bảo một là không biết quy củ trong cung đình, hai là vốn là nhân vật vô lại coi trời bằng vung, lập tức đưa tay ra nắm tay y, cười nói “Từ nay trở đi nếu không đánh thật, không phải là hảo hán”. Hai người nắm chặt tay nhau, hô hô cười rộ.

Hoàng thái tử từ lúc lọt lòng mẹ đã được quyết định tương lai phải làm hoàng đế, sự nuôi nấng dạy bảo lúc nhỏ khác hẳn với người thường, một tiếng cười, một tiếng khóc, một hành động, một cử chỉ không gì không bị mọi người dòm ngó, quả thật là không có nửa phần tự do. Tù phạm bị giam trong ngục còn có thể tùy ý nói chuyện, trong phòng giam vẫn được tùy ý hành động, chứ sự câu thúc mà hoàng thái tử phải chịu so với tù phạm còn nặng nề gấp trăm lần. Các viên sư bảo phụ trách việc dạy dỗ, bọn thái giám cung nữ lo việc hầu hạ chỉ sợ hoàng thái tử xảy ra chuyện gì, suốt ngày cứ run rẩy sợ sệt, như lội qua vực sâu, đập trên băng mỏng. Lời lẽ hành động của thái tử chỉ cần có nửa phần tùy tiện, thì sư bảo sẽ ôn tồn khuyên cáo, chỉ sợ làm hoàng thượng nổi giận. Thái tử định mặc ít đi một cái áo thì bọn cung nữ thái giám như đại họa lâm đầu, chỉ sợ thái tử hắt hơi sổ mũi. Một người từ nhỏ đến lớn, ngày đêm bị giám sát cai quản chặt chẽ như vậy, quả thật rất thiếu lạc thú làm người. Các triều có rất nhiều hôn quân bạo chúa, thì một trong những nguyên nhân quả thật là vì sau khi hoàng đế được tự do hành động sẽ

lập tức phát tiết nổi bực dọc uất ức tích lại suốt nhiều năm, rất nhiều hành vi khiến người ta cảm thấy kỳ quái, có quá nửa chẳng qua chỉ là phát tiết quá đáng mà thôi.

Khang Hy từ nhỏ cũng bị giám sát nghiêm ngặt, đến lúc đích thân coi việc chính sự mới được thỉnh thoảng đuổi bọn cung nữ, thái giám ra xa, không cho ở liền bên cạnh. Nhưng trước mặt mẹ và các đại thần thì vẫn theo đúng quy củ, làm ra vẻ kẻ thiếu niên già dặn, gặp bọn cung nữ thái giám thì thủy chung cũng làm ra vẻ hoàng đế, không dám tùy tiện, suốt đời ngay cả việc buông thả cười lớn một trận cũng không có được mấy lần.

Nhưng thiếu niên thì thích chơi đùa, thích đánh nhau, đó cũng là tính nết bình thường của con người, hoàng đế hay ăn mày đều không có gì khác nhau. Trong nhà bách tính tầm thường bất kể đứa nhỏ nào cũng có thể tùy ý hàng ngày cùng bạn bè nhảy nhót reo hò, đánh lộn phá phách, còn vị hoàng đế thiếu niên này thì phải có cơ hội xảo hợp mới có được “phúc duyên” như vậy. Y chỉ có lúc gặp Vi Tiểu Bảo mới cảm thấy không bị trói buộc, vứt bỏ hết bộ dạng hoàng đế, buông thả đánh nhau, quả thật là niềm vui cả đời chưa từng có, trong bấy nhiêu ngày, trong giấc mơ cũng thường thấy đang đùa giỡn đánh nhau với Vi Tiểu Bảo.

Y kéo tay Vi Tiểu Bảo, nói “Lúc có người thì người gọi ta là hoàng thượng, lúc không có người thì chúng ta cứ như trước đây”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Thế thì không còn gì tốt hơn. Ta nằm mơ cũng không ngờ người là hoàng

đế. Ta còn nghĩ là hoàng đế là một lão công công râu bạc kia”.

Khang Hy nghĩ thầm “Lúc phụ hoàng ra đi bất quá chỉ mới hai mươi bốn tuổi, cũng không phải là lão công công râu bạc gì, thẳng đây tớ nhà ngươi tại sao không biết gì cả thế?”. Bèn hỏi “Chẳng lẽ Hải lão công chưa từng nói qua với ngươi sao?”. Vì Tiểu Bảo lắc lắc đầu nói “Chưa. Y là dạy ta luyện võ công. Hoàng thượng, công phu của ngươi là ai dạy thế?”. Khang Hy cười nói “Chúng ta đã nói là lúc không có ai thì cứ như trước kia, tại sao lại gọi ta là hoàng thượng?”. Vì Tiểu Bảo cười nói “Phải rồi, ta hơi quên”.

Khang Hy thở dài một tiếng, nói “Ta đã đoán trước là sau khi ngươi biết ta là hoàng đế thì sẽ không tử võ với ta như trước kia nữa đâu”. Vì Tiểu Bảo cười khê nói “Ta nhất định đánh nhau như trước kia, nhưng chỉ e là không dễ. Ờ, Tiểu Huyền tử, võ công của ngươi rốt lại là ai dạy thế?”. Khang Hy nói “Ta lại không thể nói với ngươi. Ngươi hỏi làm gì?”. Vì Tiểu Bảo nói “Thằng đây tớ Ngao Bái kia cậy võ công cao cường, trước mặt ngươi xoa quyền vượt chuồng, giống như định đánh người. Ta nghĩ sư phụ ngươi võ công rất cao cường, chúng ta mời sư phụ ngươi tới đối phó với y”. Khang Hy cười khê một tiếng, lắc đầu nói “Không được đâu, sư phụ của ta làm sao làm được việc ấy?”.

Vì Tiểu Bảo nói “Đáng tiếc là Hải lão công sư phụ ta bị mù rồi, nếu không mời y tới đánh Ngao Bái, thì có quá nửa là thắng được. A, có cách rồi, ngày mai hai chúng ta liên thủ đánh nhau với y một trận, ngươi thấy thế nào? Gã Ngao Bái ấy tuy nói là Mãn Châu đệ nhất

dùng sī, nhưng hai chúng ta sóng vai xông vào thì cũng chưa chắc đã thua y”. Khang Hy cả mừng kêu lên “Hay lắm, hay lắm!”. Nhưng ngay lập tức biết là việc ấy nhất định khó mà làm được, lắc lắc đầu, thở dài, nói “Hoàng đế đánh nhau với đại thần thì thật chẳng ra gì cả”. Vi Tiểu Bảo nói “Người không phải là hoàng đế thì hay quá!”.

Khang Hy gật gật đầu, trong phút chốc cảm thấy rất hâm mộ gã tiểu thái giám Vi Tiểu Bảo này, thích gì là làm nấy, tuy ở trong hoàng cung nhưng cũng tiêu dao tự tại. Lại nghĩ tới Ngao Bái nhường mảy trợn mắt mới rồi, khí thế hung hăng, sãi chân sấn tới, không kìm được còn hơi sợ sệt, nghĩ thầm “Người này dám vô lễ với mình như thế, y muốn giết ai thì không giết người ấy không được, không coi mình ra gì. Rốt lại y là hoàng đế hay mình là hoàng đế ? Chỉ là Tổng quản thị vệ trong cung đều là do y thống suất, quân Bát kỳ cũng do y điều động, nếu mình hạ chỉ giết y, y nổi lên làm loạn, chỉ e sẽ giết mình trước. Mình trước hết phải thay Tổng quản thị vệ, kế tước binh quyền của y, sau đó bãi bỏ chức Phụ chính đại thần của y, sau cùng mới kéo y ra Ngọ môn chém đầu thị chúng, để phát tiết nỗi căm hận của mình”.

Nhưng xoay chuyển ý nghĩ lại thấy kế ấy cũng không ổn, chỉ cần vừa thay đổi Tổng quản thị vệ thì Ngao Bái đã biết là nhằm đối phó với y rồi, người này đang nắm đại quyền, nếu quả để cho y tiên hạ thủ vì cường thì mình sẽ phải chết uổng mạng, chỉ có cách tạm thời không động thanh sắc, chờ nghĩ ra cách ổn thỏa rồi sẽ nói tiếp.

Y không muốn để Vi Tiểu Bảo thấy mình chưa có chủ ý, bèn nói “Người cứ về chỗ Hải lão công chịu khó học võ công, ngày mai chúng ta lại tới đây tỷ võ. Vi Tiểu Bảo ứng thanh nói “Vâng”. Khang Hy lại nói “Chuyện người thấy giữa ta và Ngao Bái, cũng đừng nói lại với ai”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng. Ở đây không có người ngoài. Ta muốn đi là đi, không đập đầu thỉnh an với người đâu”. Khang Hy hô hô cười rộ, xua tay nói “Không cần đâu. Ngày mai vẫn là đã hẹn chắc rồi, không gặp không đi đấy”.

Vi Tiểu Bảo tuy không lấy trộm được bộ *Tứ thập nhị chương kinh*, nhưng phát hiện được người hàng ngày tỷ võ với y chính là hoàng đế, quả thật phần khích muôn phần. May là Hải lão công bị mù, không nhìn thấy dáng vẻ của y có chỗ khác lạ, chỉ cảm thấy hôm nay y đặc biệt nói nhiều, không biết là gặp việc gì mà vui vẻ như thế, bèn thăm dò vài câu. Vi Tiểu Bảo mười phần cơ cảnh, không hề để lộ ra nửa câu.

Hôm sau Vi Tiểu Bảo tới tỷ võ với Khang Hy, y trong lòng rất muốn đánh nhau như ngày thường, nhưng đã biết đối phương là hoàng đế, lúc tự vệ thì thủ hộ cực kỳ nghiêm mật, nhưng chiêu số phản kích tự nhiên lại yếu ớt vô lực. Khang Hy hiểu rõ tâm ý của y, lúc tấn công cũng không dùng toàn lực, nghĩ thâm đối phương đã úy kỵ, mà mình lại dùng kinh lực tấn công, không khỏi có chỗ thắng cũng bất võ. Chỉ đánh nhau một lúc, Vi Tiểu Bảo đã thua luôn hai hiệp.

Khang Hy thở dài một tiếng, nói “Tiểu Quế tử, hôm qua ngươi vào Thượng thư phòng làm gì thế?”. Vì Tiểu Bảo nói “Đêm qua Ôn Hữu Đạo bị sốt không dậy nổi, anh em y gọi ta tới Thượng thư phòng quét dọn giúp, ta làm không quen, tay chân chậm chạp, không ngờ lại gặp ngươi”. Y nói rất tron tru, không những sắc mặt không thay đổi, mà cơ hồ chính y cũng tin chuyện ấy là có thật.

Khang Hy nói “Ngươi biết ta là hoàng đế rồi, chúng ta không thể đánh nhau thật nữa”, có vẻ rất cảm khái. Vì Tiểu Bảo nói “Ta cũng cảm thấy hôm nay đánh ra không có kinh lực”. Khang Hy đột nhiên nghĩ ra, nói “Ta nghĩ ra cách rồi. Chúng ta đã không thể đánh nhau được nữa, ta chỉ còn cách xem ngươi đánh nhau với người khác, để cho đã thèm cũng được. Nào, ngươi theo ta đi thay quần áo, chúng ta tới phòng Bố khố”. Vì Tiểu Bảo nói “Phòng Bố khố là chỗ nào, là phòng kho bốn phía chất vải phải không?”. Khang Hy cười nói “Không phải. Phòng Bố khố là nơi các võ sĩ luyện đấu vật”. Vì Tiểu Bảo vỗ tay cười nói “Vây thì hay quá”.

Khang Hy trở về thay áo, Vì Tiểu Bảo đi phía sau, Khang Hy thay áo xong, mười sáu tên thái giám tiền hô hậu ủng, tới phòng Bố khố xem các võ sĩ đấu vật, lúc ấy y thần sắc nghiêm trang, không cười nói gì với Vì Tiểu Bảo nữa.

Đám võ sĩ thấy hoàng thượng giá đáo, không ai không ra sức đấu với nhau. Khang Hy nhìn một lúc, gọi một võ sĩ to béo bước ra, nói “Ta có một tiểu thái giám bên cạnh, cũng học qua một chút thuật đấu vật, ngươi dạy y vài tay”. Rồi quay đầu gọi Vì Tiểu Bảo “Ngươi ra học y đi”. Nói xong

nháy mắt trái một cái. Hai người đều đã thấy tên võ sĩ kia tuy thân thể to lớn, nhưng tay chân chậm chạp vụng về, xem ra không phải là đối thủ của Vi Tiểu Bảo.

Hai người vào sân đấu, qua lại mấy lượt, Vi Tiểu Bảo ra chiêu Thuận thủy thôi chu định xô tên võ sĩ ấy, không ngờ tên võ sĩ ấy quá nặng, thế nào cũng xô không ngã. Thủ lĩnh võ sĩ quay lại nháy mắt lia lia. Tên võ sĩ to béo kia hiểu ý giả vờ loạng choạng, ngã vật xuống đất hồi lâu không bò dậy nổi. Bọn võ sĩ và thái giám đồng thanh khen ngợi.

Khang Hy rất vui vẻ, sai thái giám hầu cận thưởng Vi Tiểu Bảo một nén bạc, nghĩ thầm “Tiểu Quế tử võ công không bằng mình, mà y có thể đẩy ngã gã to béo kia, thì mình tự nhiên cũng đẩy được”. Trong lòng ngứa ngáy, hăm hở định thử, nhưng ngại vì thân phận vạ thặng chi tôn, không thể bước ra động thủ, thở dài một tiếng, nói với thái giám hầu cận “Người chọn ba mươi tên tiểu thái giám khoảng mười bốn mười lăm tuổi, bảo họ hàng ngày tới đây luyện công phu, người nào học nhanh, giống như Tiểu Quế tử thì ta sẽ có thưởng”. Viên Thái giám ấy cười nụ vâng dạ, nghĩ thầm hoàng đế tâm tính còn trẻ con, muốn chơi trò mới.

Vi Tiểu Bảo trở về phòng, Hải lão công hỏi hôm nay tỷ võ với Tiểu Huyền tử ra sao. Vi Tiểu Bảo nói rất có màu có sắc, tựa hồ một phen đại chiến, đôi bên đánh nhau kịch liệt phi thường. Nhưng Hải lão công hỏi kỹ thêm, lập tức phát giác ra chỗ sơ hở, bèn sa sầm mặt hỏi “Tiểu Huyền tử bị gì ? Hôm nay y mắc bệnh à ?”. Vi Tiểu

Bảo nói “Không có đâu, có điều y tinh thần không thoải mái lắm”. Hải lão công hừ một tiếng, nói “Người cứ kể từ đầu tới cuối, từng chiêu từng thức nói lại cho ta nghe”. Vì Tiểu Bảo biết không giấu được y chỉ đành theo sự thật kể lại chi tiết.

Hải lão công ngẩng đầu lên, thông thả nói “Chiêu ấy người rõ ràng có thể vận đầu y qua bên trái, người lại muốn ôm người y nhấc lên, vì thế mà thua. Người không phải không biết mà cố ý nhường y, tại sao thế?”.

Vì Tiểu Bảo cười nói “Tôi cũng không cố ý nhường y. Chỉ có điều y đánh rất khách khí, tôi cũng phải thủ hạ lưu tình. Tôi và y là bạn tốt của nhau, tự nhiên không thể đánh quá nặng”. Nghĩ tới việc mình và hoàng đế là “bạn tốt”, không kìm được mười phần đắc ý.

Hải lão công nói “Người và y đã thành bạn tốt à ? Hừ, chẳng qua lối đánh của người không phải là thủ hạ lưu tình mà là không dám đánh y. Rốt lại người... rốt lại người đã biết rồi à ?”.

Vì Tiểu Bảo cả kinh, run lên nói “Biết... biết cái gì?”. Hải lão công nói “Là y tự nói ra hay người đoán ra?”. Vì Tiểu Bảo nói “Người nói gì ? Tôi chẳng hiểu gì cả?”. Hải lão công dần giọng nói “Người nói thật cho ta nghe xem nào ! Khắc khắc... khắc khắc... Tại sao người biết được thân phận của Tiểu Huyền tử?”. Rồi vươn tay chụp vào cổ tay trái của y.

Vì Tiểu Bảo lập tức đau thấu xương tủy, xương tay lách cách kêu lên thành tiếng, tựa hồ sắp gãy, kêu lên “Đầu hàng, đầu hàng!”. Hải lão công nói “Tại sao người biết được?”, trên tay lại gia tăng kinh lực. Vì Tiểu Bảo

kêu lên “Ôi, ôi, người... người.... người không biết quy củ à? Tôi đã kêu dẫu hàng, sao người còn chưa buông tay ra?”. Hải lão công nói “Câu ta hỏi người, người cứ trả lời cho rõ ràng”.

Vi Tiểu Bảo nói “Được, nếu người đã sớm biết Tiểu Huyền tử là ai, thì tôi sẽ nói với người lý do bên trong. Nếu không, cho dù người có giết tôi tôi cũng không nói”.

Hải lão công nói “Chuyện đó có gì là lạ? Tiểu Huyền tử chính là hoàng thượng, lúc bắt đầu dạy người Đại cầm nã thủ thì ta đã biết rồi”, nói xong buông tay ra.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói “Té ra người đã biết rồi, mà lại che giấu tôi đến khổ. Vậy thì có nói với người cũng không hề gì”. Lúc ấy bèn nói lại việc gặp Khang Hy và Ngao Bái trong Thuợng thư phòng hôm qua, nói tới việc hôm nay đánh ngã một tên võ sĩ to béo trong phòng Bố khô, lại nghênh ngang đắc ý. Hải lão công nghe rất chăm chú, không ngừng hỏi xen vào.

Vi Tiểu Bảo kể xong, lại nói “Hoàng thượng dặn tôi không được nói cho người biết, nếu người tiết lộ ra, hai chúng ta đều bị chặt đầu đấy”. Hải lão công lạnh lùng nói “Hoàng thượng là bạn tốt của ngươi, không giết ngươi đâu, chỉ giết ta thôi”. Vi Tiểu Bảo đắc ý nghênh ngang nói “Người biết thế là tốt”. Hải lão công trầm tư một lúc, nói “Hoàng thượng muốn ba mươi tên tiểu thái giám cùng luyện võ, là để làm gì? Có quá nửa là y ngựa nghề, đánh nhau với người không đã thềm, muốn tìm một số tiểu thái giám để đánh nhau với y”, nói xong đứng dậy đi quanh phòng hơn

mười vòng, nói “Tiểu Quế tử, ngươi có muốn lấy lòng hoàng thượng không?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Y là bạn tốt của tôi, làm y vui lòng thì cũng là đạo lý của người làm bạn bè”.

Hải lão công dần giọng nói “Ta có một câu ngươi phải nhớ cho kỹ. Từ nay trở đi hoàng thượng mà nói là bạn tốt gì đó của ngươi, ngươi vô luận thế nào cũng không được nhận. Ngươi là cái gì, chẳng lẽ lại thật sự làm bạn với hoàng thượng được à? Hôm nay y là trẻ con, vui miệng nói ra, há lại là thật? Ngươi mà còn ăn nói bừa bãi, thì cẩn thận cái đầu trên cổ đấy”.

Vi Tiểu Bảo vốn cũng đã nghĩ tới câu ấy không thể tùy ý nói bừa, bị Hải lão công dần giọng nghiêm mặt chỉ bảo một phen, lè lè lưỡi nói “Trở đi có chặt đầu tôi cũng không nói nữa. Có điều đầu đã rơi xuống đất rồi mà có thể mở miệng nói được nữa hay không, trong đó chỉ e còn rất nhiều chuyện phải để ý đấy”.

Hải lão công hừ một tiếng, nói “Ngươi có muốn học võ công thượng thặng không?”.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói “Người chịu dạy võ công thượng thặng cho tôi, thì đó đúng là chuyện mong còn chưa được. Công công, một thân võ nghệ của người mà không thu một đệ tử truyền lại, há không đáng tiếc sao?”. Hải lão công nói “Người đời nhiều kẻ âm hiểm gian trá, ít người trung hậu thành thật. Thu phải đệ tử xấu cho y mưu hại sự phụ, tội gì phải khổ như thế?”.

Vi Tiểu Bảo chợt động lòng “Minh làm mù mắt y, trong lòng y có nghĩ ngờ gì không? Chuyện này có quan hệ tới tính mạng, không điều tra cho rõ ràng minh bạch

không xong". Chỉ thấy y thần sắc trở ra như gỗ, không hề có vẻ nào nộ, bèn nói "Phải đấy, kẻ được người tin tưởng, lại trung thành với người cũng không dễ thay đổi, thì trên đời này e cũng chỉ có một người là Tiểu Quế tử thôi. Công công, người bảo tôi tới Thượng thư phòng làm gì nào? Tôi là mao hiểm muốn lấy trộm bộ *Tứ thập nhị chương kinh* ra cho người. Có điều trong thư phòng của hoàng thượng có hàng ngàn hàng vạn quyển sách, tôi lại không biết chữ nhiều...".

Hải lão công nói chen vào "Ờ, người không biết chữ nhiều!".

Vi Tiểu Bảo chợt giật nảy mình "Ái chà, không xong! Không biết Tiểu Quế tử biết chữ nhiều hay ít. Nếu y biết chữ rất nhiều, thì câu ấy của mình đã lòi đuôi rồi". Vội nói "Tôi tìm tới tìm lui, cũng tìm không được bộ *Tứ thập nhị chương kinh*. Có điều không hề gì, trở đi tôi lúc nào cũng có thể tới Thượng thư phòng, rồi lại cũng biến được bộ sách ấy thành dê để thuận tay dắt dê, thành đào để dưới lá trộm đào thôi".

Hải lão công nói "Người không quên là tốt". Vi Tiểu Bảo nói "Tôi làm sao quên được? Công công người đối xử với tôi thật là không còn chỗ nào để nói, nếu tôi không nghĩ cách báo đáp người cho xứng đáng thì đời này kiếp này cũng thật uống làm người". Hải lão công lẩm bẩm nói "Ờ, nếu ta không nghĩ cách báo đáp người cho xứng đáng thì đời này kiếp này cũng thật uống làm người". Hai câu này nói ra lạnh băng băng, Vi Tiểu Bảo nghe thấy bất giác rung mình, nhìn trộm lên mặt y, lại không thấy có biểu hiện gì, nghĩ thầm "Lão rùa đen này lợi hại thật, y đã sớm biết Tiểu Huyền tử chính là hoàng thượng,

lại không để lộ ra chút nào. Minh phải thật cẩn thận, nếu y biết mình làm mù mắt y mà Vi Tiểu Bảo mình còn giữ được hai tròng mắt thì nhất định là ông trời không có mắt”.

Hai người im lặng đối diện với nhau. Vi Tiểu Bảo nhích chân từng bước từng bước ra cạnh cửa, chỉ cần thấy Hải lão công thần sắc hơi có vẻ không hay sẽ lập tức quay người tháo chạy, quyết ý trốn khỏi hoàng cung, từ đây không quay về nữa.

Lại nghe Hải lão công nói “Về sau ngươi không thể dùng Đại cầm nã thủ để đánh nhau với hoàng thượng nữa. Môn công phu ấy có học nữa cũng chỉ là cách thức phân cân thác cốt, tháo khớp bứt gân người ta, làm sao có thể dùng với hoàng thượng?”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng!”. Hải lão công nói “Từ hôm nay ta dạy ngươi một công phu khác, gọi là Đại từ đại bi thiên diệp thủ”. Vi Tiểu Bảo nói “Cái tên này kỳ lạ thật, tôi chỉ nghe Đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ tát thôi”.

Hải lão công nói “Ngươi đã thấy Quan Thế Âm ngàn tay chưa?”. Vi Tiểu Bảo nói “Quan Âm ngàn tay à ? Tôi thấy rồi, Quan Âm Bồ tát trên người mọc ra rất nhiều cánh tay, mỗi tay cầm một đồ vật khác nhau, có khi là bình nước, có khi là cành cây, còn có giỏ tre, lục lạc, rất là dễ coi”. Hải lão công nói “Ngươi thấy ở trong chùa tại Dương Châu phải không ?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Trong chùa ở Dương Châu à?”, vô cùng hoảng sợ, sải chân một cái nhảy ra tới cửa, định cướp cửa bỏ chạy. Hải lão công nói “Quan Âm ngàn tay thì trong thiên hạ chỉ có chùa ở Dương Châu

mới có, người chưa tới chùa Dương Châu, làm sao thấy được Quan Âm ngàn tay?”. Vì Tiểu Bảo khẽ thở ra một hơi, nghĩ thầm “Té ra chỉ trong chùa ở Dương Châu mới có Quan Âm ngàn tay, suýt nữa bị người làm khiếp vía đá ra quần rồi”. Liên nói “Tôi làm sao đi qua Dương Châu được? Dương Châu ở đâu thế? Quan Âm ngàn tay gì đó là nghe người ta nói lại, chứ tôi chưa thấy. Là tôi muốn khoác lác với lão nhân gia người mấy câu để vênh vang, nào ngờ người kiến văn rộng rãi, ra tay là vạch rõ được chân tướng của tôi”. Hải lão công thở dài nói “Muốn vạch ra chân tướng của thằng lưu manh nhỏ nhà người thật không dễ đâu”. Vì Tiểu Bảo nói “Dễ lắm, dễ lắm. Tôi bịa đặt một câu, không đầy nửa giờ thì đã bị lão nhân gia người vạch rõ chân tướng rồi”.

Hải lão công ờ một tiếng, nói “Người lạnh à? Sao không mặc thêm áo vào?”. Vì Tiểu Bảo nói “Tôi không lạnh”. Hải lão công nói “Vậy tại sao giọng nói của người cứ run lên thế?”. Vì Tiểu Bảo nói “Mới rồi bị gió lạnh thổi, bây giờ thì tốt rồi”. Hải lão công nói “Ngoài cửa gió lớn, đừng đứng đó nữa”. Vì Tiểu Bảo nói “Vâng, vâng!”, rồi bước vào mấy bước, nhưng rút lại vẫn không dám tới gần Hải lão công.

Hải lão công nói “Đại từ đại bi thiên diệp thủ là công phu Phật môn, động thủ là có thể kim chế đối phương, lại không dả thương hay giết chết người ta, là võ công nhân từ nhất trên đời”. Vì Tiểu Bảo mừng rỡ nói “Công phu này không giết chết không dả thương người ta, đem động thủ ra chiêu với hoàng thượng, thật không gì tốt hơn”.

Hải lão công nói “Có điều công phu này rất khó học, chiêu thức đã nhiều, lại không dễ nhớ được trọn vẹn”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Nếu chiêu thức nhiều quá thì không nhớ được trọn vẹn cũng không hề gì, có quên một nửa cũng vẫn còn không ít”. Hải lão công nói “Hừ, thằng tiểu tử lười biếng, còn chưa học công phu đã nổi ý lười biếng rồi. Kiếp này ngươi đừng mơ tới chuyện học được võ công thượng thặng”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng, vâng. Muốn học võ công lợi hại được như lão nhân gia, thì kiếp này tôi tự nhiên như con mèo ngủ thấy cá treo trên cao, đừng hòng ăn được”, nghĩ thầm “Cho dù luyện được võ công tới mức như người mà rốt lại bị người ta làm mù mắt, thì lão rùa đen nhà người có thích không?”.

Hải lão công nói “Ngươi vào đây”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng”, rồi bước tới vài bước, vẫn còn cách Hải lão công vài thước. Hải lão công nói “Ngươi sợ ta ăn thịt ngươi à?”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Thịt tôi chưa lắm, ăn không ngon đâu”.

Hải lão công gio chuông trái lên, đột nhiên vỗ ra. Vi Tiểu Bảo giật nảy mình, tránh qua bên phải, chột chát chát hai tiếng, đã bị Hải lão công đánh trúng lưng, lập tức quỳ phục xuống đất không động dậy gì được, trong lòng cả sợ “Phen này hỏng rồi, y... y muốn lấy mạng mình”. Hải lão công nói “Đây là tay thứ nhất trong Đại từ đại bi thiên diệp thủ, gọi là Nam Hải lễ Phật. Ngươi trên lưng đã bị đánh trúng hai chỗ huyết đạo, có điều công phu đánh huyết mười phần khó luyện, phải có nội công thượng thặng làm căn bản, qua chiêu với hoàng thượng chẳng lẽ lại có thể đánh vào huyết đạo của y, bắt y quỳ trước mặt ngươi sao? Ngươi chỉ cần nhớ được thủ pháp, làm ra dáng vẻ đánh nhau cũng được rồi”. Nói xong đưa

tay ấn một cái vào hai chỗ huyết đạo trên lưng y. Vi Tiểu Bảo lập tức cử động được tay chân, hơi định thần lại, thông thả đứng lên, nghĩ thầm “Té ra lão rùa đen dạy mình công phu, mà làm mình sợ hồn phách bay khỏi thất khiếu, không biết bây giờ đã quay về chưa nữa”.

Hôm ấy Hải lão cống chỉ dạy y ba chiêu, nói “Hôm đầu tiên rất khó, về sau nếu ngươi dụng tâm thì có thể học nhiều hơn vài chiêu”.

Hôm sau Vi Tiểu Bảo cũng không đi đánh bạc, đến giờ Ngọ tới gian phòng nhỏ tỷ võ tìm Khang Hy, biết thức điểm tâm trên bàn là dành cho hoàng đế, cũng không dám lấy ăn. Chờ hơn nửa giờ mà Khang Hy thủy chung vẫn không tới, Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Phải rồi, y tỷ võ với mình không thú vị, nên không tới nữa”, bèn đi thẳng tới Thượng thư phòng. Thị vệ thủ hộ ngoài cửa Thượng thư phòng hôm qua thấy Khang Hy dẫn Vi Tiểu Bảo tới phòng Bố khổ, thần sắc rất vui vẻ, biết y là tiểu thái giám được hoàng thượng sủng ái, cũng không cản trở.

Vi Tiểu Bảo bước vào Thượng thư phòng, chỉ thấy Khang Hy đang đá vào một cái ghế da, hết chân này tới chân kia, dáng vẻ tức giận, không ngừng quát tháo “Đá cho người chết, đá cho người chết”. Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Y đang luyện công phu cước pháp à?”. Không dám bước lên quấy rầy, buông tay im lặng đứng một bên.

Khang Hy đá một lúc, ngẩng lên thấy Vi Tiểu Bảo, lộ vẻ vui mừng, nói “Ta rất buồn bực, ngươi tới đây bồi tiếp ta chơi đùa”.

Vi Tiểu Bảo nói “Được. Hải lão công dạy ta một công phu mới, gọi là Đại từ đại bi thiên diệp thủ gì đó, so với Đại cầm nã thủ trước kia thì lợi hại hơn nhiều. Y nói ta học được công phu này rồi thì nhất định người không đánh lại ta”.

Khang Hy nói “Đó là công phu gì, người sử dụng cho ta xem”.

Vi Tiểu Bảo nói “Được, ta đánh người đây”, rồi thi triển chiêu thức, song chuông vung lên, đánh ra ba chiêu Nam Hải lễ Phật, Kim ngọc ngõa lịch, Nhập mệnh hô hấp, ra tay mau lẹ, khẽ vỗ vào bối tâm, đầu vai, ngực trái, đùi phải, yết hầu Khang Hy mỗi chỗ một cái. Đại từ đại bi thiên diệp thủ biến hóa rất kỳ lạ, khác hẳn Đại cầm nã thủ. Khang Hy không kịp đề phòng, cũng không kịp tránh né. Vi Tiểu Bảo ra tay rất nhẹ, tự nhiên không đánh y đau. Thật ra Vi Tiểu Bảo vốn không hề có nội công, sức lực trên cánh tay cũng rất yếu ớt, cho dù đánh nhau thật sự, bị y đánh trúng vài cái cũng không đau ngứa gì. Nhưng liên tiếp đánh trúng năm đòn như thế thì trước nay chưa từng có, Khang Hy “Ồ” một tiếng, mừng rỡ nói “Công phu này rất kỳ diệu. Ngày mai người lại đây, ta cũng đi xin sư phụ dạy cho công phu thượng đẳng để tỷ thí với người”. Vi Tiểu Bảo nói “Hay lắm, hay lắm!”.

Y trở về chỗ ở, kể lại lời Khang Hy. Hải lão công nói “Không biết sư phụ y sẽ dạy công phu gì, hôm nay người cứ học thêm vài chiêu Thiên diệp thủ”. Hôm ấy Vi Tiểu Bảo học thêm sáu chiêu là Kính lý quan hình, Thủy trung tróc nguyệt, Phù vân khứ lai, Thủy bào xuất một, Mộng lý minh minh, Giác hậu không không. Sáu chiêu này đều như ẩn như hiện, biến hóa khôn lường, hư nhiều thực ít,

Hải lão công chỉ muốn Vi Tiểu Bảo nhớ kỹ chiêu thức, còn những chỗ ảo diệu trong chiêu thức thì không hề giảng giải, thậm chí tư thế có chính xác không, bộ vị ra chiêu có đúng không thì Hải lão công một là không nhìn thấy, hai là hoàn toàn không đếm xỉa gì tới. Vi Tiểu Bảo thấy y dạy rất tùy tiện, mừng thầm nghĩ bụng “Người dạy qua quít thì ta cũng học qua loa, hai chúng ta cứ nhập nhằng cho xong sẽ tính. Nếu người muốn dạy thật thì lão tử cũng không có thời giờ đâu mà chơi đùa với người”.

Hôm sau Vi Tiểu Bảo tới ngoài Ngự thư phòng, chỉ thấy bốn thị vệ ngoài cửa đã thay người khác, đang ngần ngừ thì một người cười nói “Người là Quế công công phải không? Hoàng thượng bảo người vào ngay”. Vi Tiểu Bảo sững sốt nghĩ bụng “Quế công công cái gì?”, nhưng lập tức hiểu ra “Quế công công chính là lão tử, tên thị vệ này biết mình là người thân tín của hoàng thượng, nên càng khách khí với mình”. Liền tươi cười gật gật đầu, nói “May mắn được gặp, may mắn được gặp. Quý tính của bốn vị là gì?”. Bốn thị vệ nói rõ tên họ với y. Vi Tiểu Bảo lại khách khí thêm vài câu. Người thị vệ họ Trương cười nói “Người vào mau đi, hoàng thượng đã hỏi người mấy lần rồi đấy”.

Vi Tiểu Bảo bước vào thư phòng. Khang Hy từ trên ghế nhảy xuống, cười nói “Ba chiêu của người hôm qua, sư phụ ta đã dạy cách phá rồi, chúng ta thử xem”. Vi Tiểu Bảo nói “Sư phụ người đã nói phá được thì tự nhiên là phá được, cũng không cần thử nữa”. Khang Hy nói “Không thử không được! Người cứ rón rén tới phòng chúng ta tỷ võ, đừng để ai biết, ta sẽ tới sau”. Vi Tiểu Bảo vâng dạ, rồi lén tới gian phòng ấy.

Khang Hy vừa học được chiêu số mới, vô cùng sốt ruột, trong giây lát đã tới. Hai người vừa động thủ, Khang Hy quả nhiên dùng thủ pháp xảo diệu chiết giải hết ba chiêu của Vi Tiểu Bảo hôm trước, lại đánh trúng đầu vai Vi Tiểu Bảo một chuồng.

Vi Tiểu Bảo thấy chiêu số của y sử dụng vô cùng cao minh, trong lòng cũng khâm phục, hỏi “Công phu này của người tên là gì vậy?”. Khang Hy nói “Đây là Bát quái du long chuồng. Sư phụ ta nói Đại từ đại bi thiên diệp thủ của người chiêu thức quá nhiều, nhớ cho hết cũng rất phiền phức. Bát quái du long chuồng của ta chỉ có tám tám sáu tư chiêu thức, nhưng phản phức biến hóa, đều có thể chống lại Thiên diệp thủ của người”. Vi Tiểu Bảo nói “Vậy công phu nào lợi hại hơn?”. Khang Hy nói “Ta cũng đã hỏi thế. Sư phụ nói hai môn này đều là chuồng pháp thượng thượng, không thể nói môn nào lợi hại hơn. Ai công lực cao hơn, sử dụng khéo hơn, thì người ấy thắng”.

Vi Tiểu Bảo nói “Hôm qua ta lại học thêm sáu chiêu, người tới thử xem”. Lúc ấy bèn sử dụng sáu chiêu vừa học, tuy chiêu thứ hai, thứ ba không nhớ hết, chiêu thứ năm thì căn bản sử dụng không đúng, nhưng Khang Hy vẫn liên tiếp bị y đánh trúng bảy tám cái, gật đầu nói “Sáu chiêu này của người rất hay, ta sẽ học cách chiết giải”.

Vi Tiểu Bảo trở về chỗ ở, nói lại chuyện Khang Hy luyện Bát quái du long chuồng cho Hải lão công nghe. Hải lão công gật gật đầu, nói “Thiên diệp thủ của phái Thiếu Lâm ta vốn chỉ có lộ Bát quái du long chuồng của phái Vô Đương là chống lại được. Sư phụ y nói rất đúng.

Hai lộ trường pháp này đều có chỗ ảo diệu, ai học giỏi hơn thì người ấy lợi hại hơn". Vi Tiểu Bảo nói "Y là hoàng đế, làm sao tôi hơn y được. Tự nhiên là phải để y học giỏi hơn". Y không chịu khắc khổ luyện công, trước tiên đã sắp xếp chỗ lùi về sau.

Hải lão công nói "Nếu người thua kém nhiều quá thì hoàng thượng lại không có hứng thú luyện tập với người". Vi Tiểu Bảo nói "Lời tục có câu : *Thầy hay ắt dạy được trò giỏi, Dưới trướng tướng mạnh không có quân hèn*. Người là thầy hay, lại là tướng mạnh, dạy người ta cũng không đến nỗi quá thua kém đâu. Lão nhân gia người cứ yên một trăm hai mươi cái tâm đi!". Hải lão công lắc lắc đầu, nói "Đừng khoác lác nữa, com canh trên bàn nguội cả rồi, người ăn canh trước đi".

Vi Tiểu Bảo nói "Để tôi hầu lão nhân gia người ăn canh". Hải lão công nói "Ta không ăn canh, ăn vào là ho ngay". Vi Tiểu Bảo nói "Vâng". Rồi bước qua húp canh, nghĩ thầm "Lão nhân gia ta ăn canh thì không ho hen gì cả".

Sau đó vài tháng, Khang Hy và Vi Tiểu Bảo đều học chiêu thức, hàng ngày tỹ võ. Hai người hoàn toàn không đánh nhau thật, không ai có ý xuất toàn lực để quyết thắng phụ, lúc giao đấu không khỏi có chỗ bót vui, nhưng rất lại chiêu số mà hai người học được rất phức tạp, theo đó chiết giải cũng đã biến hóa đa đoan, chỉ là văn tỹ như thế cũng như đánh cờ chứ không giống đánh nhau. Khang Hy biết rõ Vi Tiểu Bảo quyết không dám thẳng chân đá vào mông mình một cước, nên cũng không tiện thẳng tay đập vào đầu y một quyền.

Vi Tiểu Bảo học võ chỉ là để bồi tiếp hoàng đế ra chiêu, chứ mình thì hoàn toàn không hề dụng tâm, học đoạn sau đã quên mất đoạn trước. Sự phụ của Khang Hy rõ ràng cũng dạy y rất qua quýt. Hai người tiến bộ rất chậm, hứng thú tỷ võ cũng giảm hẳn. Về sau Khang Hy cách vài ngày mới chiết chiêu với Vi Tiểu Bảo một lần.

Trong thời gian ấy, Khang Hy ngoài việc tỷ võ với Vi Tiểu Bảo cũng thường dắt y tới thư phòng làm bạn đọc sách. Thị vệ thái giám trong cung đều biết Tiểu thái giám Tiểu Quế tử ở Thượng thiện giám hiện là người thân tín nhất của hoàng thượng, mọi người gặp y đều không dám gọi thẳng là Tiểu Quế tử, mà đều một Quế công công, hai Quế công công rất cung kính thân thiết.

Vi Tiểu Bảo muốn lấy lòng Hải lão công, hàng ngày ra vào Thượng thư phòng, vẫn muốn tìm cách lấy trộm bộ *Tứ thập nhị chương kinh*, nhưng tìm tới tìm lui, thủy chung vẫn không thấy.

Hôm ấy Khang Hy luyện võ với Vi Tiểu Bảo xong, sắc mặt trịnh trọng, hạ giọng nói “Tiểu Quế tử, ngày mai chúng ta phải làm một chuyện quan trọng, người tới thư phòng sớm đợi ta”. Vi Tiểu Bảo ứng tiếng “Vâng”. Y biết hoàng đế không thích nhiều lời, y không nói là chuyện gì thì mình cũng không nên hỏi nhiều.

Sáng sớm hôm sau, y tới Thượng thư phòng hầu. Khang Hy hạ giọng nói “Ta muốn người làm một việc, người có can đảm không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Người bảo

ta làm việc, thì ta còn sợ gì nữa?”. Khang Hy nói “Chuyện này không phải tầm thường, nếu làm không xong thì cả ta lẫn người đều có mối lo tới tính mạng đấy”. Vi Tiểu Bảo thoáng kinh ngạc, hỏi “Nhiều lắm thì ta có mối lo tới tính mạng, chứ người là hoàng đế, ai dám hại người? Mà nói lại, người chiếu cố cho ta thì ta nói thế nào cũng không thể có mối lo tới tính mạng được”, trong lòng nghĩ nói trước ra như thế thì Vi Tiểu Bảo ta nếu có mối lo về tính mạng là cứ hỏi hoàng đế người, người không thể không đếm xỉa gì tới.

Khang Hy nói “Thằng khốn Ngao Bái ấy hoành hành vô lễ, ngầm mang ý khác, hôm nay chúng ta phải bắt y, người có dám không?”.

Vi Tiểu Bảo ở trong cung đã lâu, ngoài việc luyện võ bầu bạn với Khang Hy, rất ít chơi đùa, mấy tháng gần đây Hải lão công không cho đi đánh bạc với anh em họ Ôn nữa, chỉ có ngẫu nhiên lén đi chơi một hai ván, mà tỷ võ với Khang Hy thì ngày càng không có kinh lực, đang thấy buồn chán, nghe nói phải bắt Ngao Bái, bất giác cả mừng, liền nói “Hay lắm, hay lắm! Ta đã nói hai người chúng ta hợp lực đánh nhau với một mình y, cho dù y là Mãn Châu đệ nhất dũng sĩ thì võ công của ta và người cũng đều đã luyện tới mức không kém, quyết cũng không sợ y”.

Khang Hy lắc đầu nói “Ta là hoàng đế, không thể đích thân động thủ. Thằng khốn Ngao Bái ấy kiêm chức Lãnh nội thị vệ đại thần, thị vệ trong cung đều là tâm phúc thân tín của y. Y mà biết ta muốn bắt y, thì có quá nửa là sẽ làm phản. Bọn thị vệ đồng thời động thủ thì ta và người cố nhiên không giữ được tính mạng, mà cả thái

hoàng thái hậu, hoàng thái hậu cũng sẽ gặp nạn. Vì thế chuyện này quả thật vô cùng nguy hiểm”.

Vi Tiểu Bảo vỗ ngực một cái nói “Vậy thì để ta chờ y ở ngoài cung, nhân lúc y không đề phòng, một đao đâm chết. Nếu một đao đâm y không chết, y cũng không biết là ý của ngươi”.

Khang Hy nói “Người này võ công mười phần cao cường, ngươi tuổi còn nhỏ, không phải là đối thủ của y. Huống hồ ngoài cửa cung, vệ sĩ của y rất đông, ngươi khó mà tới gần y, cho dù đâm chết được y, chỉ sợ ngươi cũng bị bọn vệ sĩ của y giết chết. Ta có kế khác”. Vi Tiểu Bảo nói “Vâng”. Khang Hy nói “Chờ lúc y vào phòng này tiêu việc với ta, ta trước hết sai bọn tiểu thái giám chờ sẵn trong này, ngươi thấy ta buông chén trà trong tay xuống đất, thì nhảy tới giữ chặt y. Mười mấy tên tiểu thái giám đồng thời xông ra, nắm tay kéo chân, để y không thi triển võ công được. Nếu ngươi vẫn không làm gì được, thì ta chỉ còn cách đích thân tới giúp”.

Vi Tiểu Bảo mừng rỡ nói “Kế ấy rất hay, ngươi có đao không? Chuyện này không thể để hổng được, nếu không bắt được y, ta sẽ một đao đâm chết luôn”. Lúc y vừa giết Tiểu Quế tử, trong ống giày thường giặt chủ thủ, về sau biết Tiểu Huyền tử là hoàng đế, chiết giải chuồng pháp với Khang Hy thường nhảy lên nhảy xuống, sợ thanh chủ thủ trong ống giày rơi ra, ngoài bọn thị vệ đeo đao đương trực thì mang đao trong cung là phạm vào tội chém đầu, nên từ đó không dám mang liền trong người nữa.

Khang Hy gật gật đầu, kéo hộc bàn lấy ra hai thanh chủy thủ cán vàng, đưa một thanh cho Vi Tiểu Bảo, một thanh giắt vào ống giày của mình. Vi Tiểu Bảo cũng giắt chủy thủ vào ống giày, chỉ cảm thấy máu chảy rần rật, toàn thân nóng bừng, hơi thở dồn dập, bèn nói “Thằng khốn giỏi lắm, chúng ta sẽ cho y biết!”.

Khang Hy nói “Người đi gọi mười hai tên tiểu thái giám vào đây”. Vi Tiểu Bảo vâng dạ, bước ra ngoài truyền gọi. Bọn tiểu thái giám này luyện tập trong phòng Bó khố mấy tháng, tuy không có võ công gì, nhưng bản lĩnh nắm tay kéo chân cũng đã không kém. Khang Hy nói với mười hai tên tiểu thái giám “Các người đã luyện được vài tháng, cũng không biết có tiến bộ gì không. Lát nữa có một vị quan lớn bước vào, người này là hảo thủ đầu vạt trong triều, ta để y thử công phu của các người. Các người vừa thấy chén trà trong tay ta rơi xuống đất, thì lập tức xông ra, nhân lúc bất ngờ lấy mười hai người đánh một. Chỉ cần đề được y xuống đất, khiến y không động dây gì được thì ta sẽ trọng thưởng”. Nói xong kéo hộc bàn ra lấy ra mười hai đỉnh Nguyên bảo năm mươi lượng, nói “Thắng được y thì mỗi người được một đỉnh Nguyên bảo, nếu thua y thì mười hai người đều bị chém đầu. Loại dây tó lười biếng vô dụng như thế thì giữ lại làm gì?”. Hai câu cuối cùng thanh âm rất đáng sợ.

Mười hai tên tiểu thái giám nhất tề quỳ xuống nói “Bọn nô tài xin hết sức làm việc cho hoàng thượng”.

Khang Hy cười nói “Có làm việc gì đâu ? Ta chỉ là muốn khảo xét các người, xem ai chăm chỉ ai lười biếng luyện tập mà thôi”.

Vi Tiểu Bảo ngấm ngấm khâm phục “Y không hề để lộ nửa điểm với bọn tiểu thái giám, đề phòng bọn tiểu quý này không che giấu được, để lộ đuôi trước mặt Ngao Bái”.

Bọn tiểu thái giám đứng lên rồi, Khang Hy cầm một quyển sách trên bàn lên giờ ra đọc. Vi Tiểu Bảo nghe y hạ giọng ngân nga, rõ ràng giọng không đứt đoạn, ngón tay không run, gặp việc lớn mà vẫn trấn định như thường, còn mình thì lòng bàn tay lúc thì toát mồ hôi lạnh, lúc thì nóng ran, trong bụng chửi thầm “Vi Tiểu Bảo người là quân khốn nạn, chuyện này thì người không bằng được Tiểu Huyền tử rồi. Người võ công không bằng y, định lực cũng không bằng y”. Lại xoay chuyển ý nghĩ, nghĩ thầm “Y là hoàng đế, tự nhiên can đảm hơn mình. Như vậy cũng chẳng có gì là kém. Nếu mình làm hoàng đế, đương nhiên còn hơn y nhiều”. Nhưng trong lòng vẫn cảm thấy không khỏi có chỗ nói quá.

Qua một lúc ngoài cửa có tiếng giày vang lên, một thị vệ xuống “Ngao Thiếu bảo kiến giá, hoàng thượng vạn phúc kim an”. Khang Hy nói “Ngao Thiếu bảo vào đi”. Ngao Bái vén rèm bước vào, quỳ xuống dập đầu.

Khang Hy cười nói “Ngao Thiếu bảo, người tới rất hay, mười mấy tên tiểu thái giám này của ta đang luyện đấu vật. Nghe nói người là người võ công đứng đầu trong các dũng sĩ Mãn Châu, người chỉ điểm cho họ vài chiêu được không?”. Ngao Bái mỉm cười nói “Hoàng thượng có hứng thú, thì thần phải ra sức”.

Khang Hy cười nói “Tiểu Quế tử, người gọi bọn thị vệ ngoài cửa lui xuống nghỉ ngơi, không được la hét, không có lệnh gọi thì không được bước vào”. Nói xong

cười cười nhìn Ngao Bái làm ra vẻ mặt nhát ma. Ngao Bái hô hô cười rộ. Vì Tiểu Bảo bước ra ngoài dặn bảo.

Khang Hy hạ giọng nói “Ngao Thiếu bảo, người khuyên ta đừng đọc sách của người Hán, ta thấy lời người rất đúng, chúng ta cứ dấu vật trong thư phòng này cũng tốt, chẳng qua đừng để người ngoài nghe thấy. Nếu để hoàng hậu biết được, thì lại bắt ta phải đọc sách đây”. Ngao Bái cả mừng, luôn miệng nói “Đúng, đúng, đúng! Chủ ý ấy của hoàng thượng rất cao minh, những sách vở của người Hán đọc vào có ích gì?”.

Vì Tiểu Bảo quay vào thư phòng, nói “Bọn thị vệ đa tạ ân điển của hoàng thượng, đều đã lui ra rồi”.

Khang Hy cười nói “Được, chúng ta chơi đùa thôi. Bọn thái giám nhỏ dẫu, mười hai người chia thành sáu cặp, đánh vật xem nào”.

Mười hai tên tiểu thái giám xắn tay áo buộc thắt lưng, chia thành sáu cặp, bắt đầu vật nhau.

Ngao Bái cười hê hê đứng nhìn, thấy bọn tiểu thái giám này công phu tầm thường, cười cười lắc lắc đầu, Khang Hy cầm chén trà lên nhấp một ngụm, cười hỏi “Ngao Thiếu bảo, bản lĩnh của bọn trẻ con này đã dùng được chưa?”. Ngao Bái cười nói “Nếu chỉ nhìn thôi thì cũng được”. Khang Hy cười nói “Nếu so với Ngao Thiếu bảo người thì tự nhiên là không được rồi!”. Thân hình hơi xoay qua, bàn tay lỏng ra, keng một tiếng, chén trà rơi xuống đất, kêu lớn một tiếng “Ái chà!”.

Ngao Bái sững sốt, nói “Hoàng thượng...”, vừa nói được hai tiếng thì mười hai tên thái giám sau lưng đã

nhất tề nhảy xổ vào bẻ tay nứu cổ, ôm eo kéo chân, cùng lúc tấn công. Khang Hy hô hô cười rộ, nói “Ngao Thiếu bảo cẩn thận đấy”. Ngao Bái chỉ cho rằng hoàng đế thiếu niên sai bọn tiểu thái giám thủ công phu của y, cười khê một tiếng, hai tay gạt ra, bốn tên thái giám ngã lăn xuống đất. Y vẫn không dám dùng sức quá mạnh, sợ làm bọn thái giám bị thương, chân trái khê quét qua, lại quét ngã hai tên, kế đó hô hô cười rộ, sáu tên thái giám còn lại nhớ tới lời của hoàng thượng “Nếu thua y thì mười hai người đều bị chém đầu”, dùng hết sức lực từ lúc còn bú mẹ giữ chặt lưng và đùi y.

Vi Tiểu Bảo đã sớm sấn tới sau lưng y, nhắm đúng vào huyết Thái dương của y giáng mạnh một quyền, Ngao Bái cảm thấy choáng váng một cái, trong lòng thoáng tức giận “Thằng tiểu thái giám này vô lễ thật”. Tay trái quét ngang ra xô ba tên tiểu thái giám ra, xoay người lại, trước ngực lại bị Vi Tiểu Bảo đánh trúng một quyền. Vi Tiểu Bảo hai đòn ấy là đánh trộm, thủ pháp cực kỳ mau lẹ, nhưng y hoàn toàn không có sức mạnh, tuy đánh trúng vào chỗ yếu hại của Ngao Bái nhưng không có hiệu quả gì. Ngao Bái thấy người đánh trộm là tiểu thái giám kẻ cận của hoàng thượng, cảm thấy có chỗ không hay, nhưng rốt lại vẫn không tin hoàng thượng định dùng bọn trẻ con này bắt mình, chưởng trái giơ ra, đập xuống vai phải Vi Tiểu Bảo.

Vi Tiểu Bảo ra chiêu Giác hậu không không, chưởng trái khua hờ trước mặt Ngao Bái hai vòng. Ngao Bái cúi đầu xuống tránh, bình một tiếng, ngực đã bị trúng một đá. Vi Tiểu Bảo cũng “A” một tiếng, té ra một đá trúng tâm khẩu Ngao Bái ấy lại như đá trúng tường gạch, bàn chân mình lại đau buốt. Ngao Bái thấy y liên

tiếp ra sát thủ, vừa sợ vừa giận, nhưng đang lúc hỗn đấu cũng không kịp nghĩ xem hoàng thượng có dụng ý gì, chỉ định hất bọn tiểu thái giám xúm xít chung quanh, sấn vào thu thập Vi Tiểu Bảo trước. Nhưng bọn tiểu thái giám tên ôm eo, tên giữ chân, mấy tên bị hất ra, số còn lại lại nhảy xổ tới.

Khang Hy vỗ tay cười nói “Ngao Thiếu bảo, chỉ e là người phải thua thôi”.

Ngao Bái tay quyền đang đập xuống đầu Vi Tiểu Bảo, nghe Khang Hy nói thế, nghĩ thầm “Té ra y đùa giỡn với mình, sao lại đùa hơi với bọn trẻ con?”, cánh tay nghiêng đi một cái giảm bớt kinh lực, chát một tiếng đập trúng vai phải Vi Tiểu Bảo, chỉ dùng một thành công lực. Nhưng y rất khỏe mạnh, năm xưa giao chiến với quân Minh trên trận, hai tay nắm bốn tên quân Minh ném ra, lui tới như gió, không ai chống được. Vi Tiểu Bảo chỉ học qua loa vài tháng võ công, lại là trẻ con, tuy được bọn tiểu thái giám giúp đỡ, nhưng làm gì được y? Một quyền ấy đánh xuống, Vi Tiểu Bảo loạng choạng một cái, ngã chúi về phía trước, thuận thế huých khuỷu tay trái ra đánh trúng hông Ngao Bái. Ngao Bái cười mắng “Thằng nhóc nhà người cũng giỏi hoạt lắm!”. Tay phải xô nhẹ vào lưng Vi Tiểu Bảo một cái. Vi Tiểu Bảo ngã sấp xuống đất, đứng thẳng người lên, trong tay đã có thêm một thanh đoản thủ, nghiêng người sấn vào.

Ngao Bái đột nhiên thấy y cầm thêm một thanh đao sáng loáng, ngăn người ra kêu lên “Người... người làm gì vậy?”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Ta dùng đao người tay không, chúng ta đấu xem sao!”. Ngao Bái nói “Buông đao xuống mau, trước mặt hoàng thượng không được dùng hung khí”.

Vi Tiểu Bảo cười nói “Được, buông xuống thì buông xuống!”. Rồi cúi xuống cho thanh chủy thủ vào ống giày. Lúc ấy bảy tám tên tiểu thái giám đã giữ chặt Ngao Bái, Vi Tiểu Bảo đột nhiên chúi về phía trước một cái như đứng không vững, thân hình xô vào Ngao Bái, rút đao phóng ra định đâm vào bụng y, không ngờ Ngao Bái ứng biến nhanh nhẹn, mau lẹ phi thường co người lại, một đao ấy đâm trúng đùi y. Ngao Bái tức giận gầm lên một tiếng, hai tay giãy ra khỏi ba tên tiểu thái giám, chụp vào cổ Vi Tiểu Bảo.

Khang Hy thấy Vi Tiểu Bảo và bọn tiểu thái giám không thu thập nổi Ngao Bái, tình thế không xong, bèn vòng ra sau lưng Ngao Bái, rút chủy thủ ra, một đao đâm vào bối tâm của y.

Ngao Bái đột nhiên thấy sau lưng đau nhói lên, lập tức co lưng co lại, một đao của Khang Hy đâm chệch đi, chưa trúng chỗ yếu hại, Ngao Bái thuận tay ném Vi Tiểu Bảo ra, xoay người lại như con lốc, nhìn thấy một thiếu niên trước mặt, chính là Khang Hy.

Ngao Bái sùng sốt, Khang Hy nhảy ra hai bước. Ngao Bái gầm lên một tiếng, cuối cùng đã hiểu rõ hoàng đế muốn lấy mạng mình, vùng quyền xông vào đánh Khang Hy, Khang Hy nghiêng người tránh qua. Ngao Bái chụp hai tên tiểu thái giám đập đầu vào nhau, hai người lập tức vỡ toang sọ. Kế đó y tay trái lại vùng quyền đánh vào ngực một tiểu thái giám, hai chân liên tiếp phóng cước đá ra, hất bốn tên tiểu thái giám bay vào vách tường, người nào cũng gãy xương trặc gân, không kêu được một tiếng, chết ngay lập tức, tiếp theo chân trái giẫm vào bụng một tên tiểu thái giám đang giữ chân phải y, tên tiểu thái giám ấy lập tức vỡ toang bụng. Y trong giây lát

liên tiếp giết chết tám người, bốn tiểu thái giám còn lại đều hoảng sợ ngẩn ra, không biết làm sao là tốt.

Vi Tiểu Bảo vung chủy thủ nhảy xổ vào. Ngao Bái quyền trái đẩy thẳng ra. Vi Tiểu Bảo chỉ cảm thấy một luồng kinh phong đánh tới giữa mặt, đã cảm thấy nghẹt thở, vung chủy thủ đâm vào cánh tay y. Ngao Bái cánh tay khẽ nghiêng tránh qua nhất chủy thủ rồi lập tức vung quyền ra đánh trúng vai trái Vi Tiểu Bảo. Vi Tiểu Bảo thân hình tung ra bay qua bàn đập vào lư hương, lập tức tro bụi bay mù mịt.

Khang Hy thủy chung vô cùng trầm tĩnh, sử dụng Bát quái du long chuồng giao đấu với Ngao Bái, nhưng Khang Hy công phu về lộ chuồng pháp này vẫn rất có hạn, lại gặp Ngao Bái là một mãnh tướng trời sinh thần dũng, quả thật không có bao nhiêu hiệu quả. Ngao Bái bị y đánh trúng hai chuồng vẫn không hề gì, cước trái đá ra trúng đùi phải Khang Hy, Khang Hy đứng không vững ngã chúi xuống đất. Ngao Bái gầm lên như sấm, quát "Tất cả mọi người cùng chết!", hai quyền đập xuống đầu y. Khang Hy đánh nhau với Vi Tiểu Bảo nhiều ngày, thân pháp biến hóa trong phòng hẹp vô cùng thuần thục mau lẹ, nhìn thấy tay quyền của Ngao Bái đánh tới, lập tức lăn một vòng vào gầm bàn.

Ngao Bái chân trái phóng ra hất tung cái bàn, chân phải liên hoàn lại đá vào Khang Hy. Đột nhiên thấy tro bụi bay tung, hai mắt đều đầy tro mịn. Ngao Bái kêu lên be be, hai tay dụi mắt lia lịa, chân phải đá mau về phía trước, chỉ sợ địch nhân thừa cơ tấn công.

Nguyên là Vi Tiểu Bảo thấy sự thế nguy cấp, bèn vốc hai nắm tro trong lò hương ném vào Ngao Bái. Tro

hương rất mịn, vừa rơi vào mắt Ngao Bái lập tức tan ra. Ngao Bái lập tức thấy vai trái đau nhói lên, đó là bị Vi Tiểu Bảo phóng chủy thủ vào, đâm không trúng chỗ yếu hại trên ngực y mà lại cắm vào cánh tay y. Lúc ấy trong thư phòng bàn lật tú đổ, bừa bãi ngổn ngang, Vi Tiểu Bảo thấy sau lưng Ngao Bái có một cái ghế, đúng là cái long y bình thường hoàng đế vẫn ngồi, lập tức dùng hết sức nhấc cái lư hương bằng đồng xanh nhảy lên long y, nhắm vào giữa gáy Ngao Bái ra sức đập xuống.

Cái lư hương ấy là vật từ thời Đường, ít nhất cũng phải nặng ba mươi cân, Ngao Bái mắt không nhìn thấy gì, không thể tránh khỏi, bình một tiếng bị đập trúng đầu. Ngao Bái loang choạng một cái, ngã vật xuống đất ngất đi luôn. Cái lư hương bị rạn, mà xương đầu Ngao Bái vẫn không vỡ.

Khang Hy cả mừng kêu lên “Tiểu Quế tử, ngươi giỏi thật”. Y đã sớm chuẩn bị dây gân bò và dây thừng, vội lật cái bàn lên kéo hộc tủ lấy ra, cùng Vi Tiểu Bảo hai người ra sức trói chặt tay chân Ngao Bái lại. Vi Tiểu Bảo đã sợ tới mức toàn thân toát mồ hôi lạnh, tay chân run lẩy bẩy, lúc siết dây cũng không dùng sức được, cùng Khang Hy người này nhìn nhìn người kia, đều cảm thấy vui mừng khôn xiết.

Không bao lâu Ngao Bái tỉnh lại, kêu lớn “Ta là trung thân, ta vô tội ! Đây là dùng âm mưu hại ta, ta chết cũng không phục”.

Vi Tiểu Bảo quát “Người làm phản! Mang đao vào Thượng thư phòng, tội đáng chết hàng vạn lần”. Ngao Bái kêu lên “Ta không có mang đao!”. Vi Tiểu Bảo quát “Trên người ngươi không phải rõ ràng có cắm hai thanh

đao sao? Trên lưng một thanh, trên cánh tay một thanh, lại dám nói là không mang đao à?”. Vi Tiểu Bảo cường từ đoạt lý, Ngao Bái làm sao cãi nổi? Huống chi Ngao Bái trên đầu bị cái lư hương bằng đồng đập mạnh, lưng và cánh tay bị hai thanh đao cắm vào, tuy không trí mạng nhưng cũng bị thương không nhẹ, lúc nóng ruột chỉ còn cách gào thét âm lên.

Khang Hy thấy mười hai tên tiểu thái giám chỉ có bốn tên còn sống, bèn nói “Các người đều chính mắt nhìn thấy thằng khốn Ngao Bái này phạm thượng làm loạn, định giết chết ta”. Bốn tiểu thái giám còn chưa định thần, mặt xám như tro, một tên luôn miệng “Vâng, vâng!”, ba tên còn lại thì một câu cũng không nói ra được. Khang Hy nói “Các người ra ngoài tuyên triệu chỉ ý của ta, triệu Khang thân vương Kiệt Thu và Sách Ngạch Đồ hai người vào đây. Chuyện mới rồi, không được hờ ra câu nào, nếu tiết lộ ra thì cần thận cái đầu trên cổ các người đấy”. Bốn tên thái giám vâng dạ bước ra.

Ngao Bái chột kêu lớn “Oan uổng, oan uổng! Hoàng thượng đích thân giết chết ta là cố mệnh đại thần, tiên đế mà biết được, ắt không tha người đâu!”.

Khang Hy sắc mặt sa sầm, nói “Tìm cách nào cho y không nói bậy được nữa”.

Vi Tiểu Bảo nói “Vâng!”. Rồi bước tới đưa tay trái ra bóp chặt mũi Ngao Bái, Ngao Bái há miệng ra thở, Vi Tiểu Bảo tay phải rút thanh chủy thủ trên cánh tay y đâm bừa vào trong miệng y mấy nhát, rồi vốc hai nắm tro dưới đất cho vào miệng y. Ngao Bái ặc ặc trong cổ mấy tiếng, cơ hồ nghẹt thở, làm sao còn nói ra lời được

nữa? Vi Tiểu Bảo lại rút thanh chủy thủ trên lưng y ra, đặt cả lên bàn, mình thì đứng cạnh Ngao Bái, nếu thấy y hơi động dấy, lập tức vớ lấy chủy thủ đâm y vài nhát.

Khang Hy thấy đại sự đã xong, vô cùng vui mừng, thấy thân thể hùng tráng và vẻ mặt đầy máu hung dữ của Ngao Bái bất giác thâm sợ sệt, lại cảm thấy cử động mới rồi quả thật vô cùng lỗ mãng, chỉ cho rằng mình và Vi Tiểu Bảo học võ nghệ rất lâu như thế, hai người hợp lực, lại thêm mười hai tên tiểu thái giám đã luyện qua đấu vật, nhất định có thể thu thập được Ngao Bái, nào ngờ gặp phải bậc dũng sĩ chân chính, bốn tiểu thái giám đều vô dụng, còn võ nghệ của mình và Tiểu Quế tử chỉ e cũng không cao mình gì lắm, nếu không phải Tiểu Quế tử dùng kế thì lúc này mình đã bị Ngao Bái giết chết rồi. Thằng khốn này một là không làm, hai là đã làm thì không thôi, có quá nửa sẽ tới gia hại thái hoàng thái hậu và thái hậu. Đại thần trong triều và thị vệ trong cung đều là thân tín của y, nếu thằng khốn này muốn lập một vị vua nhỏ khác, thì không ai dám hỏi tội y. Nghĩ tới chỗ ấy, bất giác rung mình một cái.

Qua hồi lâu, bốn tên tiểu thái giám đã tuyên triệu Khang thân vương và Sách Ngạch Đồ tới, hai người vừa bước vào thư phòng, nhìn thấy xác chết ngổn ngang, máu tươi vương vãi, vô cùng hoảng sợ, lập tức quỳ xuống dập đầu lia lịa, đồng thanh nói “Hoàng thượng vạn phúc kim an”.

Khang Hy nói “Ngao Bái đại nghịch bất đạo, mang đao vào cung, lớn mật hành hung trăm, may mà tổ tông phù hộ, tiểu thái giám Tiểu Quế tử ở Thượng thiện giám

cùng bọn tiểu thái giám ra sức chống cự mới bắt được y. Xử lý thế nào cho tốt thì các người xem xét bàn bạc”.

Khang thân vương và Sách Ngạch Đồ trước nay bất hòa với Ngao Bái, bị y đe nẹt đã lâu, chợt thấy trong cung xảy ra biến cố lớn này, vừa sợ vừa mừng, lại thỉnh an hoàng thượng, tấu trần là không đề phòng chu đáo, có tội rất lớn, may là hoàng đế hồng phúc tể thiên, bách thần phù hộ, nên âm mưu của Ngao Bái không thể thành công.

Khang Hy nói “Chuyện hành thích thì các người không cần nói ra với người ngoài, để thái hoàng thái hậu và hoàng thái hậu không phải lo sợ, tin tức đồn ra, lại bị quan lại và bách tính người Hán chê cười. Thằng khốn Ngao Bái này tội nhiều ác lớn, nếu không có chuyện hôm nay thì cũng đã sớm không thể tha tội được rồi”.

Khang thân vương và Sách Ngạch Đồ đều dập đầu nói “Vâng, vâng!”, nhưng trong lòng đều thầm ngờ vực “Thằng khốn Ngao Bái này trời sinh thân dũng, là đệ nhất dũng sĩ của người Mãn Châu chúng ta, nếu thật sự muốn hành thích hoàng thượng thì làm sao vài tên tiểu thái giám bắt nổi? Trong này nhất định có chuyện khác”. May là hai người không dính líu gì nhiều với Ngao Bái, có chuyện gì khác cũng không cần hỏi nhiều, huống chi hoàng thượng đã nói thế thì còn ai dám lớn mật hỏi thêm một câu?

Khang thân vương nói “Khải bẩm hoàng thượng, thằng khốn Ngao Bái này bè đảng rất đông, phải một mẻ lưới quét sạch để đề phòng có biến, xin Sách đại nhân ở đây hộ giá, không được rời khỏi thánh giá nửa bước. Nô tài đi truyền ý chỉ, bắt hết bè đảng thuộc hạ của Ngao Bái, thánh ý thấy thế nào?”. Khang Hy gật đầu nói “Hay lắm!”. Khang thân vương bèn lui ra.

Sách Ngạch Đồ nhìn kỹ Tiểu Quế tử, nói “Tiểu công công, công lao hộ giá của ngươi hôm nay thật không nhỏ đâu”.

Tiểu Quế tử nói “Đó là hồng phúc của hoàng thượng chứ bọn nô tài chúng tôi có công lao gì đâu?”.

Khang Hy thấy Vi Tiểu Bảo hoàn toàn không cậy công, không hề nói nửa chữ về trận kịch đấu mới rồi, trong lòng rất vui vẻ, nghĩ thầm mình đích thân ra tay đâm một đao vào lưng Ngao Bái, chuyện ấy nếu đồn ra ngoài thì quả thật rất mất phong độ của bậc nhân quân. Lại nghĩ “Công lao của Tiểu Quế tử hôm nay thật không gì lớn hơn, có thể nói là cứu mạng cho mình. Đáng tiếc y là thái giám, bất kể đề bạt thế nào cũng chỉ là thái giám. Quy củ của tổ tiên định ra là không cho thái giám tham dự chính sự, xem ra chỉ còn có cách thưởng tiền cho y thôi”.

Khang thân vương làm việc mười phần mau lẹ, không bao lâu đã dẫn mấy người vương công đại thần thân tín cùng vào thỉnh an, bẩm là đã bắt được phần lớn bè đảng của Ngao Bái, tất cả số thị vệ hiện có trong cung đều đã phụng chỉ đưa hết ra ngoài, không giữ lại người nào, xin hoàng thượng phái Lãn nội thị vệ đại thần khác, tuyển thị vệ hộ giá thân tín khác. Khang Hy rất mừng rỡ, nói “Thu xếp rất ổn thỏa!”.

Mấy người thân vương, bồi lạc, quan viên văn võ thấy trong Thượng thư phòng có tám tên tiểu thái giám bị Ngao Bái đánh vỡ đầu nát sọ, lòe ruột gãy xương vô cùng thảm hại, ai cũng kinh hãi, đồng thanh chửi mắng Ngao Bái đại nghịch bất đạo. Lúc ấy Thượng thư bộ Hình đích thân áp giải Ngao Bái vào ngục. Các vương công đại thần nói rất nhiều lời chúc tụng thánh

an, rồi lui ra thương nghị xem định tội Ngao Bái thế nào.

Khang thân vương Kiệt Thư vâng ý chỉ của Khang Hy, dặn dò mọi người “Hoàng thượng nhân hiếu, không muốn giết chết nhiều người, làm kinh động thái hoàng thái hậu và hoàng thái hậu, vì thế chuyện Ngao Bái đại nghịch bất đạo không cần nói ra giữa triều, chỉ cần đem những tội trạng thao túng chính sự, hoành hành bất pháp thường ngày của y từng tội từng tội kể ra là được”. Vương công đại thần đồng thanh ca ngợi thánh đức.

Hành thích hoàng đế không phải chuyện tầm thường, Ngao Bái cố nhiên phải bị lăng trì xử tử, ngay cả già trẻ lớn bé trong dòng họ cho tới gia nhân, họ hàng đồng đảng của y cũng không một ai may mắn thoát được, vụ án này mà đem ra xét xử thì liên lụy rất nhiều, ít nhất cũng có vài ngàn người chết. Khang Hy tuy căm hận Ngao Bái hống hách, nhưng cũng không muốn đổ tội lên đầu y, cũng không muốn liên lụy tới kẻ vô cô.

Lúc ấy Khang Hy đích thân coi việc chính sự đã lâu, thấy thần sắc của vương công đại thần chợt khác hẳn trước, đối với mình cung thuận kính sợ hơn rất nhiều. Khang Hy đến lúc ấy mới biết cái vui của kẻ làm vua, lại nhìn qua Vi Tiểu Bảo một cái, thấy y rúc vào một góc, không nói tiếng nào, nghĩ thầm “Tiểu Quế tử không nói thừa câu nào, thật là ngoan ngoãn”.

Các đại thần lui ra rồi, Sách Ngạch Đồ nói “Hoàng thượng, Thượng thư phòng phải dọn dẹp sạch sẽ, nên chăng mời hoàng thượng dời giá về tẩm cung nghỉ ngơi?”. Khang Hy gật gù đầu, do Khang thân vương và Sách Ngạch Đồ đưa về tẩm cung. Vi Tiểu Bảo không biết

nên đi đâu, đang ngần ngừ thì Khang Hy nhìn y gật gật đầu, nói “Người đi theo ta”.

Khang thân vương và Sách Ngạch Đồ tới ngoài tấm cung vài trăm bước thì đều cáo từ. Nội viện của hoàng cung, ngoại trừ hoàng phi công chúa, thái giám cung nữ thì bề tôi ở ngoài trước nay không được đặt chân tới.

Vi Tiểu Bảo theo Khang Hy vào trong, vốn nghĩ tấm cung của hoàng đế ắt là vàng ngọc chói lòa, khắp nơi dát vàng khảm bạc, phỉ thúy trân châu, trên vách ít ra cũng phải có hai ba ngàn viên dạ minh châu, ban đêm không cần thắp đèn. Nào ngờ vào tới tấm cung, chẳng qua cũng chỉ là một gian phòng tầm thường, chỉ là những vật dùng như chăn màn nệm gối đều làm bằng lụa vàng, thêu hoa văn hình long phụng mà thôi, vừa nhìn thấy xong vô cùng thất vọng, nghĩ thầm “Nếu so với phòng ốc trong Lệ Xuân viện ở Dương Châu mình, thì cũng chẳng hơn kém nhau bao nhiêu”.

Khang Hy uống một chén sâm thang do cung nữ bưng tới, thở phào một hơi, nói “Tiểu Quế tử, theo ta đi gặp hoàng thái hậu”.

Lúc ấy Khang Hy còn chưa lấy vợ, tấm cung cách Từ Ninh cung của hoàng thái hậu không xa. Tới tấm cung của hoàng thái hậu, Khang Hy bước vào trong, bảo Vi Tiểu Bảo chờ ở ngoài.

Vi Tiểu Bảo chờ hồi lâu, bắt đầu thấy chán, nghĩ thầm “Mình học Đại từ đại bi thiên diệp chủ của Hải lão công, hoàng thượng học Bát quái du long chuồng, nhưng hôm nay đánh nhau với Ngao Bái, thì Thiên diệp thủ,

Du long chuông gì gì đều vô dụng, còn nhờ Tiểu Bạch Long Vi Tiểu Bảo ta dùng thủ đoạn hạng ba ném tro đập lư mới đại công cáo thành. Những võ công ấy dù học thêm cũng không có gì hay, ở trong hoàng cung cứ làm giả trang thái giám đập đầu với Tiểu Huyền tử cũng buồn chán lắm. Ngao Bái đã bắt được rồi, Tiểu Huyền tử cũng không cần mình giúp đỡ gì nữa. Ngày mai mình cứ trốn ra khỏi cung, không quay lại nữa là xong”.

Y đang nghĩ cách làm sao trốn ra khỏi cung, thì một thái giám bước ra cười nói “Quế huynh đệ, hoàng thái hậu gọi người vào đập đầu”. Vi Tiểu Bảo trong bụng chửi thầm “Con bà nó, lại bắt đập đầu ! Bà già độc ác, hoàng thái hậu con bà nó, sao người không đập đầu với lão tử?”, cung cung kính kính ứng tiếng “Vâng!”, đi theo thái giám ấy vào trong.

Đi qua hai lớp viện, viên thái giám kia đứng ngoài rèm nói “Bẩm thái hậu, Tiểu Quế tử ra mắt”, rồi khê vén rèm cửa ra, chúm môi một cái.

Vi Tiểu Bảo bước vào cửa, trước mặt lại có một tấm rèm. Tấm rèm ấy toàn bằng trăn châu kết thành, phát ra ánh sáng dịu mắt. Một cung nữ vén rèm lên. Vi Tiểu Bảo cúi đầu bước tới, hơi ngược mắt lên, chỉ thấy một quý phụ tuổi khoảng trên dưới ba mươi ngồi trên ghế, Khang Hy đứng bên cạnh, biết ngay là hoàng thái hậu, lập tức quỳ xuống đập đầu.

Hoàng thái hậu mỉm cười gật gật đầu, nói “Đứng lên đi!”. Chờ Vi Tiểu Bảo đứng lên xong bèn nói “Nghe hoàng đế nói hôm nay bắt được phản tặc Ngao Bái, người đã lập được công lớn”.

Vi Tiểu Bảo nói “Bẩm thái hậu, nô tài chỉ biết trải hết lòng trung, bảo hộ chúa thượng. Hoàng thượng bảo làm

việc gì thì nô tài phụng chỉ làm việc ấy. Nô tài còn nhỏ tuổi, không biết gì cả”. Y ở trong hoàng cung chỉ mới vài tháng, nhưng lúc đánh bạc nghe bọn thái giám nói tới quy củ trong cung và trong triều đều nhất nhất ghi nhớ, biết người làm vua ghét nhất là nô tài cậy công, công lao của người càng lớn thì càng phải làm ra vẻ không có chút công lao nào, người làm vua mới vui vẻ, nếu hơi có chút đáng vẻ kiêu căng thì biết đâu sẽ có cái họa sát thân, còn tới như bị nhà vua ghét bỏ không sủng ái nữa, thì không cần phải nói.

Y trả lời như thế, hoàng thái hậu quả nhiên vô cùng vui vẻ, nói “Người còn nhỏ tuổi mà rất biết việc, so với Ngao Bái làm tới chức Thiếu bảo, phong tới tước Siêu Vũ công nhất đẳng còn hơn nhiều. Hải nhi, người nói chúng ta nên thưởng y thế nào?”. Khang Hy nói “Xin thái hậu sai bảo”. Hoàng thái hậu trầm ngâm nói “Người ở Thượng thiện giám vẫn chưa có phẩm cấp gì phải không? Hải Đại Phú Hải thái giám là ngũ phẩm, thưởng người cấp lục phẩm, thăng làm Thái giám thủ lĩnh, cử hầu hạ bên cạnh hoàng thượng là được!”.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Ngũ phẩm, thất phẩm bà già độc ác, dù có cho làm tới Thái giám nhất phẩm, lão tử cũng không làm”, nhưng trên mặt vô cùng rạng rỡ, quỳ xuống dập đầu nói “Cảm tạ ân điển của hoàng thái hậu, cảm tạ ân điển của hoàng thượng”.

Theo định lệ của nhà Thanh, trong cung có mười bốn Thái giám tổng quản, tám Thái giám phó tổng quản, một trăm tám mươi chín Thái giám thủ lĩnh, còn thái giám thì không có số ngạch nhất định, đầu thời Thanh có hơn một ngàn người, về sau tăng lên tới hai ba ngàn người. Thái giám có chức vụ cao nhất có hàm tứ phẩm, thấp nhất là bát phẩm, thái giám bình thường thì không có phẩm cấp gì. Vi

Tiểu Bảo từ thái giám không có phẩm cấp thăng ngay lên lục phẩm, có thể nói là vinh dự hiếm có trong cung.

Hoàng thái hậu gật gật đầu, nói “Nên cố gắng hết lòng làm việc”. Vì Tiểu Bảo luôn miệng “Vâng, vâng!”, đứng lên lui ra. Lúc cung nữ vén rèm, Vì Tiểu Bảo lên nhìn thái hậu một cái, chỉ thấy bà da mặt rất trắng, ánh mắt sáng rực, nhưng đầu chân mày hơi cau, dường như có chuyện buồn rầu, lại dường như đang lo lắng chuyện gì, bèn nghĩ thầm “Bà ta thân làm hoàng thái hậu, còn có chuyện gì mà không vui nữa? A, phải rồi, bà ta bị chết chồng. Cho dù là hoàng thái hậu mà chết chồng thì cũng không sao vui được”.

Y về tới chỗ ở, kể hết mọi việc trong ngày cho Hải lão công nghe. Hải lão công lại không hề kinh ngạc, thản nhiên nói “Tính ra thì cũng phải động thủ trong vài hôm nay rồi. Hoàng thượng còn nhấn nại hơn tiên đế nhiều lắm”. Vì Tiểu Bảo rất ngạc nhiên, nói “Công công, người biết rồi à?”. Hải lão công nói “Ta làm sao mà biết được ? Ta chỉ đoán thôi. Hoàng thượng học đấu vật còn có thể nói là trẻ con thích chơi đùa, nhưng muốn ba mươi tên tiểu thái giám cũng học đấu vật, thì để làm gì ? Hoàng thượng lại dụng tâm học Bát quái du long chuồng, tự nhiên còn có dụng ý khác. Hai lộ võ công Đại từ đại bi thiên điệp thủ và Bát quái du long chuồng, nếu luyện được tám năm mười năm, học tới mức thành công, hai người hợp lực thì cũng có thể đối phó được với Ngao Bái. Nhưng mới học lúng lờ được hai ba tháng như thế, thì có tác dụng gì ? Ờ, người trẻ tuổi lớn mật, không biết trời cao đất dày, sự tình hôm nay thật rất nguy hiểm”.

Vi Tiểu Bảo nghiêng đầu nhìn Hải lão công, trong lòng vô cùng khâm phục “Lão rùa đen này mù cả hai mắt mà chuyện gì cũng đoán trước được”.

Hải lão công hỏi “Hoàng thượng dắt ngươi đi gặp hoàng thái hậu phải không?”. Vi Tiểu Bảo nói “Phải!”, nghĩ thầm “Ngươi cũng biết cả rồi”. Hải lão công nói “Hoàng thái hậu thưởng cho ngươi cái gì?”. Vi Tiểu Bảo nói “Cũng chẳng thưởng cho cái gì, chỉ là cấp cho tôi hàm lục phẩm, thăng làm Thái giám thủ lĩnh”. Hải lão công cười cười nói “Hay lắm, chỉ thua ta có một cấp thôi. Ta từ tiểu thái giám thăng lên Thái giám thủ lĩnh phải mất mười ba năm đấy”.

Vi Tiểu Bảo nghĩ thầm “Mấy hôm nữa ta phải trốn đi, ngươi dạy ta không ít võ công, ta lại hạ độc làm mù mắt ngươi, không khỏi có chỗ có lỗi với ngươi. Vốn là định lấy trộm mấy bộ kinh thư kia cho ngươi, nhưng lại chưa lấy trộm được”. Hải lão công nói “Ngươi hôm nay lập được công lớn ấy, từ nay trở đi càng dễ ra vào Thượng thư phòng...”. Vi Tiểu Bảo nói “Đúng lắm, muốn mượn bộ *Tứ thập nhị chương kinh* lại càng dễ. Công công, hai mắt ngươi đã không khỏe, dù có bộ kinh ấy cũng có tác dụng gì?”. Hải lão công buồn rầu nói “Đúng thế, ta đã mù rồi, không thể đọc kinh được, nhưng ngươi... ngươi có thể đọc cho ta nghe, ngươi suốt kiếp này bầu bạn với ta, thì... thì suốt đời này đọc bộ *Tứ thập nhị chương kinh* cho ta nghe...”. Nói tới đó đột nhiên ho sặc sụa.

Vi Tiểu Bảo thấy y khom lưng ho sù sụ, bất giác nẩy lòng thương xót “Lão... lão già này thật là cổ quái”. Vốn trước nay y vẫn gọi là “Lão rùa đen”, nhưng lúc ấy lại cảm thấy bất nhẫn.

Đêm ấy Hải lão công thủy chung ho không ngớt, Vì Tiểu Bảo trong giấc ngủ cũng thỉnh thoảng nghe thấy tiếng y ho.

Hôm sau Vì Tiểu Bảo tới Thượng thư phòng hầu, chỉ thấy thị vệ ngoài Thượng thư phòng đều đã đổi người mới.

Khang Hy tới thư phòng, Khang thân vương Kiệt Thư và Sách Ngạch Đồ vào khải tấu, nói đã họp các vương công đại thần tra xét những tội lớn của Ngao Bái, tất cả gồm ba mươi khoản. Khang Hy hơi bất ngờ, nói “Ba mươi khoản à ? Nhiều đến thế sao ?”. Khang thân vương nói “Ngao Bái tội nghiệt rất nặng, vốn không chỉ có ba mươi khoản, chỉ là bọn nô tài vâng theo chỉ ý của thánh thượng, khoan thứ xét trị” Khang Hy nói “Như thế là được, ba mươi khoản gì vậy ?”.

Khang thân vương lấy ra một tờ giấy, đọc “Ngao Bái khi quân lộng quyền, một tội. Tiến cử gian đảng, hai tội. Kết đảng bàn chính sự, ba tội. Chứa hàng nuôi kẻ gian, bốn tội. Bịa đặt dăng lời tâu, năm tội. Cất nhắc bọn Mã Nhĩ Trại là những kẻ tiên đế không dùng, sáu tội. Giết Tô Khắc Tát Ha, bảy tội. Giết Tô Nạp Hải, tám tội. Thiên vị bản kỳ, đòi đổi ruộng đất, chín tội. Khinh mạn thánh mẫu, mười tội”. Y từng điều từng điều đọc ra, điều thứ ba mươi là “Vì phần mộ của người khác trở ngại cho phong thủy của nhà y, bắt phải dời đi”.

Khang Hy nói “Nguyên là thằng khốn Ngao Bái ấy làm rất nhiều chuyện xấu xa, các người định xử trị thế nào?”. Khang thân vương nói “Ngao Bái tội lớn ác nhiều, vốn phải lăng trì xử tử, bọn thần thể niệm thánh ý của

hoàng thượng khoan nhân, định tội cách chức trăm quyết, bọn đồng đảng như Tát Long, Ban Bố Nhĩ Thiện, A Tu Ha đều trăm quyết”. Khang Hy trầm ngâm nói “Ngao Bái tuy tội lớn, nhưng y là cố mệnh đại thần, hiệu lực nhiều năm, có thể miễn cho tội chết, cách chức giam cầm, vĩnh viễn không tha, tịch biên toàn bộ gia sản, tất cả đồng đảng đều theo lời bàn của các người, nhất tề trăm quyết”.

Khang thân vương và Sách Ngạch Đồ quý xuống dập đầu, nói “Thánh thượng khoan nhân, các bậc minh quân thời cổ cũng không bằng được”.

Hôm ấy các đại thần gặp Khang Hy đều bàn rộn việc trị tội Ngao Bái và đồng đảng. Các đại thần tâu rõ với Khang Hy việc Liêm Hoàng kỳ và Chánh Bạch kỳ tranh chấp với nhau thế nào, Vi Tiểu Bảo nghe nhưng không hiểu lắm, đại khái chỉ biết Ngao Bái là kỳ chủ Liêm Hoàng kỳ, Tô Khắc Tát Ha là kỳ chủ Chánh Bạch kỳ, hai đạo này vì tranh chấp ruộng tốt, trở thành nước lửa. Tô Khắc Tát Ha bị Ngao Bái hại chết, rất nhiều tài sản ruộng đất của Chánh Bạch kỳ đều bị Tương Hoàng kỳ kiêm tính, hiện các đại thần thuộc đạo Chánh Bạch kỳ xin hoàng thượng trả về cho nguyên chủ (*).

(*) *Chú : Theo Thanh sử cảo, Thánh tổ bản kỷ thì năm Khang Hy thứ 8, “Chúa thượng từ lâu đã ghét Ngao Bái chuyên quyền làm rối loạn chính sự, nhưng lo y khỏe mạnh khó chế phục, bèn tuyển thị vệ trẻ tuổi khỏe mạnh, đầu vật làm vui. Hôm ấy Ngao Bái vào yết kiến, liền sai bọn thị vệ vây đánh bắt được, từ đó có lập doanh Thiện phúc, sai cận thân quán lĩnh. Ngày Canh thân, vương đại thần bàn giam Ngao Bái vào ngục, kể ra tội lớn có ba mươi điều, xin tru di cả họ. Chúa thượng ban chiếu nói: Ngao Bái ngu xuẩn hung hăng vô tri, đúng ra phải tru di cả họ. Nhưng nghĩ hiệu lực nhiều năm, lập nhiều chiến công, nên miễn tội chết, tịch biên gia sản, giam lại vĩnh viễn”.*

Khang Hy nói “Các người tự về theo phép công mà bàn, rồi báo lên cho ta biết. Tương Hoàng kỳ là một trong ba kỳ trên, tuy Ngao Bái có tội nhưng không thể để toàn kỳ bị liên lụy. Chúng ta việc gì cũng phải công bằng”. Các đại thần dập đầu nói “Hoàng thượng thánh minh, tất cả Tương Hoàng kỳ đều được đội ơn”. Khang Hy gật gù, nói “Lui ra đi, Sách Ngạch Đồ ở lại, ta có chuyện khác phân phó”.

Đợi các đại thần lui ra xong, Khang Hy nói với Sách Ngạch Đồ “Sau khi Tô Khắc Tát Ha bị Ngao Bái hại chết, gia sản của y đều bị Ngao Bái chiếm hết phải không?”. Sách Ngạch Đồ nói “Ruộng đất tài sản của Tô Khắc Tát Ha thì bị tịch thu vào Nội khố. Chẳng qua lúc ấy Ngao Bái từng đích thân dẫn người tới nhà Tô Khắc Tát Ha lục soát, tất cả vàng bạc châu báu đều rơi vào túi riêng Ngao Bái”. Khang Hy nói “Ta cũng đoán thế. Người tới nhà Ngao Bái xem xem, tra xét rõ gia sản, những tài vật vốn của Tô Khắc Tát Ha thì trả hết lại cho con cháu y”.

Sách Ngạch Đồ nói “Hoàng thượng thánh ân hạo dăng”. Y thấy Khang Hy không nói gì nữa, bèn từ từ lui ra cửa thư phòng.

Khang Hy nói “Hoàng thái hậu dặn lão nhân gia người thích đọc kinh Phật, nghe nói trong tay kỳ chủ hai đạo Chánh Bạch kỳ và Tương Hoàng kỳ đều có một bộ *Tứ thập nhị chương kinh*...”. Vì Tiểu Bảo vừa nghe tới năm chữ *Tứ thập nhị chương kinh*, bất giác toàn thân chấn động. Chỉ nghe Khang Hy nói tiếp “Hai bộ kinh Phật ấy đều dùng lụa gói lại, bộ của Chánh Bạch kỳ dùng lụa trắng, bộ của Tương Hoàng kỳ dùng lụa trắng viền đỏ. Thái hậu lão nhân gia người nói, muốn xem hai

bộ kinh ấy xem có giống bộ kinh Phật trong cung không, người tới nhà Ngao Bái kiểm tra tài sản, nên nhân dịp tra xét một lượt”.

Sách Ngạch Đồ nói “Vâng, vâng, nô tài sẽ đi ngay”. Y biết hoàng thượng còn nhỏ tuổi, lại cực kỳ hiếu thuận với thái hậu, những việc đại sự triều chính, chỉ cần thái hậu dặn bảo một câu, thì hoàng thượng không gì không nghe lời, những việc hoàng thái hậu giao xuống còn quan trọng hơn cả những việc hoàng thượng muốn làm, tra xét hai bộ kinh Phật là chuyện quá dễ dàng, mình phải làm sao vừa ổn thỏa vừa mau lẹ.

Khang Hy nói “Tiểu Quế tử, người đi theo đi. Tra xét được kinh Phật, thì hai người cùng mang về”.

Vì Tiểu Bảo cả mừng, vội vàng vâng dạ, nghĩ thầm Hải lão công muốn mình lấy trộm bộ *Tứ thập nhị chương kinh*, nói đã hơn nửa năm, mà rốt lại kinh thư ra sao thì ngay cả cái bóng cũng chưa nhìn thấy, lần này là phụng thánh chỉ lấy kinh, tự nhiên sẽ tới tay, tốt nhất là nhà Ngao Bái có ba bộ, nhân nước đục thả câu, nuốt luôn một bộ đem về cho Hải lão công để y vui vẻ một phen.

Sách Ngạch Đồ thấy Tiểu Quế tử là tiểu thái giám mười phần sùng ái bên cạnh Khang Hy, lần này cứu giá bắt gian, lập được đại công, nghĩ thầm lấy hai bộ kinh Phật không phải là chuyện gì lớn, không cần sai người này đi, vừa xoay chuyển ý nghĩ, lập tức hiểu rõ “Phải rồi, hoàng thượng muốn cho y cái gì tốt. Ngao Bái cầm quyền nhiều năm, vàng bạc châu báu trong nhà tự nhiên là nhiều không kể xiết. Hoàng thượng phái mình đi tịch biên gia sản của y, đây là một chức sai sử béo bở. Nhưng

chuyện này mình không có công lao gì, tại sao lại cho mình phát tài ? Hoàng thượng bảo Tiểu Quế tử đi với mình, tiếng là lấy kinh Phật, nhưng thật ra là giám thị mình. Tịch biên gia sản của Ngao Bái thì gã tiểu thái giám này là chánh sứ, Sách mỡ mình là phó sứ, trong chuyện này mà có sai sót thì quả thật vô cùng bất tiện”.

Cha Sách Ngạch Đồ là Sách Ni, là người đứng đầu bốn vị Cố mệnh đại thần lúc Khang Hy vừa lên ngôi. Sau khi Sách Ni chết, Sách Ngạch Đồ được thăng làm Thị lang bộ Lại, lúc ấy Ngao Bái chuyên quyền, Sách Ngạch Đồ không dám đối đầu, xin từ chức Thị lang bộ lại, đổi sung Nhất đẳng thị vệ. Khang Hy biết y và Ngao Bái vốn không hợp nhau, vì thế lần này đặc biệt trọng dụng.

Hai người ra tới cửa cung, tùy tùng của Sách Ngạch Đồ đã dắt ngựa đứng chờ. Sách Ngạch Đồ nói “Quế công công, người lên ngựa trước đi !”. Nghĩ thầm chỉ e gã tiểu thái giám này không biết cưỡi ngựa, phải chiếu cố cho y, đừng để y ngã. Nào ngờ Vi Tiểu Bảo ở trong cung học võ công vài tháng, tuy hoàn toàn không có gì là thực sự tiến bộ nhưng tay chân cũng đã mười phần nhanh nhẹn, lại may là ngày trước Mao Thập Bát đã dạy y cách lên ngựa, lúc ấy không đến nỗi lại “Trương Quả Lão ngã lừa, Vi Tiểu Bảo ngã ngựa” lần nữa, nhẹ nhàng tung người lên lưng ngựa, cười rất vững vàng.

Hai người tới phủ Ngao Bái, người trong phủ Ngao Bái trên dưới đã bị bắt hết, cổng trước cổng sau dày đặc quân sĩ canh gác. Sách Ngạch Đồ nói với Vi Tiểu Bảo “Quế công công, người xem có món nào thích mắt thì cứ việc lấy. Hoàng thượng phái người tới lấy kinh Phật là

để báo đáp công lớn của người, bất kể người lấy cái gì hoàng thượng cũng không hỏi tới đâu”.

Vi Tiểu Bảo thấy trong phủ Ngao Bái khắp nơi là châu báu trân ngoạn, quả thật nhìn hoa cả mắt, chỉ thấy cái gì cũng đẹp, nhưng vật trân ngoạn trân thiết trong Lệ Xuân viện ở Dương Châu mà đem so thì cách xa một trời một vực. Lúc đầu cái gì y cũng muốn lấy, nhưng nhìn thấy cái này rất đẹp, cái kia cũng rất hay, không biết nên lấy cái nào, lại nghĩ qua mấy hôm nữa mình sẽ trốn khỏi cung, lấy nhiều đồ vật thì mang đi bất tiện, chỉ chọn vài món đặc biệt quý báu mới hợp đạo lý.

Thuộc hạ của Sách Ngạch Đồ bắt đầu kiểm kê các đồ vật, từng món từng món ghi vào sổ. Vi Tiểu Bảo nhắc một món châu báu lên nhìn, viên thư lại viết đơn lập tức xóa tên món ấy trong sổ, biểu thị là trong phủ Ngao Bái không có vật ấy. Đợi Vi Tiểu Bảo lắc lắc đầu buông xuống, viên thư lại ấy lại ghi vào sổ.

Hai người kiểm kê một lúc, chợt có một viên võ quan rảo chân bước ra thỉnh an Sách Ngạch Đồ và Vi Tiểu Bảo, nói “Khải bẩm hai vị đại nhân, phát hiện được trong phòng ngủ của Ngao Bái một kho giấu bảo vật, ty chức không dám mở ra, mời hai vị dời giá tới tra xét”.

Sách Ngạch Đồ mừng rỡ nói “Có kho giấu bảo vật à? Vậy nhất định là có vật gì cổ quái”. Lại hỏi “Đã tìm ra hai bộ kinh chưa?”. Viên quan lại ấy đáp “Trong phòng không có quyển sách nào, chỉ có mấy mươi quyển sổ. Bọn ty chức đang để ý tìm kiếm”.

Sách Ngạch Đồ dắt tay Vi Tiểu Bảo bước vào phòng ngủ của Ngao Bái, chỉ thấy chỗ ngủ trên mặt đất trải da

hổ da báo, trên tường treo đầy cung tên dao kiếm, vẫn mang bản sắc thô hào của võ sĩ Mãn Châu. Kho giấu bảo vật là một cái hầm lớn đào dưới đất, trên dùng thiết bản dây lại, trên thiết bản lại trải một tấm da hổ, lúc ấy tấm da hổ và thiết bản đều đã nhấc lên, hai vệ sĩ đứng giữ chỗ của hầm. Sách Ngạch Đồ nói “Lấy tất cả lên xem”.

Hai vệ sĩ nhảy xuống hầm, chuyển những vật cất giấu dưới hầm lên. Hai viên thư lại đón lấy, khê khàng đặt lên một tấm da báo bên cạnh.

Sách Ngạch Đồ cười nói “Những bảo vật Ngao Bái thích nhất nhất định đều giấu dưới hầm này. Quế công công, nếu người chọn những vật mình thích ở đây thì đảm bảo không lầm đâu”.

Vi Tiểu Bảo cười nói “Không cần khách khí, người cứ chọn trước đi”, vừa nói xong câu ấy, đột nhiên “A” một tiếng, chỉ thấy một tên vệ sĩ đưa lên một cái hộp bằng ngọc trắng, trên hộp khắc năm chữ đại tự tô châu sa, ba chữ trước chính là *Tứ thập nhị*. Vi Tiểu Bảo vội vàng đón lấy, mở nắp hộp ra, bên trong là một quyển sách mỏng ngoài bọc lụa trắng, trên cũng viết năm chữ như thế, bèn hỏi “Sách đại nhân, đây là *Tứ thập nhị chương kinh* phải không? Ta biết ba chữ *Tứ thập nhị*, nhưng không biết hai chữ *Chương kinh*”.

Sách Ngạch Đồ mừng rỡ nói “Phải, phải. Đúng là *Tứ thập nhị chương kinh*”. Vi Tiểu Bảo nói “Hai chữ *Chương kinh* này thật khó nhận ra quá. Thật ra cũng không cần hao phí tâm tư để nhớ, chỉ cần năm chữ này ở một chỗ, ba chữ trên là *Tứ thập nhị* thì hai chữ dưới nhất định là *Chương kinh*”. Sách Ngạch Đồ nghĩ thầm “Cái đó chưa

chắc”, nhưng cười nụ nói “Đúng thế”. Kế đó người thị vệ kia lại đưa lên một cái hộp ngọc, trong hộp có sách, bên ngoài quả là bọc lụa vàng có viền đỏ. Hai bộ sách đều đã rất cũ, nhưng dưới hầm không có cái hộp ngọc thứ ba, Vi Tiểu Bảo hơi cảm thấy thất vọng. Sách Ngạch Đồ mừng rỡ nói “Quế công công, hai chúng ta làm việc này xong, hoàng thái hậu vui vẻ, nhất định sẽ có trọng thưởng”. Vi Tiểu Bảo nói “Đây là kinh Phật gì, cũng phải xem thử xem thử”, nói xong bèn mở lớp lụa bọc sách ra. Sách Ngạch Đồ chợt động tâm, cười nói “Quế công công, ta nói một câu, ngươi đừng giận nhé”. Vi Tiểu Bảo từ nhỏ ở trong kỹ viện bị người ta quất tháo chửi mắng, những tiếng chửi “Tiểu súc sinh, Đồ rùa đen” nghe đầy tai đã quen. Từ khi được Khang Hy ưa thích, trong cung bất kể là ai gặp y cũng cung kính phi thường. Y là một đứa nhỏ mười bốn mười lăm tuổi, bình sinh nào đã được tôn kính như thế? Nhìn thấy Sách Ngạch Đồ trong phủ Ngao Bái oai phong tám mặt, quan viên văn võ nhìn thấy đều run rẩy sợ sệt, mà đối với mình lại khách khí như thế, bất giác cảm thấy rất ưa thích, càng mười phần có hảo cảm với y, liền nói “Sách đại nhân có gì dạy bảo, xin cứ nói ra”.

Sách Ngạch Đồ cười nói “Dạy bảo thì không dám, chẳng qua ta chợt nghĩ tới một chuyện. Quế công công, hai bộ kinh này là hoàng thái hậu và hoàng thượng chỉ đích danh bảo lấy về, Ngao Bái lại cất trong kho bảo vật, đủ thấy không phải tầm thường. Rốt lại thì quan trọng thế nào chúng ta đều không thể biết rõ. Ta cũng rất muốn mở ra xem thử, nhưng chỉ sợ trong đó ghi chép những chuyện gì trọng đại, hoàng thái hậu không thích bọn nô tài chúng ta đọc được, chuyện đó... chuyện đó... hì hì...”.

Vi Tiểu Bảo vừa nghe y nói, lập tức tỉnh ngộ, thấm giật mình một cái, vội đặt sách lên bàn, nói “Đúng quá, đúng quá! Sách đại nhân, đối ơn người chỉ điểm, ta không biết đạo lý trong đó, suýt nữa gặp đại họa rồi”.

Sách Ngạch Đồ cười nói “Quế công công nói thế làm gì ? Hoàng thượng sai hai chúng ta đi làm việc, chuyện của người cũng là chuyện của ta, lẽ nào lại còn chia ra người này kẻ nọ ? Nếu ta không coi Quế công công là người nhà thì câu vừa rồi cũng không dám tùy tiện nói ra đâu”.

Vi Tiểu Bảo nói “Người là đại quan trong triều, ta... ta chỉ là một tiểu... tiểu thái giám, làm sao có thể là người nhà của người?”.

Sách Ngạch Đồ nhìn đám thuộc hạ trong phòng xua tay một cái nói “Các người ra ngoài đi”, đám quan quân khom người nói “Vâng, vâng”, rồi đều bước ra ngoài.

Sách Ngạch Đồ nắm tay Vi Tiểu Bảo, nói “Quế công công, ngàn vạn lần đừng nói những câu như thế, nếu người coi trọng Sách Mỗ, thì hai người chúng ta hôm nay kết nghĩa làm anh em được không?”. Hai câu ấy nói ra vô cùng khẩn thiết.

Vi Tiểu Bảo giật nảy mình nói “Ta... ta kết bái với người à ? Làm... làm sao xứng đáng?”.

Sách Ngạch Đồ nói “Quế huynh đệ, người mà còn nói như thế, thì rõ ràng là coi thường ta đấy. Không biết tại sao ta vừa gặp người là thấy rất hợp. Hai chúng ta cứ ra trước bàn thờ Phật kết bái, trở đi như anh em ruột, người và ta không ai nói ra, chỉ cần không để người ngoài

biết thì có hề gì?”. Nắm chặt tay Vi Tiểu Bảo, trong ánh mắt đầy vẻ khẩn thiết.

Nguyên là Sách Ngạch Đồ rất xu thời, thấy Ngao Bái đã chết, đại thần nắm quyền trong triều phải thay đổi hết, lần này thái độ của hoàng thượng đối với mình rất hòa thiện, xem ra nay mai sẽ được thăng chức. Làm quan trong triều nếu muốn được sủng ái thì phải hiểu rõ tính nết tâm tình của hoàng đế, gã tiểu thái giám này sớm hôm ở cạnh hoàng đế, chỉ cần y nói tốt cho mình trước mặt hoàng thượng vài câu, cũng đã có lợi vô cùng. Cho dù không nói tốt, thì chỉ cần bình thời y nói ra hoàng đế thích cái gì, ghét cái gì, định làm chuyện gì thì mình làm việc tự nhiên sẽ bỏ sức một nửa mà thành công gấp đôi, đúng ý hoàng đế. Y sinh trưởng trong nhà quan, cha y lại là người đứng đầu các cố mệnh đại thần, vốn biết “Đoán ý người trên” là yết quyết làm quan duy nhất, mà cũng là chuyện khó làm nhất. Trước mắt đang có một cơ hội tốt, chỉ cần lung lạc được gã tiểu thái giám này, thì về sau thăng quan tiến chức, phong hầu bá tước đều không phải chuyện khó, vì thế linh cơ nhất động, muốn kết bái với y.

Vi Tiểu Bảo tuy khôn ngoan, nhưng rốt lại về quan trường triều chính thì không biết chút gì, chỉ cho rằng vị quan lớn này quả thật ưa thích mình, bất giác ngấm ngầm đắc ý, nói “Chuyện này... chuyện này, quả thật ta không ngờ tới”. Sách Ngạch Đồ kéo tay y nói “Nào nào nào, hai chúng ta tới Phật đường”.

Người Mãn Châu sùng tín đạo Phật, trong phủ các đại thần văn võ đều thiết lập Phật đường. Hai người ra tới Phật đường, Sách Ngạch Đồ thấp hươu, kéo Vi Tiểu

Bảo cùng quỳ xuống trước tượng Phật, lay mấy lay rồi nói “Đệ tử là Sách Ngạch Đồ, hôm nay cùng... cùng... cùng...”, rồi quay qua hỏi “Quế huynh đệ, đại danh của người là gì ? Trước nay chưa thỉnh giáo, thật là hoang đường”. Vì Tiểu Bảo nói “Ta tên Tiểu Quế tử”. Sách Ngạch Đồ cười khề nói “Tôn tính của người là Quế, có phải không, nhưng đại hiệu thì không biết là xưng hô thế nào”. Vì Tiểu Bảo nói “Ta... ta.. ta tên Quế Tiểu Bảo”. Sách Ngạch Đồ cười nói “Tên hay lắm, tên hay lắm, người vốn là vật báu giữa loài người !”. Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm “Lúc ở Dương Châu người ta đều gọi mình là con rùa đen Tiểu Bảo, cái tên Tiểu Bảo có chỗ nào là hay?”.

Chỉ nghe Sách Ngạch Đồ nói “Đệ tử là Sách Ngạch Đồ hôm nay cùng Quế Tiểu Bảo Quế huynh đệ kết nghĩa kim lan, trở đi có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu. Không mong sinh cùng năm cùng tháng cùng ngày, chỉ muốn chết cùng ngày cùng tháng cùng năm, đệ tử nếu không nghĩ tới nghĩa khí thì trời tru đất diệt, vĩnh viễn không có ngày ngóc đầu lên được”, nói xong dập đầu, lay xong nói “Huynh đệ, người cũng lay Phật lập thệ đi!”.

Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm “Người lớn tuổi hơn ta nhiều, nếu quả thật ta chết cùng ngày cùng tháng cùng năm với người thì thiệt thòi quá”. Vừa xoay chuyển ý nghĩ đã có chủ ý, nghĩ thầm “Dù sao mình cũng không phải là Quế Tiểu Bảo, cứ nói bừa một phen, sợ gì?”. Lúc ấy bèn quỳ xuống dập đầu trước tượng Phật, cao giọng nói “Đệ tử là Tiểu Quế tử, trước nay làm tiểu thái giám trong hoàng cung, mọi người đều gọi là Tiểu Quế tử, kết nghĩa anh em với Sách Ngạch Đồ đại nhân lão ca, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu. Không mong sinh cùng ngày

cùng tháng cùng năm, chỉ mong chết cùng ngày cùng tháng cùng tháng. Nếu Tiểu Quế tử không nghĩ tới nghĩa khí thì sẽ bị trời tru đất diệt, Tiểu Quế tử sau khi chết rơi xuống tám mươi tám tầng địa ngục, bị quỷ sứ đầu trâu mặt ngựa trói chặt, một ngàn năm, một vạn năm cũng không được đầu thai”.

Y đổ hết tất cả tai họa cho Tiểu Quế tử, lại nói liên tiếp hai chữ “Cùng tháng”, biến câu “Chỉ mong chết cùng ngày cùng tháng cùng năm” thành “Chỉ mong chết cùng ngày cùng tháng cùng tháng”, thuận miệng nói ra cực nhanh, Sách Ngạch Đồ cũng không nghe rõ sự hoa dạng bên trong. Vì Tiểu Bảo nghĩ thầm “Chết cùng ngày cùng tháng với người thì không sao. Nếu người chết ngày ba tháng ba, ta quy thiên ngày ba tháng ba một trăm năm sau thì cũng không thiệt thời gì”. Còn y nói Tiểu Quế tử sau khi chết bị rơi xuống tám mươi tám tầng địa ngục, ngàn vạn năm không được đầu thai thì là tâm nguyện thật sự của y, Tiểu Quế tử là do y giết, hồn ma mà tới trả thù thì không phải chuyện đùa, nếu bị quỷ đầu trâu mặt ngựa dưới địa ngục trói chặt thì Vì Tiểu Bảo y trên trần gian tự nhiên sẽ rất thái bình.

Sách Ngạch Đồ chờ y nói xong, hai người lạy nhau tám lạy, cùng đứng lên hô hô cười rộ. Sách Ngạch Đồ cười nói “Huynh đệ, ta và người đã kết làm anh em, còn thân thiết hơn anh em ruột gấp mười lần. Từ nay về sau muốn ca ca giúp người việc gì cứ việc nói ra, không cần khách khí”. Vì Tiểu Bảo cười nói “Chuyện đó cần gì phải nói nữa? Ta từ lúc lọt lòng mẹ đến nay, không biết hai chữ khách khí có nghĩa là gì. Đại ca, khách khí là gì vậy?”. Hai người lại nhìn nhau cười ầm lên.

Sách Ngạch Đồ nói “Huynh đệ, chuyện hai người chúng ta kết bái đừng nói với người ngoài, để họ không đề phòng chúng ta. Theo quy củ của triều đình, thì bọn ta là bề tôi ở ngoài, không được thân thiết quá với người làm nội quan trong cung. Chúng ta chỉ cần biết trong lòng là được”. Vi Tiểu Bảo nói “Phải, phải! Thằng cầm ấn cá côn đồ, ghi nhớ trong lòng”.

Sách Ngạch Đồ thấy y khôn ngoan lanh lợi, nói đoạn trước là biết đoạn sau, lại càng mừng rỡ, nói “Huynh đệ, trước mặt người khác ta cứ gọi người là Quế công công, người gọi ta là Sách đại nhân. Qua vài hôm người tới nhà ta, ca ca sẽ bồi tiếp người uống rượu xem hát, hai anh em ta vui vẻ một phen”.

Vi Tiểu Bảo cả mừng, y không biết uống rượu lắm, nhưng hai chữ “xem hát” vừa lọt vào tai thì thích thú hơn bất cứ chuyện gì khác, vỗ tay cười nói “Hay quá, hay quá! Ta rất thích xem hát. Người nói hôm nào?”. Các thương nhân buôn muối ở Dương Châu sinh hoạt hào hoa, mỗi khi có dịp lấy vợ gả chồng, sinh con mừng thọ thường vui chơi liên tiếp mấy ngày. Vi Tiểu Bảo gặp những hôm ấy tự nhiên sẽ tới trước sân khấu xem nhiệt náo, xem hát chùa. Người ta ăn mừng, cũng không muốn đối phó với loại tiểu lưu manh như y, cũng thường mời y ăn một bát com, trên bát com chất đầy mấy miếng thịt lớn. Còn như những lễ hội rước thần, lại càng có nhiều ban tử biểu diễn. Vừa nghe tới hai chữ “xem hát”, lập tức vô cùng vui vẻ.

Sách Ngạch Đồ nói “Huynh đệ đã thích thú, thì ta lúc nào cũng mời người. Chỉ cần hôm nào huynh đệ rảnh rồi thì cứ dẫn trước là được”. Vi Tiểu Bảo nói “Vây ngày

mai được không?”. Sách Ngạch Đồ nói “Tốt lắm, giờ Dậu ngày mai ta chờ người ở cửa cung”. Vì Tiểu Bảo nói “Ta ra khỏi cung không hề gì à?”. Sách Ngạch Đồ nói “Dĩ nhiên không hề gì. Suốt ngày người hầu hạ hoàng thượng, đến chiều tối thì không ai quản được người. Người đã được thăng làm Thái giám thủ lĩnh, là người thân tín của hoàng thượng, còn có ai dám quản người nữa?”.

Vì Tiểu Bảo cười híp mắt, vốn định ngày mai sẽ trốn khỏi hoàng cung không trở lại nữa, nhưng nghe Sách Ngạch Đồ nói thế, thân phận mình đã khác, đã có thể tự do ra vào hoàng cung thì cũng không cần phải trốn gấp, cười nói “Được, một lời đã định, hai anh em ta có phúc cùng hưởng, có hát cùng xem.” Sách Ngạch Đồ kéo tay y nói “Chúng ta tới phòng Ngao Bái tra xét bảo vật”.

Hai người trở về phòng Ngao Bái, Sách Ngạch Đồ nhìn kỹ những đồ vật lấy từ dưới hầm lên, hỏi “Huynh đệ, người thích món nào?”. Vì Tiểu Bảo nói “Cái gì cũng quý báu, ta không biết gì, người chọn giúp ta”. Sách Ngạch Đồ nói “Được!”. Bèn lấy hai chuỗi minh châu, một con ngựa bằng ngọc phỉ thúy, nói “Hai món châu báu này rất có giá trị, huynh đệ lấy đi”.

Vì Tiểu Bảo nói “Được!”, rồi cho minh châu và con ngựa bằng ngọc vào bọc, thuận tay cầm một thanh chủy thủ, cảm thấy rất nặng, thanh chủy thủ này kể cả cán bắt quá chỉ dài một thước hai tấc, bao bằng da cá mập, mà phân lượng không khác gì trường đao trường kiếm bình thường. Vì Tiểu Bảo tay trái cầm cán kiếm, rút ra khỏi bao, chỉ cảm thấy khí lạnh xông vào mặt, hai mũi cay xè, hắt hơi một tiếng, nhìn lại thanh chủy thủ thì thấy thân kiếm đen như mực, không có chút ánh sáng nào. Y vốn cho rằng Ngao Bái

đã cất thanh chủ thủ này vào trong kho bảo vật thì nhất định là một thanh bảo đao, nào ngờ hình dáng lại khó coi như thế, giống như một thanh đao gỗ. Y hơi thất vọng, tiện tay ném qua một bên, lại nghe soạt một tiếng, thanh chủ thủ cắm xuống đất, ngập tới tận cán.

Vi Tiểu Bảo và Sách Ngạch Đồ đều “Ồ” một tiếng, vô cùng kinh ngạc. Vi Tiểu Bảo tiện tay ném một cái gần như không dùng sức, không ngờ thanh chủ thủ lại tự cắm sâu xuống đất, mà sự sắc bén lại càng không ngờ tới, giống như đâm vào bùn. Vi Tiểu Bảo khom người rút thanh chủ thủ lên, nói “Thanh đoản kiếm này có chỗ kỳ lạ”.

Sách Ngạch Đồ kiến văn rộng rãi, nói “Xem ra đây là một thanh bảo kiếm, chúng ta cứ thử xem”. Bèn lấy một thanh mã đao trên tường xuống, rút ra khỏi vỏ, cầm ngang trên tay, nói “Huynh đệ, người dùng thanh đoản kiếm chém thử vào thanh đao xem sao”.

Vi Tiểu Bảo nhắc thanh chủ thủ lên chém xuống thanh mã đao, soạt một tiếng, thanh mã đao bị chém đứt thành hai đoạn.

Hai người không hẹn mà cùng bật lên tiếng kêu “Hay quá!”, Thanh chủ thủ này là bảo kiếm hiếm có trên đời, không còn nghi ngờ gì nữa, nhưng chỗ kỳ lạ là chém đứt thanh mã đao như chém gỗ, hoàn toàn không có tiếng loảng xoảng của kim loại va vào nhau.

Sách Ngạch Đồ cười nói “Chúc mừng huynh đệ được một thanh bảo kiếm, bảo vật trong nhà Ngao Bái dường như thanh kiếm này là đúng đầu”, Vi Tiểu Bảo rất mừng rỡ nói “Đại ca, nếu người cần thì nhường cho người cũng

được". Sách Ngạch Đồ xua tay lia lịa, nói "Ca ca của người xuất thân là võ quan, nhưng từ nay trở đi lại làm văn quan, không làm võ quan nữa. Thanh bảo kiếm này huynh đệ cứ lấy mà chơi là được".

Vi Tiểu Bảo tra thanh chủy thủ vào vỏ, buộc vào thắt lưng. Sách Ngạch Đồ cười nói "Huynh đệ, thanh kiếm này rất ngắn, có thể cho vào ống giày thì tốt, lúc vào cung không bị người ta nhìn thấy". Quy củ trong cung đình nhà Thanh, nếu không phải là thị vệ đeo đao đang trong phiên trực thì lúc vào cung không được mang binh khí. Vi Tiểu Bảo nói "Vâng!", rồi bỏ thanh chủy thủ vào trong ống giày. Với thân phận được hoàng thượng tin cậy của y, thì ra vào cửa cung, đám thị vệ tự nhiên cũng không lục soát xem trên người y có mang vật cấm hay không.

Vi Tiểu Bảo được thanh chủy thủ ấy, bảo vật gì khác cũng không để mắt tới nữa, qua một lúc nhin không được lại rút thanh chủy thủ ra, lấy một ngọn thiết mâu trên tường xuống, cách một tiếng, chém ngọn mâu đứt làm hai đoạn. Y tiện tay cắt gọt, những đồ vật cứng rắn trong phòng không gì không theo tay tan nát. Y dùng mũi chủy thủ rạch lên bàn hình một con rùa, vẽ xong đập tay một cái, một con rùa bằng gỗ từ mặt bàn rơi xuống, giữa mặt bàn hiện ra một khoảng trống hình con rùa. Vi Tiểu Bảo kêu lên "Ngao Bái lão huynh, lão nhân gia người khỏe chứ, hô hô!".

Sách Ngạch Đồ chăm chú tra xét những vật khác trong kho bảo vật. Chỉ thấy trong những món trân bảo có một tấm bối tâm đen nhánh, cầm lấy nhắc lên thấy rất nhẹ, chất vải mềm mịn lạ thường, không phải tơ không phải

lông, không biết làm bằng gì. Y ráp tâm lấy lòng Vi Tiểu Bảo, nói “Huynh đệ, tấm bối tâm này mặc vào nhất định rất ấm, người bỏ áo ngoài ra mặc vào đi”. Vi Tiểu Bảo nói “Đây lại là bối gì thế?”. Sách Ngạch Đồ nói “Ta cũng không biết, nhưng người cứ mặc vào đi”. Vi Tiểu Bảo nói “Ta mặc vào thì quá rộng”. Sách Ngạch Đồ nói “Tấm bối tâm này rất mềm, hơi rộng một chút thì xắn lên là được”.

Vi Tiểu Bảo đón lấy, cầm vào tay thấy rất nhẹ rất mềm, nhớ lại năm trước xin mẹ may cho một chiếc áo bông mới, mẹ tính toán suốt mấy ngày, không tìm được tiền, cuối cùng không có, tấm bối tâm này dường như cũng gần như chiếc áo bông, chỉ là màu sắc không đẹp lắm, nghĩ thầm “Được, sắp tới mình mặc về Dương Châu cho mẹ xem”. Lúc ấy bèn cởi áo ngoài, mặc tấm bối tâm vào rồi khoác áo ngoài vào, tấm bối tâm này hơi rộng, nhưng may là vừa mềm vừa mỏng, cũng không có gì bất tiện.

Sách Ngạch Đồ kiểm tra xong bảo vật của Ngao Bái, sai thủ hạ đưa lên, xem xong tính toán bước đầu về gia tài của Ngao Bái, bất giác lè lưỡi nói “Thằng khốn Ngao Bái này thật biết vơ vét, gia tài của y còn nhiều hơn gấp đôi số ta nghĩ”.

Y xua tay bảo thuộc hạ lui ra, nói với Vi Tiểu Bảo “Huynh đệ, người Hán có câu *Ngàn dặm làm quan chi bởi tiền*. Lần này hoàng ân hạ đẳng, hoàng thượng phái hai chúng ta làm chức sai sử này, vốn có ý cho chúng ta một dịp phát tài. Trang thanh đơn này, để ta sửa đi một chút. Hơn hai trăm vạn lượng bạc, người nói nên lấy bao nhiêu thì được?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Chuyện ấy ta không biết, nhất thiết cứ do đại ca làm chủ là được”.

Sách Ngạch Đồ cười cười, nói “Trong thanh đơn kê ra tất cả là hai trăm ba mươi lăm vạn ba ngàn bốn trăm mười tám lượng bạc. Chỗ số lẻ cứ để nguyên, chúng ta bỏ đi một chữ Một, làm trò ảo thuật biến một cái, biến thành một trăm ba mươi lăm vạn ba ngàn bốn trăm mười tám lượng. Chỗ chữ Một kia, anh em chúng ta chia năm năm được không?”. Vi Tiểu Bảo giật nảy mình, nói “Người... người nói...”. Sách Ngạch Đồ cười nói “Huynh đệ chê ít à?”. Vi Tiểu Bảo nói “Không, không! Ta... ta không hiểu”. Sách Ngạch Đồ nói “Ta nói là một trăm vạn lượng bạc ấy, hai anh em ta chia đôi, mỗi người năm mươi vạn lượng. Nếu huynh đệ chê ít thì chúng ta bàn lại”.

Vi Tiểu Bảo biến sắc, y lúc trong kỹ viện ở Dương Châu chỉ cần trong tay có một hai lượng bạc đã thấy là một món hoành tài, trong hoàng cung đánh bạc với người ta, ăn thua thật lớn cũng chỉ từ vài mươi lượng tới một hai trăm lượng, đột nhiên nghe nói được chia năm mươi vạn lượng, cơ hồ không tin vào tai mình.

Sách Ngạch Đồ mới rồi không ngừng dúm châu báu vào tay y, vốn là định nút miệng y, muốn y không nói sự thật về gia tài của Ngao Bái với hoàng thượng. Nếu không như thế, chỉ cần y hơi nói lộ ra với hoàng thượng, thì không những số tiền bạc mà mình nuốt được phải nhả ra, gây đổ tất cả tiền trình, mà còn mắc vào tội danh rất lớn. Y thấy vẻ mặt Vi Tiểu Bảo có vẻ khác lạ, vội nói “Huynh đệ muốn bao nhiêu thì ta cứ theo ý người là được”.

Vi Tiểu Bảo thở ra một hơi, nói “Ta đã nói nhất thiết do ca ca làm chủ, có điều chia cho ta năm mươi vạn... năm mươi vạn lượng bạc thì không khỏi... không khỏi quá... quá nhiều”.

Sách Ngạch Đồ như trút được gánh nặng, hô hô cười rộ, nói “Không nhiều đâu, không nhiều đâu, không nhiều chút nào. Thôi thế này, những người biện sự ở đây cũng phải được chút ít, năm mươi vạn lượng của ta trích ra năm vạn chia cho người dưới, huynh đệ cũng trích ra năm vạn lượng, các phi tử, thái giám quản sự trong cung, người nào cũng được chút ít, thế thì sẽ không có ai lời ra tiếng vào”. Vi Tiểu Bảo rầu rĩ nói “Tốt thì tốt rồi. Nhưng ta lại không biết cách chia chác thế nào”. Sách Ngạch Đồ nói “Chuyện ấy thì cứ để ca ca lo cho là được, đảm bảo chu toàn mọi mặt cho người, không đắc tội với ai cả, ai cũng nói Quế công công tuy trẻ tuổi nhưng làm việc quả là bạn bè. Tiền đã bỏ ra rồi, ta và người từ nay trở đi một bướm thuận gió, càng có thêm nhiều người để nhờ vả”. Vi Tiểu Bảo nói “Phải, phải!”.

Sách Ngạch Đồ lại nói “Một trăm vạn lượng bạc này thì trong nhà Ngao Bái cũng không có bấy nhiêu tiền mặt, chúng ta phải mau lẹ bán sản nghiệp của y, tất cả phải làm cho sạch sẽ, đừng để người ta nắm được đằng cán. Huynh đệ người ở trong cung, bấy nhiêu vàng bạc cũng không có chỗ cất, có phải không?”.

Vi Tiểu Bảo đột nhiên phát hoạnh tài được bốn mươi lăm vạn lượng bạc, nhất thời đầu vầng mắt hoa, không biết làm sao là tốt, bất kể Sách Ngạch Đồ nói gì cũng chỉ đáp “Phải, phải!”.

Sách Ngạch Đồ cười nói “Qua vài hôm nữa, ta gọi mấy cửa hiệu vàng bạc đổi thành ngân phiếu, cứ năm ngàn lượng, một vạn lượng là một tờ. Huynh đệ cất trong người, lúc nào muốn dùng thì cứ tới tiền phố đổi ra tiền là được, vừa tiện vừa ổn. Trừ phi có người mò vào túi

ngươi, nếu không ai cũng không biết huynh đệ trẻ tuổi như thế mà đã là một vị đại tài chủ trong thành Bắc Kinh chúng ta, hô hô, hô hô!”.

Vi Tiểu Bảo cũng hô hô vài tiếng, nghĩ thầm “Đúng là mình có bốn mươi lăm vạn lượng bạc à ? Đúng là bốn mươi lăm vạn lượng bạc à ?”.

Lại nghĩ “Mình có bốn mươi lăm vạn lượng bạc, thì tiêu thế nào ? Con mẹ nó, ngày ngày ăn chân giò, gà bỏ lò, suốt đời suốt kiếp cũng ăn không hết bốn mươi lăm vạn lượng bạc. Bà già độc ác, lão tử cứ tới Dương Châu mở mười nhà kỹ viện, nhà nào cũng sang trọng gấp mười Lệ Xuân viện”. Y từ nhỏ “lòng mang chí lớn”, muốn tương lai sau khi phát đạt sẽ mở một nhà kỹ viện to lớn hào hoa hơn Lệ Xuân viện, chuyện mở mầy mở mặt không gì lớn hơn thế. Y chửi nhau với bọn chủ chứa quy nô trong Lệ Xuân viện thường vẫn nói “Bà già độc ác, ngươi mở một nhà Lệ Xuân viện đã đáng cái gì ? Vài năm nữa lão tử phát tài, sẽ mở Lệ Hạ viện đối diện, Lệ Thu viện bên trái, Lệ Đông viện bên phải giành hết mối làm ăn của ngươi. Không có khách chơi nào tới cửa, các ngươi chỉ có nước hóp gió”. Nghĩ tới việc mở luôn mười nhà kỹ viện, rất là giàu có, nhân sĩ Dương Châu không ai không lấy biệt nhân mà nhìn, bất giác trong lòng mừng rỡ như điên.

Sách Ngạch Đồ làm sao đoán được kế lớn trong lòng y, nói “Huynh đệ, hoàng thượng phân phó rồi, gia sản của Tô Khắc Tát Ha bị Ngao Bái chiếm đoạt phải tra xét cho ra để trả lại cho con cháu y. Chúng ta cứ kiểm sáu bảy vạn lượng bạc đem trả cho Tô gia. Đây là ân điển của hoàng thượng, Tô gia chỉ còn cách cảm kích roi lệ

chứ làm sao dám khen nhiều chê ít ? Mà nói lại, nếu cho Tô gia quá nhiều thì lại tỏ rõ là Tô Khắc Tát Ha lúc sinh tiền là một gã tham quan, con cháu y cũng không đẹp mặt gì, đúng không ?”. Vi Tiểu Bảo nói “Phải, phải !”, nghĩ thầm “Hai chúng ta há không phải là quan liêm sao ? Cũng chưa chắc đã có gì không đẹp mặt”.

Sách Ngạch Đồ nói “Hoàng thái hậu và hoàng đế nói rõ phải lấy hai bộ kinh Phật này, đây là chuyện hàng đầu, chúng ta cứ đưa về trước đã. Tài sản của Ngao Bái thông thả sẽ thanh lý cũng không muộn”. Vi Tiểu Bảo gật đầu khen phải. Lúc ấy Sách Ngạch Đồ lấy hai tấm lụa bọc kỹ hai cái hộp ngọc lại, hai người chia nhau bung, trở về hoàng cung yết kiến Khang Hy.

Khang Hy thấy họ làm xong việc thái hậu giao phó, vô cùng vui mừng, sai Vi Tiểu Bảo bung đi theo mình, đích thân đưa tới cung thái hậu. Sách Ngạch Đồ không thể vào cung, sau khi cáo thoái lại về thanh lý gia sản của Ngao Bái.

Trên đường đi Khang Hy hỏi “Tài sản của thằng khốn Ngao Bái ấy có bao nhiêu ?”.

Vi Tiểu Bảo nói “Sách đại nhân sơ bộ kiểm kê, nói có một trăm ba mươi lăm vạn ba ngàn bốn trăm mười tám lượng bạc”. Y đem con số ấy nói là Sách Ngạch Đồ kiểm kê được, sắp tới nếu bị hoàng đế tra xét ra chân tướng, cũng còn chỗ đùn đẩy chối tội.

Loại hành động rút rửa bớt xén, trộm gà cắp chó này thì Vi Tiểu Bảo là một thiên tài bẩm sinh. Năm y

lên năm tuổi, một kỹ nữ đưa y năm đồng bảo y ra phố mua vài quả đào, y lấy luôn một đồng mua kẹo ăn, còn bốn đồng mua đào về đưa lại kỹ nữ kia, kỹ nữ kia vẫn không phát giác ra, còn thưởng y một quả. Trong con mắt của Vi Tiểu Bảo, tiền bạc qua tay dính lại chút ít trà nước là chuyện thiên kinh địa nghĩa, chỉ có điều nếu bị người ta biết được thì phải có vài lý do để cài chây cài cối một phen. Đó là kinh nghiệm quý báu mà y đâu bị cốc không ít, mông bị đá rất nhiều mới có được.

Khang Hy hừ một tiếng, nói “Quân khốn khiếp ! Hút bấy nhiêu máu mỡ của dân ! Một trăm ba mươi mấy vạn lượng bạc, hà hà, thật không phải ít”. Vi Tiểu Bảo trong lòng mừng thầm “Còn có một chữ Một nhưng đã chia năm năm rồi”. Trong lúc trò chuyện đã đi tới cung Từ Ninh của thái hậu.

Thái hậu nghe nói đã lấy được cả hai bộ kinh, vô cùng mừng rỡ, đưa tay đón lấy từ tay Khang Hy, mở lớp lụa bao hộp ngọc ra, nhìn thấy bìa sách xong vẻ mặt càng rạng rỡ, nói “Tiểu Quế tử, ngươi làm việc rất có tài cán !”.

Vi Tiểu Bảo quỳ xuống thỉnh an, nói “Đây là nhờ hồng phúc của thái hậu và hoàng thượng”.

Thái hậu nhìn qua một tiểu cung nữ bên cạnh nói “Nhụy Sơ, ngươi dắt Tiểu Quế tử vào nội đường, lấy bánh trái kẹo mứt thưởng cho y”. Tiểu cung nữ tên Nhụy Sơ ấy khoảng mười ba mười bốn tuổi, dung mạo xinh đẹp, mỉm cười nói “Vâng !”. Vi Tiểu Bảo lại thỉnh an, nói “Tạ ơn thái hậu ban thưởng, tạ ơn hoàng thượng ban thưởng”.

Khang Hy nói “Tiểu Quế tử, người ăn bánh mút xong thì cứ về, ta ở lại đây hầu cơm thái hậu, không cần người theo hầu nữa”.

Vi Tiểu Bảo vâng dạ, theo Nhụy Sơ vào nội đường, bước vào một gian sương phòng nhỏ.

Nhụy Sơ mở một cái lồng bàn, bên trong có mười mấy món bánh trái kẹo mút, cười nói “Người tên Tiểu Quế tử, cứ ăn kẹo quế hoa từng từng trước đã”. Nói xong lấy ra một hộp kẹo từng, mùi từng và mùi hoa quế trộn lẫn vào nhau, người thấy rất thích ăn.

Vi Tiểu Bảo cười nói “Tỷ tỷ cũng ăn đi”. Nhụy Sơ nói “Thái hậu thưởng cho người ăn chứ không thưởng cho ta, bọn nô tài chúng ta làm sao được ăn vụng?”. Vi Tiểu Bảo cười nói “Ăn một ít thôi, lại không ai nhìn thấy thì có hề gì?”. Nhụy Sơ chột đỏ mặt, lắc lắc đầu cười khê nói “Ta không ăn đâu”.

Vi Tiểu Bảo nói “Một mình ta ăn, người đứng bên cạnh nhìn, thật không ra sao”. Nhụy Sơ cười khê nói “Đây là phúc khí của người. Ta là hầu hạ thái hậu, ngay cả hoàng thượng cũng không phải hầu hạ, mà hôm nay lại hầu người ăn bánh trái kẹo mút”. Vi Tiểu Bảo thấy cô ta cười nói có duyên, cũng cười nói “Ta là hầu hạ hoàng thượng, cũng tới hầu hạ người ăn bánh trái kẹo mút, thế thì không ai thiệt thòi cả”. Nhụy Sơ cười khanh khách một tiếng, lập tức đưa tay bịt miệng, cười khê nói “Ăn mau đi, thái hậu mà biết ta cười đùa với người sẽ nổi giận đấy”.

Vi Tiểu Bảo lúc ở Dương Châu, trong Lệ Xuân viện oanh oanh yến yến, nhìn lui nhìn tới đều là phụ nữ,

sau khi vào hoàng cung, hôm nay là lần đầu tiên làm bạn với một tiểu cô nương xấp xỉ tuổi mình, cảm thấy rất vui sướng, nói “Thế này nhé ! Ta lấy bánh trái kẹo mứt về, người hầu hạ thái hậu xong thì ra ngoài cùng ăn với ta”. Nhụy Sơ lại thoáng đỏ mặt, nói “Không được đâu ! Ta hầu hạ thái hậu xong thì đã khuya rồi”. Vi Tiểu Bảo nói “Khuya thì có hề gì ? Người chờ ta ở đâu nào ?”.

Nhụy Sơ hầu hạ thái hậu, các cung nữ khác đều lớn tuổi hơn cô ta, lúc bình thời trò chuyện hoàn toàn không hợp, thấy Vi Tiểu Bảo nhất định muốn cùng ăn bánh mứt với cô ta, ý tứ chận thành, không kìm được động tâm. Vi Tiểu Bảo nói “Ô hoa viên bên ngoài được không? Lúc canh ba đi, không ai biết đâu”. Nhụy Sơ ngần ngừ gật đầu.

Vi Tiểu Bảo cả mừng, nói “Được rồi, một lời đã định. Mau lấy bánh trái kẹo mứt cho ta đi, chọn món nào người thích ăn thì lấy nhiều nhiều vào”. Nhụy Sơ cười nói “Cũng không phải một mình ta ăn, người thích ăn món nào ?”. Vi Tiểu Bảo nói “Tỷ tỷ thích ăn món nào thì ta cũng thích ăn món ấy”. Nhụy Sơ thấy y ăn nói ngọt ngào, mười phần hoan hỷ, bèn chọn mười mấy thứ bánh trái kẹo mứt cho vào một cái hộp giấy. Vi Tiểu Bảo hạ giọng nói “Canh ba đêm nay, ta sẽ chờ người trong đình chỗ hoa viên”. Nhụy Sơ gật gật đầu, hạ giọng nói “Phải cẩn thận đấy”. Vi Tiểu Bảo nói “Người cũng cẩn thận đấy”.

Y cầm cái hộp giấy, cao hứng trở về chỗ ở. Y vốn cùng hoàng đế giả trang Tiểu Huyền tử chơi đùa rất vui

vẻ, nhưng sau khi chân tướng lộ ra, không thể chơi đùa với y nữa. Mấy hôm nay trong hoàng cung ai cũng ra sức lấy lòng y, nhưng y thấy không có gì vui thú. Lúc ấy hẹn một tiểu cung nữ ban đêm gặp nhau, trong trò vui có ba phần nguy hiểm, nhưng lại cảm thấy không gì thú vị bằng. Y rốt lại vẫn còn nhỏ tuổi, tuy lớn lên trong kỹ viện nhưng đối với việc tình ái nam nữ chỉ là nhìn thấy rất nhiều, chứ mình thì như hiểu mà không phải là hiểu.

(Xem tiếp tập 2)

MỤC LỤC

Hồi 1

*Dọc ngang danh sĩ đều liên lụy
Cao thượng hiền nhân thấy ngại khen* 17

Hồi 2

*Kinh thư tuyệt thế nghe đồn mãi
Bằng hữu tri âm được gặp đây* 79

Hồi 3

*Ấn tới trong tay vây mới giải
Dù ra khỏi túi việc liền xong* 153

Hồi 4

*Không dấu cứ tìm linh quái giác
Vong cơ hãy ngộ hạc sơ linh* 193

Hồi 5

*Hộp ngọc kinh lưu trong tường tượng
Giáo vàng vận mở hội trừ gian* 243

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ - Hà Nội
ĐT: 8.294685 - Fax: 8.294781

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo
NGUYỄN CỬ

Biên tập
BAN BIÊN TẬP

Bìa và trình bày
AZ Design

Sửa bản in
PHÒNG TỔNG HỢP

**NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC &
CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM
PHỐI HỢP THỰC HIỆN**

Lộc Đình ký - Tập 1

KIM DUNG

In 5000 cuốn, khổ 13 x 19cm tại Xí nghiệp in Công ty Văn hóa Phương Nam. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 767 do Cục xuất bản cấp ngày 12 - 7 - 2002 và giấy trích ngang KHXB số 266/VHGP của Nhà xuất bản Văn học ngày 16 - 7 - 2002. In xong và nộp lưu chiểu quý 3 / 2002.

Tổng phát hành

Công ty Văn hóa Phương Nam

160/12-14 Đới Cung, Phường 9, Quận 11, TP.HCM

ĐT: 8558504 - 8589592 * Fax: 8588908

Nhà sách Tiền Phong 175 Nguyễn Thái Học,

Hà Nội * ĐT: 7.336.235 * Fax: 7.336236

Nhà sách Phương Nam 19 Phan Chu Trinh,

Đà Nẵng * ĐT, Fax: (05-11) 821470

Nhà sách Phương Nam 06 Hòa Bình,

TP Cần Thơ * ĐT: (071) 813436 * Fax: (071) 813437



ĐÃ PHÁT HÀNH

tiểu ngạo giang hồ

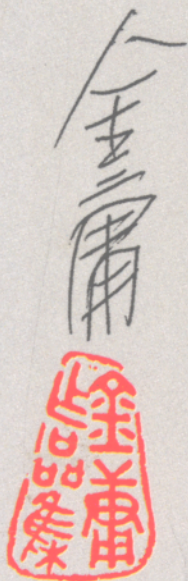
Trọn bộ: - *Bìa thường* 8 tập
- *Bìa cứng* 4 tập

anh hùng xạ điêu

Trọn bộ: - *Bìa thường* 8 tập
- *Bìa cứng* 4 tập

ĐÓN ĐỌC:

ý thiên đồ long ký



Loc định kỳ 1 - M



Giá: 27.000 Đ